

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BỘ Y TẾ**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỀU DƯỠNG NAM ĐỊNH**



**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC  
THẠC SĨ ĐIỀU DƯỠNG**

*NAM ĐỊNH, 2018*

## MỤC LỤC

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO.....	4
II. CHUẨN ĐẦU RA VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA .....	5
III. THỜI GIAN ĐÀO TẠO.....	9
IV. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC .....	9
V. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH .....	9
VI. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ TRÌNH ĐỘ TỐT NGHIỆP .....	9
VIII. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH .....	10
IX. MÔ TẢ TÓM TẮT NỘI DUNG HỌC PHẦN.....	13
X. PHẦN: ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT CÁC HỌC PHẦN .....	19
HỌC PHẦN: TRIẾT HỌC SAU ĐẠI HỌC .....	19
HỌC PHẦN: TIN HỌC NÂNG CAO.....	40
HỌC PHẦN: TIẾNG ANH GIAO TIẾP 1.....	50
HỌC PHẦN: TIẾNG ANH GIAO TIẾP 2.....	68
HỌC PHẦN: TÂM LÝ Y HỌC .....	85
HỌC PHẦN: DƯỢC LÂM SÀNG .....	96
HỌC PHẦN: SINH LÝ BỆNH – MIỄN DỊCH .....	111
HỌC PHẦN: ĐẠO ĐỨC ĐIỀU DƯỠNG .....	129
HỌC PHẦN: GIẢI PHẪU – MÔ .....	141
HỌC PHẦN: VI SINH VẬT – KÝ SINH TRÙNG .....	152
HỌC PHẦN: KINH TẾ Y TẾ.....	153
HỌC PHẦN: THỐNG KÊ Y HỌC NÂNG CAO .....	164
HỌC PHẦN: NHẬN ĐỊNH THỂ CHẤT VÀ SỨC KHỎE.....	176
HỌC PHẦN: HỌC THUYẾT ĐIỀU DƯỠNG .....	187
HỌC PHẦN: THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG NÂNG CAO .....	201
HỌC PHẦN: THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG DỰA TRÊN BẢNG CHỨNG .....	213
HỌC PHẦN: NGHIÊN CỨU ĐIỀU DƯỠNG.....	224
HỌC PHẦN: QUẢN LÝ VÀ LÃNH ĐẠO ĐIỀU DƯỠNG .....	245
HỌC PHẦN: PHƯƠNG PHÁP GẢNG DẠY ĐIỀU DƯỠNG .....	254
HỌC PHẦN: CHÍNH SÁCH Y TẾ VÀ HỆ THỐNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE VIỆT NAM ....	250
HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG NHI KHOA.....	263

HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG NGƯỜI LỚN NỘI KHOA .....	284
HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG NGƯỜI LỚN NGOẠI KHOA .....	298
HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG SẢN PHỤ KHOA.....	316
HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG TÂM THẦN.....	333
HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG CỘNG ĐỒNG .....	352
HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG THẬN KINH.....	369
HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG THÂM HỌA.....	384
HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG LÃO KHOA .....	398
HỌC PHẦN: DINH DƯỠNG TIẾT CHẾ.....	411
HỌC PHẦN: CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH BẰNG Y HỌC CỔ TRUYỀN .....	426

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ SAU ĐẠI HỌC**

**TÊN CHƯƠNG TRÌNH: THẠC SĨ ĐIỀU DƯỠNG**

**Trình độ đào tạo:** Thạc sĩ

**Ngành đào tạo:** Điều dưỡng

**Mã ngành đào tạo:** 8720301

**Hình thức đào tạo:** Chính quy

**I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO**

**1.1 Mục tiêu chung**

Đào tạo thạc sĩ Điều dưỡng có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức sâu rộng về điều dưỡng và thành thạo các kỹ năng thực hành nghề theo tiêu chuẩn năng lực nghề điều dưỡng ở trình độ cao, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc ngành Điều dưỡng.

**1.2 Mục tiêu cụ thể**

**- Kiến thức**

Có kiến thức sâu rộng về khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, khoa học sức khỏe, chuyên ngành điều dưỡng; những nguyên lý, học thuyết thực hành điều dưỡng, chăm sóc lấy người bệnh và gia đình người bệnh làm trung tâm, có kiến thức vững vàng về sự tác động qua lại giữa môi trường và sức khỏe con người; các biện pháp duy trì và cải thiện điều kiện sống để bảo vệ và nâng cao sức khỏe.

**- Kỹ năng**

Hành nghề theo pháp luật của Nhà nước và đạo đức nghề nghiệp.

Thực hiện đầy đủ và thành thạo, lập kế hoạch thực hiện và tổ chức thực hiện có hiệu quả cao quy trình điều dưỡng khi chăm sóc người bệnh.

Thực hành đảm bảo sự an toàn, đảm bảo chất lượng chăm sóc toàn diện ổn định và liên tục. Cung cấp môi trường chăm sóc an toàn và quản lý nguy cơ.

Sử dụng thuốc an toàn và hợp lý.

Quản lý và thực hành chăm sóc phù hợp với văn hóa của người bệnh, có đủ khả năng cung cấp và hợp tác trong chăm sóc, thông tin giao tiếp với người bệnh, đồng nghiệp và cộng đồng. Thực hiện mối quan hệ hợp tác tốt trong nhóm chăm sóc sức khỏe.

Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng.

Tham gia phòng bệnh và phát hiện sớm các dịch bệnh tại địa phương, đề xuất các biện pháp phối hợp để phòng chống dịch.

Tổ chức thực hiện tốt y lệnh của thầy thuốc, đề xuất các biện pháp xử lý, phối hợp với thầy thuốc để chăm sóc và nâng cao sức khỏe người bệnh.

Tham gia công tác quản lý ngành; chủ động thực hiện các nghiên cứu khoa học điều dưỡng; tổ chức và đào tạo cán bộ điều dưỡng, nhân viên y tế.

Có khả năng giao tiếp, đọc và dịch tài liệu chuyên ngành điều dưỡng bằng tiếng Anh.

#### **- Thái độ**

Người thực sĩ điều dưỡng thực hành nghề nghiệp theo luật pháp, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân.

Trung thực, khách quan, thận trọng, ý thức làm việc hiệu quả trong thực hành nghề, chân thành hợp tác với đồng nghiệp.

Tôn trọng quyền của người bệnh.

Có ý thức phát triển nghề nghiệp, học tập liên tục suốt đời.

## **II. CHUẨN ĐẦU RA VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA**

<b>Lĩnh vực trong Chuẩn năng lực cơ bản</b>	<b>Chuẩn đầu ra</b>	<b>Tiêu chí đánh giá</b>
<b>Lĩnh vực: Thực hành chăm sóc</b>	1. Ra quyết định, lựa chọn, thực hiện được các biện pháp chăm sóc và giáo dục sức khỏe chuyên sâu theo chuyên ngành phù hợp	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận định người bệnh toàn diện, có hệ thống một cách thành thạo và đưa ra được các chẩn đoán điều dưỡng chính xác và các quyết định chăm sóc người bệnh an toàn và hiệu quả.</li><li>- Phân tích được các nhu cầu về sức khỏe của cá nhân, gia đình và cộng đồng.</li><li>-Thực hiện thành thạo và tổ chức thực hiện các can thiệp điều dưỡng để hỗ trợ người bệnh.</li><li>- Chủ trì và tổ chức thực hiện dùng thuốc cho người bệnh an toàn và hiệu quả, đánh giá được</li></ul>

		<p>hiệu quả của việc dùng thuốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các đề xuất phù hợp về các biện pháp chăm sóc và phòng ngừa bệnh</li> </ul>
	<p>2. Tổ chức, điều phối, phân công và ủy quyền nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm chăm sóc một cách hiệu quả và khoa học</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thực hiện các kỹ thuật chăm sóc đảm bảo đúng quy trình và tuân thủ các quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn và quy tắc về an toàn.</li> </ul>
	<p>3. Tổ chức, điều phối, phân công và thực hiện được các sơ cứu khi có tình huống cấp cứu</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát hiện sớm những thay đổi của người bệnh, ra các quyết định xử trí sơ cứu cấp cứu kịp thời, phù hợp.</li> </ul>
	<p>4. Xác định, phân tích được các nhu cầu, lên kế hoạch và sử dụng các phương tiện nghe nhìn hiệu quả trong giáo dục sức khỏe cho người bệnh, gia đình và cộng đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp với người bệnh, người nhà và đồng nghiệp trong chăm sóc liên tục và giáo dục sức khỏe cho người bệnh hiệu quả.</li> <li>- Xác định và phân tích được nhu cầu và nội dung cần hướng dẫn giáo dục sức khỏe của cá nhân, gia đình và cộng đồng.</li> <li>- Xây dựng và tổ chức thực hiện được kế hoạch giáo dục sức khỏe phù hợp với văn hóa, xã hội và tín ngưỡng của cá nhân, gia đình và cộng đồng.</li> <li>- Thực hiện và tổ chức thực hiện tư vấn truyền thông giáo dục sức khỏe phù hợp, hiệu quả.</li> </ul>
<p><b>Lĩnh vực: Năng lực quản lý và phát triển nghề nghiệp</b></p>	<p>5. Xây dựng và thực hiện kế hoạch sử dụng các nguồn lực trong chăm sóc người bệnh thuộc phạm vi phân công hiệu quả</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý, sử dụng hiệu quả các trang thiết bị trong chăm sóc sức khỏe người bệnh.</li> </ul>
	<p>6. Áp dụng được các phương pháp nghiên</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Thực hiện và tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ</li> </ul>

	<p>cứu khoa học vào việc thiết kế và thực hiện nghiên cứu trong lĩnh vực điều dưỡng</p>	<p>thuật trong lĩnh vực chăm sóc hiệu quả.</p>
	<p>7. Đánh giá được giá trị các bằng chứng liên quan đến chăm sóc điều dưỡng để áp dụng vào thực hành chăm sóc người bệnh, gia đình và cộng đồng</p>	<p>- Áp dụng được các bằng chứng liên quan đến chăm sóc điều dưỡng vào thực hành và quản lý chăm sóc để nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh, gia đình và cộng đồng.</p>
	<p>8. Tham gia vào việc đào tạo nâng cao trình độ, vị thế của người điều dưỡng, ngành điều dưỡng trong ngành y tế và trong xã hội</p>	<p>- Biên soạn và tổ chức biên soạn tài liệu giáo dục sức khỏe phù hợp với trình độ của đối tượng.</p>
	<p>9. Giao tiếp hiệu quả và nhận biết được nhu cầu tâm lý của người bệnh</p>	<p>- Xây dựng được các mối quan hệ, giao tiếp có hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh, gia đình, cộng đồng để nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc</p> <p>- Có khả năng lập kế hoạch, ra quyết định và điều hành công việc của nhóm</p>
	<p>10. Có năng lực tự học, phát triển bản thân, phát triển nghề điều dưỡng trên cơ sở khai thác, sử dụng tin học, ngoại ngữ, giao tiếp và các kiến thức chuyên ngành.</p>	<p>- Xác định được mục tiêu, nguyện vọng phát triển nghề nghiệp, nhu cầu học tập, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.</p> <p>- Học tập liên tục để cập nhật kiến thức, kỹ năng và ứng dụng kiến thức đã học để nâng cao chất lượng thực hành chăm sóc người bệnh.</p> <p>- Xác định được mục tiêu, nguyện vọng phát triển nghề nghiệp, nhu cầu học tập, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.</p> <p>- Học tập liên tục để cập nhật kiến thức, kỹ năng và ứng dụng kiến thức đã học để nâng</p>

		<p>cao chất lượng thực hành chăm sóc người bệnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên tục cập nhật thông tin, bổ sung kiến thức, kỹ năng, thái độ nhằm nâng cao trình độ về mọi mặt cho bản thân, tích cực xây dựng và phát triển ngành.</li> <li>- Có trình độ ngoại ngữ tiếng anh B1 (tương đương bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) hoặc các ngoại ngữ khác tương đương theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo cho đối tượng tốt nghiệp trước năm 2019.</li> <li>- Có khả năng sử dụng phần mềm thống kê y học trong nghiên cứu.</li> </ul>
<b>Lĩnh vực: Hành nghề theo pháp luật và đạo đức nghề nghiệp</b>	11. Vận dụng hiệu quả các chính sách của Đảng và Nhà nước để triển khai các hoạt động liên quan đến lĩnh vực chăm sóc người bệnh, gia đình và cộng đồng	- Áp dụng được hệ thống các nguyên tắc, phương pháp và phương pháp luận của triết học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương đường lối của Đảng, qui định của luật pháp, chính sách của Nhà nước đối với công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.
	12. Tổ chức và thực hiện thực hành nghề nghiệp theo quy định pháp luật liên quan đến ngành nghề	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tôn trọng các quyền của người bệnh, lấy người bệnh và gia đình người bệnh làm trung tâm trong các hoạt động nghề nghiệp.</li> <li>- Yêu nghề, hết lòng phục vụ người bệnh, tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. Khiêm tốn, tôn trọng và hợp tác chân thành với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.</li> </ul>
	13. Tuân thủ tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp và thực hiện tốt các quy tắc ứng xử theo luật định	- Hành nghề phù hợp với năng lực chuyên môn theo đúng quy định của pháp luật và chuẩn đạo đức nghề nghiệp.



**III. THỜI GIAN ĐÀO TẠO:** 2 năm

**IV. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC:** 60 tín chỉ

**V. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH:** Theo Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế đào tạo trình độ Thạc sỹ

**VI. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ TRÌNH ĐỘ TỐT NGHIỆP:** Theo các điều khoản được quy định trong Quyết định 1934/QĐ-ĐDN của Hiệu trưởng trường Đại học Điều dưỡng Nam Định về Quy định đào tạo Thạc sỹ theo hệ thống tín chỉ

**VII. THANG ĐIỂM:** Thang điểm 10 và quy đổi theo quy chế đào tạo Thạc sỹ theo hệ thống tín chỉ (ban hành kèm theo Quyết định 1934/QĐ-ĐDN của Hiệu trưởng trường Đại học Điều dưỡng Nam Định về Quy định đào tạo Thạc sỹ theo hệ thống tín chỉ)

## VIII. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

### Cấu trúc kiến thức của chương trình đào tạo

Khối kiến thức	Bắt buộc	Tự chọn
Kiến thức chung	3	17/55
Kiến thức cơ sở/bổ trợ	6	
Kiến thức ngành và chuyên ngành	22	
Tốt nghiệp	12	
<b>Tổng</b>	<b>60</b>	

#### 1. Kiến thức chung

TT	Mã HP	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố tín chỉ		Ghi chú
				LT	TH	
<b>Bắt buộc</b>						
1	PHIL536	Triết học sau đại học	3	3	0	
<b>Tự chọn</b>						
2	AIT 537	Tin học nâng cao	2	2	0	
3	ENR 538	Tiếng anh giao tiếp nâng cao 1	3	3	0	
4	ENR 539	Tiếng anh giao tiếp nâng cao 2	3	3	0	

#### 2. Kiến thức cơ sở/bổ trợ

TT	Mã HP	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố tín chỉ		Ghi chú
				LT	TH	
<b>Bắt buộc</b>						
1	PSY515	Tâm lý y học	2	2	0	
2	PHA510	Dược lâm sàng	2	2	0	
3	PHI509	Sinh lý bệnh – Miễn dịch	2	2	0	
<b>Tự chọn</b>						

4	ANA 511	Giải phẫu - Mô	2	2	0	
5	BIO 512	Vi sinh vật – ký sinh trùng	2	2	0	
6	ETN 513	Đạo đức điều dưỡng	2	2	0	
7	ECH 514	Kinh tế y tế	2	2	0	
8	AHS 516	Thống kê y học nâng cao	2	1	1	

\* Học viên chọn 2 trong số 10 tín chỉ tự chọn

### 3. Kiến thức ngành và chuyên ngành

TT	Mã HP	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố tín chỉ			Ghi chú
				LT	TH	LS	
		<b>Bắt buộc</b>					
1	NR578	Nhận định thể chất và sức khỏe	4	2	1	1	
2	NR577	Học thuyết điều dưỡng	2	2	0	0	
3	NR579	Phương pháp giảng dạy điều dưỡng	3	3	0	0	
4	NR582	Nghiên cứu khoa học điều dưỡng	4	4	0	0	
5	NR555	Quản lý và lãnh đạo điều dưỡng	2	2	0	0	
6	PHS580	Chính sách y tế và hệ thống CSSK VN	2	2	0	0	
7	NR581	Điều dưỡng thực hành nâng cao	2	2	0	0	
8	NR548	Thực hành điều dưỡng dựa vào bằng chứng	3	2	1	0	
		<b>Tự chọn</b>					
9	NR 560	Điều dưỡng nhi khoa	4	2	0	2	
10	NR 561	Điều dưỡng nội người lớn	4	2	0	2	
11	NR 562	Điều dưỡng ngoại người lớn	4	2	0	2	

12	NR 563	Điều dưỡng tâm thân	4	2	0	2	
13	NR 564	Điều dưỡng cộng đồng	4	2	0	2	
14	NR 565	Điều dưỡng sản phụ khoa	4	2	0	2	
15	NR 549	Điều dưỡng lão khoa	2	1	0	1	
16	NR 550	Điều dưỡng thần kinh	2	1	0	1	
17	NR 551	Điều dưỡng thảm họa	3	2	0	1	
18	NR 552	Dinh dưỡng tiết chế	3	2	0	1	
19	NR553	Chăm sóc người bệnh bằng y học cổ truyền	3	2	0	1	

*\* Học viên chọn 15 trong số 37 tín chỉ tự chọn*

#### **4. Học phần tốt nghiệp**

TT	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố tín chỉ		Ghi chú
			LT	TH	
1	Luận văn	12			

## IX. MÔ TẢ TÓM TẮT NỘI DUNG HỌC PHẦN

**(PHIL536)Triết học sau đại học:**Chương trình Triết học dùng cho học viên cao học không thuộc chuyên ngành Triết học nhằm nâng cao tính khoa học và tính hiện đại của lý luận, gắn lý luận với những vấn đề của thời đại và của đất nước, đặc biệt là nâng cao năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn, vào lĩnh vực khoa học chuyên môn của học viên.

**(AIT 537) Tin học nâng cao:** Học phần này cung cấp những kiến thức tin học văn phòng nâng cao, tùy chỉnh nâng cao xử lý văn bản với Word giúp bạn định dạng hoàn chỉnh một cuốn sách với hệ thống mục lục, danh mục các hình ảnh, bảng biểu... cùng danh mục tài liệu tham khảo. Ứng dụng các kỹ năng nâng cao của Excel trình bày bảng tính chuyên nghiệp, các kỹ thuật nâng cao của Power Point để tạo ra các bài trình chiếu hợp lý, logic, khoa học. Cung cấp cho các bạn kiến thức và kỹ năng sử dụng phần mềm SPSS để phân tích và xử lý dữ liệu trong nghiên cứu khoa học. Giúp các bạn làm quen với SPSS, một phần mềm xử lý thông kê được sử dụng nhiều nhất hiện nay. Hướng dẫn bạn cách nhập, chọn lọc và sửa đổi dữ liệu, mã hóa, thực hiện thống kê, phân tích dữ liệu phù hợp với nghiên cứu y học.

**(ENR 538)Tiếng anh giao tiếp 1:**Học phần tiếng anh tiếng anh giao tiếp 1 được thiết kế nhằm trang bị cho học viên có đủ kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ tiếng Anh trình độ tương đương B2 theo khung tham chiếu Châu Âu, hay trình độ tiếng anh Bậc 4 theo khung năng lực Việt Nam. Mục tiêu của khóa học là giúp cho học viên có thể giao tiếp một cách hiệu quả trong hầu hết các tình huống một cách tự tin. Có thể trình bày các đề tài mang tính học thuật hoặc liên quan đến lĩnh vực chuyên môn. Có thể miêu tả, nêu ý kiến, nêu giả thuyết, giải thích, tổng hợp những ý kiến phức tạp khác nhau. Có thể phát triển lập luận một cách hệ thống, biết nhấn mạnh các điểm quan trọng một cách phù hợp. Có khả năng đáp ứng phù hợp với các tình huống đòi hỏi các mức độ trang trọng/nghi thức trong giao tiếp xã hội

**(ENR 539) Tiếng anh giao tiếp 2:**Học phần tiếng anh tiếng anh giao tiếp 2 được thiết kế nhằm trang bị cho học viên có đủ kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ tiếng Anh trình độ tương đương B2 theo khung tham chiếu Châu Âu, hay trình độ tiếng anh Bậc 4 theo khung năng lực Việt Nam. Mục tiêu của khóa học là giúp cho học viên có thể giao tiếp một cách hiệu quả trong hầu hết các tình huống một cách tự tin. Có thể trình bày các đề tài mang tính học thuật hoặc liên quan đến lĩnh vực chuyên môn. Có thể miêu tả, nêu ý kiến, nêu giả thuyết, giải thích, tổng hợp những ý kiến phức tạp khác nhau. Có thể phát triển lập luận một cách hệ thống, biết nhấn mạnh các điểm quan trọng một cách phù hợp. Có khả năng đáp ứng phù hợp với các tình huống đòi hỏi các mức độ trang trọng/nghi thức trong giao tiếp xã hội.

**(PSY 515) Tâm lý y học:** Học phần này trang bị cho các học viên có được các kiến thức, kỹ năng và thái độ để nhận biết được tâm lý người bệnh từ đó biết cách chăm sóc người bệnh trên 3 lĩnh vực Tâm lý - sinh lý và xã hội và hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp.. Học phần Tâm lý y học cùng với các học phần chăm sóc người bệnh ở các

chuyên ngành khác nhằm đào tạo các học viên có kiến thức toàn diện trong chăm sóc người bệnh và cộng đồng, đạt được cơ bản chuẩn năng lực của Điều dưỡng Việt Nam ở bậc sau đại học.

**(PHA 510) Dược lâm sàng:** Học phần Dược Lâm sàng cung cấp những kiến thức, hệ thống các nguyên tắc sử dụng thuốc, tương tác Thuốc, phòng ngừa tác dụng không mong muốn trong quá trình sử dụng Thuốc điều trị cho người bệnh,

**(PHI 509) Sinh lý bệnh – Miễn dịch:** Sinh lý bệnh - Miễn dịch trang bị những kiến thức cơ sở làm nền tảng để học tập những môn học Điều dưỡng lâm sàng và Y học dự phòng. Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống các cơ quan và tế bào tham gia đáp ứng miễn dịch, vai trò của hệ thống miễn dịch trong khả năng đề kháng bệnh tật của cơ thể, những kiến thức cơ bản về cơ chế rối loạn đáp ứng miễn dịch. Cung cấp những kiến thức cơ bản về quy luật các quá trình bệnh lý điển hình. Các biểu hiện và cơ chế gây ra các biểu hiện bệnh lý của các cơ quan, hệ thống cơ quan bị bệnh. Học phần này bổ sung và mở rộng học phần Sinh lý bệnh – Miễn dịch của chương trình Đại học, trang bị cơ sở lý luận khoa học cho người cán bộ Y tế để giải thích cơ chế bệnh sinh, thực hành lâm sàng và nghiên cứu khoa học Điều dưỡng.

**(ANA 511) Giải phẫu – Mô:** - Học phần Giải phẫu - Mô cung cấp những kiến thức cơ bản về vị trí, hình thể, chức năng, cấu tạo vi thể, hoạt động các cơ quan, mô và hệ thống cơ quan trong cơ thể con người. Sự hình thành và phát triển của phôi thai người, những dị tật bẩm sinh thường gặp, những thay đổi cơ bản về mặt cấu trúc giải phẫu qua các giai đoạn phát triển. Sự điều hoà chức năng trong mối liên hệ thống nhất giữa các cơ quan với nhau để đảm bảo cho cơ thể tồn tại, phát triển một cách bình thường và thích ứng được với sự biến đổi của môi trường sống.

**(ETN 513) Đạo đức điều dưỡng:** Học phần này trang bị cho các học viên có được các kiến thức, kỹ năng và thái độ để hiểu biết được một số phạm trù cơ bản của đạo đức học và các nguyên lý cơ bản của đạo đức y học từ đó giúp người điều dưỡng hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp. Học phần Đạo đức điều dưỡng cùng với các học phần chăm sóc người bệnh ở các chuyên ngành khác nhằm đào tạo các học viên có kiến thức toàn diện trong chăm sóc người bệnh và cộng đồng, đạt được cơ bản chuẩn năng lực của Điều dưỡng Việt Nam ở bậc sau đại học.

**(BIO 514) Vi sinh vật – ký sinh trùng:** Học phần vi sinh – ký sinh trùng nhằm cung cấp hệ thống kiến thức chuyên ngành về đặc điểm sinh học của vi sinh vật – ký sinh trùng gây bệnh; mối quan hệ của vi sinh vật – ký sinh trùng với cơ thể con người; khả năng và cơ chế gây bệnh của vi sinh vật – ký sinh trùng; đáp ứng miễn dịch của cơ thể; biện pháp phòng chống các bệnh nhiễm trùng. Từ đó, vận dụng những kiến thức của vi sinh – ký sinh trùng vào việc học tập các học phần khác trong ngành Điều Dưỡng.

**(ECH 515) Kinh tế y tế:** Sau khi hoàn thành học phần này sinh viên có thể: (i) Nhận biết được vai trò của kinh tế y tế đối với hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân; (ii) Có những kiến thức cơ bản về kinh tế y tế, (iii) Tính toán và giải thích được

ý nghĩa của các chỉ số đo lường trong kinh tế y tế (iv) Đề xuất được những chương trình chăm sóc sức khỏe có chi phí thấp nhưng hiệu quả cao.

**(AHS 516) Thống kê y học nâng cao:** Sau khi hoàn thành học phần này sinh viên có thể: (i) Nhận biết và thực hiện được các phương pháp xử lý số liệu và các chiến lược phân tích số liệu; (ii) Xây dựng được các mô hình hồi quy để kiểm soát các yếu tố nhiễu; (iii) Ứng dụng kết quả của các mô hình hồi quy để đưa ra các nhận định, đề xuất phù hợp và khả thi cho những chương trình can thiệp y tế cụ thể.

**(NR 578) Nhận định thể chất và sức khỏe:** Học phần Nhận định thể chất và sức khỏe cung cấp những kiến thức, kỹ năng và thái độ thông qua việc thực hiện và tuân thủ qui trình nhận định thể chất và sức khỏe, các nội dung cơ bản khi nhận định thể chất người bệnh theo các nhóm bệnh nội khoa, ngoại khoa, trẻ em, sản khoa và sức khỏe cộng đồng.

**(NR 577) Học thuyết điều dưỡng:** Phân tích lý thuyết và khái niệm trong điều dưỡng, phân tích phát triển học thuyết điều dưỡng, thẩm định mối quan hệ giữa học thuyết điều dưỡng và các hiện tượng xã hội liên quan đến y tế và điều dưỡng, với sự nhấn mạnh về quy trình và xây dựng khung lý thuyết cho nghiên cứu điều dưỡng.

**(NR 579) Phương pháp giảng dạy điều dưỡng:** Môn học này sẽ cung cấp cho người học các đặc điểm và năng lực của thực hành điều dưỡng nâng cao đồng thời giúp người học xác định được vai trò và trách nhiệm của thực hành điều dưỡng nâng cao ở Việt Nam. Học viên sẽ được tìm hiểu về cơ hội và thách thức về các vai trò của điều dưỡng nâng cao ở Việt Nam. Từ việc được cung cấp kiến thức và thực hành về điều dưỡng thực hành nâng cao người học sẽ hiểu được vai trò của họ và vai trò của họ trong tương lai khi là người điều dưỡng thực hành nâng cao. Bên cạnh đó, người học có thể xây dựng các dự án để phát triển thực hành điều dưỡng ở Việt Nam. Người học cũng được cung cấp kiến thức để phân tích cơ hội và thách thức cho việc thể hiện vai trò thực hành điều dưỡng nâng cao trong vị trí công tác hiện tại của mình.

**(NR 582) Nghiên cứu khoa học điều dưỡng:** Học phần “Nghiên cứu điều dưỡng” trang bị cho học viên những kiến thức và phương pháp nghiên cứu cơ bản để có thể tiến hành một nghiên cứu trong lĩnh vực điều dưỡng. Học phần được thực hiện thông qua việc kết hợp một cách linh hoạt các phương pháp dạy học như thuyết trình ngắn, thảo luận và làm bài tập nhóm, tự học và nghiên cứu có định hướng, phân tích từ thực tế các công trình nghiên cứu đã được công bố. Trên cơ sở đó giúp học viên có khả năng phát triển một đề cương nghiên cứu khả thi trong lĩnh vực điều dưỡng, hỗ trợ cho học viên trong thực hiện các nghiên cứu cung cấp bằng chứng khoa học cho cải thiện chất lượng chăm sóc, phát triển nghề nghiệp điều dưỡng. Trong quá trình học tập, học viên sẽ nhận được sự tư vấn, hỗ trợ từ giảng viên và nhà trường về phương pháp cũng như tiếp cận các nguồn dữ liệu khoa học hiện có.

**(NR 555) Quản lý và lãnh đạo điều dưỡng:** Học phần Quản lý và lãnh đạo điều dưỡng cung cấp cho học viên phương pháp quản lý trong Điều dưỡng, các phong cách lãnh đạo, cách.

**(PHS 580) Chính sách y tế và hệ thống CSSK VN:** Khi tham gia học học phần này, học viên sẽ được trang bị những kiến thức cơ bản về hệ thống y tế, quá trình xây dựng, thực hiện, đánh giá, phân tích chính sách y tế nói chung và chính sách Điều dưỡng nói riêng, các nội dung liên quan đến cải cách trong lĩnh vực Y tế.

**(NR 581) Thực hành Điều dưỡng nâng cao:** Môn học này sẽ cung cấp cho người học các đặc điểm và năng lực của thực hành điều dưỡng nâng cao đồng thời giúp người học xác định được vai trò và trách nhiệm của thực hành điều dưỡng nâng cao ở Việt Nam. Học viên sẽ được tìm hiểu về cơ hội và thách thức về các vai trò của điều dưỡng nâng cao ở Việt Nam. Từ việc được cung cấp kiến thức và thực hành về điều dưỡng thực hành nâng cao người học sẽ hiểu được vai trò của họ và vai trò của họ trong tương lai khi là người điều dưỡng thực hành nâng cao. Bên cạnh đó, người học có thể xây dựng các dự án để phát triển thực hành điều dưỡng ở Việt Nam. Người học cũng được cung cấp kiến thức để phân tích cơ hội và thách thức cho việc thể hiện vai trò thực hành điều dưỡng nâng cao trong vị trí công tác hiện tại của mình.

**(NR 548) Thực hành điều dưỡng dựa trên bằng chứng:** Khóa học được thiết kế để cung cấp một phương pháp tiếp cận phân tích và có hệ thống để đánh giá các nghiên cứu dựa trên bằng chứng được sử dụng trong thực hành lâm sàng. Khóa học cho phép học viên phát triển một phương pháp dựa trên bằng chứng để giải quyết các câu hỏi lâm sàng quan trọng thông qua tổng quan tài liệu.

**(NR 560) Điều dưỡng nhi khoa:** Học phần Điều dưỡng nhi khoa là khối kiến thức và kỹ năng chuyên biệt về chăm sóc trẻ mắc bệnh về cấp cứu, sơ sinh, hô hấp, tuần hoàn. Học phần Điều dưỡng nhi khoa giúp cho người điều dưỡng chuyên khoa có khả năng độc lập xây dựng và thực hiện được các kế hoạch chăm sóc một cách chuyên nghiệp cho trẻ mắc các bệnh cấp cứu, sơ sinh, hô hấp, tuần hoàn.

**(NR 561) Điều dưỡng người lớn nội khoa:** Học phần Điều dưỡng nội khoa người lớn là khối kiến thức và kỹ năng trọng tâm về chăm sóc người lớn bệnh nội khoa. Học phần này hỗ trợ cho người điều dưỡng học các chuyên khoa khác có khả năng tiếp cận một cách toàn diện, hỗ trợ cho người điều dưỡng trình độ sau đại học có khả năng thực hiện chăm sóc người bệnh một cách toàn diện hơn. Hỗ trợ người điều dưỡng ở trình độ sau đại học có thể làm việc độc lập và phối hợp các chuyên khoa khác nhau thông qua khả năng chủ động xây dựng và thực hiện được các kế hoạch chăm sóc một cách chuyên nghiệp cho người bệnh nội khoa.

**(NR 562) Điều dưỡng người lớn ngoại khoa:** Học phần Điều dưỡng Ngoại khoa người lớn là khối kiến thức và kỹ năng chuyên biệt về chăm sóc người bệnh Ngoại khoa người lớn. Học phần này giúp cho người điều dưỡng có trình độ sau đại học có khả năng độc lập xây dựng và thực hiện được các kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc các bệnh ngoại khoa một cách chuyên nghiệp.

**(NR 563) Điều dưỡng tâm thần:** Học phần Điều dưỡng tâm thần sẽ cung cấp cho người điều dưỡng có những kiến thức hiểu biết đúng đắn về ngành tâm thần



đồng thời có những kiến thức cơ bản giúp người điều dưỡng có khả năng nhận định và chăm sóc người bệnh tâm thần một cách hiệu quả

**(NR 564) Điều dưỡng cộng đồng:** Học phần này cung cấp cho học viên những kiến thức và kỹ năng của khoa học điều dưỡng cộng đồng. Học phần này giúp cho học viên được tiếp cận với người bệnh tại môi trường ngoài bệnh viện, đồng thời học viên cũng được tiếp cận với những người không bị bệnh và đặc biệt là bối cảnh, môi trường của con người có liên quan đến quá trình phát triển bệnh tật và những nguồn lực mà người dân có thể sử dụng trong việc bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng của họ. Bên cạnh đó, học viên có cơ hội áp dụng những kiến thức, kỹ năng về điều dưỡng cộng đồng trong lượng giá, lập kế hoạch và triển khai hoạt động chăm sóc sức khỏe cho cá nhân, gia đình, quần thể và cộng đồng

**(NR 565) Điều dưỡng sản phụ khoa:** Học phần điều dưỡng sản phụ khoa sẽ cung cấp cho học viên các kiến thức và kỹ năng trong chăm sóc sức khỏe sinh sản qua các thời kỳ. Học viên sẽ được trang bị cơ sở khoa học và có thể thực hiện hiệu quả qui trình điều dưỡng trong chăm sóc sức khỏe sinh sản cho người phụ nữ qua các thời kỳ.

**(NR 549) Điều dưỡng lão khoa:** Học phần Điều dưỡng lão khoa là khối kiến thức và kỹ năng chuyên biệt về chăm sóc điều dưỡng, hỗ trợ sức khỏe người già. Học phần Điều dưỡng lão khoa giúp cho người điều dưỡng chuyên khoa có khả năng độc lập, chủ động phát hiện các vấn đề sức khỏe người già, xây dựng và thực hiện các biện pháp chăm sóc và hỗ trợ phù hợp nhằm phòng bệnh, duy trì và nâng cao sức khỏe người già.

**(NR 550) Điều dưỡng thần kinh:** Học phần: Điều dưỡng thần kinh sẽ cung cấp cho người điều dưỡng có những kiến thức hiểu biết đúng đắn về ngành thần kinh đồng thời có những kiến thức cơ bản giúp người điều dưỡng có khả năng nhận định và chăm sóc người bệnh một cách hiệu quả

**(NR 551) Điều dưỡng thảm họa:** Học phần gồm 2 phần phần lý thuyết học viên được trang bị các kiến thức cơ bản về nguy cơ gây ra thảm họa, cách nhận định, phân loại, chăm sóc nạn nhân, cách huấn luyện đào tạo về điều dưỡng trong phòng chống thảm họa và vai trò của các đơn vị tham gia phòng chống thảm họa. Phần thực hành: học viên được hướng dẫn thực hiện các kỹ năng nhận định, phân loại, chăm sóc và phục hồi cho nạn nhân của các vụ thảm họa. Đồng thời hướng dẫn học viên các kỹ năng trong công tác chuẩn bị phòng chống thiên tai, thảm họa.

**(NR 552) Dinh dưỡng tiết chế:** Học phần Dinh dưỡng tiết chế cung cấp những kiến thức của khoa học dinh dưỡng: dinh dưỡng căn bản, dinh dưỡng các lứa tuổi, ảnh hưởng của dinh dưỡng đến sức khỏe- bệnh tật, phương pháp đánh giá tình trạng dinh dưỡng, cách xây dựng khẩu phần ăn cho người bình thường và người bệnh, kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm để có thể tư vấn cho người bệnh hiểu thêm về bệnh tật và cách sử dụng các chất dinh dưỡng trong công tác chăm sóc sức khỏe đồng thời cung cấp cho học viên những kỹ năng trong khi thực hiện nhiệm vụ của người điều dưỡng như: Kiểm tra, đánh giá được một số thực phẩm trong việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho nhân dân

**(NR 553) Chăm sóc người bệnh bằng y học cổ truyền:** Học phần Chăm sóc người bệnh bằng y học cổ truyền là khối kiến thức và kỹ năng chuyên biệt về chăm sóc điều dưỡng, hỗ trợ sức khỏe người bệnh dựa trên các nguyên lý và biện pháp chăm sóc theo y học cổ truyền. Học phần chăm sóc người bệnh bằng y học cổ truyền giúp cho người điều dưỡng có khả năng độc lập, chủ động phát hiện các vấn đề sức khỏe người bệnh, xây dựng và thực hiện các biện pháp chăm sóc và hỗ trợ phù hợp nhằm phòng bệnh, duy trì và nâng cao sức khỏe người bệnh theo y học cổ truyền.

## **X. PHẦN: ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT CÁC HỌC PHẦN**

### **HỌC PHẦN: TRIẾT HỌC SAU ĐẠI HỌC**

#### **1. Thông tin học phần**

- **Tên học phần:** Triết học sau đại học
- **Mã học phần:** PHIL536
- **Số tín chỉ:** 03 (03 tín chỉ lý thuyết)
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:** 45 tiết lý thuyết
- **Đối tượng áp dụng:** Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa cấp I)
- **Loại học phần:** Bắt buộc
- **Nhóm giảng viên phụ trách:**
  1. TS. Đinh Quốc Thắng
  2. TS. Lâm Văn Đồng
  3. ThS. Lê Xuân Hồng
  4. ThS. Đinh Thị Hạnh
  5. ThS. Chu Thị Thanh Vui

#### **2. Mục tiêu của học phần.**

Sau khi học xong học phần Triết học sau đại học, học viên cần phải có được những năng lực sau:

2.1. Kế thừa những kiến thức đã có ở trình độ đào tạo đại học và nắm được những nội dung cơ bản trong lịch sử triết học và trong triết học Mác-Lênin.

2.2. Trên cơ sở những nội dung cơ bản về lịch sử triết học, triết học Mác-Lênin, chương trình được bổ sung, phát triển nhằm nâng cao tính hiện đại gắn liền với các thành tựu mới của khoa học và công nghệ, với những vấn đề của thời đại và của đất nước đang đặt ra.

2.3. Nâng cao năng lực cho học viên trong việc vận dụng các nguyên lý của chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh vào những vấn đề thực tiễn đất nước đang đặt ra cũng như trong học tập, nghiên cứu và trong lĩnh vực công tác của mình

#### **3. Mô tả học phần:**

Chương trình môn học gồm 11 chương, được chia thành hai phần chính:

- Lịch sử triết học: Khái lược toàn bộ sự hình thành, phát triển và nội dung cơ bản của triết học từ cổ đại đến hiện đại, của phương Đông và phương Tây.

- Triết học Mác – Lênin: Gồm những nội dung khái lược lịch sử hình thành và phát triển triết học Mác – Lênin; những nội dung lý luận cơ bản, các nguyên tắc phương pháp luận và sự vận dụng vào thực tiễn cách mạng Việt Nam.

#### 4. Nội dung học phần:

STT	Nội dung	Số tiết LT	Ghi chú
1	Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội	04	
2	Khái lược lịch sử triết học phương Đông (B1: I,II; B2:III)	08	
3	Khái lược lịch sử triết học phương Tây (B1: I,II; B2: III –V)	08	
4	Khái lược lịch sử triết học Mác – Lênin	04	
5	Chủ nghĩa duy vật biện chứng – cơ sở lý luận của thế giới quan khoa học	04	
6	Phép biện chứng duy vật – Phương pháp luận nhận thức khoa học và thực tiễn.	04	
7	Nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn của triết học Mác – Lênin		
8	Lý luận hình thái kinh tế xã hội và con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	04	
9	Giai cấp, dân tộc, nhân loại trong thời đại hiện nay và vận dụng nó vào trong sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (KT)	04	
10	Lý luận về nhà nước và nhà nước phát quyền ở Việt Nam	05	
11	Quan điểm của triết học Mác – Lênin về con người và vấn đề xây dựng con người Việt Nam hiện nay		
	<b>Thi kết thúc học phần</b>	Thi tự luận 90 phút	
<b>Tổng số tiết</b>		<b>45</b>	

## **5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy**

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình, tự học và làm bài tiểu luận
- Tiến trình thực hiện:
  - + Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các nội dung mà học viên cần phải nắm được
  - + Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi học viên theo nhiệm vụ và yêu cầu của giảng viên tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết tiểu luận. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý, tư vấn.

## **6. Tài liệu học tập:**

### ***6.1 Tài liệu giảng dạy chính:***

1. Giáo trình Triết học (dùng cho học viên cao học và nghiên cứu sinh không thuộc chuyên ngành triết học), NXB chính trị - Hành chính, HN 2010

### ***6.2 Tài liệu tham khảo***

1. Lịch sử triết học – GS, TS Nguyễn Hữu Vui (Chủ biên), NXB Chính trị Quốc gia HN.2004.

2. Giáo trình Triết học Mác – Lênin, Hội đồng TƯ chỉ đạo biên soạn, NXB Chính trị Quốc gia HN 2002.

3. Mác - Ăngghen toàn tập; Lênin toàn tập; Hồ Chí Minh toàn tập, NXB Chính trị Quốc gia

### ***6.3 Các tạp chí chuyên ngành***

1. Triết học; Lý luận chính trị; Tạp chí Cộng sản.

### ***6.4 Các bài viết trên các website thuộc chuyên ngành***

- <http://www.vientriethoc.com.vn>;

- <http://www.tuyengiao.vn>;

- <http://www.tapchicongsan.org.vn>

### ***6.5 Các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng Cộng sản Việt Nam.***



## 7. Lịch trình thực hiện học phần

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
1	Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội	4	0	0		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập</li> <li>- Đọc bài Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội</li> <li>- Đọc thêm: Lịch sử triết học - GS, TS Nguyễn Hữu Vui (Chủ biên), NXB Chính trị Quốc gia</li> <li>- Thảo luận và trả lời câu hỏi:               <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm và đặc trưng của tri thức triết học.</li> <li>2. Tính quy luật của sự hình thành, phát triển triết học và những yêu cầu đặt ra trong việc nghiên cứu các tư tưởng triết học.</li> <li>3. Phân biệt các loại hình thể giới quan và cấp độ phương pháp luận.</li> </ol> </li> </ul>
2	Khái lược lịch sử triết học phương Đông	8	0	0		24	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài: Khái lược lịch sử triết học phương Đông</li> <li>- Đọc thêm: Lịch sử triết học - GS, TS Nguyễn Hữu Vui (Chủ biên), NXB Chính trị Quốc gia</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>- Giảng viên khái quát điều kiện ra đời, đặc điểm nổi bật, các nhà tư tưởng chính trong triết học phương đông</p> <p>- Học viên trả lời được:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Căn cứ điều kiện và hoàn cảnh ra đời, phân tích những đặc điểm cơ bản của triết học Ấn Độ, Trung Quốc cổ, trung đại?</li> <li>2. Cách giải quyết mối quan hệ giữa linh hồn cá thể (Átman) và linh hồn tối cao (Brahman) của các trường phái triết học Ấn Độ cổ, trung đại?</li> <li>3. Tư tưởng biện chứng duy vật trong triết học Âm dương – Ngũ hành?</li> <li>4. Đánh giá mặt tích cực và hạn chế của Phật giáo và Nho giáo, ảnh hưởng của nó đối với lịch sử tư tưởng, văn hóa và lối sống người Việt Nam?</li> <li>5. Những đóng góp của Hồ Chí Minh đối với sự phát triển lịch sử tư tưởng triết học Việt Nam.</li> </ol>



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
3	Khái lược lịch sử triết học phương Tây	8	0	0		24	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài: Khái lược lịch sử triết học phương Đông</li> <li>- Đọc thêm: Lịch sử triết học - GS, TS Nguyễn Hữu Vui (Chủ biên), NXB Chính trị Quốc gia</li> <li>- Giảng viên khái quát điều kiện ra đời, đặc điểm nổi bật, các nhà tư tưởng chính trong triết học phương tây</li> <li>- Học viên trả lời được</li> </ul> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình bày được những điều kiện, hoàn cảnh ra đời và đặc điểm cơ bản của triết học Hy Lạp cổ đại.</li> <li>2. Khái quát được những đóng góp tích cực và những hạn chế của triết học Hy Lạp cổ đại đối với sự phát triển lịch sử triết học.</li> <li>3. Trình bày được điều kiện ra đời, nét đặc thù và nội dung chính của từng gia đoạn phát triển của lịch sử triết học phương Tây: thời Trung cổ; thời Phục hưng và Cận đại; thời triết học Cổ điển Đức.</li> <li>4. Trình bày được điều kiện ra đời, nét đặc thù và nội dung một số trào lưu triết học phương Tây hiện đại.</li> </ol>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
4	Khái lược lịch sử triết học Mác – Lênin	4	0	0		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài: Khái lược lịch sử triết học Mác – Lênin</li> <li>- Đọc thêm: Lịch sử triết học - GS, TS Nguyễn Hữu Vui (Chủ biên), NXB Chính trị Quốc gia</li> <li>- Giáo trình Triết học Mác – Lênin, Hội đồng TƯ chỉ đạo biên soạn, NXB Chính trị Quốc gia.</li> <li>- Học viên trả lời được <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Trình bày được điều kiện ra đời của triết học Mác - Lênin</li> <li>2. Khái quát được quá trình hình thành và phát triển triết học Mác</li> <li>3. Nêu rõ thực chất và ý nghĩa cuộc cách mạng trong triết học do Mác và Ăngghen thực hiện</li> <li>4. Trình bày được những nội dung cơ bản mà Lênin đã phát triển triết học Mác trong điều kiện mới</li> </ul> </li> </ul>
5	Chủ nghĩa duy vật biện chứng – cơ sở lý luận	4	0	0	0	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài: Chủ nghĩa duy vật biện chứng – cơ sở lý luận của thế</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	của thế giới quan khoa học						giới quan khoa học - Đọc thêm: Giáo trình Triết học Mác – Lênin, Hội đồng TƯ chỉ đạo biên soạn, NXB Chính trị Quốc gia. - Học viên trả lời được 1. Trình bày được khái niệm và phân biệt được các hình thức thế giới quan. 2. Khái quát được lịch sử phát triển của thế giới quan duy vật. 3. Phân tích được nội dung và bản chất cốt lõi của chủ nghĩa duy vật biện chứng. 4. Rút ra được những nguyên tắc phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng.
6	Phép biện chứng duy vật – phương pháp luận nhận thức khoa học và thực tiễn	2	0	0	0	6	- Đọc bài: Phép biện chứng duy vật – phương pháp luận nhận thức khoa học và thực tiễn - Đọc thêm: Lịch sử triết học - GS, TS Nguyễn Hữu Vui (Chủ biên), NXB Chính trị Quốc gia

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>- Giáo trình Triết học Mác – Lênin, Hội đồng TƯ chỉ đạo biên soạn, NXB Chính trị Quốc gia.</p> <p>- Học viên trả lời được:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phân tích được sự đối lập giữa phép biện chứng và phép siêu hình trong việc nhận thức và cải tạo thế giới, khái niệm và đặc trưng cơ bản của phép biện chứng duy vật qua các thời kỳ phát triển.</li> <li>2. Khái quát được những nội dung cơ bản của phép biện chứng duy vật.</li> <li>3. Rút ra được những nguyên tắc phương pháp luận cơ bản của phép biện chứng duy vật và vận dụng vào những vấn đề thực tiễn đang đặt ra.</li> </ol>
7	Nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn của triết học Mác – Lênin	2	0	0	0	6	<p>- Đọc bài: Nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn của triết học Mác – Lênin</p> <p>- Giáo trình Triết học Mác – Lênin, Hội đồng TƯ chỉ đạo biên soạn, NXB Chính trị Quốc gia.</p>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>- Học viên trả lời được:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phân tích được phạm trù thực tiễn và phạm trù lý luận.</li> <li>2. Trình bày được những yêu cầu cơ bản của nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn và ý nghĩa phương pháp luận của nguyên tắc này.</li> </ol>
8	Lý luận hình thái kinh tế - xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	4	0	0	0	12	<p>- Đọc bài: Lý luận hình thái kinh tế - xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>- Giáo trình Triết học Mác – Lênin, Hội đồng TƯ chỉ đạo biên soạn, NXB Chính trị Quốc gia.</p> <p>- Học viên trả lời được:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình bày được nội dung và vai trò phương pháp luận của lý luận hình thái kinh tế - xã hội.</li> <li>2. Phân tích được nội dung nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.</li> </ol>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
9	Giai cấp, dân tộc, nhân loại trong thời đại hiện nay và vận dụng vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	4	0	0	0	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài: Lý luận hình thái kinh tế - xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</li> <li>- Giáo trình Triết học Mác – Lênin, Hội đồng TƯ chỉ đạo biên soạn, NXB Chính trị Quốc gia.</li> <li>- Học viên trả lời được:               <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình bày được lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp và đấu tranh giai cấp.</li> <li>2. Phân tích được vấn đề giai cấp và đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.</li> <li>3. Trình bày được quan hệ giai cấp với dân tộc và nhân loại trong thời đại ngày nay theo quan điểm mácxít.</li> <li>4. Phân tích được quan hệ giai cấp, dân tộc, nhân loại trong cách mạng Việt Nam hiện nay.</li> </ol> </li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
10	Lý luận về nhà nước và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam	2	0	0	0	6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài: Lý luận hình thái kinh tế - xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</li> <li>- Giáo trình Triết học Mác – Lênin, Hội đồng TƯ chỉ đạo biên soạn, NXB Chính trị Quốc gia.</li> <li>- Học viên trả lời được: <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Trình bày được lý luận về nhà nước theo quan điểm mácxít.</li> <li>2. Trình bày được nội dung khái niệm nhà nước pháp quyền và lịch sử tư tưởng triết học về nhà nước pháp quyền.</li> <li>3. Phân tích được bản chất và nội dung cần thiết của việc xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam trong điều kiện hiện nay.</li> </ul> </li> </ul>
11	Quan điểm của triết học Mác – Lênin về con người và vấn đề xây dựng con người Việt Nam hiện nay	3	0	0	0	9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài: Quan điểm của triết học Mác – Lênin về con người và vấn đề xây dựng con người Việt Nam hiện nay</li> <li>- Giáo trình Triết học Mác – Lênin, Hội đồng TƯ chỉ đạo biên soạn, NXB Chính trị Quốc gia.</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>- Học viên trả lời được:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình bày được lý luận về nhà nước theo quan điểm mácxít.</li> <li>2. Trình bày được nội dung khái niệm nhà nước pháp quyền và lịch sử tư tưởng triết học về nhà nước pháp quyền.</li> <li>3. Phân tích được bản chất và nội dung cần thiết của việc xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam trong điều kiện hiện nay</li> </ol>
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						<b>Tự luận thời gian 90 phút</b>
	<b>Tổng</b>	<b>45</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>135</b>	



## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Điểm chuyên cần:** 10%
- **Đánh giá quá trình:** 1 bài kiểm tra (20%), 1 bài tiểu luận (20%)
- **Đánh giá kết thúc:** 01 bài thi tự luận (50%)

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 10%

- **Đánh giá định kỳ:**

+ 01 bài kiểm tra (20%): thực hiện trên lớp, hình thức tự luận.

+ 01 bài tiểu luận (20%): học viên lựa chọn chủ đề do Bộ môn xây dựng, phải viết tay từ 12 đến 15 trang giấy A4 (không được đánh máy hoặc photô). Mỗi tiểu luận phải viết theo kết cấu gồm 3 phần: (1) Mở đầu: 01 - 2 trang, (2) Nội dung: 10 - 13 trang, (3) Kết luận: 01 - 2 trang

- **Đánh giá kết thúc:** 1 bài thi tự luận thời gian 90 phút.

### 8.3 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

- |                    |               |                |
|--------------------|---------------|----------------|
| a) Loại đạt:       | A (8,5 - 10)  | Giỏi           |
|                    | B (7,0 - 8,4) | Khá            |
|                    | C (5,5 - 6,9) | Trung bình     |
|                    | D (4,0 - 5,4) | Trung bình yếu |
| b) Loại không đạt: | F (dưới 4,0)  | Kém            |

## 9. Thông tin giảng viên

TT	Họ và Tên	Trình độ CM/CN	Địa chỉ liên lạc
1	Đình Quốc Thắng	Tiến sỹ/Kinh tế - CT	dinhquochang@ndun.edu.vn
2	Lâm Văn Đồng	Tiến sỹ/Triết học	lamvandong@ndun.edu.vn

3	Lê Xuân Hồng	Thạc sỹ/Triết học	lexuanhong@ndun.edu.vn
4	Đinh Thị Hạnh	Thạc sỹ/Triết học	dinhthihanh@ndun.edu.vn
5	Chu Thị Thanh Vui	Thạc sỹ/Triết học	chuthanhvui@ndun.edu.vn

## **HỌC PHẦN: TIN HỌC NÂNG CAO**

### **1. Thông tin học phần**

- **Tên học phần:** Tin học nâng cao
- **Mã học phần:** AIT 537
- **Số tín chỉ:** 02 (01 lý thuyết / 01 thực hành)
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**
  - + Lý thuyết: 15 tiết
  - + Thực hành tại trường: 30 tiết
- **Đối tượng áp dụng:** Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa cấp I)
- **Loại học phần:** Tự chọn
- **Nhóm giảng viên phụ trách:**
  1. ThS. Nguyễn Thị Hương
  2. ThS. Nguyễn Anh Tiến
  3. ThS. Phạm Văn Sơn

### **2. Mục tiêu của học phần.**

Sau khi kết thúc học phần Tin học nâng cao, học viên có khả năng:

2.1 Giải thích công dụng của các số thống kê, đánh giá kết quả phân tích và nhận diện các mối quan hệ giữa các biến số

2.2 Áp dụng được các kỹ năng nâng cao của tin học văn phòng vào thiết kế, xây dựng bài thuyết trình; định dạng hoàn chỉnh cuốn sách, định dạng bảng tính; trình bày thống kê vào việc tổ chức, và phân tích thống kê căn bản số liệu điều tra, khảo sát xử lý các số liệu nghiên cứu khoa học.

2.3 Kết hợp được các kỹ năng của tin học văn phòng nâng cao trình bày luận văn, đề án, báo cáo... phục vụ cho học tập và công việc, sử dụng phần mềm SPSS để phân tích thống kê nghiên cứu khoa học.

### **3. Mô tả học phần:**

Học phần Tin học nâng cao gồm hai phần.

Phần 1: Cung cấp những kiến thức tin học văn phòng nâng cao, tùy chỉnh nâng cao xử lý văn bản với Word giúp bạn định dạng hoàn chỉnh một cuốn sách với hệ thống mục lục, danh mục các hình ảnh, bảng biểu... cùng danh mục tài liệu tham khảo.

Ứng dụng các kỹ năng nâng cao của Excel trình bày bảng tính chuyên nghiệp, các kỹ thuật nâng cao của Power Point để tạo ra các bài trình chiếu hợp lý, logic, khoa học.

Phần 2: Cung cấp cho các bạn kiến thức và kỹ năng sử dụng phần mềm SPSS để phân tích và xử lý dữ liệu trong nghiên cứu khoa học. Giúp các bạn làm quen với SPSS, một phần mềm xử lý thông kê được sử dụng nhiều nhất hiện nay. Hướng dẫn bạn cách nhập, chọn lọc và sửa đổi dữ liệu, mã hóa, thực hiện thống kê, phân tích dữ liệu phù hợp với nghiên cứu y học.

#### 4. Nội dung học phần:

STT	Nội dung	Số tiết		Ghi chú
		LT	TH	
	<b>PHẦN LÝ THUYẾT</b>			
1	<b>Phần Word-Excel- Powerpoint nâng cao</b>	<b>6</b>		
1.1	Microsoft Word nâng cao	2		
1.2	Microsoft Excel nâng cao	2		
1.3	Powerpoint nâng cao	2		
2	<b>Sử dụng phần mềm SPSS</b>	<b>9</b>		
2.1	Giới thiệu phần mềm SPSS - Cách cài đặt, giao diện phần mềm - Làm việc với tập tin SPSS	0.5		
2.2	Quản lý số liệu - Phân loại dữ liệu, mã hóa, nhập số liệu - Một số xử lý trên biến	3.5		
2.3	Xử lý thống kê – trình bày dữ liệu - Phân tích thống kê - Trình bày dữ liệu	5		

STT	Nội dung	Số tiết		Ghi chú
		LT	TH	
	- So sánh các tỷ lệ và so sánh trung bình giữa hai biến định tính - So sánh các trung bình			
	<b>Tổng số tiết lý thuyết</b>	15		
	<b>PHẦN THỰC HÀNH</b>		<b>30</b>	
2.1	Microsoft word nâng cao		4	
2.2	Microsoft Excel nâng cao		4	
2.3	Powerpoint nâng cao		4	
2.4	Quản lý số liệu		8	
2.5	Xử lý thống kê – trình bày dữ liệu		9	
	<b>Đánh giá quá trình</b>		1	
	<b>Tổng số tiết thực hành</b>		30	
	<b>Thi kết thúc học phần</b>	<b>60 phút</b>		Trắc nghiệm

## 5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy

Phương pháp giảng dạy trực quan, tại phòng thực hành máy tính (đã được nối mạng LAN). Giảng viên dạy lý thuyết tại phòng thực hành với các thiết bị hỗ trợ máy tính và máy chiếu. Sinh viên nghe giảng, quan sát các kỹ thuật và cách thực hiện của giảng viên. Sau đó sinh viên sẽ được thực tập theo các bài tập thực hành. Giảng viên, qua mạng LAN theo dõi và quản lý hoạt động học tập của sinh viên. Giảng viên trực tiếp đánh giá kết quả thực hành của sinh viên qua mạng LAN. Chọn lọc những kết quả thực hành, những bài thực hành điển hình để nhận xét và rút kinh nghiệm.

## 6. Tài liệu học tập:

### \* Giáo trình bắt buộc

1. Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định - Bộ môn Toán Tin (2017), *Giáo trình Tin học nâng cao*, (Tài liệu lưu hành nội bộ)

### \* Tài liệu tham khảo

1. Phạm Quang Hiền, Phạm Phương Hoa (2007) - *Giáo trình Thực hành Excel dành cho các phiên bản 2016-2013-2010* - NXB Thanh Niên
2. Trí Việt, Hà Thanh (2015) - *Tự học nhanh Word 2010* - NXB Hồng Đức
3. Trí Việt, Hà Thanh (2016) - *Tự học tin học* - NXB Hồng Đức
4. Trí Việt, Hà Thanh (2014) - *Tự học Microsoft Office Excel 2003-2007* - NXB Thời Đại
5. VN-Guide (2009) - *Tạo Bản Thuyết Trình Trong Microsoft Office PowerPoint 2007 For Windows* - NXB Thống kê.
6. VN-Guide (2009) - *Tin Học Văn Phòng - Công Thức Và Hàm Excel* - NXB Thống kê
7. Hoàng Trọng - Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008), *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS Tập 1, Tập 2* - NXB Hồng Đức.

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	<b>Phần lý thuyết</b>						
1	Microsoft Word nâng cao	2				6	- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập
	Microsoft Excel nâng cao	2				6	
2	Thực hành Word nâng cao, áp dụng làm các bài tập <b>- Định dạng nâng cao:</b> Sử dụng Style, <b>- Bảng biểu nâng cao:</b> lặp lại tiêu đề dòng, cột; Chuyển đổi văn bản hành bảng và ngược lại; sắp xếp, tính toán trong bảng, <b>- Tham chiếu, liên kết:</b> Tiêu đề cuối trang, cuối bài. Tạo và cập nhật danh mục hình bảng biểu, biểu đồ; Tạo				4	12	- Làm bài tập về các kỹ năng nâng cao Word - Giảng viên tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm - Đọc nội dung về kỹ năng Excel nâng cao chuẩn bị bài tiếp

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	mục lục tự động. Liên kết dữ liệu - Lấn vết, rà soát văn bản (TrackChange); trộn thư, Tạo tiêu đề đầu trang, cuối trang cho các chương phần khác nhau...						
3	Thực hành Excel nâng cao, áp dụng làm các bài tập:				4	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập về các kỹ năng nâng cao Excel</li> <li>- Giảng viên tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm</li> <li>- Đọc nội dung về kỹ năng PowerPoint nâng cao chuẩn bị bài tiếp</li> <li>- Đọc nội dung về Phần mềm SPSS nâng cao chuẩn bị bài tiếp</li> </ul>
4	Powerpoint nâng cao	2				6	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	Giới thiệu phần mềm SPSS	0,5				1,5	
	Quản lý số liệu - Phân loại dữ liệu, mã hóa, nhập số liệu	1,5				4,5	
5	Thực hành PowerPoint nâng cao, áp dụng làm các bài tập:				4	12	- Làm bài tập về các kỹ năng nâng cao PowerPoint - Giảng viên tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm - Đọc nội dung về SPSS chuẩn bị bài tiếp
6	Quản lý số liệu (tiếp) - Một số xử lý trên biến	2				6	
	Xử lý thống kê – trình bày dữ liệu - Phân tích thống kê	2				6	



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	- Trình bày dữ liệu						
7	Thực hành: - Mã hóa, khai báo nhập dữ liệu... - Nhập dữ liệu, chỉnh sửa...				4	12	
8	Thực hành: - Các xử lý trên biến: Tính toán, lọc, ...				4	12	
9	Xử lý thống kê – trình bày dữ liệu (tiếp) - So sánh các tỷ lệ và so sánh trung bình giữa hai biến định tính - So sánh các trung bình	3				9	
	<b>Đánh giá quá trình</b>				1	3	Phần Nội dung: Văn phòng nâng cao, Mã hóa, nhập dữ liệu, xử lý số liệu SPSS

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp						
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành			
10	Thực hành: - Phân tích thống kê - Trình bày dữ liệu				4	12		
11	Thực hành: - So sánh các tỷ lệ và so sánh trung bình giữa hai biến định tính - So sánh các trung bình				4	12		
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						Bài thi trắc nghiệm khách quan thời gian 60 phút	
	<b>Tổng số</b>	<b>15</b>			<b>30</b>	<b>135</b>		

## 8. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần

8.1. Điểm chuyên cần: 10%

8.2. Kiểm tra - Đánh giá định kỳ: 40% - Thực hành trên máy tính thời gian 45 phút

8.3. Thi kết thúc học phần: 50% - Trắc nghiệm khách quan thời gian 60 phút

## 9. Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A (8,5 - 10)	Giỏi
	B (7,0 - 8,4)	Khá
	C (5,5 - 6,9)	Trung bình
	D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt:	F (dưới 4,0)	Kém

## 10. Thông tin giảng viên

TT	Họ và Tên	Trình độ CM/ chuyên ngành	Địa chỉ liên lạc
1	Nguyễn Thị Hương	Thạc sỹ /CNTT	
2	Nguyễn Anh Tiến	Thạc sỹ /CNTT	
3	Phạm Văn Sơn	Thạc sỹ /CNTT	

## HỌC PHẦN: TIẾNG ANH GIAO TIẾP 1

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Tiếng Anh giao tiếp 1
- **Mã học phần:** ENR 538
- **Số tín chỉ:** 03
- **Đối tượng áp dụng:** Điều dưỡng Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa cấp I)
- **Loại học phần:** Tự chọn
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**
  - + Lý thuyết: 45 tiết
  - + Tự học : 130 tiết
- **Nhóm giảng viên phụ trách:**
  1. Ths. Trần Thị Như Trang
  2. Ths. Phạm Thị Hoàng Ngân
  3. Ths. Vũ Minh Đức
  4. TS. Mai Thanh Thu
  5. Ths. Đỗ Thị Thu Hiền

### 2. Mục tiêu của học phần.

Sau khi kết thúc học phần Tiếng Anh Giao tiếp 1, học viên có thể:

2.1. Nắm được ý chính của những văn bản phức tạp xoay quanh những chủ đề trừu tượng hay cụ thể, bao gồm cả những cuộc thảo luận về các vấn đề thuộc chuyên môn của người học. Có thể tương tác với một mức độ trôi chảy mà không cần chuẩn bị nhiều, qua đó có thể tương tác thường xuyên với người nói bản ngữ mà không gây khó khăn cho đôi bên.

2.2. Có thể tạo ra các văn bản rõ ràng, cụ thể về nhiều đề tài khác nhau; có thể diễn giải quan điểm đối với một vấn đề có tính thời sự, biết trình bày về cả mặt lợi và hại của một vấn đề.

Cụ thể về từng kỹ năng ngôn ngữ

#### **Kỹ năng đọc**

*Kết thúc học phần, học viên có thể:*

a) Đọc với khả năng độc lập lớn, điều chỉnh phương thức và tốc độ đọc phù hợp với các loại bài đọc khác nhau và tùy theo mục đích đọc cụ thể; biết sử dụng các nguồn tài liệu tham khảo một cách có chọn lọc.

b) Có một vốn từ hay dùng rộng, tuy nhiên có thể gặp khó khăn với những thành ngữ hiếm dùng hơn.

c) Đọc thư từ liên quan đến lĩnh vực mà mình ưa thích và không khó khăn gì để nắm được ý chính.

d) Đọc lướt nhanh qua các bài đọc dài và phức tạp nhằm xác định thông tin phù hợp.

e) Nhanh chóng xác định được nội dung và độ phù hợp của các bản tin, bài báo và báo cáo về nhiều đề tài chuyên môn khác nhau, qua đó quyết định xem có đáng tiến hành các nghiên cứu sâu hơn hay không.

f) Thu thập được thông tin, ý tưởng từ các nguồn thuộc chuyên ngành của bản thân.

g) Hiểu được các bài báo chuyên ngành nằm ngoài chuyên môn của bản thân, đôi khi vẫn phải sử dụng từ điển để xác nhận cách hiểu của mình về các thuật ngữ chuyên ngành.

h) Hiểu được các bài báo và báo cáo liên quan đến các vấn đề ‘thời sự’, ở đó người viết đứng trên một lập trường hay quan điểm nhất định.

i) Hiểu được các chỉ dẫn dài, phức tạp về chuyên môn của mình, bao gồm của những chi tiết về các điều khoản và khuyến cáo, miễn là được phép đọc lại những đoạn khó.

## **Kỹ năng nghe**

*Kết thúc học phần, học viên có thể:*

a) Hiểu được ngôn ngữ nói chuẩn, dù là trực tiếp hay qua các phương tiện truyền thông, về các vấn đề quen thuộc hay xa lạ hay có trong cuộc sống riêng tư, trong xã hội, học tập và lao động. Khả năng nghe hiểu chỉ bị ảnh hưởng bởi tiếng ồn lớn trong ngữ cảnh, những cấu trúc diễn ngôn không phù hợp và khi người nói sử dụng thành ngữ.

b) Nắm được ý chính của những ngôn bản phức tạp xoay quanh các các đề tài cụ thể cũng như trờu tượng được truyền tải bằng giọng chuẩn, bao gồm cả những cuộc bàn luận có tính chuyên ngành thuộc chuyên môn người học.

c) Bắt kịp với những cuộc trò chuyện sôi nổi của người bản xứ.

d) Theo dõi được các ngôn bản dài và các đoạn lập luận phức tạp, miễn là đề tài khá quen thuộc, và bài nói được định hướng rõ ràng bởi các từ gợi mở, định hướng (sign-post words).

e) Có cố gắng để có thể nắm bắt được nội dung truyền tải, nhưng còn thấy khó khi tham gia vào các cuộc thảo luận với một vài người bản xứ khi họ không chịu điều chỉnh ngôn ngữ của họ.

f) Theo dõi được các điểm chính của một bài giảng, bài nói chuyện và báo cáo, cũng như các kiểu trình bày thuộc học thuật/chuyên môn khác có tính phức tạp về cả mặt ý nghĩa lẫn ngôn ngữ sử dụng.

g) Hiểu được các thông báo và thông điệp về những đề tài cụ thể hay trừu tượng được trình bày bằng giọng chuẩn và tốc độ bình thường.

h) Hiểu được các đoạn nghe có giọng chuẩn và hay gặp trong xã hội, chuyên môn hay học tập và có thể xác định được quan điểm và thái độ của người nói cũng như nội dung thông tin.

i) Hiểu được hầu hết các đoạn phóng sự tài liệu trên đài và các loại tư liệu ở dạng ghi âm và phát sóng khác được phát âm với giọng chuẩn và có thể xác định được tâm trạng và giọng điệu của người nói v.v.

### **Kỹ năng nói**

*Kết thúc học phần, học viên có thể:*

a) Miêu tả hay trình bày rõ ràng, hệ thống và có phát triển ý, trong đó biết tạo điểm nhấn và đưa ý bổ sung phù hợp

b) Mô tả và trình bày một cách rõ ràng, cụ thể về nhiều kiểu đề tài liên quan đến lĩnh vực ưa thích, mở rộng và phát triển ý với các ý nhánh và ví dụ phù hợp.

c) Sử dụng ngôn ngữ một cách trôi chảy, chính xác và hiệu quả khi nói về các đề tài chung, đề tài học thuật, việc làm hay vui chơi giải trí, thiết lập rõ mối quan hệ giữa các ý.

d) Giao tiếp song song với việc kiểm tra ngữ pháp mà để lộ ra việc phải hạn chế bớt ý muốn nói, biết sử dụng ngôn ngữ có độ trang trọng phù hợp với văn cảnh.

e) Tương tác với mức độ trôi chảy và tức thì, giúp duy trì sự tương tác thường xuyên và duy trì mối quan hệ với người bản xứ mà không để hai bên tham gia hội thoại thấy vất vả.

f) Giao tiếp tự nhiên, thường xuyên cho thấy khả năng nói trôi chảy, diễn đạt dễ dàng ngay cả trong những lượt nói dài.

g) Nói trong một thời gian dài mà vẫn giữ được nhịp điệu; mặc dù đôi lúc có thể ngắt quãng do phải tìm mẫu thức và thuật ngữ nhưng cũng không để người nghe thấy ngừng lại quá lâu.

h) Phát triển lập luận một cách hệ thống với khả năng nhấn mạnh các điểm quan trọng một cách phù hợp với các ý phát triển phù hợp.

i) Phát triển lập luận rõ ràng, mở rộng và củng cố luận điểm của mình tương đối dày với các ý phụ và dẫn chứng phù hợp.

j) Thiết lập một chuỗi các lập luận có cơ sở vững chắc.

k) Trình bày quan điểm về một vấn đề thời sự, biết chỉ ra điểm lợi và hại của các phương án khác nhau.

l) Mô tả một cách rõ ràng, cụ thể nhiều đề tài liên quan đến sở thích cá nhân.

m) Thực hiện những thông báo về các đề tài chung chung với một mức độ rõ ràng, trôi chảy và tức thì mà không gây khó khăn hay bất tiện cho người nghe.

n) Trình bày một cách rõ ràng, hệ thống và có bố cục, biết tạo điểm nhấn cho những điểm quan trọng và biết bổ sung ý phù hợp.

o) Tách khỏi những văn bản chuẩn bị trước để bàn thêm về những điểm lý thú được cử tọa nêu ra, cho thấy rõ khả năng nói trôi chảy và chọn từ dễ dàng. Có thể trình bày các bài thuyết trình được chuẩn bị từ trước một cách rõ ràng, đưa ra các lý do để đồng tình hay phản đối một quan điểm cụ thể cũng như chỉ ra mặt lợi và hại của nhiều phương án.

p) Xử lý một chuỗi các câu hỏi phát sinh một cách tương đối trôi chảy và tức thì mà không gây khó khăn cho bản thân và người nghe.

q) Hiểu chi tiết những điều được nói cho mình nghe với ngôn ngữ nói chuẩn, cho dù trong điều kiện ồn ào.

### **Kỹ năng viết**

*Kết thúc học phần, học viên có thể:*

a) Viết các văn bản rõ ràng, chi tiết về nhiều đề tài sở trường, có thể tổng hợp và đánh giá thông tin và lập luận từ nhiều nguồn.

b) Viết các bài mô tả rõ ràng, chi tiết về các sự kiện hay trải nghiệm có thật hay tưởng tượng, làm rõ mối quan hệ giữa các ý trong bài viết và tuân thủ các quy chuẩn của thể loại đang viết.

c) Viết các bài miêu tả rõ ràng, chi tiết về nhiều đề tài liên quan đến sở thích của mình.

d) Viết một bài bình luận cho một bộ phim, cuốn sách hay vở kịch.

e) Tổng kết thông tin và lập luận từ nhiều nguồn khác nhau.

f) Diễn đạt tin tức và quan điểm hiệu quả trong khi viết và kể, có khả năng liên hệ tới các tin tức và quan điểm khác khi viết.

g) Viết thư truyền tải các cung bậc cảm xúc và nhấn mạnh mức quan trọng của những sự kiện với bản thân; đưa ra nhận định về tin tức và quan điểm của người viết thư.

h) Ghi chú để truyền đạt các thông tin có tính phù hợp tức thì tới bạn bè, những người làm dịch vụ, thầy cô và người khác hay phải tiếp xúc trong cuộc sống thường nhật, có thể truyền tải được một cách dễ hiểu những điểm mà mình cho là quan trọng.

i) Hiểu được một bài giảng có bố cục rõ ràng xoay quanh một đề tài quen thuộc, và có thể ghi lại được các điểm quan trọng theo đánh giá của bản thân, mặc dù có phần 'sa đà' vào việc 'bắt' được một số từ nên để lỡ mất một số thông tin khác.

### **3. Mô tả học phần:**

Học phần tiếng anh tiếng anh giao tiếp gồm 45 tiết học lý thuyết được thiết kế nhằm trang bị cho học viên có đủ kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ tiếng Anh trình độ tương đương

B2 theo khung tham chiếu Châu Âu, hay trình độ tiếng anh Bậc 4 theo khung năng lực Việt Nam. Mục tiêu của khóa học là giúp cho học viên có thể giao tiếp một cách hiệu quả trong hầu hết các tình huống một cách tự tin. Có thể trình bày các đề tài mang tính học thuật hoặc liên quan đến lĩnh vực chuyên môn. Có thể miêu tả, nêu ý kiến, nêu giả thuyết, giải thích, tổng hợp những ý kiến phức tạp khác nhau. Có thể phát triển lập luận một cách hệ thống, biết nhấn mạnh các điểm quan trọng một cách phù hợp. Có khả năng đáp ứng phù hợp với các tình huống đòi hỏi các mức độ trang trọng/nghi thức trong giao tiếp xã hội

#### 4. Nội dung học phần:

STT	Nội dung	Số tiết			Ghi chú
		LT	TH	LS	
1	Unit 1:	4			
2	Unit 2:	4			
3	Unit 3:	4			
4	Unit 4	4			
5	Unit 5	4			
6	<b>Stop and check 1</b>	<b>1</b>			
7	Unit 6	4			
8	Unit 7	4			
9	Unit 8	4			
10	Unit 9	4			
11	Unit 10	4			
12	<b>Stop and check 2</b>	<b>4</b>			
13	<b>Final examination</b>				
<b>14</b>	<b>Tổng</b>	<b>45 tiết</b>			

#### 5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy

Một số phương pháp học tập được áp dụng giúp sinh viên học tập chủ động:



- Phương pháp động não (Brainstorming): Trong một thời gian ngắn, nảy sinh nhiều ý tưởng, sáng kiến cho tình huống giao tiếp.

Phương pháp suy nghĩ- từng cặp- chia sẻ (Think-pair- share): Sinh viên cùng đọc, suy nghĩ về một tình huống sau đó trao đổi về ý kiến và kinh nghiệm trong một thời gian nhất định.

- Phương pháp đóng vai (Role-playing)

- Phương pháp hoạt động nhóm (Group- based learning)

- Phương pháp mô phỏng (Simulations)

## **6. Tài liệu học tập:**

### **6.1 Giáo trình bắt buộc**

Oxenden, C. & Latham-Koenig, C, *New English File – Upper intermediate Student’s Book & Workbook*. Oxford: Oxford University Press, 2008.

### **6.2 Sách tham khảo:**

[1]. **Annette Capel and Wendy Sharp**, *Objective first certificate*, . Cambridge University press

[2]. Cambridge ESOL Examination (2008) – FCE Tests 1, 2, 3, 4, 5. Cambridge University Press.

- **Nguồn khác:**

<http://www.ndun.edu.vn>

[http://elt.oup.com/learning\\_resources/?cc=vn&selLanguage=en](http://elt.oup.com/learning_resources/?cc=vn&selLanguage=en)

<http://www.englishmed.com/>

<http://www.englishfornurses.org/>

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
1	Unit 1: Q and A	2		2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập</li> <li>- <b>Kiến thức ngôn ngữ</b></li> <li>+ Ngữ pháp: Đọc cách thành lập câu hỏi.</li> <li>+ Từ vựng: Ôn từ qua văn cảnh, tình huống</li> <li>+ Ngữ âm: Xác định trọng âm, ngữ điệu trong câu hỏi</li> <li>Trang bị các kiến thức ngữ pháp và trau dồi từ vựng để chuẩn bị cho thảo luận nhóm về các chủ đề đã được cung cấp sẵn trong trang 4 và 7.</li> <li>- Đọc bài đọc “Three minutes to get to know the love of your life” để trả lời</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							các câu hỏi về từ vựng liên quan
2	<b>Unit 2: Do you believe it</b>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập đọc hiểu trang 8 và từ vựng trang 9</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập nói</li> <li>- Nghe giảng viên tổng kết lý thuyết về động từ khuyết thiếu; Cấu trúc so sánh kép và hướng dẫn học viên cách sử dụng từ điển để kiểm tra trọng âm và ngữ điệu của câu</li> <li>- Nghe và cùng thảo luận nhóm về chủ đề cho sẵn trong trang 10</li> </ul>
3	<b>Unit 3: You are the doctor!</b>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm, thảo luận các từ vựng về chủ đề “illness và treatment”.</li> <li>Đọc bài “Help! My friend’s shocking”</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>trong trang 13</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập nói trang 13</li> <li>- Nghe giảng viên giải thích lại thì hiện tại hoàn thành, hướng dẫn đọc lại các từ chuyên ngành y</li> </ul>
4	<b>Unit 4: National stereotypes truth or myth?</b>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung đọc hiểu trang 21, 22</li> <li>- Thảo luận về các nhân vật được giới thiệu trong phần “Speaking” và trình bày trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập.</li> <li>- Giảng viên tổng kết những nội dung quan trọng trong phần ngữ pháp: Sử dụng tính từ như một danh từ; trật tự</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							của các tính từ
5	<b>Unit 5: Air travel: the inside story</b>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài trang 24 về “Air BABYLON” sau đó thảo luận nhóm về các câu hỏi cho sẵn.</li> <li>- Giảng viên giải thích, phân tích thì quá khứ tiếp diễn; cấu trúc so/ such...that và những cấu trúc ngữ pháp về cách tổ chức, sắp xếp một câu chuyện</li> <li>- Trình bày theo nhóm hay cá nhân về “setting the scene, the main events and what happened in the end”</li> <li>- Làm bài kiểm tra đánh giá định kỳ 1</li> </ul>
	<b>STOP AND CHECK 1</b>	1					

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
6	<b>Unit 6: Incredibly short stories</b>	2	1	1		12	<p>- Làm việc theo nhóm, đọc và thảo luận bài “MINI SAGAS”</p> <p>Nghe giảng viên phân tích và hướng dẫn cách sử dụng trạng từ và cụm trạng từ, cách xác định trọng âm của từ và câu.</p> <p>Học viên chia nhóm, giảng viên cho học viên bốc ngẫu nhiên các đoạn trong bài đọc “Little brother” trang 30, Các nhóm viết tóm tắt về nội dung sau đó trình bày trước lớp những nội dung đã yêu cầu.</p>
7	<b>Unit 7: The one place burglar won't look</b>	2	1	1		12	<p>- Thảo luận nhóm trước khi nghe đoạn phỏng vấn trong trang 36 về bộ phim OLIVE TWIST</p> <p>- Nghe giảng viên phân tích và hướng</p>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>đẫn cách sử dụng từ, cách sử dụng câu bị động</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên chia nhóm làm bài đọc hiểu trang 39 sau đó thảo luận và so sách đáp án</li> <li>- Chuẩn bị và trình bày cách đưa ra “ý kiến”</li> </ul>
8	<b>Unit 8: Stormy weather</b>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài trang 40 và làm bài tập nhóm</li> <li>- Nghe giảng viên hướng dẫn cách đọc từ về chủ đề “Thời tiết”, thì tương lai hoàn thành và tương lai tiếp diễn.</li> <li>- Thảo luận nhóm và chuẩn bị nghe trang 41.</li> <li>- Học viên chia nhóm, chọn chủ đề thảo luận trang 41 và trình bày trước lớp</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
9	<b>Unit 9: Taking a risk</b>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài trang 44 và trả lời các câu hỏi.</li> <li>- Nghe giảng viên hướng dẫn cách sử dụng cụm từ đi với “take” và giải thích các câu điều kiện và mệnh đề chỉ thời gian.</li> <li>- Thảo luận nhóm và chuẩn bị nghe về chủ đề “Risk-taking nursery is a breath of fresh air” trang 47.</li> <li>- Học viên chia nhóm, chọn chủ đề thảo luận trang 47 và trình bày trước lớp.</li> </ul>
10	<b>Unit 10: Would you get out alive</b>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài trang 52 và thảo luận nhóm về các câu hỏi liên quan đến bài.</li> <li>- Nghe giảng viên hướng dẫn cách cách sử dụng từ thuộc chủ đề “feeling”, câu</li> </ul>



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							điều kiện không có thật. - Thảo luận nhóm đọc bài trang 54 và chuẩn bị nghe trang 55 với sự hướng dẫn của giảng viên.
11	Stop and check 2	4					Trình bày cá nhân 1 trong những chủ đề bóc thăm về những nội dung đã được học
	<b>Tổng</b>	<b>25</b>	<b>9</b>	<b>11</b>		<b>120</b>	

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình: 40%**

+ Đánh giá quá trình 1: Bài viết 45 Phút

+ Đánh giá quá trình 2: Bài nói

- **Đánh giá kết thúc:**

Bài thi trắc **nghiệm** khách quan và tự luận thời gian 90 phút: **50%**

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá quá trình:**

Đánh giá quá trình 1

Kĩ năng kiểm tra	Nội dung	Điểm
<b>Part 1</b> <b>Use of English</b>	1. Vocabulary 2. Grammar	20
<b>Part 2</b> <b>Reading comprehension</b>	- Làm bài đọc tự điền từ (Cloze test) - Làm bài đọc điền từ dạng trắc nghiệm ¼ (Cloze test)	30
<b>Part 3</b> <b>Writing</b>	Bài tập lựa gồm 2 dạng sau - Sentence transformation - Write an email (100 words)	30
<b>Part 4</b> <b>Listening</b>	Bài tập gồm 2 dạng sau - Multi word choice (A, B, C, D) - Filling words in the blanks	20
<b>Tổng điểm</b>		100

Đánh giá quá trình 2

<b>Phần</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung yêu cầu</b>
<b>I. Personal information</b>	1-2 phút	Giáo viên hỏi thí sinh một số câu về tiểu sử bản thân để đánh giá khả năng giao tiếp xã hội của thí sinh.
<b>II. Topic</b>	4 phút	<p>Thí sinh bốc thăm 1 trong số 10 chủ đề nói của trình độ B2 liên quan tới các lĩnh vực cá nhân, xã hội, nghề nghiệp, giáo dục, nơi chốn làm việc...</p> <p>Thí sinh trình bày chủ đề đã bốc thăm. Phần trình bày phải có bố cục rõ ràng, giới thiệu nội dung, phát triển ý, kết luận, biết sử dụng phương tiện liên kết ý. Tránh liệt kê hàng loạt mà không phát triển kỹ từng ý.</p>
<b>III. Interaction</b>	2-3 phút	<p>Giáo viên và thí sinh hội thoại mở rộng thêm về những vấn đề có liên quan đến chủ đề vừa trình bày. Trong phần hội thoại, giáo viên đặt các câu hỏi phản bác hoặc thăm dò ý kiến, thí sinh phải trình bày được quan điểm và đưa ra lý lẽ để bảo vệ quan điểm của mình.</p>

- **Đánh giá kết thúc:** bài trắc nghiệm khách quan và tự luận về các nội dung đã học trong thời gian 90 phút

<b>Bài thi</b>	<b>Môn thi</b>	<b>Phần</b>	<b>Loại hình bài tập và mục đích đánh giá</b>	<b>số câu/ mục</b>	<b>thang điểm</b>
	<b>SỬ DỤNG NGÔN NGỮ</b>		Bao gồm 10-20 câu trắc nghiệm về ngữ pháp, từ vựng	10	10
		I	- Đọc một bài khoảng 200 - 250 từ, chọn câu trả lời đúng trong 4 khả năng A, B, C, D. Bài đọc có thể lấy từ báo, tạp chí dễ hiểu, dạng phổ biến kiến	5	10

		thức, thường thấy trong đời sống hàng ngày.		
ĐỌC Reading	II	- Làm bài đọc điền từ (Cloze test) : Bài đọc này dài khoảng 150 từ trong đó có 10 từ bỏ trống. Chọn phương án (A, B, C, D) cho sẵn phù hợp để điền vào chỗ trống.	10	10
VIẾT Writing	I	Cho sẵn 10 câu, viết lại các câu đó với những cách diễn đạt khác đã được gợi ý bằng 1-2 từ sao cho ý nghĩa các câu đó không thay đổi (sentence transformation)	10	20
	II	Viết một bài essay khoảng 120 -150 từ. Đây là dạng bài viết có nội dung liên quan đến đời sống hàng ngày, hoặc dựa trên một tài liệu gợi ý cho sẵn như: viết một lá đơn xin việc sau khi đọc một quảng cáo việc làm; viết một lá thư mời hay thư phàn nàn về một sản phẩm hoặc dịch vụ sau khi đã mua hàng hoặc dùng dịch vụ theo một quảng cáo; viết thư trả lời để cảm ơn, xin lỗi, giải thích một sự việc hay dặn dò, đưa lời khuyên cho ai đó; viết một câu chuyện đã có sẵn câu mở đầu và câu kết thúc...		10
NGHE Listening	I	Nghe một đoạn hội thoại dài để chọn 5 câu dạng MCQ	5	10
	II	Nghe một đoạn hội thoại hay đọc thoại. Điền vào 10 chi tiết bỏ trống trong bài. Chỗ trống thường là thông tin quan trọng.	10	20

Điểm đạt của toàn bộ kỳ thi là  $\geq 50$ .

### 8.3 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

- a) Loại đạt:
- |               |                |
|---------------|----------------|
| A (8,5 - 10)  | Giỏi           |
| B (7,0 - 8,4) | Khá            |
| C (5,5 - 6,9) | Trung bình     |
| D (4,0 - 5,4) | Trung bình yếu |
- b) Loại không đạt: F (dưới 4,0)                      Kém

### 9. Thông tin giảng viên

<b>TT</b>	<b>Họ và Tên</b>	<b>Trình độ CM/ chuyên ngành</b>	<b>Địa chỉ liên lạc</b>
1	Trần Thị Như Trang	Ths ngôn ngữ Anh	Nice.tran@gmail.com
2	Phạm Thị Hoàng Ngân	Ths ngôn ngữ Anh	Phamhoangngan78@gmail.com
3	Vũ Minh Đức	Ths ngôn ngữ Anh	Vuminhduc678@gmail.com
4	Mai Thị Thanh Thu	Ths ngôn ngữ Anh	Maithanhthu76@yahoo.com
5	Đỗ Thị Thu Hiền	Ths ngôn ngữ Anh	Hienbinhphuong@gmail.com

## HỌC PHẦN: TIẾNG ANH GIAO TIẾP 2

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Tiếng Anh giao tiếp 2
- **Mã học phần:** ENR 539
- **Số tín chỉ:** 03
- **Đối tượng áp dụng:** Điều dưỡng Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa cấp I)
- **Loại học phần:** Tự chọn
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**
  - + Lý thuyết: 45 tiết
  - + Tự học : 130 tiết
- **Nhóm giảng viên phụ trách:**
  1. Ths. Trần Thị Như Trang
  2. Ths. Phạm Thị Hoàng Ngân
  3. Ths. Vũ Minh Đức
  4. TS. Mai Thanh Thu
  5. Ths. Đỗ Thị Thu Hiền

### 2. Mục tiêu của học phần.

Sau khi kết thúc học phần Tiếng Anh Giao tiếp 2, học viên có thể:

2.1. Nắm được ý chính của những văn bản phức tạp xoay quanh những chủ đề trừu tượng hay cụ thể, bao gồm cả những cuộc thảo luận về các vấn đề thuộc chuyên môn của người học. Có thể tương tác với một mức độ trôi chảy mà không cần chuẩn bị nhiều, qua đó có thể tương tác thường xuyên với người nói bản ngữ mà không gây khó khăn cho đôi bên.

2.2. Có thể tạo ra các văn bản rõ ràng, cụ thể về nhiều đề tài khác nhau; có thể diễn giải quan điểm đối với một vấn đề có tính thời sự, biết trình bày về cả mặt lợi và hại của một vấn đề.

Cụ thể về từng kỹ năng ngôn ngữ

#### **Kỹ năng đọc**

*Kết thúc học phần, học viên có thể:*

a) Đọc với khả năng độc lập lớn, điều chỉnh phương thức và tốc độ đọc phù hợp với các loại bài đọc khác nhau và tùy theo mục đích đọc cụ thể; biết sử dụng các nguồn tài liệu tham khảo một cách có chọn lọc.

b) Có một vốn từ hay dùng rộng, tuy nhiên có thể gặp khó khăn với những thành ngữ hiếm dùng hơn.

c) Đọc thư từ liên quan đến lĩnh vực mà mình ưa thích và không khó khăn gì để nắm được ý chính.

d) Đọc lướt nhanh qua các bài đọc dài và phức tạp nhằm xác định thông tin phù hợp.

e) Nhanh chóng xác định được nội dung và độ phù hợp của các bản tin, bài báo và báo cáo về nhiều đề tài chuyên môn khác nhau, qua đó quyết định xem có đáng tiến hành các nghiên cứu sâu hơn hay không.

f) Thu thập được thông tin, ý tưởng từ các nguồn thuộc chuyên ngành của bản thân.

g) Hiểu được các bài báo chuyên ngành nằm ngoài chuyên môn của bản thân, đôi khi vẫn phải sử dụng từ điển để xác nhận cách hiểu của mình về các thuật ngữ chuyên ngành.

h) Hiểu được các bài báo và báo cáo liên quan đến các vấn đề ‘thời sự’, ở đó người viết đứng trên một lập trường hay quan điểm nhất định.

i) Hiểu được các chỉ dẫn dài, phức tạp về chuyên môn của mình, bao gồm của những chi tiết về các điều khoản và khuyến cáo, miễn là được phép đọc lại những đoạn khó.

## **Kỹ năng nghe**

*Kết thúc học phần, học viên có thể:*

a) Hiểu được ngôn ngữ nói chuẩn, dù là trực tiếp hay qua các phương tiện truyền thông, về các vấn đề quen thuộc hay xa lạ hay có trong cuộc sống riêng tư, trong xã hội, học tập và lao động. Khả năng nghe hiểu chỉ bị ảnh hưởng bởi tiếng ồn lớn trong ngữ cảnh, những cấu trúc diễn ngôn không phù hợp và khi người nói sử dụng thành ngữ.

b) Nắm được ý chính của những ngôn bản phức tạp xoay quanh các các đề tài cụ thể cũng như trù tượng được truyền tải bằng giọng chuẩn, bao gồm cả những cuộc bàn luận có tính chuyên ngành thuộc chuyên môn người học.

c) Bắt kịp với những cuộc trò chuyện sôi nổi của người bản xứ.

d) Theo dõi được các ngôn bản dài và các đoạn lập luận phức tạp, miễn là đề tài khá quen thuộc, và bài nói được định hướng rõ ràng bởi các từ gợi mở, định hướng (sign-post words).

e) Có cố gắng để có thể nắm bắt được nội dung truyền tải, nhưng còn thấy khó khi tham gia vào các cuộc thảo luận với một vài người bản xứ khi họ không chịu điều chỉnh ngôn ngữ của họ.

f) Theo dõi được các điểm chính của một bài giảng, bài nói chuyện và báo cáo, cũng như các kiểu trình bày thuộc học thuật/chuyên môn khác có tính phức tạp về cả mặt ý nghĩa lẫn ngôn ngữ sử dụng.

g) Hiểu được các thông báo và thông điệp về những đề tài cụ thể hay trừu tượng được trình bày bằng giọng chuẩn và tốc độ bình thường.

h) Hiểu được các đoạn nghe có giọng chuẩn và hay gặp trong xã hội, chuyên môn hay học tập và có thể xác định được quan điểm và thái độ của người nói cũng như nội dung thông tin.

i) Hiểu được hầu hết các đoạn phóng sự tài liệu trên đài và các loại tư liệu ở dạng ghi âm và phát sóng khác được phát âm với giọng chuẩn và có thể xác định được tâm trạng và giọng điệu của người nói v.v.

### **Kỹ năng nói**

*Kết thúc học phần, học viên có thể:*

a) Miêu tả hay trình bày rõ ràng, hệ thống và có phát triển ý, trong đó biết tạo điểm nhấn và đưa ý bổ sung phù hợp

b) Mô tả và trình bày một cách rõ ràng, cụ thể về nhiều kiểu đề tài liên quan đến lĩnh vực ưa thích, mở rộng và phát triển ý với các ý nhánh và ví dụ phù hợp.

c) Sử dụng ngôn ngữ một cách trôi chảy, chính xác và hiệu quả khi nói về các đề tài chung, đề tài học thuật, việc làm hay vui chơi giải trí, thiết lập rõ mối quan hệ giữa các ý.

d) Giao tiếp song song với việc kiểm tra ngữ pháp mà để lộ ra việc phải hạn chế bớt ý muốn nói, biết sử dụng ngôn ngữ có độ trang trọng phù hợp với văn cảnh.

e) Tương tác với mức độ trôi chảy và tức thì, giúp duy trì sự tương tác thường xuyên và duy trì mối quan hệ với người bản xứ mà không để hai bên tham gia hội thoại thấy vất vả.

f) Giao tiếp tự nhiên, thường xuyên cho thấy khả năng nói trôi chảy, diễn đạt dễ dàng ngay cả trong những lượt nói dài.

g) Nói trong một thời gian dài mà vẫn giữ được nhịp điệu; mặc dù đôi lúc có thể ngắt quãng do phải tìm mẫu thức và thuật ngữ nhưng cũng không để người nghe thấy ngừng lại quá lâu.

h) Phát triển lập luận một cách hệ thống với khả năng nhấn mạnh các điểm quan trọng một cách phù hợp với các ý phát triển phù hợp.

i) Phát triển lập luận rõ ràng, mở rộng và củng cố luận điểm của mình tương đối dày với các ý phụ và dẫn chứng phù hợp.

j) Thiết lập một chuỗi các lập luận có cơ sở vững chắc.



k) Trình bày quan điểm về một vấn đề thời sự, biết chỉ ra điểm lợi và hại của các phương án khác nhau.

l) Mô tả một cách rõ ràng, cụ thể nhiều đề tài liên quan đến sở thích cá nhân.

m) Thực hiện những thông báo về các đề tài chung chung với một mức độ rõ ràng, trôi chảy và tức thì mà không gây khó khăn hay bất tiện cho người nghe.

n) Trình bày một cách rõ ràng, hệ thống và có bố cục, biết tạo điểm nhấn cho những điểm quan trọng và biết bổ sung ý phù hợp.

o) Tách khỏi những văn bản chuẩn bị trước để bàn thêm về những điểm lý thú được cử tọa nêu ra, cho thấy rõ khả năng nói trôi chảy và chọn từ dễ dàng. Có thể trình bày các bài thuyết trình được chuẩn bị từ trước một cách rõ ràng, đưa ra các lý do để đồng tình hay phản đối một quan điểm cụ thể cũng như chỉ ra mặt lợi và hại của nhiều phương án.

p) Xử lý một chuỗi các câu hỏi phát sinh một cách tương đối trôi chảy và tức thì mà không gây khó khăn cho bản thân và người nghe.

q) Hiểu chi tiết những điều được nói cho mình nghe với ngôn ngữ nói chuẩn, cho dù trong điều kiện ồn ào.

### **Kỹ năng viết**

*Kết thúc học phần, học viên có thể:*

a) Viết các văn bản rõ ràng, chi tiết về nhiều đề tài sở trường, có thể tổng hợp và đánh giá thông tin và lập luận từ nhiều nguồn.

b) Viết các bài mô tả rõ ràng, chi tiết về các sự kiện hay trải nghiệm có thật hay tưởng tượng, làm rõ mối quan hệ giữa các ý trong bài viết và tuân thủ các quy chuẩn của thể loại đang viết.

c) Viết các bài miêu tả rõ ràng, chi tiết về nhiều đề tài liên quan đến sở thích của mình.

d) Viết một bài bình luận cho một bộ phim, cuốn sách hay vở kịch.

e) Tổng kết thông tin và lập luận từ nhiều nguồn khác nhau.

f) Dẫn đạt tin tức và quan điểm hiệu quả trong khi viết và kể, có khả năng liên hệ tới các tin tức và quan điểm khác khi viết.

g) Viết thư truyền tải các cung bậc cảm xúc và nhấn mạnh mức quan trọng của những sự kiện với bản thân; đưa ra nhận định về tin tức và quan điểm của người viết thư.

h) Ghi chú để truyền đạt các thông tin có tính phù hợp tức thì tới bạn bè, những người làm dịch vụ, thầy cô và người khác hay phải tiếp xúc trong cuộc sống thường nhật, có thể truyền tải được một cách dễ hiểu những điểm mà mình cho là quan trọng.

i) Hiểu được một bài giảng có bố cục rõ ràng xoay quanh một đề tài quen thuộc, và có thể ghi lại được các điểm quan trọng theo đánh giá của bản thân, mặc dù có phần 'sa đà' vào việc 'bắt' được một số từ nên để lỡ mất một số thông tin khác.

### 3. Mô tả học phần:

Học phần tiếng anh tiếng anh giao tiếp gồm 45 tiết học lý thuyết được thiết kế nhằm trang bị cho học viên có đủ kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ tiếng Anh trình độ tương đương B2 theo khung tham chiếu Châu Âu, hay trình độ tiếng anh Bậc 4 theo khung năng lực Việt Nam. Mục tiêu của khóa học là giúp cho học viên có thể giao tiếp một cách hiệu quả trong hầu hết các tình huống một cách tự tin. Có thể trình bày các đề tài mang tính học thuật hoặc liên quan đến lĩnh vực chuyên môn. Có thể miêu tả, nêu ý kiến, nêu giả thuyết, giải thích, tổng hợp những ý kiến phức tạp khác nhau. Có thể phát triển lập luận một cách hệ thống, biết nhấn mạnh các điểm quan trọng một cách phù hợp. Có khả năng đáp ứng phù hợp với các tình huống đòi hỏi các mức độ trang trọng/nghi thức trong giao tiếp xã hội

### 4. Nội dung học phần:

STT	Nội dung	Số tiết			Ghi chú
		LT	TH	LS	
1	<b>Unit 11</b>	4			
2	Unit 12	4			
3	Unit 13	4			
4	Unit 14	4			
5	Unit 15	4			
6	<b>Stop and check 1</b>	1			
7	Unit 6	4			
8	Unit 7	4			
9	Unit 8	4			
10	Unit 9	4			
11	Unit 10	4			
12	<b>Stop and check 2</b>	4			
13	<b>Final examination</b>				

	Tổng	45 tiết			
--	------	---------	--	--	--

## 5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy

Một số phương pháp học tập được áp dụng giúp sinh viên học tập chủ động:

- Phương pháp động não (Brainstoming): Trong một thời gian ngắn, nảy sinh nhiều ý tưởng, sáng kiến cho tình huống giao tiếp.

Phương pháp suy nghĩ- từng cặp- chia sẻ (Think-pair- share): Sinh viên cùng đọc, suy nghĩ về một tình huống sau đó trao đổi về ý kiến và kinh nghiệm trong một thời gian nhất định.

- Phương pháp đóng vai (Role-playing)

- Phương pháp hoạt động nhóm (Group- based learning)

- Phương pháp mô phỏng (Simulations)

## 6. Tài liệu học tập:

### 6.1 Giáo trình bắt buộc

Oxenden, C. & Latham-Koenig, C, *New English File – Upper intermediate Student’s Book & Workbook*. Oxford: Oxford University Press, 2008.

### 6.2 Sách tham khảo:

[1]. **Annette Capel and Wendy Sharp**, *Objective first certificate*, . Cambridge University press

[2]. Cambridge ESOL Examination (2008) – FCE Tests 1, 2, 3, 4, 5. Cambridge University Press.

- **Nguồn khác:**

<http://www.ndun.edu.vn>

[http://elt.oup.com/learning\\_resources/?cc=vn&selLanguage=en](http://elt.oup.com/learning_resources/?cc=vn&selLanguage=en)

<http://www.englishmed.com/>

<http://www.englishfornurses.org/>

### 7. Lịch trình thực hiện học phần

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
11	<b>Unit 11 How I train my husband</b>	2		2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập đọc hiểu trang 57 và thảo luận các từ vựng liên quan</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập nói trang 58</li> <li>- Nghe giảng viên tổng kết lý thuyết về động từ khuyết thiếu “would rather, had better”, các động hay gây nhầm lẫn.</li> <li>- Nghe và cùng thảo luận những câu hỏi trong trang 58</li> </ul>
2	<b>Unit 12: Let your body do the taking</b>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập đọc hiểu trang 63, thảo luận nhóm phần “Body Quiz” dưới sự hướng dẫn của giảng viên</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>về nội dung “mô tả tranh”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng viên tổng kết lý thuyết về âm cảm, động từ chỉ cảm giác, từ về cơ thể.</li> <li>- Nghe và cùng thảo luận nhóm về đáp án chính xác.</li> </ul>
3	<b>Unit 13: The psychology of music</b>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm, thảo luận các từ vựng về chủ đề âm nhạc trong đời sống.</li> </ul> <p>Đọc bài “What’s your soundtrack?”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày theo nhóm về các câu hỏi liên quan tới chủ đề âm nhạc cho sẵn trong trang 70</li> <li>- Nghe giảng viên tổng kết cách sử dụng danh động từ và động từ nguyên thể, sau đó làm bài tập độc lập.</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
4	<b>Unit 14: Counting sheep</b>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung đọc hiểu trang 73</li> <li>- Làm việc theo cặp, hỏi đáp thông tin trong phần câu hỏi điều tra cho sẵn trang 72.</li> <li>- Giảng viên tổng kết những nội dung quan trọng trong phần ngữ pháp: Sử dụng cấu trúc “Used to, be used to, get used to”, cách từ nối, từ vựng về chủ đề “giấc ngủ”.</li> <li>- Thảo luận và nghe bài trang 75, trả lời các câu hỏi.</li> </ul>
5	<b>Unit 15: Brrreaking news</b>		1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài trang 76 để hiểu về ý nghĩa của câu nói gián tiếp.</li> <li>- Giảng viên giải thích, phân tích các động từ tường thuật thường gặp.</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	<b>TOP AND CHECK 1</b>	2  1					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày theo nhóm hay cá nhân về chủ đề cho sẵn trong trang 79.</li> <li>- Làm bài kiểm tra đánh giá định kỳ 1</li> </ul>
6	<b>Unit 16: Speaking to the world</b>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc theo nhóm, đọc và thảo luận bài trang 84 “One small world, one big different in meaning”</li> <li>Nghe giảng viên phân tích và hướng dẫn cách sử dụng trạng từ mạo từ, cách trọng âm trong câu để làm bài tập đọc lập.</li> <li>Học viên chia nhóm, giảng viên cho học viên bốc ngẫu nhiên các chủ đề</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							trang 87 trình bày trước lớp những nội dung đã yêu cầu.
7	<b>Unit 17: Bright lights, big city</b>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm và đọc hiểu bài trang 88</li> <li>- Nghe giảng viên phân tích và hướng dẫn cách sử dụng từ về chủ đề thành phố, thị trấn, danh từ đếm được và không đếm được.</li> <li>- Học viên chia nhóm thảo luận, chuẩn bị cho bài nghe trang 91.</li> <li>- Chuẩn bị và trình bày cách trả lời các câu hỏi của khách du lịch khi đến thăm thành phố/ quê hương mình.</li> </ul>
8	<b>Unit 18: EUREKA</b>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài trang 92 và làm bài tập nhóm</li> <li>- Nghe giảng viên hướng dẫn cách đọc từ về chủ đề “khoa học”, thay đổi trọng</li> </ul>



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>âm đối với các từ cùng gốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm và chuẩn bị nghe trang 92.</li> <li>- Học viên chia nhóm, chọn chủ đề thảo luận trang 95 và trình bày trước lớp</li> </ul>
9	<b>Unit 19: I wish you wouldn't ...!</b>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng viên hướng dẫn cách sử dụng động từ “wish” và giải thích các tính từ đuôi “ed” và “ing”.</li> <li>- Thảo luận nhóm và chuẩn bị nghe bài tập trang 103.</li> <li>- Học viên chia nhóm, chọn chủ đề thảo luận và trình bày trước lớp.</li> </ul>
10	<b>Unit 20: A test of honesty</b>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, nghe bài trang 104 và thảo luận nhóm về các câu hỏi liên quan đến bài.</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng viên hướng dẫn cách cách sử dụng từ thuộc chủ đề “kinh doanh và quảng cáo”, cách thay đổi trọng âm giữa danh từ và động từ.</li> <li>- Thảo luận trang 157 với sự hướng dẫn của giảng viên.</li> </ul>
11	Stop and check 2	5					Trình bày cá nhân 1 trong những chủ đề bóc thăm về những nội dung đã được học
	<b>Tổng</b>	<b>25</b>	<b>9</b>	<b>11</b>		<b>130</b>	

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- *Tham gia học trên lớp: 10%*

- *Đánh giá quá trình: 40%*

+ Đánh giá quá trình 1: Bài viết 45 Phút

+ Đánh giá quá trình 2: Bài nói

- *Đánh giá kết thúc:*

Bài thi trắc nghiệm khách quan và tự luận thời gian 90 phút: **50%**

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- *Tham gia trên lớp:* Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- *Đánh giá quá trình:*

Đánh giá quá trình 1

Kĩ năng kiểm tra	Nội dung	Điểm
<b>Part 1</b> <b>Use of English</b>	7. Vocabulary 8. Grammar	20
<b>Part 2</b> <b>Reading comprehension</b>	- Làm bài đọc tự điền từ (Cloze test) - Làm bài đọc điền từ dạng trắc nghiệm ¼ (Cloze test)	30
<b>Part 3</b> <b>Writing</b>	Bài tập lựa gồm 2 dạng sau - Sentence transformation - Write an email (100 words)	30
<b>Part 4</b> <b>Listening</b>	Bài tập gồm 2 dạng sau - Multi word choice (A, B, C, D) - Filling words in the blanks	20
<b>Tổng điểm</b>		100

Đánh giá quá trình 2

<b>Phần</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung yêu cầu</b>
<b>I. Personal information</b>	1-2 phút	Giáo viên hỏi thí sinh một số câu về tiểu sử bản thân để đánh giá khả năng giao tiếp xã hội của thí sinh.
<b>II. Topic</b>	4 phút	<p>Thí sinh bốc thăm 1 trong số 10 chủ đề nói của trình độ B2 liên quan tới các lĩnh vực cá nhân, xã hội, nghề nghiệp, giáo dục, nơi chốn làm việc...</p> <p>Thí sinh trình bày chủ đề đã bốc thăm. Phần trình bày phải có bố cục rõ ràng, giới thiệu nội dung, phát triển ý, kết luận, biết sử dụng phương tiện liên kết ý. Tránh liệt kê hàng loạt mà không phát triển kỹ từng ý.</p>
<b>III. Interaction</b>	2-3 phút	Giáo viên và thí sinh hội thoại mở rộng thêm về những vấn đề có liên quan đến chủ đề vừa trình bày. Trong phần hội thoại, giáo viên đặt các câu hỏi phản bác hoặc thăm dò ý kiến, thí sinh phải trình bày được quan điểm và đưa ra lý lẽ để bảo vệ quan điểm của mình.

- **Đánh giá kết thúc:** bài trắc nghiệm khách quan và tự luận về các nội dung đã học trong thời gian 90 phút

<b>Bài thi</b>	<b>Môn thi</b>	<b>Phần</b>	<b>Loại hình bài tập và mục đích đánh giá</b>	<b>số câu/ mục</b>	<b>thang điểm</b>
	<b>SỬ DỤNG NGÔN NGỮ</b>		Bao gồm 10-20 câu trắc nghiệm về ngữ pháp, từ vựng	10	10
		I	- Đọc một bài khoảng 200 - 250 từ, chọn câu trả lời đúng trong 4 khả năng A, B, C, D. Bài đọc có thể lấy từ báo, tạp chí dễ hiểu, dạng phổ biến kiến thức, thường	5	10

			thấy trong đời sống hàng ngày.		
	ĐỌC Reading	II	- Làm bài đọc điền từ (Cloze test) : Bài đọc này dài khoảng 150 từ trong đó có 10 từ bỏ trống. Chọn phương án (A, B, C, D) cho sẵn phù hợp để điền vào chỗ trống.	10	10
	VIẾT Writing	I	Cho sẵn 10 câu, viết lại các câu đó với những cách diễn đạt khác đã được gợi ý bằng 1-2 từ sao cho ý nghĩa các câu đó không thay đổi (sentence transformation)	10	20
		II	Viết một bài essay khoảng 120 -150 từ. Đây là dạng bài viết có nội dung liên quan đến đời sống hàng ngày, hoặc dựa trên một tài liệu gợi ý cho sẵn như: viết một lá đơn xin việc sau khi đọc một quảng cáo việc làm; viết một lá thư mời hay thư phàn nàn về một sản phẩm hoặc dịch vụ sau khi đã mua hàng hoặc dùng dịch vụ theo một quảng cáo; viết thư trả lời để cảm ơn, xin lỗi, giải thích một sự việc hay dấn dõ, đưa lời khuyên cho ai đó; viết một câu chuyện đã có sẵn câu mở đầu và câu kết thúc...		10
	NGHE Listening	I	Nghe một đoạn hội thoại dài để chọn 5 câu dạng MCQ	5	10
		II	Nghe một đoạn hội thoại hay đọc thoại. Điền vào 10 chi tiết bỏ trống trong bài. Chỗ trống thường là thông tin quan trọng.	10	20

Điểm đạt của toàn bộ kỳ thi là  $\geq 50$ .

#### 8.4 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:                    A (8,5 - 10)                    Giỏi

B (7,0 - 8,4)	Khá
C (5,5 - 6,9)	Trung bình
D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt: F (dưới 4,0)	Kém

### 9. Thông tin giảng viên

<b>TT</b>	<b>Họ và Tên</b>	<b>Trình độ CM/ chuyên ngành</b>	<b>Địa chỉ liên lạc</b>
1	Trần Thị Như Trang	Ths ngôn ngữ Anh	Nice.tran@gmail.com
2	Phạm Thị Hoàng Ngân	Ths ngôn ngữ Anh	Phamhoangngan78@gmail.com
3	Vũ Minh Đức	Ths ngôn ngữ Anh	Vuminhduc678@gmail.com
4	Mai Thị Thanh Thu	Ths ngôn ngữ Anh	Maithanhthu76@yahoo.com
5	Đỗ Thị Thu Hiền	Ths ngôn ngữ Anh	Hienbinhphuong@gmail.com

## HỌC PHẦN: TÂM LÝ Y HỌC

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Tâm lý Y học
- **Mã học phần:** PSY 515
- **Số tín chỉ :** 2 (2Lý thuyết)
- **Đối tượng áp dụng:** Điều dưỡng Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa cấp 1)
- **Loại học phần:** Bắt buộc
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**

Nghe giảng lý thuyết: 30 tiết

#### - Nhóm giảng viên phụ trách:

1. Bác sỹ Nguyễn Bảo Ngọc
2. Thạc sỹ Vũ Hải Oanh
3. Thạc sỹ Chu Thị Thom

### 2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần Tâm lý y học, các học viên thạc sỹ Điều dưỡng và chuyên khoa 1 có khả năng:

- Hệ thống và phân tích được các kiến thức tâm lý y học, trị liệu tâm lý, tâm lý học giới tính và các chứng bệnh y sinh làm cơ sở cho việc thiết lập được mối quan hệ tốt với người bệnh, người nhà người bệnh và đồng nghiệp (Chuẩn đầu ra 9)

- Vận dụng được các kiến thức Tâm lý y học để nhận biết tâm lý người bệnh và các nhu cầu của người bệnh từ đó chăm sóc người bệnh trên cả ba lĩnh vực tâm lý, sinh lý và xã hội (Chuẩn đầu ra 9)

- Hành nghề phù hợp với năng lực chuyên môn. Hình thành được thái độ đúng đắn để giao tiếp hiệu quả với người bệnh (Chuẩn đầu ra 9)

### 3. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho các học viên có được các kiến thức, kỹ năng và thái độ để nhận biết được tâm lý người bệnh từ đó biết cách chăm sóc người bệnh trên 3 lĩnh vực Tâm lý - sinh lý và xã hội và hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp.. Học phần Tâm lý y học cùng với các học phần chăm sóc người bệnh ở các chuyên ngành khác nhằm đào tạo các học viên có kiến thức toàn diện trong chăm sóc người bệnh và cộng đồng, đạt được cơ bản chuẩn năng lực của Điều dưỡng Việt Nam ở bậc sau đại học.

Học phần gồm 2 tín chỉ lý thuyết

Tín chỉ 1: Sinh viên sẽ được trang bị kiến thức chung cơ bản về Tâm lý y học.

Tín chỉ 2: Sinh viên sẽ được trang bị các kiến thức về tâm lý y học

Phần này học viên sẽ tham gia học tại giảng đường

#### 4. Nội dung học phần

TT	Nội dung Chương/bài	Số tiết	Ghi chú
	<b>TÍN CHỈ 1</b>		
Bài 1	Cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của tâm lý người	3	
Bài 2	Tư duy và tưởng tượng	3	
Bài 3	Các học thuyết về nhân cách	2	
Bài 4	Xung đột tâm lý	4	
Bài 5	Tâm lý học giới tính và giáo dục học giới tính	2	
	Đánh giá quá trình	1	
	<b>TÍN CHỈ 2</b>		
Bài 6	Chứng bệnh y sinh	4	
Bài 7	Stress	4	
Bài 8	Chẩn đoán tâm lý lâm sàng	4	
Bài 9	Tâm lý học quản lý	3	
	<b>Tổng số</b>	<b>30</b>	

#### 5. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập

- Tiến trình thực hiện:

+ Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm

+ Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý tư vấn



+ Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách. Cá nhân hoàn thiện báo cáo chuyên đề/bài tập được giao

## **6. Tài liệu học tập**

### **\* Giáo trình bắt buộc:**

1. Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định - Bộ Tâm lý y học, *Tâm lý y học*, (Tài liệu lưu hành nội bộ)

### **\* Tài liệu tham khảo**

1. Nguyễn Quang Uẩn (2001), *Tâm lý học đại cương*, NXB ĐH Quốc Gia, Hà Nội.
2. Trần Hiệp (1997), *Tâm lý học xã hội*, nhà xuất bản khoa học xã hội.
3. Nguyễn Văn Nhận (2001), *Tâm lý học y học*, NXB Y học.
4. Nguyễn Huỳnh Ngọc (2011), *Tâm lý học y học-Y đức*, NXB giáo dục Việt Nam.
5. Phạm Thị Minh Đức (2011), *Tâm lý và đạo đức y học*, NXB Giáo dục.
6. *Tập bài giảng tâm lý học và tâm lý y học* (1997), ĐH Y khoa Hà Nội.

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, NC	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập			
1	Bài 1: Cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của tâm lý người	2	1		9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập</li> <li>- Đọc bài: Cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của tâm lý người trong tài liệu giáo trình tâm lý y học</li> <li>- Thảo luận và trả lời câu hỏi: Tại sao tâm lý con người có bản chất xã hội và mang tính lịch sử.</li> <li>- Đọc nội dung bài tư duy và tưởng tượng trong giáo trình tâm lý y học và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Tại sao tư duy lại được xếp vào mức độ nhận thức lý tính.</li> </ul>	
2	Bài 2: Tư duy và tưởng tượng	1	1	1	9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm để trả lời câu hỏi: Tại sao tư duy lại được xếp vào mức độ nhận thức lý tính.</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, NC	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập			
						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận về chủ đề báo cáo.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt để giải thích tại sao tư duy lại được xếp vào mức độ nhận thức lý tính.</li> <li>- Đọc nội dung bài Các học thuyết về nhân cách và trả lời câu hỏi những ưu điểm và hạn chế của học thuyết phân tâm về nhân cách.</li> </ul>	
3	Bài 3: Các học thuyết về nhân cách	1	1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận: những ưu điểm và hạn chế của học thuyết phân tâm về nhân cách.</li> <li>- Đọc nội dung bài Xung đột tâm lý và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi Xung đột có vai trò gì trong cuộc sống.</li> </ul>	
4	Bài 4: Xung đột tâm lý	2	1	1	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm để trả lời câu hỏi: Xung đột có vai trò gì trong cuộc sống.</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức			Tự học, NC	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp				
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập		
						<p>dung đã chuẩn bị cho bài tập</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận về chủ đề báo cáo.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt để trả lời câu hỏi xung đột có vai trò gì trong cuộc sống.</li> <li>- Đọc nội dung bài Tâm lý học giới tính và giáo dục giới tính để trả lời câu hỏi: Những khó khăn khi đưa chương trình giáo dục giới tính vào trong chương trình giáo dục phổ thông</li> </ul>
5	Bài 5: Tâm lý học giới tính và giáo dục giới tính	1	1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận: : Những khó khăn khi đưa chương trình giáo dục giới tính vào trong chương trình giáo dục phổ thông</li> <li>- Đọc nội dung bài Chứng bệnh y sinh và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Để phòng chứng bệnh y sinh chúng ta cần phải làm gì.</li> </ul>
	Đánh giá quá trình	1				Học viên làm bài kiểm tra trên lớp, giảng viên

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, NC	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập			
						chăm và phản hồi cho học viên.	
6	Bài 6: Chứng bệnh y sinh	2	1	1	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về chủ đề báo cáo.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt để trả lời câu hỏi đề phòng chứng bệnh y sinh chúng ta cần phải làm gì.</li> <li>- Đọc nội dung bài Stress và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Người điều dưỡng cần làm gì để phòng ngừa stress trong khi hành nghề.</li> </ul>	
7	Bài 7: Stress	2	1	1	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về chủ đề báo cáo.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt để trả lời câu hỏi: Người điều dưỡng cần làm gì để</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, NC	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập			
						<p>phòng ngừa stress trong khi hành nghề.</p> <p>- Đọc nội dung bài Chẩn đoán tâm lý lâm sàng và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Trong lâm sàng chẩn đoán tâm lý được ứng dụng như thế nào.</p>	
8	Bài 8: Chẩn đoán tâm lý lâm sàng	2	1	1	12	<p>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</p> <p>- Thảo luận về chủ đề báo cáo.</p> <p>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt để trả lời câu hỏi: Trong lâm sàng chẩn đoán tâm lý được ứng dụng như thế nào.</p> <p>- Đọc nội dung bài Tâm lý học quản lý và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Những phẩm chất và năng lực nào cần thiết của một người lãnh đạo.</p>	
9	Bài 9: Tâm lý học quản lý	1	1	1	9	<p>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</p>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, NC	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập			
						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận về chủ đề báo cáo.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt để trả lời câu hỏi: Những phẩm chất và năng lực nào cần thiết của một người lãnh đạo.</li> </ul>	
	<b>Thi kết thúc học phần</b>					Bài thi viết tự luận	
	<b>Tổng số</b>	<b>15</b>	<b>9</b>	<b>6</b>	<b>87</b>		

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình: 40%**

Học viên làm bài kiểm tra viết 45 phút (Câu hỏi cô điển cải tiến)

- **Đánh giá kết thúc:** Bài thi kết thúc học phần thời gian 60 phút (Thi viết câu hỏi cô điển cải tiến): **50%**

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá quá trình:**

Học viên làm bài kiểm tra viết 45 phút (Câu hỏi cô điển cải tiến)

- **Đánh giá kết thúc:**

Bài thi kết thúc học phần thời gian 60 phút (Thi viết câu hỏi cô điển cải tiến):

### 8.3 Tiêu chuẩn đánh giá:

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (Từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

- a) Loại đạt:        A (8,5 – 10)    Giỏi  
                          B (7,0 - 8,4)    Khá  
                          C (5,5 - 6,9)    Trung bình  
                          D (4,0 – 5,4)    Trung bình yếu

b) Loại không đạt: F (dưới 4,0)    Kém

## 9. Thông tin giảng viên

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn/chuyên ngành	Địa chỉ liên hệ
1	Nguyễn Bảo Ngọc	Bác sĩ/ y học	baongoctruongy@ymail.com
2	Vũ Thị Hải Oanh	Thạc sĩ/ tâm lý học	vhoanh1982@gmail.com



3	Chu Thị Thơm	Thạc sỹ/ tâm lý học	chuthom180287@gmail.com
---	--------------	---------------------	-------------------------

## HỌC PHẦN: DƯỢC LÂM SÀNG

### 1. Thông tin học phần

- Tên học phần: Dược Lâm sàng
- Mã học phần: PHA 510
- Số tín chỉ: 02 (02 lý thuyết)
- Đối tượng áp dụng: Điều dưỡng Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa cấp I)
- Loại học phần: Bắt buộc
- Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  - + Lý thuyết: 32 tiết
- Nhóm giảng viên phụ trách:
  1. DSCK1 Đinh Thắng Lợi
  2. ThS Vũ Thị Thanh Hằng
  3. DSCK1 Nguyễn Thị Khánh

### 2. Mục tiêu của học phần.

Sau khi kết thúc học phần **Dược Lâm sàng**, học viên có khả năng:

2.1 Giải thích được các khái niệm và các thông số Dược động học cơ bản, quá trình hấp thu – Phân bố - Chuyển hóa – Thải trừ của Thuốc.

2.3 Áp dụng thực hiện được tra cứu Thông tin thuốc và vấn đề Tương tác thuốc, ngộ độc khi sử dụng.

2.3 Thực hiện được nguyên tắc sử dụng các Thuốc trong nhóm để phát huy tối ưu hiệu quả điều trị, giảm bớt kinh tế và giúp cho việc phòng ngừa những bệnh do Thuốc sinh ra.

### 3. Mô tả học phần:

Học phần Dược Lâm sàng cung cấp những kiến thức, hệ thống các nguyên tắc sử dụng thuốc, tương tác Thuốc, phòng ngừa tác dụng không mong muốn trong quá trình sử dụng Thuốc điều trị cho người bệnh,

#### Lý thuyết (gồm 32 tiết)

Phần này học viên sẽ tham gia học tại giảng đường về các nội dung sử dụng thuốc cho các đối tượng bệnh nhân, sự tồn tại của thuốc trong cơ thể người và những phản ứng có lợi, bất lợi đối với người bệnh khi sử dụng thuốc trên lâm sàng. Sự phối hợp thuốc trong điều trị để có hiệu quả cao nhất.

#### 4. Nội dung học phần:

STT	Nội dung	Số tiết	Ghi chú
1	Dược động học Đường đưa thuốc và cách sử dụng	4	
2	Tương tác thuốc Phản ứng bất lợi của thuốc và vấn đề dị ứng thuốc	4	
3	Thông tin thuốc Ngộ độc thuốc Sử dụng thuốc cho trẻ em, người cao tuổi Sử dụng thuốc cho phụ nữ mang thai, người cho con bú	4	
4	Nguyên tắc sử dụng thuốc kháng sinh Sử dụng thuốc điều trị bệnh đường hô hấp	4	
5	Sử dụng thuốc giảm đau, chống viêm và thuốc điều trị bệnh gút Sử dụng thuốc điều trị bệnh đường tiêu hóa	4	
6	Sử dụng vitamin và khoáng chất Sử dụng thuốc an thần, gây ngủ, chống co giật	4	
7	Nguyên tắc sử dụng Glucocorticoid Thuốc tác dụng trên tim mạch <i>Sử dụng thuốc điều trị suy tim</i> <i>Sử dụng thuốc chống cơn đau thắt ngực</i> <i>Sử dụng thuốc điều trị rối loạn nhịp tim</i> <i>Sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp</i>	4	
8	Đánh giá quá trình	4	
	<b>Thi kết thúc học phần</b>		Tự luận 60 phút
	<b>Tổng :</b>	<b>32</b>	

## 5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học
- Tiến trình thực hiện:

+ Tiếp cận vấn đề /chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề theo các câu hỏi để HV, các nhóm thảo luận.

Giải quyết vấn đề/chuyên đề: Vác HV hoặc các nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết các nội dung chủ đề theo câu hỏi. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý, tư vấn.

+ Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách. Cá nhân hoàn thiện báo cáo chuyên đề/bài tập được giao.

## 6. Tài liệu học tập:

### 6.1 Giáo trình bắt buộc

1. Dược lâm sàng (2018), Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định

### 6.2 Tài liệu tham khảo

1. Bộ Y tế (2012), *Dược thư Quốc gia Việt Nam*, nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
2. Bộ Y tế (2015), *Hướng dẫn sử dụng kháng sinh*, nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
3. Bộ môn Dược lâm sàng – Trường ĐH Dược Hà Nội (2007), *Dược lâm sàng và điều trị*, nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
4. Hoàng Thị Kim Huyền (2015), *Dược lâm sàng đại cương*, nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
5. Hoàng Thị Kim Huyền (2015), *Dược lâm sàng*, nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
6. Hoàng Thị Kim Huyền, J.R.B.J. Brouwers (2014), *những nguyên lý cơ bản sử dụng thuốc trong điều trị*, tập 1, 2, nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
7. Phạm Thiệp, Vũ Ngọc Thúy, Hoàng Trọng Quang (2015), *Thuốc biệt dược và cách sử dụng*, nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
8. Lê Ngọc Trọng, Đỗ Kháng Chiến (2015), *tương tác thuốc và chú ý khi chỉ định*, nhà xuất bản Y học, Hà Nội.



### 7. Lịch trình thực hiện học phần

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	Phân lý thuyết						
1	-Dược động học -Đường đưa thuốc và cách sử dụng	3		1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập</li> <li>- Đọc bài: Dược động học, Đường đưa thuốc và cách sử dụng trong giáo trình Dược Lâm sàng ( Giáo trình lưu hành nội bộ do BM Dược biên soạn)</li> <li>- Tham khảo thêm các tài liệu tham khảo</li> <li>- Thảo luận và trả lời câu hỏi:</li> <li>+ Số phận của Thuốc trong cơ thể phụ thuộc vào những quá trình nào, sự liên quan của các thông số Dược động học?</li> <li>+ Hướng dẫn và phân tích được các ưu</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							nhược điểm của một số đường đưa thuốc thông dụng, cách sử dụng?
2	-Tương tác thuốc  -Phản ứng bất lợi của thuốc và vấn đề dị ứng thuốc	3		1		12	- Đọc bài: Tương tác thuốc, Phản ứng bất lợi của thuốc và vấn đề dị ứng thuốc trong giáo trình Dược Lâm sàng ( Giáo trình lưu hành nội bộ do BM Dược biên soạn)  - Tham khảo thêm các tài liệu tham khảo  - <i>Thảo luận và trả lời câu hỏi:</i>  + Phân loại tương tác Thuốc (Tương tác Thuốc <-> Thuốc và tương tác Thuốc <-> Thức ăn , đồ uống.  + Áp dụng việc tương tác thuốc trong thực hiện, sử dụng thời điểm dùng thuốc

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							+ Phân loại, nguyên nhân gây ADR; nhiệm vụ của cán bộ y tế trong việc theo dõi và hạn chế ADR.
3	-Thông tin thuốc -Ngộ độc thuốc -Sử dụng thuốc cho trẻ em -Sử dụng thuốc cho người cao tuổi -Sử dụng thuốc cho phụ nữ mang thai, người cho con bú	3		1		12	- Đọc bài: Thông tin thuốc; Ngộ độc thuốc ; Sử dụng thuốc cho trẻ em; Sử dụng thuốc cho người cao tuổi; Sử dụng thuốc cho phụ nữ mang thai, người cho con bú trong giáo trình Dược Lâm sàng ( Giáo trình lưu hành nội bộ do BM Dược biên soạn) - Tham khảo thêm các tài liệu tham khảo - Thảo luận và trả lời câu hỏi: + Phân loại thông tin Thuốc, phương pháp truy cập nguồn thông tin thuốc và kỹ năng người cán bộ y tế trong việc



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>cung cấp thông tin Thuốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hiểu được đường vào, nguyên nhân người bệnh bị ngộ độc nói chung</li> <li>+ Nguyên tắc xử trí ngộ độc nói chung và một số thuốc.</li> <li>+ Khác biệt của ĐDH về sự đáp ứng Thuốc khi sử dụng cho các đối tượng: ( Trẻ em/ người cao tuổi/ Phụ nữ có thai và đang cho con bú )</li> <li>+ Lưu ý, nguyên tắc khi sử dụng thuốc cho các đối tượng.</li> </ul>
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguyên tắc sử dụng thuốc Kháng sinh</li> <li>- Sử dụng thuốc điều trị bệnh đường hô hấp</li> </ul>	3		1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài: Nguyên tắc sử dụng thuốc kháng sinh; Sử dụng thuốc điều trị bệnh đường hô hấp trong giáo trình Dược Lâm sàng ( Giáo trình lưu hành nội bộ do BM Dược biên soạn)</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham khảo thêm các tài liệu tham khảo</li> <li>- <i>Thảo luận và trả lời câu hỏi:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình bày được Phân loại và cơ chế tác dụng của Kháng sinh</li> <li>+ Nguyên tắc sử dụng kháng sinh</li> <li>+ Sự kháng KS của Vi khuẩn</li> <li>+ Phân loại bệnh đường Hô hấp</li> <li>+ Thảo luận các thuốc điều trị bệnh đường hô hấp và cách phòng ngừa.</li> </ul> </li> </ul>
5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng thuốc giảm đau, chống viêm và thuốc điều trị bệnh gút</li> <li>- Sử dụng thuốc điều trị bệnh đường tiêu hóa</li> </ul>	3		1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài: Sử dụng thuốc giảm đau, chống viêm và thuốc điều trị bệnh gút; Sử dụng thuốc điều trị bệnh đường tiêu hóa trong giáo trình Dược Lâm sàng (Giáo trình lưu hành nội bộ do BM</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							Dược biên soạn) - Tham khảo thêm các tài liệu tham khảo - <i>Thảo luận và trả lời câu hỏi:</i> + Trình bày, Phân loại, nguyên tắc sử dụng thuốc GD-CV và điều trị gút + Phân loại các bệnh đường Tiêu hóa + Thảo luận các thuốc điều trị bệnh đường hô hấp và cách phòng ngừa.
6	-Sử dụng Vitamin và Khoáng chất -Sử dụng thuốc an thần, gây ngủ, chống co giật	3		1		12	- Đọc bài: Sử dụng Vitamin và khoáng chất; Sử dụng thuốc an thần, gây ngủ, chống co giật trong giáo trình Dược Lâm sàng ( Giáo trình lưu hành nội bộ do BM Dược biên soạn) - Tham khảo thêm các tài liệu tham

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							khảo - Thảo luận và trả lời câu hỏi: + Trình bày nguyên nhân, cách xử trí khi cơ thể bị thiếu, thừa VTM. + Tư vấn Hướng dẫn sử dụng thuốc VTM hợp lý, an toàn cho các đối tượng. + Thảo luận về Rối loạn tâm thần – Hiện tượng mất ngủ - Co giật liên quan đến sử dụng thuốc. + Nguyên tắc sử dụng các thuốc trong nhóm an thần, gây ngủ, chống co giật
7		3		1		12	- Đọc bài: Nguyên tắc sử dụng Glucocorticoid; Thuốc tác dụng trên tim mạch trong giáo trình Dược Lâm sàng ( Giáo trình lưu hành nội bộ do

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	<p>-Nguyên tắc sử dụng Glucocorticoid</p> <p>-Thuốc tác dụng trên tim mạch</p> <p><i>Sử dụng thuốc điều trị suy tim</i></p> <p><i>Sử dụng thuốc chống cơn đau thắt ngực</i></p> <p><i>Sử dụng thuốc điều trị rối loạn nhịp tim</i></p> <p><i>Sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp</i></p>						<p>BM Dược biên soạn)</p> <p>- Tham khảo thêm các tài liệu tham khảo</p> <p>- <i>Thảo luận và trả lời câu hỏi:</i></p> <p>+ Phân tích được mối liên quan giữa Tác dụng – Tác dụng KMM của nhóm Glucocorticoid</p> <p>+ Biện pháp khắc phục tác dụng KMM và nguyên tắc lựa chọn các thuốc trong nhóm Glucocorticoid điều trị.</p> <p>+ Hiểu được Đại cương các nhóm bệnh Tim mạch</p> <p>+ Chọn lựa thuốc điều trị t/d trên bệnh Tim mạch thường dùng.</p>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
8	Đánh giá quá trình	4					Báo cáo theo cá nhân: giảng viên cho học viên bốc ngẫu nhiên các câu hỏi trong nội dung đã được học. Giảng viên chấm và phản hồi cho Học viên.
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						Tự luận 60 phút
	<b>Tổng</b>	<b>25</b>		<b>7</b>		<b>84</b>	

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp:** 10%

- **Đánh giá quá trình:** 40%

+ Báo cáo cá nhân về nội dung câu hỏi theo chủ đề đã học

- **Đánh giá kết thúc:** 50% Bài thi tự luận lý thuyết tổng hợp (thời gian 60 phút)

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt: 1,0 điểm

- **Đánh giá quá trình:** Báo cáo theo cá nhân: giảng viên cho học viên bốc ngẫu nhiên các câu hỏi trong nội dung đã được học.

- **Đánh giá kết thúc:** Bài thi viết tự luận phân lý thuyết tổng hợp về các nội dung đã học

(thời gian 60 phút)

### 8.5 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

- |                    |               |                |
|--------------------|---------------|----------------|
| a) Loại đạt:       | A (8,5 - 10)  | Giỏi           |
|                    | B (7,0 - 8,4) | Khá            |
|                    | C (5,5 - 6,9) | Trung bình     |
|                    | D (4,0 - 5,4) | Trung bình yếu |
| b) Loại không đạt: | F (dưới 4,0)  | Kém            |

## 9. Thông tin giảng viên

TT	Họ và Tên	Trình độ CM/ chuyên ngành	Địa chỉ liên lạc
1	Đình Thắng Lợi	DSCK I – TC Quản lý Dược	<a href="mailto:Loi.dinhthang@gmail.com">Loi.dinhthang@gmail.com</a>
2	Vũ Thị Thanh Hằng	Thạc sỹ - CN DP & Thuốc mới	<a href="mailto:Tieuhang250104@yahoo.com">Tieuhang250104@yahoo.com</a>

3	Nguyễn Thị Khánh	DSCK I – TC Quản lý Dược	<a href="mailto:Khanhduoc76@gmail.com"><u>Khanhduoc76@gmail.com</u></a>
---	------------------	--------------------------	---





**Học phần gồm 2 tín chỉ lý thuyết:** Phần này sinh viên sẽ được học tại giảng đường theo phân công của phòng Đào tạo sau Đại học. Trước khi học lý thuyết, sinh viên phải đọc trước các tài liệu có liên quan đến nội dung môn học và bài học theo kế hoạch môn học và hướng dẫn của giảng viên.

#### 4. Nội dung học phần:

STT	Nội dung	Số tiết	Ghi chú
1	Khái niệm về đáp ứng miễn dịch	1	
2	Các cơ quan và các tế bào tham gia miễn dịch	2	
3	Phân tử MHC và sự trình diện kháng nguyên	2	
4	Tế bào Lympho B và đáp ứng miễn dịch dịch thể	2	
5	Tế bào Lypho T và đáp ứng miễn dịch qua trung gian tế bào	2	
6	Bổ thể	2	
7	Kết hợp Kháng nguyên – Kháng thể	2	
8	Kiểm soát và điều hòa miễn dịch	2	
9	Qua mẫn		
10	Thiếu năng miễn dịch		
11	Bệnh lý tự miễn		
12	Miễn dịch chống ký sinh vật	1	
13	Sinh lý bệnh trạng thái đối	2	
14	Sinh lý bệnh tế bào	2	
15	Sinh lý bệnh khối U	2	
16	Sinh lý bệnh quá trình lão hóa	2	

17	Sinh lý bệnh vi tuần hoàn	2	
	Đánh giá quá trình	1	Bài thi viết câu hỏi truyền thống cải tiến thời gian 60 phút
18	Thi kết thúc học phần		Bài thi viết câu hỏi truyền thống cải tiến thời gian 60 phút
	<b>Tổng số tiết lý thuyết</b>	<b>32</b>	

## 5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học
- Tiến trình thực hiện:

+ Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm

+ Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý, tư vấn.

## 6. Tài liệu học tập:

### 6.1 Giáo trình bắt buộc:

1. Vũ Thế Hùng; Lê Thị Ngọc Thuý (2018), *Sinh lý bệnh và miễn dịch*, Giáo trình Đào tạo sau Đại học ,Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định(Tài liệu lưu hành nội bộ)

### 6.2 Tài liệu tham khảo

1. Lê Thanh Tùng, Vũ Thế Hùng; Lê Thị Ngọc Thuý (2016) ), *Sinh lý bệnh và miễn dịch*, Nhà xuất bản Giáo dục 2016.

2. Nguyễn Ngọc Lanh, Vũ Triệu An, Phan Thị Phi Phi, Văn Đình Hoa, Phan Thị Thu Anh, Trần Thị Chính, Vũ Dương Quý: *Miễn dịch học* - Nhà xuất bản Y học 1997

3. Văn Đình Hoa, Nguyễn Ngọc Lanh: *Sinh lý bệnh và miễn dịch*- Nhà xuất bản Y học. 2007:

4. Sinh lý bệnh học- Bộ môn Miễn dịch- *Sinh lý bệnh*- Trường Đại học Y Hà nội- NXB Y học 2008

5. Miễn dịch học - Trường Đại học Y Hà nội – NXB Y học 2008

6. Miễn dịch học – Học viện Quân Y- NXB Y học 2009

7. Trang webs: [www.ykhoanet.com](http://www.ykhoanet.com)

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

### 7.1 Lịch trình lên lớp

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
1	Khái niệm về đáp ứng miễn dịch	1				3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên giới thiệu môn học, cách thức triển khai môn học, các tài liệu cần thiết để tham khảo.</li> <li>- Học viên nghe giảng, theo dõi bài giảng trong giáo trình Bài 1 chương I (Tr8-Tr16)</li> <li>- Hiểu và giải thích được cơ chế hoạt động của 2 hình thức đáp ứng miễn dịch của cơ thể. Vận dụng để giải thích viêm không đặc hiệu, viêm đặc hiệu.</li> </ul>
2	Các cơ quan và các tế bào tham gia miễn dịch	1,5		0,5		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước bài 2 chương I ( Tr18-Tr35). Tham khảo trong tài liệu có nội dung tương ứng.</li> <li>- Nghe giảng, theo dõi giáo trình. Thảo</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>luận.</p> <p>- Hiểu và vận dụng được: chức năng của cơ quan miễn dịch trung ương và ngoại vi. Chức năng chính của các tế bào tham gia đáp ứng miễn dịch. Đánh giá được xét nghiệm máu, công thức bạch cầu trong bệnh lý.</p>
3	Phân tử MHC và sự trình diện kháng nguyên	1,5		0,5		6	<p>- Đọc trước bài 3 chương I ( Tr32-Tr45). Tham khảo trong tài liệu có nội dung tương ứng.</p> <p>- Nghe giảng, theo dõi giáo trình. Thảo luận.</p> <p>Hiểu cấu trúc khái quát phân tử MHC lớp I và MHC lớp II. Phân biệt kháng nguyên do MHC-I và MHC-II trình diện. Phân biệt các tế bào trình diện kháng nguyên cho TCD4 với các tế bào</p>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							trình diện kháng nguyên cho TCD8.
4	Tế bào Lympho B và đáp ứng miễn dịch dịch thể	1,5		0,5		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước bài 4 chương I ( Tr47-Tr60). Tham khảo trong tài liệu có nội dung tương ứng.</li> <li>- Nghe giảng, theo dõi giáo trình. Thảo luận.</li> </ul> <p>Hiểu biết về nguồn gốc, quá trình biệt hóa của tế bào Lympho B. Cấu trúc của phân tử Globulin miễn dịch (Ig), chức năng của 5 lớp Ig. Chức năng sinh học của Ig. Vận dụng liên hệ miễn dịch dịch thể trong công tác phòng chống bệnh.</p>
		1,5		0,5		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước bài 5 chương I ( Tr62-Tr73). Tham khảo trong tài liệu có nội dung tương ứng.</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
5	Tế bào Lypho T và đáp ứng miễn dịch qua trung gian tế bào						<p>- Nghe giảng, theo dõi giáo trình. Thảo luận.</p> <p>Hiểu biết về nguồn gốc và quá trình biệt hóa của tế bào Lympho T, chức năng của tế bào Lympho T trong đáp ứng miễn dịch. Trình bày quá trình hình thành, vai trò của miễn dịch qua trung gian tế bào. Vận dụng liên hệ miễn dịch qua trung gian tế bào trong công tác phòng chống bệnh.</p>
		1,5		0,5		6	<p>- Đọc trước bài 6 chương I ( Tr76-Tr88). Tham khảo trong tài liệu có nội dung tương ứng.</p> <p>- Nghe giảng, theo dõi giáo trình. Thảo luận.</p> <p>Hiểu cấu tạo hệ thống bổ thể, cơ chế hoạt hóa bổ thể theo đường cổ điển,</p>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
6	Bộ thể						hoạt hóa bộ thể theo đường Alternative. Tác dụng sinh học của hoạt hóa bộ thể. Vận dụng liên hệ trong thực tiễn lâm sàng và trong công tác phòng chống bệnh.
7	Kết hợp Kháng nguyên – Kháng thể	1,5		0,5		6	- Đọc trước bài 7 chương I ( Tr90-Tr105). Tham khảo trong tài liệu có nội dung tương ứng. - Nghe giảng, theo dõi giáo trình. Thảo luận. Hiểu biết 3 đặc tính, các lực liên kết trong phản ứng kết hợp KN-KT. Nguyên lý và các loại phản ứng tủa, phản ứng ngưng kết. Nguyên lý một số loại kỹ thuật đánh dấu miễn dịch đang được áp dụng. Vận dụng sử dụng kỹ thuật trong chẩn đoán bệnh, nghiên



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							cứu.
8	Kiểm soát và điều hòa miễn dịch	1,5		0,5		6	<p>- Đọc trước bài 8 chương I ( Tr107-Tr105). Tham khảo trong tài liệu có nội dung tương ứng.</p> <p>- Nghe giảng, theo dõi giáo trình. Thảo luận.</p> <p>Hiểu được vai trò dung nạp trong cơ chế điều hòa kiểm soát miễn dịch của cơ thể. Vai trò của kháng nguyên; tế bào T<sub>h</sub>, T<sub>a</sub>; kháng thể; Cytokin trong điều hòa kiểm soát đáp ứng miễn dịch. Vai trò của hệ thần kinh, nội tiết trong điều hòa đáp ứng miễn dịch. Vận dụng các cơ chế đó trong thực tiễn công tác phòng chống bệnh</p>
		1,5		0,5		6	- Đọc trước bài 9 chương II ( Tr120-

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
9	Quá mẫn						Tr136). Tham khảo trong tài liệu có nội dung tương ứng. - Nghe giảng, theo dõi giáo trình. Thảo luận. Hiểu rõ cơ chế bệnh sinh, các thể lâm sàng của quá mẫn tít I, II, III, IV. Liên hệ thực tiễn Lâm sàng
10	Thiếu năng miễn dịch	1,5		0,5		6	- Đọc trước bài 10 chương II ( Tr138- Tr151). Tham khảo trong tài liệu có nội dung tương ứng. - Nghe giảng, theo dõi giáo trình. Thảo luận. Hiểu được các loại thiếu năng miễn dịch bẩm sinh, thiếu năng miễn dịch mắc phải, cơ chế bệnh sinh của thiếu năng miễn dịch do nhiễm HIV/AIDS.

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							Suy dinh dưỡng. Liên hệ thực tiễn trong công tác phòng chống bệnh
11	Bệnh lý tự miễn	1,5		0,5		6	<p>- Đọc trước bài 11 chương II ( Tr152-Tr167). Tham khảo trong tài liệu có nội dung tương ứng.</p> <p>- Nghe giảng, theo dõi giáo trình. Thảo luận.</p> <p>Hiểu biết nguyên nhân, cơ chế phát sinh bệnh tự miễn cơ quan và bệnh tự miễn hệ thống. Cơ chế bệnh sinh các bệnh tự miễn: Lupus ban đỏ hệ thống, viêm khớp dạng thấp, tan máu tự miễn. Vận dụng cơ chế liên hệ trong công tác phòng chống bệnh</p>
		1				3	- Đọc trước bài 12 chương II ( Tr169-Tr178). Tham khảo trong tài liệu có nội

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
12	Miễn dịch chống ký sinh vật						<p>dung tương ứng.</p> <p>- Nghe giảng, theo dõi giáo trình. Thảo luận.</p> <p>Hiểu biết 3 biện pháp chủ yếu mà vi sinh vật sử dụng để né tránh hệ thống đề kháng miễn dịch của vật chủ. Mô tả cơ chế bảo vệ không đặc hiệu, đặc hiệu chống vi sinh vật ngoại bào, nội bào. Vận dụng cơ chế để liên hệ thực tiễn</p>
		1,5		0,5		6	<p>- Đọc trước bài 13 chương III ( Tr180-Tr189). Tham khảo trong tài liệu có nội dung tương ứng.</p> <p>- Nghe giảng, theo dõi giáo trình. Thảo luận.</p> <p>Hiểu biết được đặc điểm cơ bản về chuyên hóa và chức năng của các cơ</p>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
13	Sinh lý bệnh trạng thái đói						quan trọng ba giai đoạn của đói hoàn toàn nhưng đủ nước, sự thích nghi của cơ thể khi thiếu năng lượng không hoàn toàn. Mô tả các hậu quả của đói Protein - năng lượng không hoàn toàn và đặc điểm của thiếu Protein- năng lượng ở trẻ em dưới 5 tuổi.
14	Sinh lý bệnh tế bào	1,5		0,5		6	- Đọc trước bài 14 chương III ( Tr199- Tr196). Tham khảo trong tài liệu có nội dung tương ứng. - Nghe giảng, theo dõi giáo trình. Thảo luận. Hiểu rõ nguyên nhân và cơ chế tổn thương tế bào, những thích nghi của tế bào trong bệnh lý. Liên hệ thực tiễn để phòng chống các tổn thương tế bào

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
15	Sinh lý bệnh khối U	1,5		0,5		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước bài 15 chương III ( Tr199-Tr225). Tham khảo trong tài liệu có nội dung tương ứng.</li> <li>- Nghe giảng, theo dõi giáo trình. Thảo luận</li> </ul> <p>Hiểu biết nguyên nhân và cơ chế của ung thư. Phân biệt khối U với tổn thương viêm, giữa U với ung thư, Các cách đánh giá phân loại giai đoạn ung thư. Liên hệ thực tiễn trong công tác phòng chống bệnh ung thư</p>
16	Sinh lý bệnh quá trình lão hóa	1,5		0,5		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước bài 16 chương III ( Tr227-Tr237). Tham khảo trong tài liệu có nội dung tương ứng.</li> <li>- Nghe giảng, theo dõi giáo trình. Thảo luận</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							Mô tả các thay đổi cơ thể trong quá trình lão hóa, các thay đổi mức độ cơ quan và tế bào trong lão hóa. Vận dụng được các cơ chế trong chăm sóc lão khoa.
17	Sinh lý bệnh vi tuần hoàn	2				6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước bài 16 chương III ( Tr239-Tr249). Tham khảo trong tài liệu có nội dung tương ứng.</li> <li>- Nghe giảng, theo dõi giáo trình. Thảo luận</li> </ul> <p>Mô tả các cơ chế chính của rối loạn vi tuần hoàn. Cơ chế và hậu quả các rối loạn vi tuần hoàn cục bộ và các hội chứng rối loạn vi tuần hoàn toàn thân. Vận dụng cơ chế trong phòng chống các rối loạn vi tuần hoàn</p>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
18	Đánh giá quá trình		1				Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn thời gian 45 phút
	Thi kết thúc học phần						Bài thi viết câu hỏi truyền thống cải tiến thời gian 60 phút
	<b>Tổng</b>	<b>24</b>	<b>1</b>	<b>7</b>		<b>96</b>	



## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình: 40%** bài kiểm tra trắc nghiệm

- **Đánh giá kết thúc:** Bài thi viết câu hỏi truyền thống cải tiến thời gian 60 phút: 50%

(Sau khi giáo trình được nghiệm thu sẽ tiến hành soạn bộ câu hỏi trắc nghiệm để chuyển thi truyền thống sang thi trắc nghiệm khách quan)

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá quá trình:** Bài kiểm tra đánh giá quá trình: Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn thời gian 45 phút

- **Đánh giá kết thúc:** Bài thi viết câu hỏi truyền thống cải tiến thời gian 60 phút:

#### Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

- |                    |               |                |
|--------------------|---------------|----------------|
| a) Loại đạt:       | A (8,5 - 10)  | Giỏi           |
|                    | B (7,0 - 8,4) | Khá            |
|                    | C (5,5 - 6,9) | Trung bình     |
|                    | D (4,0 - 5,4) | Trung bình yếu |
| b) Loại không đạt: | F (dưới 4,0)  | Kém            |

## 9. Thông tin giảng viên

TT	Họ và Tên	Trình độ CM/ chuyên ngành	Địa chỉ liên lạc
1	Vũ Thế Hùng	ThS/Sinh lý bệnh	0965131268, 09837896549 Vuthehung1966@yahoo.com
2	Lê Thị Ngọc Thúy	ThS/Sinh lý bệnh	0915490094.

			Ngocthuy135@gmail.com
--	--	--	-----------------------

## HỌC PHẦN: ĐẠO ĐỨC ĐIỀU DƯỠNG

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Đạo đức điều dưỡng
- **Mã học phần:** ETN 513
- **Số tín chỉ :** 2 (02Lý thuyết)
- **Đối tượng áp dụng:** Điều dưỡng Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa cấp 1)
- **Loại học phần:** Tự chọn
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**

Nghe giảng lý thuyết: 30 tiết

#### - Nhóm giảng viên phụ trách:

1. Bác sỹ Nguyễn Bảo Ngọc
2. Thạc sỹ Vũ Hải Oanh
3. Thạc sỹ Chu Thị Thom

### 2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần Đạo đức điều dưỡng, các học viên thạc sỹ Điều dưỡng và chuyên khoa 1 có khả năng:

- Hệ thống và phân tích được các kiến thức đạo đức điều dưỡng, các nguyên lý cơ bản của đạo đức y học, từ đó làm cơ sở cho việc rèn luyện đạo đức người điều dưỡng Việt Nam Xã hội chủ nghĩa (Chuẩn đầu ra 13)
- Vận dụng được các kiến thức đạo đức điều dưỡng để tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực chăm sóc tốt cho người bệnh (Chuẩn đầu ra 13)
- Hành nghề phù hợp với năng lực chuyên môn. Hình thành được thái độ đúng đắn để chăm sóc người bệnh theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp (Chuẩn đầu ra 13)

### 3. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho các học viên có được các kiến thức, kỹ năng và thái độ để hiểu biết được một số phạm trù cơ bản của đạo đức học và các nguyên lý cơ bản của đạo đức y học từ đó giúp người điều dưỡng hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp. Học phần Đạo đức điều dưỡng cùng với các học phần chăm sóc người bệnh ở các chuyên ngành khác nhằm đào tạo các học viên có kiến thức toàn diện trong chăm sóc người bệnh và cộng đồng, đạt được cơ bản chuẩn năng lực của Điều dưỡng Việt Nam ở bậc sau đại học.

Học phần gồm 2 tín chỉ lý thuyết

Tín chỉ 1: Sinh viên sẽ được trang bị một số kiến thức cơ bản về đạo đức học

Tín chỉ 2: Sinh viên sẽ được trang bị các kiến thức về đạo đức điều dưỡng

Phần này học viên sẽ tham gia học tại giảng đường

#### 4. Nội dung học phần

TT	Nội dung Chương/bài	Số tiết	Ghi chú
	<b>TÍN CHỈ 1</b>		
Bài 1	Đại cương về đạo đức và đạo đức học	4	
Bài 2	Nguồn gốc, bản chất, chức năng và vai trò của đạo đức	4	
Bài 3	Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học	4	
Bài 4	Hành vi đạo đức	2	
	Đánh giá quá trình	1	
	<b>TÍN CHỈ 2</b>		
Bài 5	Nguyên lý cơ bản của đạo đức y học	4	
Bài 6	Đạo đức trong nghiên cứu y sinh	4	
Bài 7	Đạo đức nghề y qua các lời thề y học	4	
Bài 8	Rèn luyện đạo đức người điều dưỡng Việt Nam XHCN	3	
	Thi kết thúc học phần		
	<b>Tổng số</b>	<b>30</b>	

#### 5. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập

- Tiến trình thực hiện:

+ Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm

+ Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý tư vấn

+ Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách. Cá nhân hoàn thiện báo cáo chuyên đề/bài tập được giao

## **6. Tài liệu học tập**

### **6.1 Giáo trình bắt buộc:**

1. Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định - Bộ môn Tâm lý y học, *Đạo đức điều dưỡng* (Tài liệu lưu hành nội bộ)

### **6.2 Tài liệu tham khảo**

1. Nguyễn Huỳnh Ngọc (2011), *Tâm lý học y học-Y đức*, NXB giáo dục Việt Nam.
2. Phạm Thị Minh Đức (2011), *Tâm lý và đạo đức y học*, NXB giáo dục Việt Nam
3. Phạm Văn Thức (2010), *Đạo đức y học*, NXB y học
4. Nguyễn Đức Hình (2011), *Đạo đức y học*, NXB y học

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, NC	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập			
1	Bài 1: Đại cương về đạo đức và đạo đức học	3	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập</li> <li>- Đọc bài: Đại cương về đạo đức và đạo đức học.</li> <li>- Thảo luận và trả lời câu hỏi: Mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân và đạo đức xã hội trong nền kinh tế thị trường hiện nay.</li> <li>- Đọc nội dung về Nguồn gốc, bản chất, chức năng và vai trò của đạo đức trong giáo trình Đạo đức điều dưỡng và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Vai trò của đạo đức trong sự phát triển của cá nhân, gia đình và xã hội.</li> </ul>	
2	Bài 2: Nguồn gốc, bản chất, chức năng và vai trò của đạo đức	2	1	1	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về vai trò của đạo đức trong sự phát triển của cá nhân, gia đình và xã hội.</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, NC	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập			
						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về vai trò của đạo đức trong sự phát triển của cá nhân, gia đình và xã hội.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt để trả lời câu hỏi vai trò của đạo đức trong sự phát triển của cá nhân, gia đình và xã hội.</li> <li>- Đọc nội dung về Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Đạo đức học có các phạm trù cơ bản nào.</li> </ul>	
3	Bài 3: Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học	2	1	1	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm để trả lời câu hỏi: Đạo đức học có các phạm trù cơ bản nào.</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức			Tự học, NC	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp				
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập		
						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận để trả lời câu hỏi: Đạo đức học có các phạm trù cơ bản nào.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt để trả lời câu hỏi Đạo đức học có các phạm trù cơ bản nào</li> <li>- Đọc nội dung về Hành vi đạo đức và trả lời câu hỏi vai trò của hành vi đạo đức trong lĩnh vực lao động</li> </ul>
4	Bài 4: Hành vi đạo đức	1	1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận: vai trò của hành vi đạo đức trong lĩnh vực lao động</li> <li>- Đọc nội dung bài Nguyên lý cơ bản của đạo đức y học và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Những khó khăn khi đưa chuẩn đạo đức của điều dưỡng viên vào trong thực hành nghề nghiệp</li> </ul>
	<b>Đánh giá quá trình</b>	1				-Học viên làm bài kiểm tra trên lớp, giảng



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, NC	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập			
						viên chấm và phản hồi cho học viên	
5	Bài 5: Nguyên lý cơ bản của đạo đức y học	2	1	1	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm để trả lời câu hỏi: Những khó khăn khi đưa chuẩn đạo đức của điều dưỡng viên vào trong thực hành nghề nghiệp</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận để trả lời câu hỏi: Những khó khăn khi đưa chuẩn đạo đức của điều dưỡng viên vào trong thực hành nghề nghiệp</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt để trả lời câu hỏi: Những khó khăn khi đưa chuẩn đạo đức của điều dưỡng viên vào trong thực hành nghề nghiệp</li> <li>- Đọc nội dung về Đạo đức trong nghiên cứu y sinh và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Đạo đức trong nghiên cứu y sinh có</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, NC	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập			
						những nguyên tắc cơ bản nào.	
6	Bài 6: Đạo đức trong nghiên cứu y sinh	2	1	1	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm để trả lời câu hỏi: Đạo đức trong nghiên cứu y sinh có những nguyên tắc cơ bản nào.</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận để trả lời câu hỏi: Đạo đức trong nghiên cứu y sinh có những nguyên tắc cơ bản nào.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt để trả lời câu hỏi: Đạo đức trong nghiên cứu y sinh có những nguyên tắc cơ bản nào.</li> <li>- Đọc nội dung về Đạo đức nghề y qua các lời thề y học và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Ý nghĩa và giá trị của lời thề Nightingale trong nghề y</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp			Tự học, NC	
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập		
7	Bài 7: Đạo đức nghề y qua các lời thề y học	2	1	1	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm để trả lời câu hỏi: Ý nghĩa và giá trị của lời thề Nightingale trong nghề y.</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận để trả lời câu hỏi: Ý nghĩa và giá trị của lời thề Nightingale trong nghề y.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt để trả lời câu hỏi: Ý nghĩa và giá trị của lời thề Nightingale trong nghề y.</li> <li>- Đọc nội dung về Rèn luyện đạo đức người điều dưỡng Việt Nam XHCN và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Những giải pháp nhằm nâng cao y đức và thực hiện tốt lời Bác Hồ dạy.</li> </ul>
8	Bài 8: Rèn luyện đạo đức người điều dưỡng	1	1	1	9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm để trả lời câu hỏi: Những</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, NC	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập			
	Việt Nam XHCN					<p>giải pháp nhằm nâng cao y đức và thực hiện tốt lời Bác Hồ dạy.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận để trả lời câu hỏi: Những giải pháp nhằm nâng cao y đức và thực hiện tốt lời Bác Hồ dạy.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt để trả lời câu hỏi: Những giải pháp nhằm nâng cao y đức và thực hiện tốt lời Bác Hồ dạy.</li> </ul>	
	<b>Thi kết thúc học phần</b>					Bài thi viết tự luận	
	<b>Tổng số</b>	<b>16</b>	<b>8</b>	<b>6</b>	<b>87</b>		

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình: 40%** bài kiểm tra viết 45 phút (Câu hỏi cổ điển cải tiến)

- **Đánh giá kết thúc:** Bài thi kết thúc học phần thời gian 60 phút (Thi viết câu hỏi cổ điển cải tiến): **50%**

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá quá trình:** Học viên làm bài kiểm tra viết 45 phút (Câu hỏi cổ điển cải tiến)

- **Đánh giá kết thúc:** Bài thi kết thúc học phần thời gian 60 phút (Thi viết câu hỏi cổ điển cải tiến):

### 8.3 Tiêu chuẩn đánh giá:

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (Từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

- a) Loại đạt:           A (8,5 – 10)   Giỏi  
                                  B (7,0 - 8,4)   Khá  
                                  C (5,5 - 6,9)   Trung bình  
                                  D (4,0 – 5,4)   Trung bình yếu

- b) Loại không đạt:   F (dưới 4,0)   Kém

## 9. Thông tin giảng viên

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn/chuyên ngành	Địa chỉ liên hệ
1	Nguyễn Bảo Ngọc	Bác sĩ/ y học	baongoctruongy@ymail.com
2	Vũ Thị Hải Oanh	Thạc sỹ/ tâm lý học	vhoanh1982@gmail.com
3	Chu Thị Thơm	Thạc sỹ/ tâm lý học	chuthom180287@gmail.com



## HỌC PHẦN: GIẢI PHẪU – MÔ

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Giải phẫu - Mô
- **Mã học phần:** ANA 511
- **Số tín chỉ:** 02 (02 lý thuyết)
- **Đối tượng áp dụng:** Điều dưỡng Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa cấp I)
- **Loại học phần:** Tự chọn (Tự chọn bắt buộc theo chuyên ngành đối với Điều dưỡng chuyên khoa cấp I).
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**
  - + Lý thuyết: 30 tiết
- **Nhóm giảng viên phụ trách:**
  1. ThS. Trần Thị Kim Thục
  2. ThS. Đỗ Thị Hồng Hải

### 2. Mục tiêu của học phần.

- Trang bị cho học viên các kiến thức về sự hình thành, phát triển của phôi thai người bình thường từ khi thụ tinh đến giai đoạn hình thành. Giải thích các rối loạn cấu trúc, chức năng các cơ quan trong cơ thể để áp dụng trong học tập các môn điều dưỡng lâm sàng, chăm sóc và theo dõi người bệnh, trong nghiên cứu khoa học.

- Cung cấp cho học viên các kiến thức về cấu trúc vi thể các bộ phận giải phẫu thuộc các cơ quan trong cơ thể người. Các chức năng, hoạt động của các cơ quan, các mô và mối liên hệ với dấu hiệu lâm sàng để nhận định về tình trạng sức khoẻ của người bệnh.

- Nhận thức được sự thay đổi của các cơ quan trong cơ thể người theo từng thời kỳ và các dị dạng bẩm sinh thường gặp để phát hiện, đánh giá các tổn thương về hình thái, để nhận định người bệnh một cách toàn diện và hệ thống.

### 3. Mô tả học phần:

- Học phần Giải phẫu - Mô cung cấp những kiến thức cơ bản về vị trí, hình thể, chức năng, cấu tạo vi thể, hoạt động các cơ quan, mô và hệ thống cơ quan trong cơ thể con người. Sự hình thành và phát triển của phôi thai người, những dị tật bẩm sinh thường gặp, những thay đổi cơ bản về mặt cấu trúc giải phẫu qua các giai đoạn phát triển. Sự điều hoà chức năng trong mối liên hệ thống nhất giữa các cơ quan với nhau để đảm bảo cho cơ thể tồn tại, phát triển một cách bình thường và thích ứng được với sự biến đổi của môi trường sống.

- Các nghiên cứu của Giải phẫu - Mô tạo cơ sở để phát hiện, giải thích và xử lý các rối loạn hoạt động chức năng của cơ thể từ đó áp dụng vào việc học tập các môn học của ngành điều dưỡng.

Học phần Giải phẫu - Mô bao gồm 30 tiết lý thuyết

Phần này sinh viên sẽ được học tại giảng đường. Ngoài các bài giảng trên lớp, sinh viên còn được nghiên cứu các chủ đề dựa vào Giáo trình và các Tài liệu Tham khảo. Tất cả đều nhằm giúp sinh viên nắm vững khối lượng kiến thức của môn học. Phần lý thuyết không bắt buộc sinh viên phải lên lớp đầy đủ 100% số tiết mà có thể tự nghiên cứu nhưng không được nghỉ quá 20% số tiết lý thuyết và bắt buộc phải dự đầy đủ bài kiểm tra giữa học phần.

#### 4. Nội dung học phần:

STT	Nội dung	Số tiết lý thuyết	Ghi chú
1.	Mô sinh dục	4	
2.	Giao tử và sự thụ tinh	4	
3.	Phôi thai sinh dục.	4	
4.	Phôi thai tiết niệu.	4	
5.	Phôi thai tim mạch.	4	
6.	Phôi thai hô hấp	4	
7.	Phôi thai tiêu hoá	4	
8.	Dị tật bẩm sinh	4	
	Đánh giá quá trình		Trắc nghiệm
	<b>Thi kết thúc học phần</b>	<b>60 phút</b>	Trắc nghiệm
	<b>Tổng</b>	<b>32</b>	

#### 5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy

- Thuyết trình phần học lý thuyết kết hợp với trình chiếu các Slide có các hình ảnh về cấu trúc và siêu cấu trúc các mô cơ quan trong cơ thể, đồng thời các giai đoạn hình thành và phát triển phôi thai các cơ quan trong cơ thể, các Video Clip mô tả các giai đoạn



phôi thai và các dị tật bẩm sinh thường gặp của các cơ quan. Sau mỗi bài học có lượng giá bằng hình ảnh hoặc câu hỏi ngắn.

## **6. Tài liệu học tập:**

### **6.1 Giáo trình bắt buộc**

1. Trần Thị Kim Thục, Đỗ Thị Hồng Hải (2018), Giải phẫu - Mô phôi. Trường đại học Điều dưỡng Nam Định (lưu hành nội bộ).

### **6.2 Tài liệu tham khảo**

1. Học viện Quân y, Bộ môn Mô (2001), *Mô học*, Nxb Y học.
2. Trịnh Bình (2013). *Mô - Phôi*, Nxb Y học.
3. Trần Phương Hạnh, Nguyễn Sào Trung (2009), *Giải phẫu bệnh học*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
4. Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ môn Mô học - Phôi thai học (2001), *Phôi thai học*, Nxb Y học.

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
1.	Mô sinh dục	4				12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập</li> <li>- Đọc bài “Mô sinh dục” trong cuốn Giáo trình “Giải phẫu - Mô phôi” (Trần Thị Kim Thục, Đỗ Thị Hồng Hải - 2018), “Mô học” (Học viện Quân y - 2001).</li> <li>- Trả lời câu hỏi lượng giá sau bài “Mô sinh dục”.</li> <li>- Giảng viên tổng kết, phân tích cấu trúc vi thể và siêu cấu trúc của mô sinh dục nam và mô sinh dục nữ. Những thay đổi bất thường và ứng dụng trên lâm sàng.</li> </ul>
2.	Giao tử và sự thụ tinh	4				12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài: “Giao tử và sự thụ tinh” trong cuốn Giáo trình “Giải phẫu - Mô phôi” (Trần Thị Kim Thục, Đỗ Thị Hồng Hải - 2018), “Phôi thai học” (Trường Đại học Y Hà Nội)</li> <li>- Trả lời câu hỏi lượng giá sau bài “Giao tử và sự thụ</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>ting”.</p> <p>- Giảng viên mô tả, phân tích giao tử đực và giao tử cái và quá trình thụ tinh qua các giai đoạn. Những ứng dụng trên lâm sàng.</p>
3.	Phôi thai hệ sinh dục.	4				12	<p>- Đọc bài “Phôi thai hệ sinh dục” trong cuốn Giáo trình “Giải phẫu - Mô phôi” (Trần Thị Kim Thục, Đỗ Thị Hồng Hải - 2018), “Mô học” (Học viện Quân y - 2001), “Phôi thai học” (Trường Đại học Y Hà Nội - 2001).</p> <p>- Trả lời câu hỏi lượng giá sau bài “Phôi thai hệ sinh dục”</p> <p>- Giảng viên mô tả, phân tích quá trình hình thành, phát triển các mầm sinh dục trong thời kỳ phôi thai, thay đổi bất thường từ giai đoạn trung tính đến giai đoạn biệt hoá. Những ứng dụng trên lâm sàng.</p>
4.	Phôi thai hệ tiết niệu.	4				12	<p>- Đọc bài “Phôi thai hệ tiết niệu” trong cuốn Giáo trình “Giải phẫu - Mô phôi” (Trần Thị Kim Thục, Đỗ Thị</p>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
						<p>Hồng Hải - 2018), “Mô học” (Học viện Quân y - 2001), “Phôi thai học” (Trường Đại học Y Hà Nội - 2001).</p> <p>- Trả lời câu hỏi lượng giá sau bài “Phôi thai hệ tiết niệu”</p> <p>- Giảng viên mô tả, phân tích quá trình hình thành, phát triển thận và niệu quản, giai đoạn phát triển bàng quang, niệu đạo và các tuyến phụ thuộc trong thời kỳ phôi thai. Những thay đổi bất thường và ứng dụng trên lâm sàng.</p>	
5.	Phôi thai hệ tim mạch.	4				<p>- Đọc bài “Phôi thai hệ tim mạch” trong cuốn Giáo trình “Giải phẫu - Mô phôi” (Trần Thị Kim Thục, Đỗ Thị Hồng Hải - 2018), “Mô học” (Học viện Quân y - 2001), “Phôi thai học” (Trường Đại học Y Hà Nội - 2001)</p> <p>- Trả lời câu hỏi lượng giá sau bài “Phôi thai hệ tim mạch”</p> <p>- Giảng viên mô tả, phân tích quá trình hình thành, phát triển tim, hệ thống động mạch, tĩnh mạch và tuần hoàn sau sinh. Những thay đổi bất thường và ứng dụng trên</p>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							lâm sàng.
6.	Phôi thai hệ hô hấp.	4				12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài “Phôi thai hệ hô hấp” trong cuốn Giáo trình “Giải phẫu - Mô phôi” (Trần Thị Kim Thục, Đỗ Thị Hồng Hải - 2018), “Mô học” (Học viện Quân y - 2001), “Phôi thai học” (Trường Đại học Y Hà Nội - 2001).</li> <li>- Trả lời câu hỏi lượng giá sau bài “Phôi thai hệ hô hấp”</li> <li>- Giảng viên mô tả, phân tích quá trình hình thành, phát triển của các thành phần thuộc đường dẫn khí, trao đổi khí, các cơ hô hấp và phổi thời kỳ phôi thai. Những thay đổi bất thường và ứng dụng trên lâm sàng.</li> </ul>
7.	Phôi thai hệ tiêu hoá.	4				12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài “Phôi thai hệ tiêu hoá” trong cuốn Giáo trình “Giải phẫu - Mô phôi” (Trần Thị Kim Thục, Đỗ Thị Hồng Hải - 2018), “Mô học” (Học viện Quân y - 2001), “Phôi thai học” (Trường Đại học Y Hà Nội - 2001)</li> <li>- Trả lời câu hỏi lượng giá sau bài “Phôi thai hệ tiêu hoá”</li> <li>- Giảng viên mô tả, phân tích quá trình hình thành, phát</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							triển các đoạn ruột trước, ruột giữa, ruột sau để biệt hoá thành các bộ phận thuộc ống tiêu hoá và tuyến tiêu hoá, đồng thời phân tích một số biến đổi bất thường của các bộ phận trong quá trình biệt hoá. Những ứng dụng trên lâm sàng.
8.	Dị tật bẩm sinh	2				6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài “Phôi thai hệ tim mạch” trong cuốn Giáo trình “Giải phẫu - Mô phôi” (Trần Thị Kim Thục, Đỗ Thị Hồng Hải - 2018), “Mô học” (Học viện Quân y - 2001), “Phôi thai học” (Trường Đại học Y Hà Nội - 2001), “Giải phẫu bệnh học” (Nhà xuất bản Giáo dục - 2009)</li> <li>- Trả lời câu hỏi lượng giá sau bài “Dị tật bẩm sinh”</li> <li>- Giảng viên mô tả, phân tích các giai đoạn gây dị tật bẩm sinh và nguyên nhân dẫn đến những dị tật bẩm sinh.</li> </ul>
	Đánh giá quá trình	2					Trắc nghiệm
	<b>Thi kết thúc học</b>						Trắc nghiệm

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	phần						
	Tổng số	32				90	

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1. Hình thức đánh giá

- Tham gia học trên lớp: 10%
- Đánh giá quá trình: 40% Bài kiểm tra trắc nghiệm trên giấy thời gian 30 phút
- Đánh giá kết thúc: Bài thi trắc nghiệm khách quan thời gian 60 phút: 50%

### 8.2. Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá quá trình:** thực hiện bài kiểm tra trắc nghiệm trên giấy thời gian 30 phút.

- **Đánh giá kết thúc:** bài trắc nghiệm khách quan về các nội dung đã học trong thời gian 60 phút

### 8.3. Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

- |                    |               |                |
|--------------------|---------------|----------------|
| a) Loại đạt:       | A (8,5 - 10)  | Giỏi           |
|                    | B (7,0 - 8,4) | Khá            |
|                    | C (5,5 - 6,9) | Trung bình     |
|                    | D (4,0 - 5,4) | Trung bình yếu |
| b) Loại không đạt: | F (dưới 4,0)  | Kém            |

## 9. Thông tin giảng viên

TT	Họ và Tên	Trình độ CM/ chuyên ngành	Địa chỉ liên lạc
1	Trần Thị Kim Thục	Thạc sĩ Giải phẫu	kimthuc65@gmail.com
2	Đỗ Thị Hồng Hải	Thạc sĩ Mô	dohonghai1979@gmail.com





## HỌC PHẦN: VI SINH VẬT – KÝ SINH TRÙNG

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Vi sinh vật – Ký sinh trùng
- **Mã học phần:** BIO 514
- **Số tín chỉ:** 2 (2 lý thuyết)
- **Đối tượng áp dụng:** Điều dưỡng Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa cấp I)
- **Loại học phần:** Tự chọn (tự chọn bắt buộc theo chuyên ngành đối với Điều dưỡng chuyên khoa cấp I)
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**
  - + Lý thuyết: 30 tiết
- **Nhóm giảng viên phụ trách:**
  1. TS. Vũ Văn Thành
  2. ThS. Hoàng Thị Hòa

### 2. Mục tiêu của học phần.

- 2.1 Hệ thống hóa được kiến thức về vi sinh và ký sinh trùng y học.
- 2.2 Phân tích được khả năng gây bệnh của vi sinh vật, ký sinh trùng y học và phương pháp chẩn đoán phòng thí nghiệm các bệnh nhiễm trùng.
- 2.3 Áp dụng được các biện pháp dự phòng và chăm sóc các bệnh nhiễm trùng.
- 2.4 Giải thích được kết quả xét nghiệm sử dụng trong chẩn đoán bệnh nhiễm trùng.

### 3. Mô tả học phần:

Học phần vi sinh – ký sinh trùng nhằm cung cấp hệ thống kiến thức chuyên ngành về đặc điểm sinh học của vi sinh vật – ký sinh trùng gây bệnh; mối quan hệ của vi sinh vật – ký sinh trùng với cơ thể con người; khả năng và cơ chế gây bệnh của vi sinh vật – ký sinh trùng; đáp ứng miễn dịch của cơ thể; biện pháp phòng chống các bệnh nhiễm trùng. Từ đó, vận dụng những kiến thức của vi sinh – ký sinh trùng vào việc học tập các học phần khác trong ngành Điều Dưỡng.

Học phần chỉ có phần lý thuyết: Phần này học viên sẽ học tại giảng đường với hình thức các bài giảng, các buổi thảo luận nhóm nhằm cung cấp cho học viên những kiến thức chuyên ngành về vi sinh vật – ký sinh trùng gây bệnh cho người. Từ đó, giúp học viên biết cách phòng chống các bệnh nhiễm trùng, đề cao biện pháp vô trùng, tiệt trùng tránh lây lan nguồn bệnh.

**Học phần gồm 2 phần:** Vi sinh vật và Ký sinh trùng. Mỗi phần gồm 15 tiết

Được thực hiện tại Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định thông qua các bài giảng, thảo luận nhóm có hướng dẫn của giảng viên và tự thảo luận nhóm của học viên dựa trên vấn đề, giải quyết vấn đề dựa trên chứng cứ khoa học và hoạt động tự học, tự nghiên cứu của học viên.

#### 4. Nội dung học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết lý thuyết	Ghi chú
	<b>Phần Vi sinh</b>		
1	Hình thể, cấu trúc, sinh lý và di truyền vi khuẩn Đại cương về virus	2	
2	Nhiễm trùng và các yếu tố độc lực của vi sinh vật Miễn dịch cơ bản trong vi sinh Y học	2	
3	Vi khuẩn gây bệnh: Tụ cầu, liên cầu, lậu cầu, thương hàn và tả	4	
4	Vi khuẩn gây bệnh: Lao, uốn ván, giang mai và rickettsia	3	
5	Virus gây bệnh: Cúm, sởi, quai bị, viêm gan B	2	
6	Virus gây bệnh: Sốt xuất huyết, viêm não Nhật Bản, HIV và dại	2	
	<b>Tổng số tiết phần vi sinh</b>	<b>15</b>	
	<b>Phần Ký sinh trùng</b>		
1	Đại cương về ký sinh trùng y học	2	
2	Đơn bào: Amíp, trùng roi, trùng lông	2	
3	Ký sinh trùng sốt rét, bệnh sốt rét, dịch tể sốt rét.	3	
4	Đại cương về giun sán. Giun đũa	2	
5	Giun tóc, giun móc, giun kim, giun chỉ	2	
6	Các loại sán lá, sán dây.	3	

<b>TT</b>	<b>Nội dung giảng dạy</b>	<b>Số tiết lý thuyết</b>	<b>Ghi chú</b>
	<b>Phần Vi sinh</b>		
	<b>Đánh giá quá trình</b>	1	Trắc nghiệm khách quan
	<b>Tổng số tiết phần ký sinh trùng</b>	<b>15</b>	
	<b>Thi kết thúc học phần</b>		Trắc nghiệm khách quan
	<b>Tổng cộng</b>	<b>30</b>	

### **5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy**

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân
- Tiến trình thực hiện:

+ Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm.

+ Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận và báo cáo trên lớp. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự tư vấn, góp ý.

### **6. Tài liệu học tập:**

#### **6.1 Giáo trình bắt buộc**

1. Lại Quang Sáng (2008), *Ký sinh trùng y học*, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định (lưu hành nội bộ).
2. Vũ Văn Thành (2016), *Vi sinh y học*, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.

#### **6.2 Tài liệu tham khảo**

1. *Vi sinh vật Y học*, nhà xuất bản Y học, Hà Nội – 2007.
2. *Xét nghiệm sử dụng trong lâm sàng*, nhà xuất bản Y học, Hà Nội – 2003.
3. Lê Bách Quang (2005), *Ký sinh trùng và côn trùng y học*, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân.



## 7. Lịch trình thực hiện học phần

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	<b>Phần Vi sinh</b>						
1	Hình thể, cấu trúc, sinh lý và di truyền vi khuẩn  Đại cương về virus	1		1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách thức tổ chức dạy học.</li> <li>- Đọc bài hình thể, cấu trúc, sinh lý và di truyền vi khuẩn; đại cương về virus trong sách Vi sinh y học, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.</li> <li>- Đọc thêm nội dung hình thể, cấu trúc, sinh lý và di truyền vi khuẩn; đại cương về virus trong sách Vi sinh vật Y học, nhà xuất bản Y học, Hà Nội – 2007.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất nội dung bài học trên.</li> </ul>
2	Nhiễm trùng và các yếu tố độc lực của	1		1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài nhiễm trùng và các yếu tố</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	vi sinh vật Miễn dịch cơ bản trong vi sinh Y học						<p>độc lực của vi sinh vật; miễn dịch cơ bản trong vi sinh Y học trong sách Vi sinh y học, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.</p> <p>- Đọc thêm nội dung nhiễm trùng và các yếu tố độc lực của vi sinh vật; miễn dịch cơ bản trong vi sinh Y học trong sách Vi sinh vật Y học, nhà xuất bản Y học, Hà Nội – 2007.</p> <p>- Thảo luận và đi đến thống nhất nội dung bài học trên.</p>
3	Vi khuẩn gây bệnh: Tụ cầu, liên cầu, lậu cầu, thương hàn và tả	2	1	1		12	<p>- Đọc bài vi khuẩn gây bệnh: tụ cầu, liên cầu, lậu cầu, thương hàn và tả trong sách Vi sinh y học, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.</p> <p>- Đọc thêm nội dung vi khuẩn gây bệnh: tụ cầu, liên cầu, lậu cầu, thương</p>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							hàn và tả trong sách Vi sinh vật Y học, nhà xuất bản Y học, Hà Nội – 2007. - Thảo luận và đi đến thống nhất nội dung bài học trên.
4	Vi khuẩn gây bệnh: Lao, uốn ván, giang mai và rickettsia	2		1		9	- Đọc bài vi khuẩn gây bệnh: Lao, uốn ván, giang mai và rickettsia trong sách Vi sinh y học, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam. - Đọc thêm nội dung vi khuẩn gây bệnh: Lao, uốn ván, giang mai và rickettsia trong sách Vi sinh vật Y học, nhà xuất bản Y học, Hà Nội – 2007. - Thảo luận và đi đến thống nhất nội dung bài học trên.
5	Virus gây bệnh: Cúm, sởi, quai bị, viêm gan B	1		1		6	- Đọc bài virus gây bệnh: Cúm, sởi, quai bị, viêm gan B trong sách Vi sinh



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>y học, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.</p> <p>- Đọc thêm nội dung virus gây bệnh: Cúm, sởi, quai bị, viêm gan B trong sách Vi sinh vật Y học, nhà xuất bản Y học, Hà Nội – 2007.</p> <p>- Thảo luận và đi đến thống nhất nội dung bài học trên.</p>
6	Virus gây bệnh: Sốt xuất huyết, viêm não Nhật Bản, HIV và đại	1		1		6	<p>- Đọc bài virus gây bệnh: Sốt xuất huyết, viêm não Nhật Bản, HIV và đại trong sách Vi sinh y học, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.</p> <p>- Đọc thêm nội dung virus gây bệnh: Sốt xuất huyết, viêm não Nhật Bản, HIV và đại trong sách Vi sinh vật Y học, nhà xuất bản Y học, Hà Nội –</p>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							2007. - Thảo luận và đi đến thống nhất nội dung bài học trên.
	<b>Phần Ký sinh trùng</b>						
7	Đại cương về ký sinh trùng y học	1		1		6	- Giới thiệu môn học, các quy định và cách thức tổ chức dạy học. - Đọc bài đại cương về ký sinh trùng y học trong sách Ký sinh trùng y học, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định. - Đọc thêm nội dung đại cương về ký sinh trùng y học trong sách Ký sinh trùng và côn trùng y học-Nhà xuất bản Quân đội nhân dân. - Thảo luận và đi đến thống nhất nội

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							dung bài học trên.
8	Đơn bào: Amíp, trùng roi, trùng lông	1		1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài đơn bào: Amíp, trùng roi, trùng lông trong sách Ký sinh trùng y học, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</li> <li>- Đọc thêm nội dung đơn bào: Amíp, trùng roi, trùng lông trong sách Ký sinh trùng và côn trùng y học-Nhà xuất bản Quân đội nhân dân.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất nội dung bài học trên.</li> </ul>
9	Ký sinh trùng sốt rét, bệnh sốt rét, dịch tễ sốt rét.	1	1	1		9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài ký sinh trùng sốt rét, bệnh sốt rét, dịch tễ sốt rét trong sách Ký sinh trùng y học, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</li> <li>- Đọc thêm nội dung ký sinh trùng sốt</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>rét, bệnh sốt rét, dịch tễ sốt rét trong sách Ký sinh trùng và côn trùng y học-Nhà xuất bản Quân đội nhân dân.</p> <p>- Thảo luận và đi đến thống nhất nội dung bài học trên.</p>
10	Đại cương về giun sán. Giun đũa	1		1		6	<p>- Đọc bài đại cương về giun sán. Giun đũa trong sách Ký sinh trùng y học, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</p> <p>- Đọc thêm nội dung đại cương về giun sán. Giun đũa trong sách Ký sinh trùng và côn trùng y học-Nhà xuất bản Quân đội nhân dân.</p> <p>- Thảo luận và đi đến thống nhất nội dung bài học trên.</p>
11	Giun tóc, giun móc, giun kim, giun chỉ	1		1		6	<p>- Đọc bài giun tóc, giun móc, giun kim,</p>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>giun chỉ trong sách Ký sinh trùng y học, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</p> <p>- Đọc thêm nội dung giun tóc, giun móc, giun kim, giun chỉ trong sách Ký sinh trùng và côn trùng y học-Nhà xuất bản Quân đội nhân dân.</p> <p>- Thảo luận và đi đến thống nhất nội dung bài học trên.</p>
12	Các loại sán lá, sán dây.	1	1	1		9	<p>- Đọc bài các loại sán lá, sán dây trong sách Ký sinh trùng y học, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</p> <p>- Đọc thêm nội dung các loại sán lá, sán dây trong sách Ký sinh trùng và côn trùng y học-Nhà xuất bản Quân đội nhân dân.</p>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							- Thảo luận và đi đến thống nhất nội dung bài học trên.
	Đánh giá quá trình	1					Trắc nghiệm khách quan thời gian 30 phút
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						Thi trắc nghiệm khách quan 60 phút
	<b>Tổng số</b>	<b>15</b>	<b>3</b>	<b>12</b>		<b>84</b>	

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**
- **Đánh giá quá trình: 40%** Bài kiểm tra bằng hình thức trắc nghiệm khách quan
- **Đánh giá kết thúc: Hình thức thi trắc nghiệm khách quan: 50%**

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá quá trình:** Bài kiểm tra trắc nghiệm khách quan thời gian 30 phút.

- **Đánh giá kết thúc:** Hình thức thi trắc nghiệm khách quan thời gian 60 phút.

### 8.6 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

- a) Loại đạt:
- |               |                |
|---------------|----------------|
| A (8,5 - 10)  | Giỏi           |
| B (7,0 - 8,4) | Khá            |
| C (5,5 - 6,9) | Trung bình     |
| D (4,0 - 5,4) | Trung bình yếu |
- b) Loại không đạt: F (dưới 4,0)      Kém

## 9. Thông tin giảng viên

TT	Họ và Tên	Trình độ CM/ chuyên ngành	Địa chỉ liên lạc
1	Vũ Văn Thành	Tiến sỹ/Y học	<a href="mailto:yuthanhdhdd@gmail.com">yuthanhdhdd@gmail.com</a>
2	Hoàng Thị Hòa	Thạc sỹ/Y tế CC	





## HỌC PHẦN: KINH TẾ Y TẾ

### 1. Thông tin về học phần

- **Tên học phần:** Kinh tế y tế
- **Mã học phần:** ECH 515
- **Số tín chỉ:** 02 (lý thuyết)
- **Đối tượng áp dụng:** Điều dưỡng Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa I)
- **Loại học phần:** Tự chọn
- **Học phần tiên quyết:** Tổ chức và quản lý y tế, Tin học, Thống kê cơ bản.
- **Học phần song hành:** Quản lý điều dưỡng, Nghiên cứu khoa học điều dưỡng
- **Phân bổ giờ tín chỉ bao gồm:** 30 tiết lý thuyết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 14 tiết
  - + Bài tập tại lớp: 5 tiết
  - + Thảo luận tại lớp: 11 tiết
  - + Tự học, tự nghiên cứu: 90 tiết
- **Nhóm giảng viên phụ trách giảng dạy:**
  1. TS. Đỗ Minh Sinh
  2. TS. Trần Văn Long

### 2. Mục tiêu học phần

Sau khi hoàn thành học phần này sinh viên có thể: (i) Nhận biết được vai trò của kinh tế y tế đối với hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân; (ii) Có những kiến thức cơ bản về kinh tế y tế, (iii) Tính toán và giải thích được ý nghĩa của các chỉ số đo lường trong kinh tế y tế (iv) Đề xuất được những chương trình chăm sóc sức khỏe có chi phí thấp nhưng hiệu quả cao.

#### 2.1. Về kiến thức

- Phân biệt được các khái niệm cơ bản về kinh tế và kinh tế y tế
- Phân tích được các đặc điểm cơ bản của thị trường chăm sóc sức khỏe.
- Lý giải được bản chất của viện phí và bảo hiểm y tế
- Đánh giá được vai trò của phân tích chi phí trong kinh tế y tế
- So sánh được các phương pháp đánh giá trong kinh tế y tế
- Phân tích được vai trò của việc đánh giá gánh nặng bệnh tật

## 2.2. Về kỹ năng

- Lựa chọn được phương pháp phù hợp để tính chi phí cho một trường hợp mắc bệnh và một chương trình chăm sóc sức khỏe.
- Đo lường được Chi phí - Hiệu quả; Chi phí - Lợi ích cho những tình huống cụ thể trong thực tế.
- Đánh giá được tình trạng gánh nặng bệnh tật của cộng đồng.

## 2.3. Về mức độ tự chủ và trách nhiệm cá nhân

Có khả năng làm việc độc lập và phối hợp với các thành viên trong nhóm để giải quyết các vấn đề liên quan đến việc áp dụng các lý thuyết của Kinh tế y tế trong hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Có khả năng giải trình và chịu trách nhiệm về những hoạt động do cá nhân đảm nhiệm có liên quan đến việc áp dụng các lý thuyết của Kinh tế y tế trong hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

## 3. Mô tả học phần

Học phần Kinh tế Y tế cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về: kinh tế học và vận dụng của kinh tế học trong y tế; hiệu suất, hiệu quả, hiệu lực và phân bổ nguồn lực y tế; chi phí khám chữa bệnh và bảo hiểm y tế; các phương pháp phân tích chi phí trong y tế; các chỉ số đo lường kết quả và đánh giá kinh tế trong y tế.

Học phần gồm 02 tín chỉ lý thuyết, học viên tham gia các giờ học tại giảng đường, tự nghiên cứu, đọc tài liệu và chuẩn bị các tài liệu theo hướng dẫn của giảng viên.

## 4. Nội dung học phần

Nội dung	Số tiết	Ghi chú
Bài 1: Đại cương về Kinh tế học và Kinh tế Y tế	4	
Bài 2: Đại cương Tài chính Y tế	4	
Bài 3: Phí khám chữa bệnh	4	
Bài 4: Bảo hiểm Y tế	4	
Bài 5: Đại cương về Phân tích chi phí	4	
Bài 6: Các phương pháp đánh giá Kinh tế Y tế	5	
Bài 7: Các phương pháp đánh giá gánh nặng bệnh tật	5	
<b>Đánh giá quá trình</b>		Báo cáo và trình bày

chủ đề theo nhóm

**Đánh giá kết thúc**

Trắc nghiệm khách  
quan 60 phút

**Tổng số tiết**

**30**

## **5. Phương pháp giảng dạy**

- Phương pháp: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân/bài tập nhóm
- Tiến trình thực hiện:
  - + Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm
  - + Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập.
  - + Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách.

## **6. Tài liệu học tập**

### **6.1. Giáo trình bắt buộc**

1. Đỗ Minh Sinh (2018). Giáo trình Kinh tế Y tế - Dành cho đào tạo điều dưỡng sau đại học. Tài liệu lưu hành nội bộ. Trường đại học Điều dưỡng Nam Định

### **6.2. Tài liệu tham khảo**

#### **\* Tiếng Việt**

1. Nguyễn Quỳnh Anh (2014), Bài giảng Kinh tế vi mô và ứng dụng trong y tế, Trường Đại học Y tế công cộng.
2. Nguyễn Thị Kim Chúc (2012), Giáo trình Kinh tế Y tế, Nhà xuất bản y học.
3. Phạm Hồng Hải (2014), Đại cương Kinh tế y tế, NXB Đại học Thái Nguyên.
4. Vũ Xuân Phú (2012), Khái niệm cơ bản về Kinh tế Y tế và Tài chính Y tế. Nhà xuất bản Lao động xã hội.

#### **\* Tiếng Anh**

1. Guy Scott (2016). Health Economics for Health Professionals. Massey University Library.
2. Franco Sassi (2006), Calculating QALYs, comparing QALY and DALY calculations, Oxford University Press
3. Jochen Mierau (2016). Economic Evaluation of Healthcare Innovations. University of Gronningen.

4. Maarten J. IJzerman (2016). Guideline for economic evaluations in healthcare. Zorginstituut Nederland.

5. Rexford E. Santerre, Stephen P. Neun (2010). Health Economics: Theories, Insights, and Industry Studies. Publisher: Joe Sabatino. ISBN-13: 978-0-324-78908-9

## 7. Lịch trình lên lớp

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/ học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận			
1	Bài 1: Đại cương về Kinh tế học và Kinh tế Y tế	2	0	2	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu Bài 1 trong Giáo trình và các tài liệu có liên quan đến bài học.</li> <li>- Nghe giảng, phát biểu ý kiến, đặt câu hỏi về các chủ đề của bài học.</li> <li>- Thảo luận và giải trình để làm rõ các câu hỏi về các chủ đề: ứng dụng của Kinh tế học trong Kinh tế Y tế; vai trò của Kinh tế Y tế trong hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân; các đặc điểm cơ bản của thị trường chăm sóc sức khỏe, ...</li> </ul>	
2	Bài 2: Đại cương Tài chính Y tế	2	0	2	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu Bài 2 trong Giáo trình và các tài liệu có liên quan đến bài học.</li> <li>- Nghe giảng, phát biểu ý kiến, đặt câu hỏi về các chủ đề của bài học.</li> <li>- Thảo luận và giải trình để làm rõ các câu hỏi về</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/ học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận			
						chủ đề: công bằng và hiệu suất trong tài chính y tế; sự khác biệt giữa các mô hình tài chính; thực trạng tài chính y tế của Việt Nam.	
3	Bài 3: Phí khám chữa bệnh	2	0	2	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu Bài 3 trong Giáo trình và các tài liệu có liên quan đến bài học.</li> <li>- Nghe giảng, phát biểu ý kiến, đặt câu hỏi về các chủ đề của bài học.</li> <li>- Thảo luận và giải trình để làm rõ các câu hỏi về chủ đề: mục tiêu của việc triển khai thu phí khám chữa bệnh; sử dụng các khoản thu phí khám chữa bệnh.</li> </ul>	
4	Bài 4: Bảo hiểm Y tế	2	0	2	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu Bài 4 trong Giáo trình và các tài liệu có liên quan đến bài học.</li> <li>- Nghe giảng, phát biểu ý kiến, đặt câu hỏi về các chủ đề của bài học.</li> <li>- Thảo luận và giải trình để làm rõ các câu hỏi về</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/ học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận			
						chủ đề: mục tiêu của bảo hiểm y tế; các vấn đề gặp phải khi thực hiện bảo hiểm y tế.	
5	Bài 5: Đại cương về Phân tích chi phí	2	1	1	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu Bài 5 trong Giáo trình và các tài liệu có liên quan đến bài học.</li> <li>- Nghe giảng, phát biểu ý kiến, đặt câu hỏi về các chủ đề của bài học.</li> <li>- Thảo luận và giải trình để làm rõ các câu hỏi về chủ đề: vai trò của phân tích chi phí trong hoạt động khám chữa bệnh.</li> <li>- Làm bài tập nhóm về cách tính chi phí cho một trường hợp mắc bệnh và một chương trình chăm sóc sức khỏe.</li> </ul>	
6	Bài 6: Các phương pháp đánh giá Kinh tế Y tế	2	2	1	15	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu Bài 6 trong Giáo trình và các tài liệu có liên quan đến bài học.</li> <li>- Nghe giảng, phát biểu ý kiến, đặt câu hỏi về các chủ đề của bài học.</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/ học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận			
						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và giải trình để làm rõ các câu hỏi về chủ đề: đặc điểm của phương pháp đánh giá Kinh tế Y tế.</li> <li>- Làm bài tập nhóm về phương pháp phân tích Chi phí - Hiệu quả; Chi phí - Lợi ích.</li> </ul>	
7	Bài 7: Các phương pháp đánh giá gánh nặng bệnh tật	2	2	1	15	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu Bài 7 trong Giáo trình và các tài liệu có liên quan đến bài học.</li> <li>- Nghe giảng, phát biểu ý kiến, đặt câu hỏi về các chủ đề của bài học.</li> <li>- Thảo luận và giải trình để làm rõ các câu hỏi về chủ đề: vai trò của chu trình đánh giá gánh nặng bệnh tật.</li> <li>- Làm bài tập nhóm về đánh giá gánh nặng bệnh tật.</li> </ul>	
	<b>Đánh giá quá trình</b>					Báo cáo và trình bày chủ đề theo nhóm	



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/ học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận			
	<b>Thi kết thúc học phần</b>					Trắc nghiệm khách quan 60 phút	
<b>Tổng số</b>		<b>14</b>	<b>5</b>	<b>11</b>	<b>90</b>		

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- Tham gia học trên lớp: 10%
- Đánh giá quá trình: 40% báo cáo và trình bày chủ đề
- Đánh giá kết thúc: 50% trắc nghiệm khách quan

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- Tham gia trên lớp: Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 10 điểm
- Đánh giá quá trình: Học viên chia nhóm, giảng viên cho học viên bốc ngẫu nhiên các chủ đề đã được học. Các nhóm viết báo cáo và trình bày chủ đề trước giảng viên và các học viên trong lớp.
- Đánh giá kết thúc học phần: bài trắc nghiệm khách quan về các nội dung đã học trong thời gian 60 phút

### 8.3. Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

- a) Loại đạt:
- |               |                |
|---------------|----------------|
| A (8,5 - 10)  | Giỏi           |
| B (7,0 - 8,4) | Khá            |
| C (5,5 - 6,9) | Trung bình     |
| D (4,0 - 5,4) | Trung bình yếu |
- b) Loại không đạt: F (dưới 4,0) Kém

## 10. Thông tin giảng viên

TT	Họ và Tên	Trình độ CM/ chuyên ngành	Địa chỉ liên lạc
1	Trần Văn Long	Tiến sỹ/Y học	<a href="mailto:longtv1964@gmail.com">longtv1964@gmail.com</a>
2	Đỗ Minh Sinh	Tiến sĩ/YTCC	<a href="mailto:dmsinh@ndun.edu.vn">dmsinh@ndun.edu.vn</a>



## HỌC PHẦN: THỐNG KÊ Y HỌC NÂNG CAO

### 1. Thông tin về học phần

- **Tên học phần:** Thống kê Y học nâng cao
- **Mã học phần:**AHS 516
- **Số tín chỉ:** 02 (01 lý thuyết, 01 thực hành)
- **Đối tượng áp dụng:** Điều dưỡng Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa I)
- **Loại học phần:**Tự chọn
- **Học phần tiên quyết:** Tin học cơ bản, Sử dụng phần mềm SPSS cơ bản, Thống kê cơ bản.

- **Học phần song hành:** Nghiên cứu khoa học điều dưỡng, Quản lý điều dưỡng

- **Phân bổ giờ tín chỉ bao gồm:**

+ Lý thuyết (học trên giảng đường): 15 tiết

+ Thực hành (học tại phòng máy, máy tính có cài phần mềm SPSS): 30 tiết

+ Tự học, tự nghiên cứu: 120 tiết

- **Giảng viên phụ trách giảng dạy:**

1. TS. Đỗ Minh Sinh

2. TS. Trần Văn Long

### 2. Mục tiêu học phần

Sau khi hoàn thành học phần này sinh viên có thể: (i) Nhận biết và thực hiện được các phương pháp xử lý số liệu và các chiến lược phân tích số liệu; (ii) Xây dựng được các mô hình hồi quy để kiểm soát các yếu tố nhiễu; (iii) Ứng dụng kết quả của các mô hình hồi quy để đưa ra các nhận định, đề xuất phù hợp và khả thi cho những chương trình can thiệp y tế cụ thể.

#### 2.1. Về kiến thức

- Phân tích được tầm quan trọng của xử lý số liệu trong thống kê y học.
- Đánh giá được các hoạt động trong việc xử lý số liệu.
- Nhận biết và xác định được nguyên nhân của lỗi nhập liệu.
- Lý giải được các bước tiếp cận phân tích số liệu.
- Phân tích được các nguyên lý và ứng dụng của mô hình hồi quy.
- So sánh được đặc điểm của mô hình hồi tuyến tính và logistic.

- Đánh giá được vai trò của yếu tố nhiều đối với kết quả nghiên cứu.

## 2.2. Về kỹ năng

- Lựa chọn được các phương pháp phù hợp để xử lý số liệu.
- Lập được kế hoạch để xử lý số liệu.
- Đánh giá và phân nhóm được các số liệu để thỏa mãn điều kiện phân tích.
- Xây dựng được sơ đồ phân tích dự kiến.
- Lựa chọn được các kiểm định và mô hình thống kê phù hợp.
- Kiểm chứng được các giả định của mô hình hồi quy.
- Xây dựng và lý giải được mô hình hồi tuyến tính và logistic.
- Sử dụng được các phương pháp hay gặp kiểm soát yếu tố nhiễu

## 2.3. Về mức độ tự chủ và trách nhiệm cá nhân

Có khả năng làm việc độc lập và phối hợp với các thành viên trong nhóm để giải quyết các vấn đề liên quan đến việc áp dụng các kiến thức và kỹ năng của học phần trong hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Có khả năng giải trình và chịu trách nhiệm về những hoạt động do cá nhân đảm nhiệm có liên quan đến việc áp dụng các kiến thức và kỹ năng của học phần trong hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

## 3. Mô tả học phần

Học phần Thống kê Y học nâng cao cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về: xử lý số liệu; các chiến lược phân tích số liệu; đặc điểm, nguyên lý và phương pháp xây dựng mô hình hồi quy; các phương pháp thông thường để kiểm soát các yếu tố nhiễu. Bên cạnh đó học viên cũng sẽ được trang bị những kỹ năng để xử lý các bộ số liệu trước khi đưa vào phân tích; lập kế hoạch cho phân tích số liệu; xây dựng được mô hình hồi quy tuyến tính đa biến và mô hình hồi quy logistic đa biến; sử dụng phần mềm SPSS để kiểm soát các yếu tố nhiễu.

Học phần gồm 02 tín chỉ (01 lý thuyết và 01 thực hành), học viên tham gia các giờ học tại giảng đường, thực hành tại phòng máy tính của Nhà trường, tự nghiên cứu, đọc tài liệu và chuẩn bị các tài liệu theo hướng dẫn của giảng viên.

## 4. Nội dung học phần

Nội dung	Số tiết		Ghi chú
	LT	TH	

### **Phân lý thuyết**

Bài 1: Phương pháp xử lý số liệu	2
Bài 2: Chiến lược phân tích số liệu	2
Bài 3: Mô hình hồi quy tuyến tính đa biến	4
Bài 4: Mô hình hồi quy logistic	4
Bài 5: Nhiễu và kiểm soát nhiễu trong mô hình hồi quy đa biến	3
<b>Tổng số tiết lý thuyết</b>	<b>15</b>

### **Phân thực hành**

Bài 1: Thực hành xử lý số liệu bằng phần mềm SPSS	5	
Bài 2: Thực hành chiến lược phân tích bằng phần mềm SPSS	5	
Bài 3: Xây dựng mô hình hồi quy tuyến tính	5	
Bài 4: Xây dựng mô hình hồi quy logistic	5	
Bài 5: Thực hành kiểm soát nhiễu trong mô hình hồi quy đa biến	5	
Đánh giá quá trình	5	Bài tập cá nhân
<b>Tổng số tiết thực hành</b>	<b>30</b>	
<b>Đánh giá kết thúc</b>		Trắc nghiệm khách quan 60 phút
<b>Tổng số</b>	<b>15</b>	<b>30</b>

## **5. Phương pháp giảng dạy**

### **5.1. Phân lý thuyết**

- Phương pháp dạy học dựa trên vấn đề
- Tiến trình thực hiện:

- + Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm
- + Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập.
- + Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách.

## **5.2. Phần thực hành**

- Phương pháp dạy học dựa trên vấn đề
- Tiến trình thực hiện:
  - + Tiếp cận vấn đề: giảng viên giới thiệu vấn đề, giao nhiệm vụ cho học viên phân tích vấn đề
  - + Giải quyết vấn đề: học viên nghiên cứu giải quyết vấn đề
  - + Hoàn thiện: học viên báo cáo kết quả (cá nhân), tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách.

## **6. Tài liệu học tập**

### **6.1. Giáo trình bắt buộc**

1. Đỗ Minh Sinh (2018). Thống kê Y học nâng cao - Dùng cho đào tạo điều dưỡng sau đại học. Tài liệu lưu hành nội bộ. Trường đại học Điều dưỡng Nam Định

### **6.2. Tài liệu tham khảo**

#### **Tiếng Việt**

1. Bùi Thị Tú Quyên, Vũ Thị Hoàng Lan, Lê Cự Linh và cộng sự (2014). Dịch tễ học thống kê nâng cao - Dành cho đối tượng học viên sau đại học. Nhà xuất bản Y học.
2. Nguyễn Ngọc Rạng (2012). Thiết kế nghiên cứu và Thống kê y học. Nhà xuất bản Y học.

#### **Tiếng Anh**

1. Andrew Gelman (2013). P value and statistical practice. Epidemiology 24 (1). Page 69-72.
2. David W. Hosmer and Stanley Lemeshow (2000). Applied Logistic Regression. Second Edition. A Wiley -Interscience Publication.
3. M. Harris and G. Taylor (2014). Advanced Medical Statistics. 3rd Edition. The Old Hayloft, Vantage Business Park, Bloxham Road, Banbury OX16 9UX, UK.
4. James G. Shanahan (2012). Thought leaders in data science and analytics: Linear Regression. I 296A UC Berkeley.

5. Mark Tranmer and Mark Elliot (2015). Binary Logistic Regression. Cathie Marsh Center for Census and Survey Research.

6. Michael J de Smith (2018). Statistical Analysis Handbook. A Comprehensive Handbook of Statistical Concepts, Techniques and Software Tools. The Winchelsea Press, Drumlin Security Ltd, Edinburgh.

7. Richard Silverwood (2017). MSc Medical Statistics. Programme Handbook 2017-18. London School of Hygiene and Tropical Medicine.

8. Park, Hyeoun-Ae (2013). An Introduction to Logistic Regression: From Basic Concepts to Interpretation with Particular Attention to Nursing Domain. J Korean Acad Nurs Vol.43 No.2, 154-164.



## 7. Lịch trình lên lớp

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
<b>Phần Lý thuyết</b>							
1	Bài 1: Phương pháp xử lý số liệu Bài 2: Chiến lược phân tích số liệu	1	2	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu Bài 1 và bài 2 trong Giáo trình và các tài liệu có liên quan đến bài học.</li> <li>- Nghe giảng, phát biểu ý kiến, đặt câu hỏi về các chủ đề của bài học.</li> <li>- Thảo luận và giải trình để làm rõ các câu hỏi về các chủ đề: Tầm quan trọng của xử lý số liệu; Các nguyên nhân của lỗi nhập liệu; Các bước tiếp cận phân tích số liệu.</li> <li>- Làm bài tập nhóm lập kế hoạch để xử lý số liệu; xây dựng sơ đồ phân tích dự kiến.</li> </ul>
2	Bài 3: Mô hình hồi quy tuyến tính đa biến	2	0	2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu Bài 3 trong Giáo trình và các tài liệu có liên quan đến bài học.</li> <li>- Nghe giảng, phát biểu ý kiến, đặt câu hỏi về</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
						<p>các chủ đề của bài học.</p> <p>- Thảo luận và giải trình để làm rõ các câu hỏi về chủ đề: ứng dụng của mô hình hồi quy; các giả định của mô hình hồi quy; các phương pháp lựa chọn biến số cho mô hình.</p>	
3	Bài 4: Mô hình hồi quy logistic	2	0	2	12	<p>- Nghiên cứu Bài 4 trong Giáo trình và các tài liệu có liên quan đến bài học.</p> <p>- Nghe giảng, phát biểu ý kiến, đặt câu hỏi về các chủ đề của bài học.</p> <p>- Thảo luận và giải trình để làm rõ các câu hỏi về chủ đề: nguyên lý của mô hình hồi quy logistic; nguyên tắc xây dựng mô hình; các vấn đề về logic của mô hình.</p>	
4	Bài 5: Nhiễu và kiểm soát nhiễu trong mô hình hồi quy đa biến	1,5	0	1,5	9	<p>- Nghiên cứu Bài 5 trong Giáo trình và các tài liệu có liên quan đến bài học.</p> <p>- Nghe giảng, phát biểu ý kiến, đặt câu hỏi về</p>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>các chủ đề của bài học.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và giải trình để làm rõ các câu hỏi về chủ đề: vai trò của yếu tố nhiễu trong các kết quả nghiên cứu; các phương pháp kiểm soát yếu tố nhiễu.</li> </ul>
<b>Phần thực hành</b>							
1	Bài 1: Thực hành xử lý số liệu bằng phần mềm SPSS				5	15	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc lại tài liệu liên quan đến hoạt động xử lý số liệu.</li> <li>- Làm bài tập về các tình huống liên quan đến hoạt động xử lý số liệu.</li> <li>- Thảo luận và giải trình các câu hỏi về các tình huống liên quan đến hoạt động xử lý số liệu.</li> </ul>
2	Bài 2: Thực hành chiến lược phân tích bằng phần mềm SPSS				5	15	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc lại tài liệu liên quan đến chiến lược phân tích số liệu.</li> <li>- Làm bài tập về các tình huống liên quan đến</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							chiến lược phân tích số liệu. - Thảo luận và giải trình các câu hỏi về các tình huống liên quan đến chiến lược phân tích số liệu
3+4	Bài 3: Xây dựng mô hình hồi quy tuyến tính				5	15	- Đọc lại tài liệu liên quan đến xây dựng mô hình hồi quy tuyến tính. - Làm bài tập về các tình huống liên quan đến xây dựng mô hình hồi quy tuyến tính. - Thảo luận và giải trình các câu hỏi về các tình huống liên quan đến xây dựng mô hình hồi quy tuyến tính.
5	Bài 4: Xây dựng mô hình hồi quy logistic				5	15	- Đọc lại tài liệu liên quan đến xây dựng mô hình hồi quy logistic. - Làm bài tập về các tình huống liên quan đến xây dựng mô hình hồi quy logistic. - Thảo luận và giải trình các câu hỏi về các tình huống liên quan đến xây dựng mô hình hồi

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							quy logistic.
6	Bài 5: Thực hành kiểm soát nhiều trong mô hình hồi quy đa biến				5	15	- Đọc lại tài liệu liên quan đến hoạt động kiểm soát yếu tố nhiều. - Làm bài tập về các tình huống liên quan đến hoạt động kiểm soát yếu tố nhiều. - Thảo luận và giải trình các câu hỏi về các tình huống liên quan đến hoạt động kiểm soát yếu tố nhiều.
7	Đánh giá quá trình				5		Bài tập cá nhân
	Thi kết thúc học phần						Trắc nghiệm khách quan 60 phút
<b>Tổng số</b>		<b>6,5</b>	<b>2</b>	<b>6,5</b>	<b>30</b>	<b>120</b>	

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- Tham gia học trên lớp: 10%
- Đánh giá quá trình: 40% bài tập cá nhân
- Đánh giá kết thúc: 50% Trắc nghiệm khách quan

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- Tham gia trên lớp: Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 10 điểm

- Đánh giá quá trình: Giảng viên cho học viên bốc ngẫu nhiên các chủ đề đã được học. Các học viên làm bài tập (cá nhân) và gửi kết quả về cho giảng viên.

- Đánh giá kết thúc học phần: bài trắc nghiệm khách quan về các nội dung đã học trong thời gian 60 phút

### 8.3. Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

- a) Loại đạt:
- |               |                |
|---------------|----------------|
| A (8,5 - 10)  | Giỏi           |
| B (7,0 - 8,4) | Khá            |
| C (5,5 - 6,9) | Trung bình     |
| D (4,0 - 5,4) | Trung bình yếu |
- b) Loại không đạt: F (dưới 4,0) Kém

## 10. Thông tin giảng viên

TT	Họ và Tên	Trình độ CM/ chuyên ngành	Địa chỉ liên lạc
1	Đỗ Minh Sinh	Tiến sĩ/YTCC	<a href="mailto:dmsinh@ndun.edu.vn">dmsinh@ndun.edu.vn</a>
2	Trần Văn Long	Tiến sỹ/Y học	<a href="mailto:longtv1964@gmail.com">longtv1964@gmail.com</a>



## HỌC PHẦN: NHẬN ĐỊNH THỂ CHẤT VÀ SỨC KHỎE

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Nhận định thể chất và sức khỏe
- **Mã học phần:** NR578
- **Số tín chỉ:** 04 (02 lý thuyết/ 01 thực hành/01 thực hành bệnh viện)
- **Đối tượng áp dụng:** Điều dưỡng Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa cấp I)
- **Loại học phần:** Bắt buộc
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**
  - + Lý thuyết: 32 tiết
  - + Thực hành tại trường: 30 tiết
  - + Thực hành bệnh viện: 50 tiết
- **Nhóm giảng viên phụ trách:**
  1. PGS.TS. Lê Thanh Tùng
  2. TS. Ngô Huy Hoàng
  3. TS. Vũ Văn Thành
  4. TS. Trương Tuấn Anh
  5. TS. Trần Văn Long
  6. TS. Trịnh Hùng Mạnh
  7. TS. Nguyễn Thị Minh Chính

### 2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần “Nhận định thể chất và sức khỏe”, học viên có khả năng:

2.1 Giải thích được các khái niệm, yêu cầu, điều kiện cần thiết cho nhận định thể chất và sức khỏe và các bước của qui trình nhận định thể chất và sức khỏe (Chuẩn đầu ra 1).

2.5 Áp dụng được các kỹ thuật nhận định cơ bản vào nhận định thể chất và sức khỏe người bệnh theo các nhóm bệnh nội khoa, ngoại khoa, trẻ em, sản khoa và sức khỏe cộng đồng (Chuẩn đầu ra 1,2,3).

2.6 Hệ thống và giải thích được các biểu hiện lâm sàng hoặc vấn đề sức khỏe cộng đồng có thể gặp ở người bệnh hoặc cộng đồng (Chuẩn đầu ra 1,2,3).

2.7 Thực hiện được kỹ năng nhận định thể chất và sức khỏe và xác định được các vấn đề hiện có và tiềm tàng của người bệnh và cộng đồng (Chuẩn đầu ra 1,2,3,4).

### 3. Mô tả học phần:

Học phần “Nhận định thể chất và sức khỏe” cung cấp những kiến thức, kỹ năng và thái độ thông qua việc thực hiện và tuân thủ qui trình nhận định thể chất và sức khỏe, các



nội dung cơ bản khi nhận định thể chất người bệnh theo các nhóm bệnh nội khoa, ngoại khoa, trẻ em, sản khoa và sức khỏe cộng đồng.

Học phần gồm 2 phần: Lý thuyết, thực hành tại Trường và Thực hành lâm sàng

**- Phần lý thuyết:** gồm 32 tiết

Phần này học viên sẽ tham gia học tại giảng đường về các nội dung khái niệm, các yêu cầu cần phải đạt được khi tiến hành nhận định thể chất và sức khỏe và các bước của qui trình nhận định thể chất và sức khỏe, các nội dung cơ bản khi nhận định thể chất người bệnh theo các nhóm bệnh nội khoa, ngoại khoa, trẻ em, sản khoa và sức khỏe cộng đồng.

**- Phần thực hành tại trường:** gồm 30 tiết

Trước khi học phần thực hành, học viên phải hoàn thiện phần lý thuyết liên quan và có sự chuẩn bị trước các nội dung thực hành.

Phần này học viên học tại phòng thực hành về kỹ năng phỏng vấn trong nhận định thể chất và sức khỏe và khám thực thể các cơ quan, bộ phận cơ thể theo các nhóm bệnh nội khoa, ngoại khoa, trẻ em, sản khoa và sức khỏe cộng đồng.

**- Phần thực hành lâm sàng:** 50 tiết

Sau khi học lý thuyết và thực hành tại trường, học viên sẽ thực hành các nội dung liên quan đến nhận định các vấn đề về sức khỏe của người bệnh và cộng đồng tại các khoa Bệnh viện, các cơ sở y tế và cơ sở thực hành cộng đồng của nhà trường.

#### 4. Nội dung học phần:

STT	Nội dung	Số tiết			Ghi chú
		LT	TH	LS	
<b>1</b>	<b>PHẦN LÝ THUYẾT</b>				
1.1	Quy trình nhận định thể chất và sức khỏe.	4			
1.2	Nhận định người bệnh nội khoa	4			
1.3	Nhận định người bệnh ngoại khoa	4			
1.4	Nhận định người bệnh tâm thần	4			
1.5	Nhận định sản phụ khoa	4			
1.6	Nhận định sức khỏe trẻ em	4			
1.7	Nhận định sức khỏe cộng đồng	4			

1.8	Đánh giá quá trình	4			
	<b>Tổng số tiết lý thuyết</b>	<b>32</b>			
<b>2</b>	<b>PHẦN THỰC HÀNH TẠI TRƯỜNG</b>				
2.1	Kỹ thuật nhận định người bệnh nội khoa		5		
2.2	Kỹ thuật nhận định người bệnh ngoại khoa		5		
2.3	Kỹ thuật nhận định người bệnh tâm thần		5		
2.4	Kỹ thuật nhận định sản phụ khoa		5		
2.5	Kỹ thuật nhận định sức khỏe trẻ em		5		
2.6	Kỹ thuật nhận định sức khỏe cộng đồng		5		
	<b>Tổng số tiết thực hành tại trường</b>		<b>30</b>		
<b>3</b>	<b>PHẦN THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN</b>				
3.1	Thực hành nhận định người bệnh nội khoa			5	
3.2	Thực hành nhận định người bệnh ngoại khoa			5	
3.3	Thực hành nhận định người bệnh tâm thần			10	
3.4	Thực hành nhận định sản phụ khoa			10	
3.5	Thực hành nhận định sức khỏe trẻ em			5	
3.6	Thực hành nhận định sức khỏe cộng đồng			10	
3.7	Đánh giá quá trình			5	
	<b>Tổng số tiết thực hành</b>			<b>50</b>	
	<b>Thi kết thúc học phần</b>	<b>60 phút</b>			Trắc nghiệm

## 5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy

### \* Phần lý thuyết

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân

- Tiến trình thực hiện:

+ Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm

+ Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý, tư vấn.

+ Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách. Cá nhân hoàn thiện báo cáo chuyên đề/bài tập được giao.

#### **\* Phần thực hành tại trường**

- Sử dụng phương pháp giảng dạy dựa trên tình huống với việc sử dụng các phương tiện, mô hình và trang thiết bị tại trung tâm thực hành tiền lâm sàng.

- Giảng viên định hướng học viên thực hiện nhận định theo các tình huống – học viên thực hành (quan sát, trợ giúp của GV, xem video mẫu) – nhận xét, đánh giá của GV – phản hồi của học viên.

#### **\* Phần thực hành tại bệnh viện**

- Giảng viên thực hiện việc giảng đầu giường trên các ca bệnh liên quan.

- Học viên và giảng viên cùng thảo luận về các vấn đề nhận định được trên người bệnh tại hội trường bệnh viện.

### **6. Tài liệu học tập:**

#### **6.1. Giáo trình bắt buộc**

- Lê Thanh Tùng (2018), Nhật định thể chất và sức khỏe. Trường đại học Điều dưỡng Nam Định (lưu hành nội bộ).

#### **6.2. Tài liệu tham khảo**

1. Đại học Y Hà Nội (2004). Giáo trình bệnh học tâm thần. Hà Nội: NXBYH
2. Nguyễn Gia Khánh (2013). Bài giảng Nhi Khoa. Hà Nội: NXBYH
3. Đại học Y Hà Nội (2013). Bài giảng sản phụ khoa. Hà Nội: NXBYH
4. Bộ Y tế (2009). Kỹ năng thực hành điều dưỡng. Hà Nội: NXBYH
5. Lê Hoàng Ninh (2013). Điều tra sức khỏe cộng đồng. Trích dẫn từ website : [http://www.iph.org.vn/attachments/article/558/1.XDVD\(dieutrasuckhoecongdong\).pdf](http://www.iph.org.vn/attachments/article/558/1.XDVD(dieutrasuckhoecongdong).pdf)
6. Ngô Huy Hoàng (2018). Điều dưỡng nội khoa (dùng cho đào tạo điều dưỡng sau đại học). Trường đại học Điều dưỡng Nam Định (lưu hành nội bộ).
7. Jarvis C (2008). Physical Examination & Health Assessment, fifth edition. Canada: Saunders-Elsevier

### 7. Lịch trình thực hiện học phần

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	<b>Phần lý thuyết</b>						
1	Quy trình nhận định thể chất và sức khỏe.	2		2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập</li> <li>- Đọc Bài Quy trình nhận định thể chất và sức khỏe người bệnh, Chương 1 giáo trình Nhận định thể chất và sức khỏe (Lê Thanh Tùng, 2018)</li> <li>- Thảo luận nhóm theo các nội dung liên quan đến tổ chức và thực hiện nhận định người bệnh dựa trên qui trình</li> <li>- Đọc thêm các nội dung ở mục 6.2 - - Thảo luận và trả lời câu hỏi: Mục đích của nhận định dựa trên qui trình nhận định thể chất và sức khỏe là gì?</li> <li>- Giảng viên tổng kết và nhấn mạnh các vấn đề</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							cần lưu ý.
2	Nhận định người bệnh nội khoa	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc nội dung liên quan đến nhận định người bệnh nội khoa, giáo trình Nhận định thể chất và sức khỏe (Lê Thanh Tùng, 2018) và tài liệu liên quan ở mục 6.2</li> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong nhận định thể chất và sức khỏe người bệnh nội khoa</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần nhận định ở người bệnh nội khoa.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong nhận định người bệnh nội khoa và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình nhận định người bệnh.</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
3	Nhận định người bệnh ngoại khoa	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc nội dung liên quan đến nhận định người bệnh ngoại khoa, giáo trình Nhận định thể chất và sức khỏe (Lê Thanh Tùng, 2018) và tài liệu liên quan ở mục 6.2</li> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong nhận định thể chất và sức khỏe người bệnh ngoại khoa</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần nhận định ở người bệnh ngoại khoa.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong nhận định người bệnh ngoại khoa và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình nhận định người bệnh.</li> </ul>
4	Nhận định người bệnh tâm	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc nội dung liên quan đến nhận định người</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	thần						<p>bệnh tâm thần, giáo trình Nhận định thể chất và sức khỏe (Lê Thanh Tùng, 2018) và tài liệu liên quan ở mục 6.2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong nhận định thể chất và sức khỏe người bệnh tâm thần</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần nhận định ở người bệnh tâm thần.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong nhận định người bệnh tâm thần và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình nhận định người bệnh.</li> </ul>
5	Nhận định sản phụ khoa	2	1	1		12	- Đọc nội dung liên quan đến nhận định sản phụ khoa, giáo trình Nhận định thể chất và sức khỏe

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>(Lê Thanh Tùng, 2018) và tài liệu liên quan ở mục 6.2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong nhận định thể chất và sức khỏe sản phụ khoa</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần nhận định trong sản phụ khoa.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong nhận định sản phụ khoa và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình nhận định người bệnh.</li> </ul>
6	Nhận định sức khỏe trẻ em	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc nội dung liên quan đến nhận định trẻ em, giáo trình Nhận định thể chất và sức khỏe (Lê Thanh Tùng, 2018) và tài liệu liên quan ở mục 6.2</li> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong</li> </ul>



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
						<p>nhận định thể chất và sức khỏe trẻ em</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần nhận định ở trẻ em.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong nhận định trẻ em và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình nhận định người bệnh.</li> </ul>	
7	Nhận định sức khỏe cộng đồng	2	1	1	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc nội dung liên quan đến nhận định sức khỏe cộng đồng, giáo trình Nhận định thể chất và sức khỏe (Lê Thanh Tùng, 2018) và tài liệu liên quan ở mục 6.2</li> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong nhận định thể chất và sức khỏe cộng đồng</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần nhận định sức khỏe</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							cộng đồng. - Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong nhận định sức khỏe cộng đồng và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình nhận định người bệnh.
8	Đánh giá quá trình	4					- Học viên nộp bài báo cáo theo nhóm, giảng viên đánh giá và phản hồi cho học viên.
	<b>Phần thực hành tại trường</b>						
1	Kỹ thuật nhận định người bệnh nội khoa				5	15	Thực hiện các tình huống nhận định người bệnh nội khoa
2	Kỹ thuật nhận định người bệnh ngoại khoa				5	15	Thực hiện các tình huống nhận định người bệnh ngoại khoa
3	Kỹ thuật nhận định người				5	15	Thực hiện các tình huống nhận định người bệnh

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	bệnh tâm thần						tâm – thần kinh
4	Kỹ thuật nhận định sản phụ khoa				5	15	Thực hiện các tình huống nhận định sản phụ khoa
5	Kỹ thuật nhận định sức khỏe trẻ em				5	15	Thực hiện các tình huống nhận định trẻ em
6	Kỹ thuật nhận định sức khỏe cộng đồng				5	15	Thực hiện các tình huống nhận định sức khỏe cộng đồng
	<b>Phần thực hành lâm sàng</b>						
1	Thực hành nhận định người bệnh nội khoa				5	15	Thực hành nhận định người bệnh nội khoa thực tế tại bệnh viện đa khoa
2	Thực hành nhận định người bệnh ngoại khoa				5	15	Thực hành nhận định người bệnh ngoại khoa thực tế tại bệnh viện đa khoa
3	Thực hành nhận định				10	30	Thực hành nhận định người bệnh tâm thần thực tế

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	người bệnh tâm thần						tại bệnh viện Tâm thần
4	Thực hành nhận định sản phụ khoa				10	30	Thực hành nhận định người bệnh sản phụ khoa thực tế tại bệnh viện Phụ-Sản
5	Thực hành nhận định sức khỏe trẻ em				5	15	Thực hành nhận định trẻ em thực tế tại bệnh viện Nhi
6	Thực hành nhận định sức khỏe cộng đồng				10	30	- Thực hành nhận định sức khỏe cộng đồng tại y tế tuyến cơ sở.
7	Đánh giá quá trình				5		- Học viên tự chọn nhóm bệnh theo các chủ đề đã được học làm báo cáo các nội dung đã nhận định được trên người bệnh - Học viên nộp báo cáo việc nhận định người bệnh theo nhóm bệnh về cho giảng viên - Giảng viên đánh giá và phản hồi cho người học
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						Bài thi trắc nghiệm

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	<b>Tổng số</b>	<b>18</b>	<b>6</b>	<b>8</b>	<b>100</b>	<b>309</b>	

## 7.2 Chỉ tiêu thực hành bệnh viện

STT	Thực hành thủ thuật	THỰC HIỆN	ĐẦY ĐỦ	CHÍNH XÁC
	<b>Nhận định người bệnh nội khoa</b>			
1	Phỏng vấn (hỏi) những thông tin về sức khỏe và bệnh tật của người bệnh nội khoa trong quá khứ, diễn biến từ lúc khởi phát đến hiện tại			
2	Phỏng vấn (hỏi) những triệu chứng cơ năng hiện có ở một người bệnh nội khoa cụ thể			
3	Thực hiện kỹ thuật khám, phát hiện các dấu hiệu thực thể theo hệ cơ quan ở người bệnh nội khoa cụ thể			
4	Kiểm chứng và sắp xếp lại thông tin để phục vụ cho xác định vấn đề cần chăm sóc/chẩn đoán điều dưỡng			
	<b>Nhận định người bệnh ngoại khoa</b>			

1	Phỏng vấn (hỏi) những thông tin về sức khỏe và bệnh tật của người bệnh ngoại khoa trong quá khứ, diễn biến từ lúc khởi phát đến hiện tại			
2	Phỏng vấn (hỏi) những triệu chứng cơ năng hiện có ở một người bệnh ngoại khoa cụ thể			
3	Thực hiện kỹ thuật khám, phát hiện các dấu hiệu thực thể theo hệ cơ quan ở người bệnh ngoại khoa cụ thể			
4	Kiểm chứng và sắp xếp lại thông tin để phục vụ cho xác định vấn đề cần chăm sóc/chẩn đoán điều dưỡng			
	<b>Phân nhận định người bệnh trẻ em</b>			
1	Phỏng vấn (hỏi) những thông tin về sức khỏe và bệnh tật của trẻ em trong quá khứ, diễn biến từ lúc khởi phát đến hiện tại			
2	Phỏng vấn (hỏi) những triệu chứng cơ năng hiện có ở một trẻ nhi cụ thể			
3	Thực hiện kỹ thuật khám, phát hiện các dấu hiệu thực thể theo hệ cơ quan ở trẻ nhi cụ thể			
4	Kiểm chứng và sắp xếp lại thông tin để phục vụ cho xác định vấn đề cần chăm sóc/chẩn đoán điều dưỡng			
	<b>Nhận định sản phụ khoa</b>			
1	Phỏng vấn (hỏi) những thông tin về sức khỏe và bệnh tật của người bệnh phụ khoa/sản phụ trong quá khứ, diễn biến từ lúc khởi phát đến hiện tại			

2	Phỏng vấn (hỏi) những triệu chứng cơ năng hiện có ở một người bệnh phụ khoa/sản phụ cụ thể			
3	Thực hiện kỹ thuật khám, phát hiện các dấu hiệu thực thể theo hệ cơ quan ở người bệnh phụ khoa/sản phụ cụ thể			
4	Kiểm chứng và sắp xếp lại thông tin để phục vụ cho xác định vấn đề cần chăm sóc/chẩn đoán điều dưỡng			
	<b>Nhận định người bệnh tâm</b>			
1	Phỏng vấn (hỏi) những thông tin về sức khỏe và bệnh tật của người bệnh tâm thần trong quá khứ, diễn biến từ lúc khởi phát đến hiện tại			
2	Phỏng vấn (hỏi) những triệu chứng cơ năng hiện có ở một người bệnh tâm thần cụ thể			
3	Thực hiện kỹ thuật khám, phát hiện các dấu hiệu thực thể theo hệ cơ quan ở người bệnh tâm thần cụ thể			
4	Kiểm chứng và sắp xếp lại thông tin để phục vụ cho xác định vấn đề cần chăm sóc/chẩn đoán điều dưỡng			
	<b>Nhận định sức khỏe cộng đồng</b>			
1	Xây dựng các phiếu điều tra sức khỏe cộng đồng cho các đối tượng khác nhau			
2	Điều tra/Phỏng vấn những thông tin về sức khỏe cộng đồng			

3	Lập danh mục các vấn đề về sức khỏe cộng đồng tại một địa bàn thực tập			
4	Kiểm chứng và sắp xếp lại thông tin để phục vụ cho xác định vấn đề cần chăm sóc của cộng đồng đó			



## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình: 40%**

+ Báo cáo theo nhóm về các vấn đề cần nhận định sức khỏe theo nhóm bệnh: 20%

+ Báo cáo cá nhân về việc nhận định người bệnh theo nhóm bệnh trên lâm sàng: 20%

- **Đánh giá kết thúc:** Bài thi trắc nghiệm khách quan thời gian 60 phút: 50%

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá quá trình:**

+ Phần lý thuyết (Báo cáo theo nhóm):

Học viên chia nhóm, giảng viên cho học viên bốc ngẫu nhiên nhóm bệnh đã được học. Các nhóm viết báo cáo tóm tắt và nộp về cho giảng viên 01 file.doc/docx, dung lượng 5 – 10 trang A4, lề tiêu chuẩn 2.54cm, cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng single.

+ Phần thực hành (Báo cáo cá nhân): Học viên tự chọn nhóm bệnh theo các chủ đề đã được học làm báo cáo các nội dung đã nhận định được trên người bệnh nộp về cho giảng viên 01 file.doc/docx, dung lượng 5 – 10 trang A4, lề tiêu chuẩn 2.54cm, cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng single.

- **Đánh giá kết thúc:** bài trắc nghiệm khách quan về các nội dung đã học trong thời gian 60 phút

### 8.7 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A (8,5 - 10)	Giỏi
	B (7,0 - 8,4)	Khá
	C (5,5 - 6,9)	Trung bình
	D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt:	F (dưới 4,0)	Kém

## 9. Thông tin giảng viên

<b>TT</b>	<b>Họ và Tên</b>	<b>Trình độ CM/ chuyên ngành</b>	<b>Địa chỉ liên lạc</b>
1	Lê Thanh Tùng	PGS.TS/Sản khoa	tungpcnd@ndun.edu.vn
2	Ngô Huy Hoàng	Tiến sỹ/Y học	ngohoang64@ndun.edu.vn
3	Vũ Văn Thành	Tiến sỹ/Y học	vuthanhdhdd@gmail.com
4	Trương Tuấn Anh	Tiến sỹ/Y học	tuananhnga@gmail.com
5	Trần Văn Long	Tiến sỹ/Y học	longtv1964@gmail.com
6	Trịnh Hùng Mạnh	Tiến sỹ/Y học	manhrhm@gmail.com
7	Nguyễn Thị Minh Chính	Tiến sỹ/ĐD	nguyenminhchinhsdh@gmail.com

## HỌC PHẦN: HỌC THUYẾT ĐIỀU DƯỠNG

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Học thuyết điều dưỡng
- **Mã học phần:** NR577
- **Số tín chỉ:** 02 (02 lý thuyết)
- **Đối tượng:** Điều dưỡng sau đại học (Thạc sỹ/chuyên khoa I)
- **Loại học phần:** Bắt buộc
- **Phân bố giờ giảng:** 32 tiết lý thuyết
- **Nhóm giảng viên phụ trách:**
  1. PGS.TS. Lê Thanh Tùng
  2. TS. Ngô Huy Hoàng
  3. TS. Trương Tuấn Anh
  4. TS. Phạm Thị Thu Hương
  5. TS. Nguyễn Thị Minh Chính

### 2. Mô tả học phần

Phân tích lý thuyết và khái niệm trong điều dưỡng, phân tích phát triển học thuyết điều dưỡng, thẩm định mối quan hệ giữa học thuyết điều dưỡng và các hiện tượng xã hội liên quan đến y tế và điều dưỡng, với sự nhấn mạnh về quy trình và xây dựng khung lý thuyết cho nghiên cứu điều dưỡng.

Học phần bao gồm 30 tiết lý thuyết, ngoài việc giảng dạy theo phương pháp cổ điển học viên còn tự tìm tài liệu theo chủ đề và thảo luận. Học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản về lý luận trong ngành Điều dưỡng. Nêu lên những bước hình thành và phát triển của ngành Điều dưỡng ở Việt Nam nói riêng và trên toàn thế giới.

### 3. Mục tiêu học phần.

Sau khi học xong học phần này, học viên có khả năng:

- 2.1 Hiểu và giải thích được các khái niệm trong học thuyết điều dưỡng
- 2.2 Vận dụng được các lý luận trong học thuyết vào thực hành nhận định người bệnh, đưa ra các chẩn đoán chăm sóc, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch chăm sóc và đánh giá quá trình chăm sóc.
- 2.3 Vận dụng được các lý luận trong học thuyết vào nghiên cứu khoa học điều dưỡng.

2.4 Định hướng được việc thực hành nghề nghiệp theo các lý luận được nêu trong các học thuyết điều dưỡng có trước

#### 4. Nội dung học phần

TT	Nội dung	Số tiết	Ghi chú
1	Đại cương về học thuyết Điều dưỡng	4	
2	Ứng dụng một số học thuyết điều dưỡng trong thực hành nghề nghiệp	4	
3	Ứng dụng học thuyết điều dưỡng Ida Jean Orlando trong quy trình điều dưỡng	4	
4	Ứng dụng học thuyết môi trường chăm sóc của Nightingale trong chăm sóc điều dưỡng	4	
	Đánh giá quá trình	4	
5	Ứng dụng học thuyết nhu cầu của Virginia Henderson trong chăm sóc điều dưỡng	4	
6	Ứng dụng học thuyết về sự thiếu hụt chăm sóc của Orem trong chăm sóc điều dưỡng	4	
7	Ứng dụng học thuyết mô hình tăng cường sức khỏe (Health Promotion Model) trong chăm sóc điều dưỡng	4	
	<b>Thi hết học phần</b>		
<b>Tổng</b>		<b>32</b>	

#### 5. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân
- Tiến trình thực hiện:
  - + Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm

+ Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý, tư vấn.

+ Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách. Cá nhân hoàn thiện báo cáo chuyên đề/bài tập được giao.

+ Thực hiện giảng một bài giảng theo phân công

## **6. Tài liệu học tập:**

### **6.1 Tài liệu bắt buộc**

1. Lê Thanh Tùng (2018), Học thuyết điều dưỡng (tài liệu lưu hành nội bộ).

### **6.2 Tài liệu đọc thêm**

1. Alligood, M.R. (2010). Nursing theory Utilization & Application 4th ed. Mosby Elsevier

2. Alligood, M.R., & Tomey, A.M. (2006). Nursing theorists and their work, 6<sup>th</sup> ed. Mosby Elsevier

3. Reed, P.G. & Shearer N.C. (2012). Perspectives on nursing theory (6<sup>th</sup>ed.). Philadelphia: Wolters Kluwer Health/Lippincott Williams & Wilkins.

4. Pender, N.J., Murdaugh, C.L., & Parsons, M.A. (2011). Health Promotion in Nursing Practice, (6<sup>th</sup>ed.). Boston: Pearson.

5. Johnson, B.M. & Weber, P.B (2010). An introduction to theory and reasoning in nursing (3<sup>rd</sup>ed). Philadelphia: Wolters Kluwer Health/ Lippincott Williams & Wilkins.

6. Roy, S.C., & Andrews, H.A. (2009). The Roy Adaptation Model. (3<sup>rd</sup>ed.). Stamford, CT: Appeton & Lange.

7. Watson, J. (2008). Nursing: The Philosophy and Science of Caring. Colorado: University Press of Colorado.

8. Prochaska, J.O. (2007). Systems of Psychotherapy: A Transtheoretical analysis. Australia: Thomson

9. Trường DH Y dược TP HCM (2006). Điều dưỡng cơ bản I (2006). NXBYH.

10. Orem, D.E., Taylor, S.G., & Renpenning, K.M (2001). Nursing: Concepts of practice. St. Louis: Mosby

11. George B. Julia , Nursing Theories (1995)- The base for professional Nursing Practice , 3rd ed. Norwalk, Appleton & Lange.

12. Nightingale, F (1969). Notes on nursing: what it is, and what it is not. New York: Dover Pub

### **6.3 Bài báo**

Axley, I. (2008). Competency: A Concept Analysis. Nursing Forum, 43(4), 214-222.

Fawcett, J. (2005). Scholarly dialogue: Criteria for evaluation of theory. Journal of Nursing Science Quarterly, 18 (2), 131 – 135.

Higgins, P.A., & Moore, S. (2000). Level theoretical thinking in nursing. Nursing Outlook, 48 (2), 179 – 183.

McNaughton, D., B. (2005). A naturalistic test of Peplau's theory in home visiting. Public health nursing, 22 (5): 429 -438.

Merritt, M.K. & Procter, N. (2010). Conceptualising the functional role of mental health consultation-liaison nurse in multi-morbidity, using Peplau's nursing theory. Contemporary Nurse, 34 (2): 158-166.

Pamela, N.C., Barone, S.H. & Pamela M.S. Roy's Adaptation Model. Nursing Science Quarterly, 24 (4) : 337-334.

Simmons, L. (2009). Dorothea Orem's Self Care Theory as related to nursing practice in hemodialysis. Nephrology Nursing Journal, 36 (4), 419 -421.

Shattel, M. (2004). Risk: Concept analysis. Nursing Forum, 39 (2), 11-17.

### **6.4 Electronic Websites**

The Nursing Theory Page

<http://www.sandiego.edu/academics/nursing/theory/>

Nursing Theory Network

<http://www.nursingtheory.net>

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

### 7.1 Lịch trình lên lớp

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với SV
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
1	Đại cương về học thuyết Điều dưỡng	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập</li> <li>- Đọc Bài Đại cương về học thuyết điều dưỡng, Chương 1 - giáo trình Học thuyết điều dưỡng (Lê Thanh Tùng, 2018).</li> <li>- Đọc thêm các nội dung trong Chương 1, 2, 3 tài liệu <i>Nursing theory Utilization &amp; Application</i> (Alligood, 2010).</li> <li>- Thảo luận và trả lời câu hỏi: Học thuyết điều dưỡng là gì? Những khái niệm thường xuất hiện trong điều dưỡng là gì?</li> <li>- Đọc nội dung về Ứng dụng một số học thuyết điều dưỡng trong thực hành nghề nghiệp, trong giáo trình Học thuyết điều</li> </ul>

							<p>dưỡng (Lê Thanh Tùng, 2018).Đọc thêm các nội dung trong Chương 4, 5, 6, 7 tài liệu <i>Nursing theory Utilization &amp; Application</i> (Alligood, 2010) và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các học thuyết điều dưỡng được ứng dụng trong lĩnh vực thực hành nghề nghiệp như thế nào?</p>
2	<p>Ứng dụng một số học thuyết điều dưỡng trong thực hành nghề nghiệp</p>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong ứng dụng học thuyết điều dưỡng trong thực hành nghề nghiệp</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần lưu ý khi áp dụng các học thuyết điều dưỡng vào thực hành nghề nghiệp.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong việc áp dụng các học thuyết trong thực hành nghề nghiệp.</li> <li>- Đọc nội dung về Ứng dụng học thuyết điều dưỡng Ida Jean Orlando trong quy trình điều dưỡng, trong giáo trình Học thuyết điều dưỡng (Lê Thanh Tùng, 2018).Đọc thêm các nội dung trong Chương 6, 7, 8, 9, tài liệu</li> </ul>



							<i>Nursing theory Utilization &amp; Application</i> (Alligood, 2010) và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Quy trình điều dưỡng là gì? Các nội dung cơ bản trong quy trình điều dưỡng là gì?
3	Ứng dụng học thuyết điều dưỡng Ida Jean Orlando trong quy trình điều dưỡng	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong quy trình điều dưỡng</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần lưu ý khi sử dụng quy trình điều dưỡng trong thực hành chăm sóc.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong việc sử dụng quy trình điều dưỡng trong thực hành chăm sóc.</li> <li>- Đọc nội dung về Ứng dụng học thuyết môi trường chăm sóc của Nightingale trong chăm sóc điều dưỡng, trong giáo trình Học thuyết điều dưỡng (Lê Thanh Tùng, 2018).</li> <li>- Đọc thêm các nội dung trong Chương 19, 10 tài liệu <i>Nursing theory Utilization &amp; Application</i> (Alligood, 2010) và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung</li> </ul>

							<p>ơ bản trong học thuyết môi trường của Nightingale là gì?</p>
4	<p>Ứng dụng học thuyết môi trường chăm sóc của Nightingale trong chăm sóc điều dưỡng</p>	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong học thuyết môi trường của Nightingale</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần lưu ý khi áp dụng học thuyết môi trường của Nightingale.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong áp dụng học thuyết môi trường của Nightingale.</li> <li>- Đọc nội dung về Ứng dụng học thuyết nhu cầu của Virginia Henderson trong chăm sóc điều dưỡng, trong giáo trình Học thuyết điều dưỡng (Lê Thanh Tùng, 2018).</li> <li>- Đọc thêm các nội dung trong Chương 10 tài liệu <i>Nursing theory Utilization &amp; Application</i> (Alligood, 2010) và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong học thuyết nhu cầu của Henderson là gì?</li> <li>- Giảng viên cho học viên chọn một bài báo có</li> </ul>

							<p>đề cập đến việc ứng dụng học thuyết vào thực tiễn nghề nghiệp điều dưỡng. Học viên làm việc theo nhóm để viết báo cáo tóm tắt về nội hàm của học thuyết được trình bày trong bài báo, vấn đề nghiên cứu và kết quả nghiên cứu của bài báo và nộp về cho giảng viên</p>
5	Đánh giá quá trình	4					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên nộp bài báo cáo về bài báo đã chọn, giảng viên chấm và phản hồi cho học viên</li> </ul>
6	Ứng dụng học thuyết nhu cầu của Virginia Henderson trong chăm sóc điều dưỡng	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong học thuyết nhu cầu của Henderson</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần lưu ý khi áp dụng học thuyết nhu cầu của Henderson</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong áp dụng học thuyết nhu cầu của Henderson.</li> <li>- Đọc nội dung về Ứng dụng học thuyết về sự thiếu hụt chăm sóc của Orem trong chăm sóc điều dưỡng, trong giáo trình Học thuyết điều</li> </ul>

						<p>dưỡng (Lê Thanh Tùng, 2018).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc thêm các nội dung trong Chương 11 tài liệu <i>Nursing theory Utilization &amp; Application</i>(Alligood, 2010)và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản của học thuyết về sự thiếu hụt chăm sóc của Orem là gì?</li> </ul>
7	<p>Ứng dụng học thuyết về sự thiếu hụt chăm sóc của Orem trong chăm sóc điều dưỡng</p>	2	1	1		<p>12</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong học thuyết về sự thiếu hụt chăm sóc của Orem</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần lưu ý khi vận dụng học thuyết về sự thiếu hụt chăm sóc của Orem</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong vận dụng học thuyết về sự thiếu hụt chăm sóc của Orem.</li> <li>- Đọc nội dung về Ứng dụng học thuyết mô hình tăng cường sức khỏe (Health Promotion Model) trong chăm sóc điều dưỡng, trong giáo trình Học thuyết điều dưỡng (Lê Thanh</li> </ul>

						<p>Tùng, 2018).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc thêm các nội dung trong Chương 12 tài liệu <i>Nursing theory Utilization &amp; Application</i> (Alligood, 2010) và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong học thuyết mô hình tăng cường sức khỏe là gì?</li> </ul>
8	<p>Ứng dụng học thuyết mô hình tăng cường sức khỏe (Health Promotion Model) trong chăm sóc điều dưỡng</p>	2	1	1		<p>12</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong học thuyết mô hình tăng cường sức khỏe</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần lưu ý khi vận dụng trong học thuyết mô hình tăng cường sức khỏe</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong vận dụng trong học thuyết mô hình tăng cường sức khỏe.</li> <li>- Giảng viên cho học viên chọn ngẫu nhiên một học thuyết đã được học. Học viên viết bài luận về sự hiểu biết của học viên về học thuyết đó và đưa ra phương án vận dụng học</li> </ul>

							thuyết đó vào thực tế.
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						- Học viên nộp bài báo cáo và trình bày trên lớp về học thuyết đã được học, giảng viên chấm và phản hồi cho học viên
	<b>Tổng số</b>	<b>18</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	<b>30</b>	<b>84</b>	

## **8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên**

### **8.1 Hình thức đánh giá**

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình:** Bài viết theo nhóm về bài báo có đề cập đến việc ứng dụng học thuyết vào thực tiễn nghề nghiệp điều dưỡng: 40%

- **Đánh giá kết thúc:** bài viết và báo cáo về học thuyết đã chọn: 50%

### **8.2 Các tiêu chí đánh giá**

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá định kỳ:**

Giảng viên cho học viên chọn một bài báo có đề cập đến việc ứng dụng học thuyết vào thực tiễn nghề nghiệp điều dưỡng. Học viên làm việc theo nhóm để viết báo cáo tóm tắt về nội hàm của học thuyết được trình bày trong bài báo, vấn đề nghiên cứu và kết quả nghiên cứu của bài báo và nộp về cho giảng viên 01 file.doc/docx, dung lượng 5 – 10 trang A4, lề tiêu chuẩn 2.54cm, cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng single.

- **Đánh giá kết thúc:**

Giảng viên cho học viên chọn ngẫu nhiên một học thuyết đã được học. Học viên viết bài luận về sự hiểu biết của học viên về học thuyết đó và đưa ra phương án vận dụng học thuyết đó vào thực tế. Học viên hoàn thiện bài luận và nộp về cho giảng viên trước ngày thi 1 ngày 01 file.doc/docx, dung lượng 5 – 10 trang A4, lề tiêu chuẩn 2.54cm, cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng single. Đến ngày thi sinh viên sẽ trình bày về học thuyết đã chuẩn bị.

### **Tiêu chuẩn đánh giá**

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A (8,5 - 10)	Giỏi
	B (7,0 - 8,4)	Khá
	C (5,5 - 6,9)	Trung bình
	D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt:	F (dưới 4,0)	Kém

## 9. Thông tin giảng viên

<b>TT</b>	<b>Họ và Tên</b>	<b>Trình độ CM/ chuyên ngành</b>	<b>Địa chỉ liên lạc</b>
1	Lê Thanh Tùng	PGS.TS/Bác sỹ	tungpcnd@ndun.edu.vn
2	Ngô Huy Hoàng	Tiến sỹ/Bác sỹ	ngohoang64@ndun.edu.vn
3	Trương Tuấn Anh	Tiến sỹ/Bác sỹ	tuananhnga@gmail.com
4	Nguyễn Thị Minh Chính	Tiến sỹ/Đ.đưỡng	nguyenminhchinhshd@gmail.com
5	Phạm Thị Thu Hương	Tiến sỹ/Đ.đưỡng	phamhuongddnd@gmail.com



## HỌC PHẦN: THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG NÂNG CAO

(Advanced Nursing Practice)

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Thực hành điều dưỡng nâng cao
- **Mã học phần:** NR 581
- **Số tín chỉ:** 02 (02 lý thuyết)
- **Đối tượng:** Thạc sỹ Điều dưỡng / Chuyên khoa I điều dưỡng
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:** 32 tiết lý thuyết
- **Loại học phần:** Bắt buộc
- **Nhóm giảng viên phụ trách:**
  1. TS. Ngô Huy Hoàng
  2. TS. Phạm Thị Thu Hương
  3. TS. Nguyễn Thị Minh Chính

### 2. Mục tiêu của học phần.

Sau khi kết thúc học phần Thực hành điều dưỡng nâng cao, học viên có khả năng:

- 2.8 Phân tích được các khái niệm, đặc điểm và năng lực của người điều dưỡng thực hành nâng cao (Chuẩn đầu ra 1).
- 2.9 Đánh giá được việc áp dụng các năng lực của thực hành điều dưỡng nâng cao vào thực hành nghề nghiệp
- 2.10 Nhận định và đưa ra cách áp dụng của thực hành điều dưỡng nâng cao trong thực hành nghề nghiệp tại chính đơn vị của mình
- 2.11 Phân tích được các vấn đề hiện tại có thể ảnh hưởng đến việc thể hiện vai trò của thực hành điều dưỡng nâng cao tại Việt Nam
- 2.12 Đề xuất các giải pháp cho thực hành điều dưỡng trình độ cao ở Việt Nam

### 3. Mô tả học phần:

Học phần Thực hành điều dưỡng nâng cao cung cấp cho học viên khối kiến thức về đặc điểm của thực hành điều dưỡng nâng cao, nhận diện được những năng lực cần có cho thực hành điều dưỡng nâng cao, từ đó giúp học viên xác định được vai trò của thực hành điều dưỡng tiên tiến.

Học phần giúp học viên nhận thức rõ những cơ hội và thách thức để hình thành năng lực cho thực hành điều dưỡng tiên tiến trong thực tiễn nghề nghiệp điều dưỡng ở Việt

Nam. Trên cơ sở hiểu biết và nhận diện được những năng lực, sự tích hợp các năng lực cần thiết trong tổ chức các hoạt động chăm sóc điều dưỡng nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc điều dưỡng với vai trò là người điều dưỡng thực hành nâng cao (advanced practical nurse).

Ngoài ra, khi tham gia học phần này, học viên có cơ hội thể hiện thành ý tưởng, đề xuất các dự án nhằm cải thiện hơn nữa thực hành điều dưỡng ở Việt Nam. Đồng thời được tiếp cận và phân tích những cơ hội và thách thức khi thể hiện vai trò thực hành điều dưỡng tiên tiến trong vị trí công tác hiện tại của mình.

#### 4. Nội dung học phần

STT	Nội dung	Số tiết	Ghi chú
1	Lịch sử và các khái niệm về thực hành điều dưỡng nâng cao	4	
2	Xu hướng toàn cầu về thực hành điều dưỡng nâng cao	4	
3	Năng lực và tiêu chuẩn của thực hành điều dưỡng nâng cao liên quan đến điều dưỡng thực hành lâm sàng, điều dưỡng thực hành chăm sóc tuyến cơ sở, điều dưỡng thực hành cấp cứu	4	
4	Năng lực và tiêu chuẩn thực hành điều dưỡng nâng cao liên quan đến điều dưỡng thực hành sản khoa, điều dưỡng thực hành gây mê v.v...	4	
	Đánh giá quá trình	4	Bài tập nhóm
5	Các lý luận/ học thuyết sử dụng trong việc thay đổi vai trò của thực hành điều dưỡng nâng cao	4	
6	Phát triển vai trò thực hành điều dưỡng nâng cao tại Việt Nam	4	
7	Chứng nhận và các chương trình đào tạo về thực hành điều dưỡng nâng cao	4	
	<b>Thi kết thúc học phần</b>		Báo cáo tiểu luận
	<b>Tổng số</b>	<b>32</b>	

## **5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy**

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân

- Tiến trình thực hiện:

+ Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm

+ Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý, tư vấn.

+ Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách. Cá nhân hoàn thiện báo cáo chuyên đề/bài tập được giao.

## **6. Tài liệu học tập:**

### **6.1. Giáo trình bắt buộc**

Trường đại học Điều dưỡng Nam Định (2018). Tập bài giảng “Thực hành điều dưỡng nâng cao” (tài liệu lưu hành nội bộ)

### **6.2. Tài liệu tham khảo**

1) Hamric, A.B., Spross, J. A., & Hanson, C.M. (2009). *Advanced practice nursing: An integrative approach* (4th ed.). St.Louis, MO: Elsevier Saunders.

2) McGee, P and Castledine G. (2003) *Advanced Nursing Practice*, second edition. UK: Blackwell Publishing Ltd

3) Price, R.A.W., Godshall, M and Wilson, L. (2013) *Certified Nurse Educator (CNE) Review Manual*, second edition. New York: Springer Publishing Company



## 7. Lịch trình thực hiện học phần

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
1	Lịch sử và các khái niệm về thực hành điều dưỡng nâng cao	2	0	2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập</li> <li>- Đọc tài liệu phát tay về thực hành điều dưỡng nâng cao</li> <li>- Đọc thêm các tài liệu mục 6.2 để thảo luận và trả lời câu hỏi về nhu cầu và sự hình thành của thực hành điều dưỡng nâng cao.</li> </ul> <p>Giảng viên tổng kết những điểm mấu chốt.</p>
2	Xu hướng toàn cầu về thực hành điều dưỡng nâng cao	1	2	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về xu hướng toàn cầu về thực hành điều dưỡng nâng cao</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Đọc thêm tài liệu mục 6.2 để thảo luận về các vấn đề trong xu hướng toàn cầu về thực hành điều dưỡng</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							nâng cao. - Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong xu hướng toàn cầu về thực hành điều dưỡng nâng cao.
3	Năng lực và tiêu chuẩn của thực hành điều dưỡng nâng cao liên quan đến điều dưỡng thực hành lâm sàng, điều dưỡng thực hành chăm sóc tuyến cơ sở, điều dưỡng thực hành cấp cứu	2	1	1		12	- Làm bài tập nhóm về năng lực và tiêu chuẩn thực hành điều dưỡng thực hành lâm sàng, điều dưỡng thực hành chăm sóc tuyến cơ sở, điều dưỡng thực hành cấp cứu - Báo cáo kết quả làm việc nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập. - Tìm đọc thêm tài liệu và minh chứng cho việc tích hợp các năng lực cho thực hành điều dưỡng nâng cao trong các lĩnh vực chuyên môn cụ thể - Thảo luận về sự khác biệt giữa năng lực và tiêu chuẩn thực hành điều dưỡng thực hành lâm sàng, điều dưỡng thực hành chăm sóc tuyến cơ sở, điều

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>dưỡng thực hành cấp cứu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm khác biệt quan trọng về năng lực và tiêu chuẩn thực hành điều dưỡng thực hành lâm sàng, điều dưỡng thực hành chăm sóc tuyến cơ sở, điều dưỡng thực hành cấp cứu.</li> </ul>
4	Năng lực và tiêu chuẩn thực hành điều dưỡng nâng cao liên quan đến điều dưỡng thực hành sản khoa, điều dưỡng thực hành gây mê v.v...	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về năng lực và tiêu chuẩn thực hành điều dưỡng nâng cao liên quan đến thực hành sản khoa, điều dưỡng thực hành gây mê</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập.</li> <li>- Tìm đọc thêm tài liệu và minh chứng cho việc tích hợp các năng lực cho thực hành điều dưỡng nâng cao trong các lĩnh vực chuyên môn cụ thể</li> <li>- Thảo luận về sự khác biệt giữa năng lực và tiêu chuẩn thực hành điều dưỡng nâng cao liên quan đến</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>thực hành sản khoa, điều dưỡng thực hành gây mê.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm khác biệt mấu chốt giữa năng lực và tiêu chuẩn thực hành điều dưỡng nâng cao liên quan đến thực hành sản khoa, điều dưỡng thực hành gây mê.</li> </ul>
	Đánh giá quá trình						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên giao bài tập cho học viên (một bài luận về thực trạng thực hành điều dưỡng nâng cao ở Việt Nam).</li> <li>- Học viên nộp bài luận về thực trạng thực hành điều dưỡng nâng cao ở Việt Nam. Giảng viên đánh giá và phản hồi cho học viên</li> </ul>
6	Phát triển vai trò thực hành điều dưỡng nâng cao tại Việt Nam	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các lý luận/ học thuyết sử dụng trong việc thay đổi vai trò của thực hành điều dưỡng nâng cao</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập.</li> </ul>



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm đọc thêm tài liệu và minh chứng cho việc tích hợp các năng lực cho thực hành điều dưỡng nâng cao trong các lĩnh vực chuyên môn cụ thể</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong lý luận/ học thuyết sử dụng trong việc thay đổi vai trò của thực hành điều dưỡng nâng cao.</li> </ul>
7	Chứng nhận và các chương trình đào tạo về thực hành điều dưỡng nâng cao	2	0	2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu phát tay về thực hành điều dưỡng nâng cao</li> <li>- Đọc thêm các tài liệu mục 6.2 để thảo luận và trả lời câu hỏi về nhu cầu và sự hình thành của thực hành điều dưỡng nâng cao.</li> </ul> <p>Giảng viên tổng kết những điểm mấu chốt.</p>
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên nộp bài báo cáo và trình bày trên lớp về tiêu chuẩn năng lực cho thực hành điều dưỡng nâng cao ở Việt Nam đã chuẩn bị, giảng viên đánh giá phản hồi cho học viên</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	<b>Tổng số</b>	<b>11</b>	<b>10</b>	<b>11</b>		<b>72</b>	

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình:** Bài viết cá nhân về thực trạng thực hành điều dưỡng nâng cao ở Việt Nam: 40%

- **Đánh giá kết thúc:** bài viết và trình bày báo cáo về những năng lực cần có cho người thực hành điều dưỡng nâng cao ở Việt Nam: 50%

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá định kỳ:**

Giảng viên cho học viên viết một bài luận về thực trạng thực hành điều dưỡng nâng cao ở Việt nam. Học viên nộp về cho giảng viên 01 file.doc/docx, dung lượng 5 – 10 trang A4, lề tiêu chuẩn 2.54cm, cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng single.

- **Đánh giá kết thúc:**

Học viên sử dụng chuẩn năng lực cơ bản Điều dưỡng Việt Nam để có thể chọn và đưa ra chuẩn năng lực cho thực hành điều dưỡng nâng cao ở Việt Nam. Học viên xây dựng các chuẩn năng lực và nộp về cho giảng viên trước ngày thi 1 ngày 01 file.doc/docx, dung lượng 5 – 10 trang A4, lề tiêu chuẩn 2.54cm, cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng single. Đến ngày thi sinh viên sẽ trình bày về các chuẩn năng lực mà học viên đã chuẩn bị.

### **Tiêu chuẩn đánh giá**

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A (8,5 - 10)	Giỏi
	B (7,0 - 8,4)	Khá
	C (5,5 - 6,9)	Trung bình
	D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt:	F (dưới 4,0)	Kém

### 9. Thông tin giảng viên

<b>TT</b>	<b>Họ và Tên</b>	<b>Trình độ CM/ chuyên ngành</b>	<b>Địa chỉ liên lạc</b>
1	Ngô Huy Hoàng	Tiến sỹ/Y học	ngohoang64@ndun.edu.vn
2	Phạm Thị Thu Hương	Tiến sỹ/ĐD	phamhuongddnd@gmail.com
3	Nguyễn Thị Minh Chính	Tiến sỹ/ĐD	nguyenminhchinhsdh@gmail.com

## HỌC PHẦN: THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG DỰA TRÊN BẰNG CHỨNG

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Thực hành Điều dưỡng dựa trên bằng chứng
- **Mã học phần:** NR 548
- **Số tín chỉ:** 03 (02 lý thuyết/01 thực hành tại trường)
- **Đối tượng áp dụng:** Điều dưỡng Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa cấp I)
- **Loại học phần:** Bắt buộc
- **Học phần tiên quyết:** Học thuyết điều dưỡng, thống kê y học
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**
  - + Lý thuyết: 32 tiết
  - + Thực hành tại trường: 30 tiết
- **Nhóm giảng viên phụ trách:**
  1. TS. Ngô Huy Hoàng
  2. TS. Trần Văn Long
  3. TS. Phạm Thị Thu Hương
  4. TS. Nguyễn Thị Minh Chính

### 2. Mục tiêu của học phần.

- Trình bày được cách phát triển câu hỏi nghiên cứu trên lâm sàng
- Đánh giá các chiến lược tìm kiếm tài liệu và chứng minh bằng chứng được tìm thấy là tốt nhất
- Giải thích các kết quả nghiên cứu có liên quan từ dữ liệu định tính và định lượng để cải thiện một lĩnh vực cụ thể về thực hành điều dưỡng.
- Kết hợp các học thuyết và / hoặc mô hình phù hợp, hướng dẫn việc nâng cao chuyên môn của học viên trong một lĩnh vực cụ thể về thực hành điều dưỡng.
- Bước đầu áp dụng bằng chứng vào thực tế.

### 3. Mô tả học phần:

Khóa học được thiết kế để cung cấp một phương pháp tiếp cận phân tích và có hệ thống để đánh giá các nghiên cứu dựa trên bằng chứng được sử dụng trong thực hành lâm

sàng. Khóa học cho phép học viên phát triển một phương pháp dựa trên bằng chứng để giải quyết các câu hỏi lâm sàng quan trọng thông qua tổng quan tài liệu.

#### 4. Nội dung học phần:

TT	Nội dung	Số tiết		Ghi chú
		LT	TH	
1	Tổng quan về THDD dựa vào bằng chứng (PICOT)	4	4	
2	Tổng quan về các thiết kế nghiên cứu và phân tích thống kê, tính ý nghĩa và độ tin cậy của đề tài	8	8	
3	Các phương pháp tìm kiếm tài liệu.	4	4	
4	Đánh giá quá trình	4		
5	Đánh giá một Nghiên cứu khoa học	4	4	
6	Quá trình phát triển hướng dẫn THDD dựa trên bằng chứng	4	4	
7	Áp dụng các hướng dẫn lâm sàng vào thực hành dựa vào bằng chứng	4	6	
	<b>Tổng</b>	<b>32</b>	<b>30</b>	

#### 5. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân
- Tiến trình thực hiện:
  - + Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm
  - + Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý, tư vấn.
  - + Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách. Cá nhân hoàn thiện báo cáo chuyên đề/bài tập được giao.

+ Báo cáo áp dụng thực hành dựa vào bằng chứng vào thực tế lâm sàng

## 6. Tài liệu học tập:

### 6.1 Tài liệu bắt buộc

Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, 2018, *Bài giảng thực hành điều dưỡng dựa trên bằng chứng* (tài liệu lưu hành nội bộ)

### 6.2 Tài liệu tham khảo

Alligood, M.R. (2010). *Nursing Theory: Utilization & Application 4<sup>th</sup> ed*: Mosby: Elsevier.

Barrett, E.A.M. (2009). What is nursing science? *Nursing Science Quarterly*, 15 (51), 51-60. Doi: 10.1117/089431840201500109.

Eddy, D.M. (2005). Evidence based medicine: A unified approach, *Health Affairs*, 24(1), 9-17.

Fawcett, J. (2003). Scholarly dialogue: Theory and practice: A discussion by William K. Cody, *Nursing Science Quarterly*, 16(3), 225-231. Doi: 10.1117/0894318403255355.

Focchiano, L. & Snyder, C.H. (2012). Evidence-based practice for the busy nurse practitioner: Part one: Relevance to clinical practice and clinical inquiry process, *Journal of American Academy of Nurse Practitioners*, 24, 579-586. Doi:10.1111/j.1745-7599.2012.00748.x.

Focchiano, L. & Snyder, C.H. (2012). Evidence-based practice for the busy nurse practitioner: Part two: Searching for the best evidence to clinical inquiries, *Journal of the American Academy of Nurse Practitioners*, 24, 640-648. doi: 10.1111/j.1745-7599.2012.00749.x

Focchiana, L. & Snyder, C.H. (2012). Evidence-based practice for the busy nurse practitioner: Part three: Critical appraisal process, *Journal of American Academy of Nurse Practitioners*, 24, 704-715. Doi: 10.1111/j.1745-7599.2012.00752.x

Focchiana, L. & Snyder, C.H. (2013). Evidence-based practice for the busy nurse practitioner: Part four: Putting it all together, *Journal of American Academy of Nurse Practitioners*, 25, 24-31. Doi: 10/1111/j.1745-7599.2012.00751.x.

Hilton, P.A. (1997). Theoretical perspectives of nursing: a review of the literature

*Journal of Advanced Nursing*, 26, 1211-1220.

Julia, G.B. (\_\_\_\_). *Nursing Theories-The Base for Professional Nursing Practice*, 3<sup>rd</sup> ed:  
Norwalk, Appleton & Lange.

Ingham-Broomfield, R. (2008). A nurses' guide to the critical reading of research  
*Australian Journal of Advanced Nursing*, 26(1), 102-109.

Melnyk, B.M. & Fineout-Overholt, E. (2015). *Evidence-Based Practice in Nursing &  
Healthcare: A Guide to Best Practice* 3<sup>rd</sup> ed: Philadelphia: Wolters Kluwer.

Theofanidis, D. & Fountouki, A. (2008). Nursing theory: A discussion on an  
ambiguous concept, *International Journal of Caring Science*, 1(1), 15-20.

Thyer, B.A. & Pignotti (2011). Evidence-based practices do not exist, *Clinical Social  
Work*, 39, 328-333, doi:10.1007/s10615-011-0558-x

Tomey, A.M., & Alligood, M.R. (2006). *Nursing Theorist and Their Work*, 6<sup>th</sup> ed:  
Mosby: Elsevier.



## 7. Lịch trình thực hiện học phần

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp						
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành			
	<b>Phản lý thuyết</b>							
1	Tổng quan về THĐD dựa vào bằng chứng (PICOT)	2	1	1	4	24	- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập Viết một trang xác định một vấn đề trong điều dưỡng Tìm hiểu về câu hỏi PICOT	
2	Tổng quan về các thiết kế nghiên cứu, phân tích thống kê, và độ tin cậy của đề tài	4	2	2	8	48	Chuẩn bị nội dung và thảo luận Phương pháp nghiên cứu định tính, nghiên cứu định lượng Các phương pháp thống kê và độ tin cậy của nghiên cứu	
3	Các phương pháp tìm kiếm tài liệu.	2	1	1	4	24	Sử dụng câu hỏi PICOT Thảo luận và làm việc nhóm Tổng	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp						
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành			
							quan tài liệu cho vấn đề đã xác định	
4	Đánh giá một Nghiên cứu khoa học	2	1	1	4	24	Thảo luận và làm việc nhóm về tổng quan tài liệu và phân tích các kết quả thu được, tổng hợp thành các bảng (theo hướng dẫn)	
5	Đánh giá quá trình	4						
6	Quá trình phát triển hướng dẫn THDD dựa trên bằng chứng	2	1	1	4	24	Thảo luận và làm việc nhóm: căn cứ vào kết quả phân tích và tổng hợp của buổi 4, xây dựng một hướng dẫn thực hành phù hợp với đơn vị được chọn	
7	Áp dụng các hướng dẫn lâm sàng vào thực hành dựa vào bằng chứng	2	1	1	6	30	Thảo luận và làm việc nhóm: phân tích khả năng áp dụng, những đề xuất khi áp dụng hướng dẫn vào lâm sàng	
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						- Học viên nộp bài báo cáo và trình bày trên lớp về nội dung đã chuẩn bị, giảng	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp						
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành			
							viên chấm và phản hồi cho học viên	
	<b>Tổng số</b>	<b>18</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	<b>30</b>	<b>174</b>		

## **8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên**

### **8.1 Hình thức đánh giá**

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình:** Phân tích một bài báo khoa học dựa trên vấn đề được chọn 40%

- **Đánh giá kết thúc:** bài viết và báo cáo về hướng dẫn lâm sàng áp dụng phương pháp thực hành dựa vào bằng chứng: 50%

### **8.2 Các tiêu chí đánh giá**

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá định kỳ:**

Sau khi học viên xác định vấn đề trong chăm sóc điều dưỡng, giảng viên cho nhóm học viên chọn một bài báo khoa học. Học viên sẽ phân tích bài báo và nộp về cho giảng viên 01 file.doc/docx, dung lượng 5 – 10 trang A4, lề tiêu chuẩn 2.54cm, cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng 1,5.

Các nội dung phân tích bài báo: xác định khoảng trống kiến thức và mục tiêu nghiên cứu; trả lời câu hỏi phương pháp nghiên cứu có phù hợp để trả lời cho câu hỏi nghiên cứu?, kết quả nghiên cứu và những bàn luận có phù hợp và đáp ứng yêu cầu đặt ra ban đầu của nhà nghiên cứu.

- **Đánh giá kết thúc:**

Học viên sẽ xây dựng một hướng dẫn lâm sàng, và đề xuất phương pháp áp dụng, nhóm hoàn thành báo cáo và nộp về cho giảng viên trước ngày thi 1 ngày 01 file.doc/docx, 5 – 10 trang A4, lề tiêu chuẩn 2.54cm, cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng 1,5. Đến ngày thi sinh viên sẽ trình bày bằng powerpoint phần đã chuẩn bị.

Yêu cầu: nhóm sinh viên lựa chọn một kỹ thuật - thực hành lâm sàng, mô tả thực trạng và những tồn tại; tổng quan tài liệu các phương pháp hiệu quả đã được sử dụng, đề xuất hướng giải quyết và xây dựng quy trình phù hợp cho kỹ thuật - thực hành lâm sàng đó.

### **8.3 Tiêu chuẩn đánh giá**

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A (8,5 - 10)	Giỏi
	B (7,0 - 8,4)	Khá
	C (5,5 - 6,9)	Trung bình
	D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt:	F (dưới 4,0)	Kém

### 9. Thông tin giảng viên

<b>TT</b>	<b>Họ và Tên</b>	<b>Trình độ CM/ chuyên ngành</b>	<b>Địa chỉ liên lạc</b>
1	Ngô Huy Hoàng	Tiến sỹ/Y học	ngohoang64@gmail.com
2	Trần Văn Long	Tiến sỹ/Y học	longtv1964@gmail.com
3	Phạm Thị Thu Hương	Tiến sỹ/ĐD	phamhuongddnd@gmail.com
4	Nguyễn Thị Minh Chính	Tiến sỹ/ĐD	nguyenminhchinhsdh@gmail.com

## **PHỤ LỤC: HƯỚNG DẪN LÀM TIỂU LUẬN**

### **1. Quy định soạn thảo văn bản**

- Khổ giấy A4 (dọc)
- Định lề trang văn bản:
  - Lề trên: cách mép trên 25 mm.
  - Lề dưới: cách mép dưới 25 mm.
  - Lề trái: cách mép trái 35 mm.
  - Lề phải: cách mép phải 20 mm.
- Phong chữ: Times New Roman
- Cỡ chữ: 13
- Dẫn dòng: 1,5 lines
- Số trang được đánh ở giữa, trên đầu mỗi trang giấy

### **2. Quy định về nội dung tiểu luận**

#### **2.1. Đặt vấn đề**

- Trình bày lý do, tính cấp thiết của chủ đề đã chọn
- Trình bày mục tiêu đạt được khi làm tiểu luận

#### **2.2. Cơ sở lý luận**

Trình bày hệ thống kiến thức đã học liên quan trực tiếp đến chủ đề đã chọn

#### **2.3. Cơ sở thực tiễn và liên hệ thực tiễn**

- Thực trạng vấn đề đó đang xảy ra như thế nào
- Thuận lợi và khó khăn
- Những hậu quả xảy ra khi vấn đề đó tồn tại
- Tham khảo các mô hình/ giải pháp đã có thông qua tổng quan tài liệu

#### **2.4. Đề xuất các giải pháp phù hợp**

#### **2.5. Kết luận**

#### **2.6. Tài liệu tham khảo**



## HỌC PHẦN: NGHIÊN CỨU ĐIỀU DƯỠNG

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Nghiên cứu điều dưỡng
- **Mã số:** NR 582
- **Số tín chỉ:** 04 (04 lý thuyết)
- **Đối tượng áp dụng:** Học viên học thạc sỹ điều dưỡng
- **Loại học phần:** Bắt buộc
- **Học phần tiên quyết:** Học thuyết điều dưỡng
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**
  - + Lý thuyết: 60 tiết
- **Nhóm giảng viên phụ trách:**
  1. PGS.TS. Lê Thanh Tùng
  2. TS.BS Ngô Huy Hoàng
  3. TS.BS Trần Văn Long
  4. TS. Đỗ Minh Sinh
  5. TS. Phạm Thị Thu Hương
  6. TS. Nguyễn Thị Minh Chính

### 2. Mục tiêu của học phần

Sau khi hoàn thành học phần Nghiên cứu điều dưỡng, học viên có khả năng:

2.1 Nhận thức được bản chất và vai trò của nghiên cứu khoa học và nghiên cứu điều dưỡng, vấn đề đạo đức trong nghiên cứu.

2.2 Xác định được các bước và các hoạt động cần thiết để tiến hành một nghiên cứu khoa học nói chung và nghiên cứu trong lĩnh vực điều dưỡng.

2.3 Nhận diện được các vấn đề nghiên cứu, cách tiếp cận kiến thức từ tổng quan tài liệu, cách vận dụng các học thuyết điều dưỡng/ lý thuyết nền tảng để hình thành ý tưởng và khung lý thuyết cho một nghiên cứu trong lĩnh vực điều dưỡng.

2.4 Xác định được bản chất và đặc điểm của các phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực sức khỏe, các loại thiết kế nghiên cứu phù hợp với một vấn đề nghiên cứu dự định.



2.5 Dự kiến được một đề cương nghiên cứu với các bộ phận cấu thành phù hợp với một vấn đề nghiên cứu dự định.

2.6 Làm quen với một số phương pháp và kỹ thuật dùng trong nghiên cứu:

- Quản thể nghiên cứu, mẫu nghiên cứu và phương pháp chọn mẫu,
- Thu thập số liệu định lượng và dữ liệu định tính,
- Xử lý và phân tích số liệu định lượng, dữ liệu định tính,
- Trình bày kết quả định lượng (sử dụng bảng và biểu đồ) và kết quả định tính (quy nạp hoặc suy diễn),
- Lý giải kết quả định lượng và định tính trong nghiên cứu điều dưỡng,

2.7 Xác định được các thành phần cơ bản của một báo cáo kết quả nghiên cứu và một bài báo khoa học để công bố kết quả nghiên cứu.

### 3. Mô tả học phần

Học phần “Nghiên cứu điều dưỡng” gồm 60 tiết lý thuyết, được thực hiện tại trường, nhằm trang bị cho học viên những kiến thức và phương pháp nghiên cứu cơ bản để có thể tiến hành một nghiên cứu trong lĩnh vực điều dưỡng.

Học phần được thực hiện thông qua việc kết hợp một cách linh hoạt các phương pháp dạy học như thuyết trình ngắn, thảo luận và làm bài tập nhóm, tự học và nghiên cứu có định hướng, phân tích từ thực tế các công trình nghiên cứu đã được công bố. Trên cơ sở đó giúp học viên có khả năng phát triển một đề cương nghiên cứu khả thi trong lĩnh vực điều dưỡng, hỗ trợ cho học viên trong thực hiện các nghiên cứu cung cấp bằng chứng khoa học cho cải thiện chất lượng chăm sóc, phát triển nghề nghiệp điều dưỡng.

Trong quá trình học tập, học viên sẽ nhận được sự tư vấn, hỗ trợ từ giảng viên và nhà trường về phương pháp cũng như tiếp cận các nguồn dữ liệu khoa học hiện có.

### 4. Nội dung học phần

TT	Nội dung	Số tiết		Ghi chú
		LT	TH	
	<b>Lý thuyết</b>	<b>60</b>	<b>0</b>	
1.	Đại cương về nghiên cứu khoa học, nghiên cứu điều dưỡng và vấn đề đạo đức trong nghiên cứu	4		
2.	Các bước và các hoạt động để tiến hành một nghiên cứu khoa học và nghiên cứu trong lĩnh vực điều dưỡng	4		

TT	Nội dung	Số tiết		Ghi chú
		LT	TH	
3.	Vấn đề, chủ đề, ý tưởng nghiên cứu và khung lý thuyết cho nghiên cứu điều dưỡng	4		
4.	Phương pháp tổng quan tài liệu phục vụ cho nghiên cứu khoa học và nghiên cứu điều dưỡng	4		
5.	Phương pháp và thiết kế trong nghiên cứu điều dưỡng: định lượng và định tính	<b>8</b>		
	<b><i>Đánh giá quá trình</i></b>	4		
6.	Xây dựng một đề cương nghiên cứu điều dưỡng	4		
7.	Quản thể nghiên cứu, mẫu, cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu cho nghiên cứu: định lượng và định tính	4		
8.	Phương pháp thu thập số liệu định lượng và dữ liệu định tính cho nghiên cứu điều dưỡng	4		
9.	Phương pháp xử lý và phân tích số liệu trong nghiên cứu định lượng và dữ liệu trong nghiên cứu định tính	<b>8</b>		
10.	Trình bày kết quả nghiên cứu định lượng và định tính	4		
11.	Phương pháp bàn luận về kết quả nghiên cứu định lượng và định tính, kết luận và khuyến nghị	4		
12.	Các thành phần cơ bản của một bài báo khoa học	4		
	<b><i>Thi kết thúc học phần</i></b>	Trình bày tóm tắt một đề cương nghiên cứu dự kiến		

## 5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy

### 5.1 Phương pháp

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận nhóm và hướng dẫn làm bài tập, phân tích dựa trên những thí dụ nghiên cứu đã được nghiệm thu và công bố.

+ Trong buổi gặp đầu tiên, học viên được phổ biến toàn bộ nội dung, tài liệu cần thiết có liên quan, hướng dẫn cách tìm tài liệu học tập. Trước mỗi buổi học viên phải biết rõ nội dung học (tên bài), tên giảng viên, giảng đường thông qua kế hoạch giảng dạy.

+ Ở mỗi bài học giảng viên sẽ tiến hành trao đổi dựa trên những ý kiến và câu hỏi của học viên về nội dung bài học, liên hệ kiến thức hiện tại với kiến thức đã học, định hướng và giúp học viên lựa chọn tài liệu thích hợp cho vấn đề nghiên cứu đã chọn.

+ Trong quá trình học, học viên sẽ tham gia thảo luận các chủ đề và làm bài tập nhóm (3-5 học viên/nhóm).

Nội dung thảo luận sẽ giúp học viên tổng hợp, hệ thống lại kiến thức và phát triển các kỹ năng xác định vấn đề, kỹ năng viết mục tiêu, lựa chọn phương pháp nghiên cứu, kỹ năng xây dựng bộ công cụ và thu thập số liệu, kỹ năng phân tích kết quả, bàn luận và đưa ra các kết luận từ kết quả nghiên cứu được, kỹ năng viết đề cương và báo cáo đề tài nghiên cứu khoa học.

Sau khi thảo luận dưới sự hướng dẫn, giúp đỡ của giảng viên, từng nhóm sẽ báo cáo trước tập thể lớp kết quả thảo luận của nhóm mình.

## **5.2. Phương tiện dạy học**

Powerpoint, bài báo, Các phần mềm như SPSS, Dữ liệu online

## **6. Tài liệu học tập:**

### **6.1. Tài liệu bắt buộc**

- Trường đại học Điều dưỡng Nam Định (2017). Nghiên cứu điều dưỡng (tài liệu lưu hành nội bộ)

### **6.2. Tài liệu tham khảo**

1. Bryman, A. (2008) *Social research methods*, (third edition). Oxford: Oxford University Press
2. Burns, N., Grove, S.K. (2005) *Selecting a Research Design. The practice of Nursing Research: conduct, critique, & utilization*, (5rded), pp. 231-272. Philadelphia: Saunders
3. Calnan, M. (2007) *Quantitative Survey Methods in Health Research*. In Saks, M., and Allsop, J. *Researching Health: qualitative, quantitative and mixed methods*, (1st edition). London: Sage Publications, pp. 174-196
4. Corbin, J., Strauss, A. (2008) *Basics of qualitative research*, (3ed). London: Sage Publications.

5. Creswell, J.W., Plano Clark, V.L. (2011) *Designing and conducting mixed methods research*, (2nd edition). London: Sage publications.
6. Silverman, D. (2005) *Doing Qualitative Research*, (2nd ed.). London: Sage publications.
7. Strauss, A., Corbin, J. (2009) *Basics of Qualitative Research: techniques and procedures for developing grounded theory* (3rd ed.). Thousand Oaks: Sage publications.

### **6.3. Bài báo**

- Coughian, M., Cronin, P. & Ryan, F. (2007). Step-by-step guide to critiquing research. Part 1: quantitative research. *British Journal of Nursing*, 16 (11): 657-663

- Coughian, M., Cronin, P. & Ryan, F. (2007). Step-by-step guide to critiquing research. Part 2: qualitative research. *British Journal of Nursing*, 16 (12): 737-744.

- Editorial. (2004). Writing a research article: advice to beginners. *International Journal for Quality in Health Care*, 16 (3): 191-192.

- Mitchell, T.R. (1985). An evaluation of the validity of correlational research conducted in organizations. *Academy of Management Review*, 10(2): 192-205

- Onwuegbuzie, A.J., Bustamante, R.M. & Nelson, J.A. (2010). Mixed research as a tool for developing quantitative instruments. *Journal of Mixed Methods Research*, 4 (1): 56-78.

- Switzer, G.E., Wisniewski, S.R., Belle, S.H., Dew, M.A. & Shultz, R. (1999). Selecting, developing, and evaluating research instruments. *Social Psychiatry Psychiatric Epidemiology*, 34: 399-409.

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

TT Buổi giảng	Nội dung	*Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với <b>giảng viên và học viên</b>
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập	Thực hành		
1	Đại cương về nghiên cứu khoa học, nghiên cứu điều dưỡng và vấn đề đạo đức trong nghiên cứu	2	2	0		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc tài liên quan</li> <li>- Thảo luận để trả lời các câu hỏi: tại sao cần nghiên cứu khoa học, nghiên cứu điều dưỡng? và các khía cạnh đạo đức trong nghiên cứu là gì?</li> <li>- Giảng viên hệ thống lại những điểm mấu chốt về nghiên cứu điều dưỡng và đạo đức trong nghiên cứu</li> </ul>
2	Các bước và các hoạt động để tiến hành một nghiên cứu khoa học và nghiên cứu trong lĩnh vực điều dưỡng	2	2	0		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc tài liên quan</li> <li>- Thảo luận để trả lời câu hỏi: tại sao cần qui trình nghiên cứu? các hoạt động cần thiết để tiến hành một nghiên cứu khoa học, nghiên cứu điều dưỡng là gì?</li> <li>- Giảng viên hệ thống lại những điểm mấu chốt về qui trình và các hoạt động chính trong thực hiện một nghiên cứu</li> </ul>

TT Buổi giảng	Nội dung	*Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với <b>giảng viên và học viên</b>
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập	Thực hành		
							khoa học cũng như nghiên cứu trong lĩnh vực điều dưỡng.
3	Chủ đề, vấn đề, ý tưởng nghiên cứu và khung lý thuyết cho nghiên cứu điều dưỡng	1	1	2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc tài liên quan</li> <li>- Thảo luận để trả lời câu hỏi: vấn đề, chủ đề, ý tưởng trong nghiên cứu và trong nghiên cứu điều dưỡng là gì?</li> <li>- Làm bài tập nhóm: lựa chọn một số công trình nghiên cứu điều dưỡng đã được công bố, nghiên cứu, phân tích để chỉ ra vấn đề nghiên cứu/ câu hỏi nghiên cứu và khung lý thuyết mà nghiên cứu thí dụ đã đề cập.</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã chuẩn bị của bài tập được giao.</li> <li>- Giảng viên hệ thống lại những điểm mấu chốt trong xác định vấn đề/câu hỏi nghiên cứu và khung lý thuyết cho một</li> </ul>

TT Buổi giảng	Nội dung	*Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với <b>giảng viên và học viên</b>
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập	Thực hành		
							nghiên cứu khoa học, nghiên cứu trong lĩnh vực điều dưỡng.
4	Phương pháp tổng quan tài liệu phục vụ cho nghiên cứu khoa học và nghiên cứu điều dưỡng	1	1	2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc tài liệu liên quan</li> <li>- Thảo luận để trả lời câu hỏi: tại sao phải tổng quan tài liệu? Các cách tiếp cận nguồn dữ liệu tin cậy? Những nội dung cần thiết của tổng quan tài liệu cho một nghiên cứu cụ thể?</li> <li>- Làm bài tập nhóm: lựa chọn phần tổng quan từ công trình nghiên cứu điều dưỡng đã được công bố, nghiên cứu, phân tích để xác định bản chất và mục đích của tổng quan tài liệu từ thí dụ đã đề cập..</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã chuẩn bị của bài tập được giao.</li> <li>- Giảng viên hệ thống lại những điểm</li> </ul>

TT Buổi giảng	Nội dung	*Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với <b>giảng viên và học viên</b>
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập	Thực hành		
							mẫu chốt về tổng quan tài liệu cho một nghiên cứu khoa học, nghiên cứu trong lĩnh vực điều dưỡng.
5	Phương pháp và thiết kế trong nghiên cứu điều dưỡng: định lượng và định tính	2	2	4		24	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc tài liên quan</li> <li>- Thảo luận để trả lời câu hỏi: các phương pháp nghiên cứu và các loại thiết kế nghiên cứu thường sử dụng trong nghiên cứu điều dưỡng? Sự khác biệt giữa nghiên cứu định lượng và định tính? Sử dụng một cách tiếp cận định lượng; định tính hay kết hợp trong một nghiên cứu điều dưỡng?</li> <li>- Làm bài tập nhóm: lựa chọn một số công trình nghiên cứu trong lĩnh vực điều dưỡng đã được công bố, nghiên cứu, phân tích để chỉ ra phương pháp và thiết kế đã được sử dụng trong nghiên cứu đã đề cập.</li> </ul>



TT Buổi giảng	Nội dung	*Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với <b>giảng viên và học viên</b>
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập	Thực hành		
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã chuẩn bị của bài tập được giao.</li> <li>- Giảng viên hệ thống lại những điểm mấu chốt về các phương pháp và thiết kế nghiên cứu thường sử dụng trong lĩnh vực điều dưỡng.</li> </ul>
	<i>Đánh giá quá trình</i>						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ những tích lũy trong quá trình đã học tập, nghiên cứu các nội dung từ 1 – 5, mỗi học viên tự đề xuất 1 ý tưởng nghiên cứu, gồm: Tên, Mục tiêu, Khung lý thuyết, Thiết kế, Mẫu, và dự định thu thập số liệu/dữ liệu (chuẩn bị trước).</li> <li>- Học viên trình bày tóm tắt, giảng viên đánh giá (tính khả thi và sự nhất quán), phản hồi cho học viên.</li> </ul>
6	Xây dựng một đề cương	1	1	2		12	- Học viên đọc tài liên quan

TT Buổi giảng	Nội dung	*Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với <b>giảng viên và học viên</b>
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập	Thực hành		
	nghiên cứu điều dưỡng						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận để trả lời câu hỏi: các thành phần chính của một đề cương nghiên cứu là gì? Các yếu tố để đảm bảo một đề cương nghiên cứu được chấp thuận? Khả năng triển khai nghiên cứu dựa trên đề cương và Những vấn đề gặp phải khi triển khai nghiên cứu?</li> <li>- Làm bài tập nhóm: lựa chọn một đề cương từ nghiên cứu trong lĩnh vực điều dưỡng đã được nghiệm thu/công bố kết quả, phân tích để chỉ ra những yếu tố đã đề cập ở trên.</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã chuẩn bị của bài tập được giao.</li> <li>- Giảng viên hệ thống những điểm mấu chốt của một đề cương nghiên cứu khả thi.</li> </ul>

TT Buổi giảng	Nội dung	*Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với <b>giảng viên và học viên</b>
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập	Thực hành		
7	Quần thể nghiên cứu, mẫu, cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu cho nghiên cứu: định lượng và định tính	1	1	2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc tài liên quan</li> <li>- Thảo luận để trả lời câu hỏi: Quần thể nghiên cứu, mẫu, cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu là gì? Ưu điểm và hạn chế của mỗi phương pháp mẫu và chọn mẫu cho nghiên cứu định lượng và định tính?</li> <li>- Làm bài tập nhóm: lựa chọn một số nghiên cứu trong lĩnh vực điều dưỡng đã được công bố có sử dụng các phương pháp mẫu và chọn mẫu định lượng; định tính; hoặc kết hợp, phân tích để chỉ ra những ưu điểm và hạn chế của mỗi phương pháp.</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã chuẩn bị của bài tập được giao.</li> <li>- Giảng viên hệ thống những điểm mấu</li> </ul>

TT Buổi giảng	Nội dung	*Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với <b>giảng viên và học viên</b>
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập	Thực hành		
							chốt trong phương pháp chọn mẫu.
8	Phương pháp thu thập số liệu định lượng và dữ liệu định tính cho nghiên cứu điều dưỡng	1	1	2			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc tài liên quan</li> <li>- Thảo luận để trả lời câu hỏi: các phương pháp thu thập số liệu định lượng và định tính thường được áp dụng cho một nghiên cứu điều dưỡng? Ưu điểm và hạn chế của mỗi phương pháp?</li> <li>- Làm bài tập nhóm: lựa chọn một số nghiên cứu trong lĩnh vực điều dưỡng đã được công bố, phân tích để chỉ ra những phương pháp thu thập số liệu đã sử dụng trong nghiên cứu, ưu điểm và hạn chế.</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã chuẩn bị của bài tập được giao.</li> <li>- Giảng viên hệ thống những điểm mấu</li> </ul>

TT Buổi giảng	Nội dung	*Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với <b>giảng viên và học viên</b>
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập	Thực hành		
							chốt trong phương pháp thu thập số liệu/dữ liệu.
9	Phương pháp xử lý và phân tích số liệu trong nghiên cứu định lượng và dữ liệu trong nghiên cứu định tính	2	2	4		24	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc tài liên quan</li> <li>- Thảo luận về các phương pháp, kỹ thuật, phần mềm thường sử dụng trong phân tích số liệu định lượng, dữ liệu định tính.</li> <li>- Làm bài tập nhóm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giảng viên lựa chọn một mẫu nhất định số liệu thô từ một nghiên cứu định lượng có sẵn và/hoặc dữ liệu từ bản ghi (transcriptions) của một nghiên cứu định tính có sẵn, hướng dẫn cách mã hóa, nhập – xử lý, và phân tích để ra được kết quả mong muốn.</li> <li>+ Học viên hoàn tất bộ số liệu định lượng hoặc dữ liệu định tính và kết quả</li> </ul> </li> </ul>

TT Buổi giảng	Nội dung	*Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với <b>giảng viên và học viên</b>
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập	Thực hành		
							<p>phân tích được.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã chuẩn bị của bài tập được giao.</li> <li>- Giảng viên phản hồi kết quả làm việc nhóm của học viên, hệ thống những điểm mấu chốt trong phân tích số liệu/dữ liệu.</li> </ul>
10	Trình bày kết quả nghiên cứu định lượng và định tính	1	1	2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc tài liệu liên quan</li> <li>- Thảo luận về các phương pháp cơ bản để thể hiện kết quả nghiên cứu định lượng bằng sử dụng bảng hoặc biểu đồ, các phương pháp diễn giải kết quả nghiên cứu định tính, sử dụng các thí dụ minh họa từ các nghiên cứu đã được công bố.</li> <li>- Làm bài tập nhóm: lựa chọn một số kết quả từ phân tích định lượng, tạo</li> </ul>

TT Buổi giảng	Nội dung	*Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với <b>giảng viên và học viên</b>
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập	Thực hành		
							<p>bảng / biểu phù hợp và nhận xét bảng / biểu đã tạo. Lựa chọn một số phân tích dữ liệu định tính và diễn giải kết quả.</p> <p>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã chuẩn bị của bài tập được giao.</p> <p>- Giảng viên bình luận, phản hồi kết quả làm việc nhóm của học viên, hệ thống những điểm cần lưu ý khi thể hiện và nhận xét kết quả và sự khác biệt giữa 2 loại kết quả định lượng và định tính.</p>
11	Phương pháp bàn luận về kết quả nghiên cứu định lượng và định tính, kết luận và khuyến nghị	1	1	2		12	<p>- Học viên đọc tài liệu liên quan</p> <p>- Thảo luận về mục đích và cách bàn luận một kết quả từ nghiên cứu định lượng và từ kết quả nghiên cứu định tính.</p> <p>- Trên cơ sở nghiên cứu thí dụ mẫu về bàn luận cho một kết quả nghiên cứu</p>

TT Buổi giảng	Nội dung	*Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với <b>giảng viên và học viên</b>
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập	Thực hành		
							<p>định tính hoặc định lượng phù hợp với một mục tiêu nghiên cứu có trước.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm: lựa chọn một kết quả nào đó trong một nghiên cứu có sẵn đáp ứng một mục tiêu nhất định của nghiên cứu đó. Học viên được yêu cầu viết một đoạn bàn luận cho kết quả này.</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã chuẩn bị của bài tập được giao.</li> <li>- Giảng viên bình luận, phản hồi kết quả làm việc nhóm của học viên, hệ thống những điểm cần lưu ý khi bàn luận về kết quả nghiên cứu.</li> </ul>
12	Các thành phần cơ bản của một bài báo khoa học	2	2	0		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc tài liên quan</li> <li>- Tìm đọc một số bài báo nghiên cứu thuộc lĩnh vực điều dưỡng được công</li> </ul>



TT Buổi giảng	Nội dung	*Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với <b>giảng viên và học viên</b>
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập	Thực hành		
							<p>bổ trên những tạp chí có phản biện.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận về các thành phần cơ bản của bài báo, những thông tin quan trọng thu được từ bài báo, mức độ ứng dụng vào nghiên cứu hoặc thực tiễn nghề nghiệp.</li> <li>- Chỉ ra những ưu điểm và hạn chế của bài báo.</li> <li>- Giảng viên hệ thống những điểm mấu chốt của một bài báo nghiên cứu khoa học.</li> </ul>
	<i>Thi hết học phần</i>						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi học viên được yêu cầu chuẩn bị trước 1 đề cương nghiên cứu tóm tắt (khoảng 3000 từ) dựa trên ý tưởng nghiên cứu dự định trong quá trình tham gia học phần.</li> <li>- Báo cáo đề cương nghiên cứu đã</li> </ul>

TT Buổi giảng	Nội dung	*Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với <b>giảng viên và học viên</b>
		Lên lớp					
		Thuyết trình	Thảo luận	Bài tập	Thực hành		
							chuẩn bị. - Giảng viên đánh giá và phân hồi cho học viên.
	<b>Tổng</b>	<b>17</b>	<b>17</b>	<b>26</b>		<b>180</b>	

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình: 40%**

+ Báo cáo nhóm về một ý tưởng nghiên cứu điều dưỡng: 20%

- **Đánh giá kết thúc: 50%** gồm:

+ Báo cáo 1 đề cương nghiên cứu tóm tắt (bản word  $\approx$  3000 từ): 30%

+ Trình bày powerpoint: 20%

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá quá trình:**

+ Học viên chia nhóm, xây dựng một ý tưởng nghiên cứu trong lĩnh vực điều dưỡng, nộp về cho giảng viên 01 file.doc/docx, gồm các thành phần như đã đề cập trong mục 7. Lịch trình thực hiện học phần.

- **Đánh giá kết thúc:**

Mỗi học viên viết 1 đề cương nghiên cứu dạng tóm tắt dựa trên về vấn đề/ ý tưởng nghiên cứu dự định, nộp về cho giảng viên 01 file.doc/docx, dung lượng  $\approx$  3000 từ (5 – 10 trang A4, lề tiêu chuẩn 2.54 cm, cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng single)

### 8.3 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A (8,5 - 10)	Giỏi
	B (7,0 - 8,4)	Khá
	C (5,5 - 6,9)	Trung bình
	D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt:	F (dưới 4,0)	Kém

## 9. Thông tin giảng viên

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Trình độ CM/ chuyên ngành</b>	<b>Địa chỉ liên lạc</b>
1	Phạm Thị Thu Hương	Tiến sỹ/Đ.đưỡng	<a href="mailto:phamhuongddnd@gmail.com">phamhuongddnd@gmail.com</a>
2	Nguyễn Thị Minh Chính	Tiến sỹ/Đ.đưỡng	<a href="mailto:nguyenminhchinhsdh@gmail.com">nguyenminhchinhsdh@gmail.com</a>
3	Lê Thanh Tùng	PGS.TS/Bác sỹ	<a href="mailto:tungpcnd@ndun.edu.vn">tungpcnd@ndun.edu.vn</a>
4	Ngô Huy Hoàng	Tiến sỹ/Bác sỹ	<a href="mailto:ngohoang64@ndun.edu.vn">ngohoang64@ndun.edu.vn</a>
5	Trần Văn Long	Tiến sỹ/Bác sỹ	<a href="mailto:longtv1964@gmail.com">longtv1964@gmail.com</a>
6	Đỗ Minh Sinh	Tiến sỹ/Y học	<a href="mailto:minhsinh82@gmail.com">minhsinh82@gmail.com</a>

## HỌC PHẦN: QUẢN LÝ VÀ LÃNH ĐẠO ĐIỀU DƯỠNG

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Quản lý và lãnh đạo điều dưỡng
- **Mã học phần:** NR 555
- **Số tín chỉ:** 02 (02 lý thuyết)
- **Đối tượng áp dụng:** Điều dưỡng Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa cấp I)
- **Loại học phần:** Bắt buộc
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**
  - + Lý thuyết: 32 tiết
- **Nhóm giảng viên phụ trách:**
  1. TS. Ngô Huy Hoàng
  2. TS. Trần Văn Long
  3. TS. Phạm Thị Thu Hương
  4. TS. Nguyễn Thị Minh Chính

### 2. Mục tiêu của học phần.

1. Mô tả và áp dụng các khái niệm liên quan đến phát triển quản lý và lãnh đạo trong thực hành điều dưỡng
2. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển các kỹ năng quản lý và lãnh đạo điều dưỡng
3. Trình bày được quy trình xây dựng một kế hoạch giải quyết vấn đề/ xây dựng kế hoạch cho sự thay đổi trong quản lý và thực hành chăm sóc.
4. Trình bày được các nội dung chính và xây dựng hướng áp dụng trong công tác quản lý chất lượng chăm sóc.

### 3. Mô tả học phần:

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân.
- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận và bài tập giải quyết vấn đề/xây dựng kế hoạch/đề án cho sự thay đổi trong quản lý nhằm nâng cao chất lượng công việc.

+ Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm.

+ Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận. Mỗi cá nhân viết báo cáo xây dựng kế hoạch/đề án để giải quyết vấn đề. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để được gợi ý, tư vấn.

+ Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm, thảo luận, trình bày kết quả thảo luận, đóng góp ý kiến bổ sung. Cá nhân hoàn thiện vấn đề/chuyên đề được giao.

#### 4. Nội dung giảng dạy

STT	Nội dung	Số tiết	Ghi chú
1	Kế hoạch phát triển ngành Điều dưỡng - Hộ sinh	4	
2	Quản lý và quy trình quản lý	4	
3	Lãnh đạo và các phong cách lãnh đạo	4	
4,5	Quản lý các nguồn lực	8	
6	Đánh giá quá trình	2	
7	Phương pháp giải quyết vấn đề Kỹ năng làm việc nhóm Kỹ năng ra quyết định	4	
8	Quản lý chất lượng chăm sóc	4	
	<b>Kết thúc học phần</b>		Bài viết và báo cáo về một vấn đề trong công tác quản lý điều dưỡng
<b>Tổng</b>		<b>30</b>	

#### 5. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân
- Tiến trình thực hiện:

+ Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm

+ Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý, tư vấn.

+ Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách. Cá nhân hoàn thiện báo cáo chuyên đề/bài tập được giao.

+ Báo cáo về một vấn đề trong công tác quản lý điều dưỡng và đề xuất hướng giải quyết thông qua tổng quan tài liệu và liên hệ thực tiễn

## **6. Tài liệu tham khảo:**

### ***6.1 Tài liệu bắt buộc***

1. Hội Điều dưỡng Việt Nam (2010). Phương pháp lãnh đạo và quản lý điều dưỡng. NXB y học, Hà Nội

### ***6.2 Tài liệu tham khảo***

2. Joan Gratto Liebler & Charles R. McConnell, Management Principles for Health Professionals
3. Patricia S. Yoder – Wise( 2007). Leading and managing in nursing, 4th edition – Mosby.

## 7. Lịch trình giảng dạy

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
1	Kế hoạch phát triển ngành Điều dưỡng - Hộ sinh	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập</li> <li>- Thảo luận và trả lời câu hỏi: những tồn tại của hệ thống điều dưỡng Việt Nam, xu hướng phát triển</li> <li>Bài tập nhóm: Báo cáo về một vấn đề trong công tác quản lý điều dưỡng và đề xuất hướng giải quyết thông qua tổng quan tài liệu và liên hệ thực tiễn</li> </ul>
2	Quản lý và quy trình quản lý	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thảo luận: sử dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý: những hạn chế và cách khắc phục</li> <li>Làm bài tập nhóm</li> </ul>
3	Lãnh đạo và các phong cách lãnh đạo	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm</li> <li>Thảo luận: Nêu các tình huống áp dụng</li> </ul>



							cho các phong cách lãnh đạo.
4,5	Quản lý các nguồn lực	4	2	2		24	<p>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong viết mục tiêu và chuẩn đầu ra cho học phần</p> <p>Thảo luận: Cách tính nhân lực cho một khoa?</p> <p>Phân tích những ưu và nhược điểm của các mô hình chăm sóc?</p> <p>Phương pháp quản lý thời gian hiệu quả.</p> <p>Quản lý khoa phòng và trang thiết bị: những tồn tại và cách khắc phục</p>
6	Đánh giá quá trình	2					
7	<p>Phương pháp giải quyết vấn đề</p> <p>Kỹ năng làm việc nhóm</p> <p>Kỹ năng ra quyết định</p>	2	1	1		12	<p>- Làm bài tập nhóm</p> <p>Thảo luận nhóm: Vấn đề là gì? Như thế nào được coi là một vấn đề cần giải quyết?</p> <p>Nêu ưu và nhược điểm của các kỹ thuật áp dụng trong giải quyết vấn đề.</p> <p>Lấy ví dụ về vấn đề cần giải quyết và đưa ra giải pháp để giải quyết vấn đề đó</p>

8	Quản lý chất lượng chăm sóc	2	1	1		12	- Làm bài tập nhóm Thảo luận: xác định các tiêu chuẩn trong quản lý chất lượng chăm sóc
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						- Học viên nộp bài báo cáo và trình bày trên lớp về nội dung đã chuẩn bị, giảng viên chấm và phản hồi cho học viên
	<b>Tổng số</b>	<b>16</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	<b>30</b>	<b>84</b>	

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình:** Kiểm tra tự luận 40%

- **Đánh giá kết thúc:** Bài viết và báo cáo về một vấn đề trong công tác quản lý điều dưỡng và đề xuất hướng giải quyết thông qua tổng quan tài liệu và liên hệ thực tiễn: 50%

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá định kỳ:** Bài đánh giá tự luận 45 phút

- **Đánh giá kết thúc:**

Giảng viên cho học viên chọn một vấn đề trong công tác quản lý điều dưỡng, nhóm hoàn thành báo cáo và nộp về cho giảng viên trước ngày thi 1 ngày 01 file.doc/docx, 5 – 10 trang A4, lề tiêu chuẩn 2.54cm, cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng 1,5. Đến ngày thi sinh viên sẽ trình bày bằng powerpoint phần đã chuẩn bị.

### 8.3 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A (8,5 - 10)	Giỏi
	B (7,0 - 8,4)	Khá
	C (5,5 - 6,9)	Trung bình
	D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt:	F (dưới 4,0)	Kém

## 9. Thông tin giảng viên

TT	Họ và Tên	Trình độ CM/ chuyên ngành	Địa chỉ liên lạc
1	Ngô Huy Hoàng	Tiến sỹ/Y học	ngohoang64@gmail.com
2	Trần Văn Long	Tiến sỹ/Y học	longtv1964@gmail.com

3	Phạm Thị Thu Hương	Tiến sỹ/ĐD	phamhuongddnd@gmail.com
4	Nguyễn Thị Minh Chính	Tiến sỹ/ĐD	nguyenminhchinhdsd@gmail.com

## **PHỤ LỤC: HƯỚNG DẪN VIẾT TIỂU LUẬN**

### **1. Quy định soạn thảo văn bản**

- Khổ giấy A4 (dọc)
- Định lề trang văn bản:
  - Lề trên: cách mép trên 25 mm.
  - Lề dưới: cách mép dưới 25 mm.
  - Lề trái: cách mép trái 35 mm.
  - Lề phải: cách mép phải 20 mm.
- Phong chữ: Times New Roman
- Cỡ chữ: 13
- Dẫn dòng: 1,5 lines
- Số trang được đánh ở giữa, trên đầu mỗi trang giấy

### **2. Quy định về nội dung tiểu luận**

#### **2.1. Đặt vấn đề**

- Trình bày lý do, tính cấp thiết của chủ đề đã chọn
- Trình bày mục tiêu đạt được khi làm tiểu luận

#### **2.2. Cơ sở lý luận**

Trình bày hệ thống kiến thức đã học liên quan trực tiếp đến chủ đề đã chọn

#### **2.3. Cơ sở thực tiễn và liên hệ thực tiễn**

- Thực trạng vấn đề đó đang xảy ra như thế nào
- Thuận lợi và khó khăn
- Những hậu quả xảy ra khi vấn đề đó tồn tại
- Tham khảo các mô hình/ giải pháp đã có thông qua tổng quan tài liệu

#### **2.4. Đề xuất các giải pháp phù hợp**

#### **2.5. Kết luận**



## HỌC PHẦN: PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY ĐIỀU DƯỠNG

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Phương pháp giảng dạy điều dưỡng
- **Mã số:** NR 579
- **Số tín chỉ:** 03 (02 lý thuyết/01 thực hành)
- **Loại học phần:** Bắt buộc
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**
  - + Lý thuyết: 32 tiết
  - + Thực hành: 30 tiết
- **Nhóm giảng viên phụ trách:**
  1. PGS.TS. Lê Thanh Tùng
  2. TS. Ngô Huy Hoàng
  3. TS. Phạm Thị Thu Hương
  4. TS. Nguyễn Thị Minh Chính

### 2. Mục tiêu của học phần.

Sau khi kết thúc học phần Phương pháp giảng dạy điều dưỡng, học viên có khả năng:

2.13 Xác định và lý giải được các nội dung cần thiết của một chương trình đào tạo thuộc ngành điều dưỡng (Chuẩn đầu ra 1).

2.14 Viết được các mục tiêu của môn học phù hợp với chuẩn đầu ra tiếp cận hình thành năng lực điều dưỡng

2.15 Xác định được các thành phần cần thiết cho một bài giảng trong lĩnh vực giảng dạy điều dưỡng

2.16 Xây dựng được một kế hoạch bài giảng phù hợp với một nội dung cụ thể trong lĩnh vực điều dưỡng

2.17 Xây dựng được một đề cương học phần liên quan đến dạy học trong lĩnh vực điều dưỡng

2.18 Phân tích được các vấn đề liên quan đến các phương pháp trong giảng dạy trong ngành điều dưỡng

2.19 Xây dựng được các phương pháp đánh giá người học dựa trên năng lực trong lĩnh vực điều dưỡng

2.20 Thực hiện được một bài giảng phù hợp với các nội dung đã xây dựng.

### 3. Mô tả học phần:

Môn học này sẽ cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng về giảng dạy một cách hiệu quả. Người học sẽ được trang bị các kiến thức và kỹ năng về dạy học và dạy học trong lĩnh vực điều dưỡng, bao gồm các chiến lược, phương pháp dạy học, quản lý lớp học và đánh giá người học định hướng hình thành năng lực phục vụ cho nghề nghiệp điều dưỡng.

### 4. Nội dung học phần:

STT	Nội dung	Số tiết		Ghi chú
		LT	TH	
	<b>Phần lý thuyết</b>	<b>32</b>		
1	Lý luận và các mô hình dạy học trong điều dưỡng	4		
2	Phát triển chương trình đào tạo điều dưỡng dựa trên năng lực	4		
3	Xây dựng một đề cương chi tiết học phần trong lĩnh vực điều dưỡng	4		
4	Xây dựng kế hoạch bài giảng cho điều dưỡng	4		
	Đánh giá quá trình	4		
5	Các phương pháp giảng dạy điều dưỡng	4		
6	Các phương pháp quản lý lớp học, khóa học	4		
7	Các phương pháp đánh giá người học điều dưỡng	4		
	<b>Phần thực hành</b>		<b>30</b>	
1	Viết chuẩn đầu ra điều dưỡng dựa trên năng lực		5	
2	Viết một đề cương chi tiết học phần		5	
3	Viết một kế hoạch bài giảng		5	
4	Giảng thử một phần bài giảng		10	
5	Viết câu hỏi đánh giá người học		5	
	<b>Thi kết thúc học phần</b>			

	<b>Tổng số</b>	<b>32</b>	<b>30</b>	
--	----------------	-----------	-----------	--

## **5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy**

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân

- Tiến trình thực hiện:

+ Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm

+ Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý, tư vấn.

+ Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách. Cá nhân hoàn thiện báo cáo chuyên đề/bài tập được giao.

+ Thực hiện giảng một bài giảng theo phân công.

## **6. Tài liệu học tập:**

### **6.1. Tài liệu bắt buộc**

- Bộ Y tế - Chương trình phát triển nguồn nhân lực y tế (2016). Dạy – học dựa trên năng lực. Hà Nội: NXBYH

### **6.2. Tài liệu tham khảo**

1) Billings, D. & Halstead, J. (2012). *Teaching in nursing: A guide for faculty*, fourth edition. St.Louis, Missouri.: Elsevier

2) Quinn, M.F., and Hughes, S.J. (2007) *Quinn's principles and practice of nurse education*, (5<sup>th</sup> edition). Chenttenham UK: Nelson Thornes



## 7. Lịch trình thực hiện học phần

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	<b>Phân lý thuyết</b>						
1	Lý luận và các mô hình dạy học trong điều dưỡng	2	0	2		12	<p>Giảng viên giới thiệu các yêu cầu và cách thức tổ chức học phần</p> <p>Đọc các tài liệu về phương pháp dạy học</p> <p>Thảo luận nhóm về các khái niệm và mô hình dạy học thường áp dụng trong giảng dạy điều dưỡng. Xu hướng đào tạo điều dưỡng dựa trên năng lực</p> <p>Giảng viên hệ thống những điểm trọng tâm về lý luận và các mô hình về dạy học.</p>
2	Phát triển chương trình đào tạo điều dưỡng dựa trên năng lực	2	0	2		12	<p>Đọc các tài liệu về chương trình đào tạo</p> <p>Thảo luận nhóm về chiến lược phát triển chương trình đào tạo điều dưỡng và dạy học trong điều dưỡng để hình thành năng lực.</p>

							<p>Đọc thêm các tài liệu ở mục 6.2 để trả lời câu hỏi những thành tố quan trọng trong một chương trình đào tạo điều dưỡng theo hướng hình thành năng lực.</p> <p>Giảng viên hệ thống những điểm trọng tâm về phát triển chương trình đào tạo điều dưỡng.</p>
3	Xây dựng một đề cương chi tiết học phần trong lĩnh vực điều dưỡng	2	0	2		12	<p>Đọc các tài liệu về phương pháp xây dựng một đề cương học phần</p> <p>Thảo luận nhóm về các yếu tố cấu thành học phần, những khó khăn trong xây dựng một đề cương học phần đáp ứng mục tiêu đầu ra</p> <p>Đọc thêm các tài liệu ở mục 6.2 để trả lời câu hỏi những thành tố quan trọng trong một đề cương học phần là gì.</p> <p>Giảng viên hệ thống những điểm trọng tâm về xây dựng một đề cương học phần trong chương trình đào tạo điều dưỡng..</p>
4	Xây dựng kế hoạch bài giảng cho điều dưỡng	2	0	2		12	<p>Đọc các tài liệu về phương pháp xây dựng kế hoạch bài giảng</p> <p>Thảo luận nhóm về các yếu tố cấu thành một bài giảng đáp ứng một/một nhóm nội dung</p>

							<p>trong đề cương học phần và mục tiêu đầu ra tương ứng</p> <p>Đọc thêm các tài liệu ở mục 6.2 để trả lời câu hỏi những thành tố quan trọng trong một kế hoạch bài giảng là gì.</p> <p>Giảng viên hệ thống những điểm trọng tâm về xây dựng một kế hoạch bài giảng cho điều dưỡng.</p>
	Đánh giá quá trình	4					<p>- Học viên nộp bài báo cáo về kế hoạch bài giảng, giảng viên đánh giá và phản hồi cho học viên</p>
5	Các phương pháp giảng dạy điều dưỡng	2	0	2		12	<p>Đọc các tài liệu về phương pháp xây dựng kế hoạch bài giảng</p> <p>Thảo luận nhóm về các chiến lược dạy học, phương pháp dạy học phù hợp để đạt được mục tiêu học tập đã đặt ra</p> <p>Đọc thêm các tài liệu ở mục 6.2 để trả lời câu hỏi thế nào là chiến lược dạy học, ưu điểm và hạn chế của mỗi phương pháp dạy học.</p> <p>Giảng viên hệ thống những điểm trọng tâm về phương pháp dạy học cho điều dưỡng.</p>

6	Các phương pháp quản lý lớp học, khóa học	2	0	2		12	<p>Đọc các tài liệu về phương pháp quản lý lớp học</p> <p>Thảo luận nhóm về các phương pháp quản lý lớp học phù hợp với người học điều dưỡng</p> <p>Đọc thêm các tài liệu ở mục 6.2 để trả lời câu hỏi những điểm mấu chốt để quản lý lớp học hiệu quả.</p> <p>Giảng viên hệ thống những điểm trọng tâm về quản lý lớp học dành cho điều dưỡng.</p>
7	Các phương pháp đánh giá người học điều dưỡng	2	0	2		12	<p>Đọc các tài liệu về phương pháp đánh giá người học</p> <p>Thảo luận nhóm về các phương pháp đánh giá người học điều dưỡng</p> <p>Đọc thêm các tài liệu ở mục 6.2 để trả lời câu hỏi những điểm mấu chốt trong đánh giá người học đảm bảo hình thành năng lực.</p> <p>Giảng viên hệ thống những điểm trọng tâm về phương pháp đánh giá người học điều dưỡng.</p>
	<b>Phần thực hành</b>						

1	Viết chuẩn đầu ra điều dưỡng dựa trên năng lực				5	15	Thực hành viết chuẩn đầu ra điều dưỡng dựa trên năng lực
2	Viết một đề cương chi tiết học phần				5	15	Thực hành viết một đề cương chi tiết học phần
3	Viết một kế hoạch bài giảng				5	15	Thực hành viết một kế hoạch bài giảng
4	Giảng thử một phần bài giảng				10	30	Thực hành giảng thử một phần bài giảng
5	Viết câu hỏi đánh giá người học				5	15	Thực hành viết câu hỏi đánh giá người học
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						- Học viên nộp bài báo cáo và trình bày về đề cương chi tiết học phần đã chuẩn bị, giảng viên đánh giá và phản hồi cho học viên.
	<b>Tổng số</b>	<b>18</b>	<b>0</b>	<b>14</b>	<b>30</b>	<b>174</b>	

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình:** Bài viết cá nhân về kế hoạch bài giảng mà người học đã chọn: 40%

- **Đánh giá kết thúc:** bài viết và báo cáo về đề cương chi tiết học phần đã chọn: 50%

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá định kỳ:**

Giảng viên cho học viên chọn ngẫu nhiên bài mà học viên thấy thuận lợi khi xây dựng kế hoạch bài giảng. Học viên xây dựng kế hoạch bài giảng và nộp về cho giảng viên 01 file.doc/docx, dung lượng 5 – 10 trang A4, lề tiêu chuẩn 2.54cm, cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng single.

- **Đánh giá kết thúc:**

Giảng viên cho học viên chọn ngẫu nhiên môn học mà học viên thấy thuận lợi khi xây dựng đề cương chi tiết học phần. Học viên xây dựng đề cương chi tiết học phần và nộp về cho giảng viên trước ngày thi 1 ngày 01 file.doc/docx, dung lượng 5 – 10 trang A4, lề tiêu chuẩn 2.54cm, cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng single. Đến ngày thi sinh viên sẽ trình bày về đề cương chi tiết học phần đã chuẩn bị.

### **Tiêu chuẩn đánh giá**

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A (8,5 - 10)	Giỏi
	B (7,0 - 8,4)	Khá
	C (5,5 - 6,9)	Trung bình
	D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt:	F (dưới 4,0)	Kém

### 9. Thông tin giảng viên

<b>TT</b>	<b>Họ và Tên</b>	<b>Trình độ CM/ chuyên ngành</b>	<b>Địa chỉ liên lạc</b>
1	Lê Thanh Tùng	Tiến sỹ/Y học	tungpcnd@ndun.edu.vn
2	Ngô Huy Hoàng	Tiến sỹ/Y học	ngohoang64@ndun.edu.vn
3	Phạm Thị Thu Hương	Tiến sỹ/ĐD	phamhuongddnd@gmail.com
4	Nguyễn Thị Minh Chính	Tiến sỹ/ĐD	nguyenminhchinhsth@gmail.com

# HỌC PHẦN: CHÍNH SÁCH Y TẾ VÀ HỆ THỐNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE VIỆT NAM

## 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Chính sách y tế và hệ thống chăm sóc sức khỏe Việt Nam

- **Mã học phần:** PHS580

- **Số tín chỉ:** 02 (02 lý thuyết)

- **Đối tượng:** Điều dưỡng Sau đại học ( Thạc sĩ/Chuyên khoa I)

- **Loại học phần:** Bắt buộc

- **Phân bố giờ giảng:**

+ Lý thuyết: 30 tiết

- **Nhóm giảng viên phụ trách:**

1. TS. Trần Văn Long

2. TS. Vũ Văn Thành

3. TS. Đỗ Minh Sinh

## 2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, học viên có khả năng

2.1. Phân tích được điểm mạnh và những hạn chế của hệ thống y tế Việt Nam. (Chuẩn đầu ra 10, 11)

2.2. Trình bày được các nội dung cơ bản về chính sách y tế, quá trình xây dựng chính sách y tế, đánh giá và điều chỉnh chính sách y tế. (Chuẩn đầu ra 10, 11)

2.3. Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng tới quá trình xây dựng, triển khai các chính sách y tế. Vai trò của người điều dưỡng trong các hoạt động xây dựng chính sách điều dưỡng. (Chuẩn đầu ra 10, 11)

2.4. Vận dụng những kiến thức đã học vào quá trình xây dựng, thực hiện, đánh giá, phân tích chính sách trong lĩnh vực y tế và điều dưỡng. Thường xuyên thực hiện cải cách trong lĩnh vực điều dưỡng của đơn vị nơi bạn công tác. (Chuẩn đầu ra 10, 11)

2.5. Có thái độ nghiêm túc trong việc xây dựng, thực hiện, đánh giá, phân tích chính sách trong lĩnh vực điều dưỡng nói riêng và ngành y tế nói chung. Chấp hành nghiêm túc các quy định về quy trình xây dựng và triển khai và đánh giá các chính sách y tế, chính sách điều dưỡng (Chuẩn đầu ra 10, 12)



### 3. Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Khi tham gia học học phần này, học viên sẽ được trang bị những kiến thức cơ bản về hệ thống y tế, quá trình xây dựng, thực hiện, đánh giá, phân tích chính sách y tế nói chung và chính sách Điều dưỡng nói riêng, các nội dung liên quan đến cải cách trong lĩnh vực Y tế. Một số nội dung trong chương trình học viên đã được học ở trình độ đại học như : Hệ thống tổ chức ngành Y tế Việt nam, còn lại những nội dung khác là những nội dung hoàn toàn mới đối với học viên: Học viên sẽ được cung cấp trước tài liệu và các nguồn thông tin để chuẩn bị cho bài học, khi lên lớp học viên sẽ được chia thành nhóm nhỏ để thảo luận theo các chủ đề đã cho trước, tiến hành thảo luận nhóm hoặc làm những bài tập liên quan đến bài học nhằm củng cố kiến thức và nâng cao kỹ năng cho bản thân.

### 4. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung/Tên bài giảng	Số tiết lý thuyết	Ghi chú
1	Giới thiệu về hệ thống Y tế và tổ chức mạng lưới y tế Việt Nam	4	
2	Đại cương khoa học chính sách và chính sách Y tế	4	
3	Sử dụng thông tin trong xây dựng chính sách y tế	4	
4	Ảnh hưởng của các nhóm lợi ích đối với quá trình chính sách y tế, chức năng và công cụ điều tiết của Nhà nước	2	
5	Xây dựng chính sách Y tế	2	
6	Thực hiện chính sách Y tế	2	
7	Đánh giá chính sách Y tế	4	
	<b>Đánh giá quá trình</b>	<b>2</b>	
8	Phân tích chính sách Y tế	4	
9	Cải cách lĩnh vực Y tế	2	
	<b>Thi kết thúc học phần</b>		

TT	Nội dung/Tên bài giảng	Số tiết lý thuyết	Ghi chú
<b>Tổng</b>		<b>32</b>	

## 5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy

### 5.1. Phương pháp

- Thuyết trình
- Làm bài tập nhóm
- Thảo luận nhóm
- Xemina

### 5.2. Phương tiện

- Nguồn để tìm tài liệu	- Giấy: màu, A4, Ao
- Giáo trình	- Máy tính, máy chiếu
- Sách tham khảo	- Bộ câu hỏi lượng giá
- Phấn, bảng	- Bảng kiểm
- Bút dạ	- Internet

## 6. Giáo trình, tài liệu tham khảo:

### 6.1. Giáo trình bắt buộc:

**Bộ môn Chăm sóc sức khỏe cộng đồng (2018):** *Giáo trình Chính sách và Hệ thống y tế* (dùng cho đối tượng Sau đại học – tài liệu lưu hành nội bộ)

### 6.2. Tài liệu tham khảo:

1. Bộ môn Tổ chức Quản lý Y tế, Trường Đại học Y Hà Nội (2002.) *Bài giảng Quản lý và chính sách y tế* (dùng cho đối tượng sau đại học), NXB Y học, Hà Nội

2. Bộ Y tế - Vụ Khoa học và Đào tạo (2006) *Tổ chức, Quản lý và Chính sách y tế* (sách dùng đào tạo cử nhân y tế công cộng), NXB Y học. Hà Nội

3. Gill Walt (1996), Người dịch: PGS. Phan Thục Anh, BS. Thành Xuân Nghiêm. *Chính sách Y tế: quá trình và quyền lực*, NXB Y học, Hà nội

4. **Mary A. Nies, M MacEwen (2011)**, *Community/public health nursing: Promoting for Health of Population*. Elsevier Saunders; China: . Available from: <http://evolve.elsevier.com>.

5. **Kent Buse, Nicolas Mays & Gill Walt ( 2005)**, **Making Health Policy**. Open University Press . . Available from: [http://www.ssu.ac.ir/.../making\\_health\\_policy.pdf](http://www.ssu.ac.ir/.../making_health_policy.pdf)

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	Phản lý thuyết						
1	Giới thiệu về hệ thống Y tế và tổ chức mạng lưới y tế Việt Nam	2		2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập; chia nhóm ( các nhóm này được sử dụng trong suốt quá trình học tập.</li> <li>- Học viên đọc tài liệu (giáo trình + các văn bản pháp quy liên quan đến tổ chức bộ máy ngành Y tế và thảo luận theo nhóm theo hướng: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phân tích cơ sở, nguyên tắc để xây dựng hệ thống Y tế Việt Nam hiện nay</li> <li>+ Nhận xét về quá trình thay đổi tổ chức bộ máy ngành Y tế Việt Nam theo Thông tư: 33; 37; 51</li> <li>+ Phân tích Ưu điểm và hạn chế của mô hình tổ chức bộ máy ngành Y tế trước đây và hiện nay</li> </ul> </li> <li>- Nghiên cứu giáo trình và đọc tài liệu tham khảo <i>Community/public health nursing</i>:</li> </ul>

						<p><i>Promoting for Health of Population</i>. Elsevier Sounders; China: . Available from: <a href="http://evolve.elsevier.com">http://evolve.elsevier.com</a>. ( chương 12 trang 198) chuẩn bị cho buổi học sau :</p> <p><b>Nhóm 1:</b> Đối tượng , phạm vi và phương pháp luận của Khoa học chính sách? Cho ví dụ minh họa?</p> <p><b>Nhóm 2:</b> Khái niệm và phân loại chính sách ? Vận dụng vào ngành điều dưỡng, những chính sách về điều dưỡng hiện nay ở Việt Nam?</p> <p><b>Nhóm 3:</b> Phân tích các bước của quy trình xây dựng chính sách y tế?</p>
2	Đại cương khoa học chính sách và chính sách Y tế	2		2	12	<p>- Các nhóm trình bày kết quả chuẩn bị bài tập đã giao theo nhóm ( mỗi nhóm trình bày tối đa 15 phút trên phần mềm PPT), sau đó thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên; giảng viên nhận xét, bổ sung các thông tin học viên còn chưa đề cập đến.</p> <p>- Bài tập cho buổi tiếp theo: Sử dụng tài liệu học tập và tìm kiếm thông tin liên quan đến “<i>thông tin trong xây dựng chính sách</i>” bao gồm các văn bản pháp quy liên quan đến Điều dưỡng còn hiệu lực trong vòng 10 năm trở lại đây , chuẩn bị bài trình bày theo nhóm:</p>

							<p>+ <b>Nhóm 1:</b> Khái niệm, Tầm quan trọng của thông tin trong xây dựng chính sách?</p> <p>+ <b>Nhóm 2:</b> Phân loại các nguồn thông tin dùng trong xây dựng chính sách; yêu cầu đối với các nguồn thông tin dùng trong xây dựng chính sách</p> <p>+ <b>Nhóm 3:</b> Phân tích quá trình từ nghiên cứu tới ban hành chính sách.</p>
3	Sử dụng thông tin trong xây dựng chính sách y tế	2		2		12	<p>- Các nhóm trình bày kết quả chuẩn bị bài tập đã giao theo nhóm (mỗi nhóm trình bày tối đa 15 phút trên phần mềm PPT), sau đó thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên; giảng viên nhận xét, bổ sung các thông tin học viên còn chưa đề cập đến.</p> <p>- Học viên đọc giáo trình và tìm kiếm thông tin về các tổ chức phi chính phủ, tổ chức quốc tế liên quan đến chính sách y tế tại Việt Nam và chuẩn bị báo cáo theo nhóm:</p> <p>+ <b>Nhóm 1:</b> Khái niệm, phân loại nhóm lợi ích? Trình bày định nghĩa, phân loại tổ chức Phi chính phủ? Vai trò của tổ chức phi chính phủ trong quá trình xây dựng chính sách</p> <p>+ <b>Nhóm 2: Khái niệm,</b> Phân loại , nội dung hoạt động của các tổ chức quốc tế trong quá</p>

						<p>trình xây dựng chính sách</p> <p>+ <b>Nhóm 3:</b> Phân tích chức năng và công cụ điều tiết của Nhà nước trong quá trình xây dựng chính sách .</p>	
4	Ảnh hưởng của các nhóm lợi ích đối với quá trình chính sách y tế, chức năng và công cụ điều tiết của Nhà nước	1		1		6	<p>- Các nhóm trình bày kết quả chuẩn bị bài tập đã giao theo nhóm (mỗi nhóm trình bày tối đa 15 phút trên phần mềm PPT), sau đó thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên; giảng viên nhận xét, bổ sung các thông tin học viên còn chưa đề cập đến.</p> <p>- Học viên đọc giáo trình và tìm văn bản quy định của đơn vị làm ví dụ, chuẩn bị báo cáo theo nhóm:</p> <p>+ <b>Nhóm 1:</b> Tổng quan về xây dựng chính sách Y tế. (khái niệm; vai trò; mục đích)</p> <p>+ <b>Nhóm 2:</b> Phân tích quan điểm và nguyên tắc xây dựng chính sách y tế? Áp dụng vào thực tiễn</p> <p>+ <b>Nhóm 3:</b> Phân tích quá trình xây dựng chính sách Y tế.</p>
5	Xây dựng chính sách Y tế	1		1		6	<p>- Các nhóm trình bày kết quả chuẩn bị bài tập đã giao theo nhóm (mỗi nhóm trình bày tối đa 15 phút trên phần mềm PPT), sau đó thảo luận</p>

						<p>theo hướng dẫn của giảng viên; giảng viên nhận xét, bổ sung các thông tin học viên còn chưa đề cập đến.</p> <p>- Học viên đọc giáo trình, tìm đọc các thông tư của Bộ Y tế (Thông tư 26/2015/ttlt – byt – bnv; thông tư 07/2011/tt-byt), và chuẩn bị báo cáo theo nhóm:</p> <p>+ <b>Nhóm 1:</b> Khái niệm, vai trò, tầm quan trọng của thực hiện chính sách Y tế.</p> <p>+ <b>Nhóm 2:</b> Phân tích các yếu tố ảnh hưởng tới việc thực hiện chính sách y tế? Lấy ví dụ minh họa?</p> <p>+ <b>Nhóm 3:</b> Phân tích các điều kiện cần thiết để thực hiện chính sách Y tế thành công? Thực tế thực hiện chính sách y tế tại Việt Nam. Lấy ví dụ về việc thực hiện thông tư 07</p>
6	Thực hiện chính sách Y tế	1		1	6	<p>- Các nhóm trình bày kết quả chuẩn bị bài tập đã giao theo nhóm (mỗi nhóm trình bày tối đa 15 phút trên phần mềm PPT), sau đó thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên; giảng viên nhận xét, bổ sung các thông tin học viên còn chưa đề cập đến.</p> <p>- Học viên đọc giáo trình, tìm đọc các thông tư của Bộ Y tế (Thông tư 26/2015/ttlt – byt – bnv;</p>



						<p>thông tư 07/2011/tt-byt), và và chuẩn bị báo cáo theo nhóm:</p> <p>+ <b>Nhóm 1:</b> Phân tích các khái niệm, đánh giá chính sách Y tế.</p> <p>+ <b>Nhóm 2:</b> Phân tích các chỉ tiêu đánh giá chính sách y tế? Lấy ví dụ minh họa?</p> <p>+ <b>Nhóm 3:</b> Phân tích và trình bày dữ liệu trong đánh giá chính sách Y tế thành công? Lấy ví dụ về việc thực hiện thông tư 07</p>
7	Đánh giá chính sách Y tế	2		2	12	<p>Các nhóm trình bày kết quả chuẩn bị bài tập đã giao theo nhóm (mỗi nhóm trình bày tối đa 15 phút trên phần mềm PPT), sau đó thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên; giảng viên nhận xét, bổ sung các thông tin học viên còn chưa đề cập đến.</p> <p>- Học viên đọc giáo trình, tìm đọc các Quyết định của Bộ Y tế (Quyết định 1215/2013/QĐ_BYT; Quyết định 2348/2017/QĐ - BYT), và và chuẩn bị báo cáo theo nhóm:</p> <p>+ <b>Nhóm 1:</b> Phân tích các khái niệm, về phân tích chính sách Y tế.</p> <p>+ <b>Nhóm 2:</b> Phân tích các mô hình phân tích</p>

						<p>chính sách y tế? Lấy ví dụ minh họa?</p> <p>+ <b>Nhóm 3:</b> Phân tích mô hình phân tích chính sách Y tế theo quan điểm hợp lý? Lấy ví dụ về việc phân tích quá trình thực hiện quyết định 1215/2013/QĐ-BYT</p>
	<b>Đánh giá quá trình</b>	2				
8	Phân tích chính sách Y tế	2		2	12	<p>Các nhóm trình bày kết quả chuẩn bị bài tập đã giao theo nhóm (mỗi nhóm trình bày tối đa 15 phút trên phần mềm PPT), sau đó thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên; giảng viên nhận xét, bổ sung các thông tin học viên còn chưa đề cập đến.</p> <p>- Học viên đọc giáo trình, tìm đọc các Quyết định của Bộ Y tế (Quyết định 1215/2013/QĐ_BYT; Quyết định 2348/2017/QĐ - BYT), và chuẩn bị báo cáo theo nhóm:</p> <p>+ <b>Nhóm 1: Phân tích các khái niệm về cải cách y tế ở Việt Nam</b></p> <p>+ <b>Nhóm 2: Giải thích được các nội dung cơ bản trong cải cách lĩnh vực Y tế? Cho ví dụ minh họa</b></p> <p>+ <b>Nhóm 3: Một số vấn đề về cải cách Y tế,</b></p>

							Điều dưỡng ở Việt Nam
9	Cải cách lĩnh vực Y tế	1		1		6	
	<b>Thi hết học phần</b>						
	<b>Tổng</b>	<b>15</b>		<b>15</b>		<b>74</b>	



## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

Điểm	Hình thức
Điểm chuyên cần (10%)	Tham gia học đầy đủ,
Đánh giá hàng tuần (20%)	Làm bài tập và tham gia xây dựng bài giảng
Điểm kiểm tra giữa kỳ (20%)	Trắc nghiệm trên máy
Điểm thi hết học phần (50%)	Thi viết cổ điển cải tiến thời gian 90 phút

### 8.2 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

- a) Loại đạt:
- |               |                |
|---------------|----------------|
| A (8,5 - 10)  | Giỏi           |
| B (7,0 - 8,4) | Khá            |
| C (5,5 - 6,9) | Trung bình     |
| D (4,0 - 5,4) | Trung bình yếu |
- b) Loại không đạt: F (dưới 4,0)      Kém

## 9. Thông tin giảng viên

Stt	Họ và Tên	Trình độ chuyên môn/ chuyên ngành	Địa chỉ liên lạc
1	Trần Văn Long	Tiến sỹ/Bác sỹ	0982887875 <a href="mailto:longtv1964@gmail.com">longtv1964@gmail.com</a>
2	Vũ Văn Thành	Tiến sỹ/Bác sỹ	0912863129 <a href="mailto:vuthanhdhdd@gmail.com">vuthanhdhdd@gmail.com</a>
3	Đỗ Minh Sinh	Tiến sỹ/Y tế công cộng	0949679883 <a href="mailto:Minhsinh82@gmail.com">Minhsinh82@gmail.com</a>



## HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG NHI KHOA

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Điều dưỡng nhi khoa
- **Mã học phần:** NR 560
- **Số tín chỉ:** 4 (2 lý thuyết /2 thực hành bệnh viện)
- **Đối tượng áp dụng:** Điều dưỡng Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa cấp I)
- **Loại học phần:** Tự chọn
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**
  - + Lý thuyết: 30 tiết
  - + Thực hành bệnh viện: 100 tiết
- **Nhóm giảng viên phụ trách:**
  1. TS. Vũ Văn Thành

### 2. Mục tiêu của học phần.

2.1 Phân tích được nguyên nhân, yếu tố nguy cơ, các biểu hiện lâm sàng, cận lâm sàng, biện pháp điều trị nội khoa các bệnh cấp cứu, sơ sinh, hô hấp, tuần hoàn; các biện pháp hạn chế phòng ngừa mắc bệnh, biến chứng và phục hồi sức khỏe bệnh nhi cấp cứu, sơ sinh, hô hấp, tuần hoàn.

2.21 Nhận định được các chứng cứ xác thực cho chẩn đoán điều dưỡng; từ đó đưa ra mục tiêu điều dưỡng tương ứng đối với vấn đề cấp cứu, sơ sinh, hô hấp, tuần hoàn.

2.22 Áp dụng được can thiệp điều dưỡng nhằm đạt được mục tiêu chăm sóc và các biện pháp đánh giá kết quả chăm sóc trẻ mắc các bệnh cấp cứu, sơ sinh, hô hấp, tuần hoàn.

2.23 Thực hiện thành thạo các kỹ thuật chăm sóc bệnh nhi trong lĩnh vực cấp cứu, sơ sinh, hô hấp, tuần hoàn.

2.24 Chủ động, trung thực trong các hoạt động chăm sóc bệnh nhi mắc các bệnh cấp cứu, sơ sinh, hô hấp, tuần hoàn.

### 3. Mô tả học phần:

Học phần Điều dưỡng nhi khoa là khối kiến thức và kỹ năng chuyên biệt về chăm sóc trẻ mắc bệnh về cấp cứu, sơ sinh, hô hấp, tuần hoàn. Học phần Điều dưỡng nhi khoa giúp cho người điều dưỡng chuyên khoa có khả năng độc lập xây dựng và thực hiện được các kế hoạch chăm sóc một cách chuyên nghiệp cho trẻ mắc các bệnh cấp cứu, sơ sinh, hô hấp, tuần hoàn.

**Học phần gồm 2 phần:** 30 tiết lý thuyết và 100 tiết thực hành bệnh viện.

**Phần lý thuyết:** gồm 30 tiết

Được thực hiện tại Trường Đại học điều dưỡng Nam Định thông qua các bài giảng, thảo luận nhóm có hướng dẫn của giảng viên và tự thảo luận nhóm của học viên dựa trên vấn đề, giải quyết vấn đề dựa trên chứng cứ khoa học và hoạt động tự học, tự nghiên cứu của học viên.

**Phần thực hành tại bệnh viện:** gồm 100 tiết

Được thực hiện tại các khoa của bệnh viện từ tuyến tỉnh trở lên. Học viên được quan sát trực tiếp việc nhận định bệnh nhi của giảng viên, trên cơ sở đó thực hiện việc nhận định của bản thân một cách độc lập và có sự giám sát của giảng viên, rút kinh nghiệm sau mỗi lần nhận định. Từ đó, hình thành cho học viên khả năng độc lập phát hiện các vấn đề của bệnh nhi về cấp cứu, sơ sinh, hô hấp, tuần hoàn..

**2. Nội dung học phần:**

TT	Tên bài	Số tiết học		Ghi chú
		LT	TH	
1	Cấp cứu cơ bản	1		
2	Cấp cứu ngừng tim, ngừng thở	1		
3	Hồi sức sơ sinh lúc đẻ	1		
4	Chăm sóc trẻ khó thở, co giật và shock	3		
5	Chăm sóc trẻ chấn thương: lồng ngực, ổ bụng, cột sống, sọ não	2		
6	Chăm sóc trẻ bỏng nước	1		
7	Chăm sóc trẻ đẻ non	1		
8	Chăm sóc trẻ sơ sinh suy hô hấp	1		
9	Chăm sóc trẻ sơ sinh vàng da	1		
10	Chăm sóc trẻ viêm ruột hoại tử sơ sinh, nhiễm trùng rốn, nhiễm trùng huyết	2		
11	Nuôi dưỡng trẻ sơ sinh	1		
12	Chăm sóc trẻ thấp tim	2		
13	Chăm sóc trẻ tim bẩm sinh	2		



TT	Tên bài	Số tiết học		Ghi chú
		LT	TH	
14	Chăm sóc trẻ suy tim	2		
15	Chăm sóc trẻ absces phổi	1		
16	Chăm sóc trẻ viêm khớp dạng thấp thiếu niên	1		
17	Chăm sóc trẻ viêm phế quản phổi	2		
18	Chăm sóc trẻ có tràn dịch, tràn khí màng phổi	1		
19	Chăm sóc trẻ viêm tiểu phế quản	1		
20	Chăm sóc trẻ dị tật đường thở	1		
21	Chăm sóc trẻ viêm thanh quản	1		
22	Chăm sóc trẻ hen phế quản	1		
	<b>Tổng số tiết lý thuyết</b>	<b>30</b>		
	<b>Phần thực hành</b>			
1	Cấp cứu cơ bản		10	
2	Cấp cứu ngừng tim, ngừng thở		5	
3	Chăm sóc trẻ đẻ non		5	
4	Chăm sóc trẻ sơ sinh suy hô hấp		5	
5	Nuôi dưỡng trẻ sơ sinh		5	
6	Chăm sóc trẻ thấp tim		10	
7	Chăm sóc trẻ suy tim		10	
8	Chăm sóc trẻ viêm phế quản phổi		10	
9	Chăm sóc trẻ có tràn dịch, tràn khí màng phổi		10	
10	Chăm sóc trẻ viêm tiểu phế quản		10	

TT	Tên bài	Số tiết học		Ghi chú
		LT	TH	
11	Chăm sóc trẻ dị tật đường thở		10	
12	Chăm sóc trẻ hen phế quản		10	
	<b>Tổng số tiết thực hành</b>		<b>100</b>	
	<b>Thi kết thúc học phần</b>			
	<b>Tổng</b>	<b>30</b>	<b>100</b>	

### 3. Phương pháp, phương tiện giảng dạy

#### \* Phần lý thuyết

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân.
- Tiến trình thực hiện:

+ Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và nhóm.

+ Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo chuyên đề. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự tư vấn, góp ý.

+ Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo chuyên đề nộp cho giảng viên phụ trách chấm.

#### \* Phần thực hành tại bệnh viện

- Giảng viên hướng dẫn thực hành nhận định bệnh nhi tại bệnh viện, học viên tự học, tự nghiên cứu có sự giám sát của giảng viên.

- Kết thúc thời gian học thực hành tại bệnh viện học viên bốc thăm ngẫu nhiên bệnh nhi, thực hiện nhận định chẩn đoán, lập kế hoạch chăm sóc. Giảng viên quan sát chấm điểm.

### 4. Tài liệu học tập:

#### 6.1 Giáo trình bắt buộc

1. Bộ môn điều dưỡng nhi (2004), *Điều dưỡng Nhi khoa*, Trường đại học điều dưỡng Nam Định.

#### 6.2 Tài liệu tham khảo

1. Bộ Y tế (2006), *Điều dưỡng Nhi khoa*, Nhà xuất bản Y học Hà Nội.

2. Bộ Y tế (2009), *Kỹ năng thực hành điều dưỡng*, Nhà xuất bản Y học Hà Nội.
3. Nguyễn Gia Khánh (2013), *Bài giảng Nhi Khoa*, Nhà xuất bản Y học Hà Nội.

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

### 7.1 Lịch trình lên lớp

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	Phần lý thuyết						
1	Cấp cứu cơ bản	1				3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách thức tổ chức dạy học.</li> <li>- Đọc bài cấp cứu cơ bản trong sách Điều dưỡng Nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</li> <li>- Đọc thêm kỹ thuật cấp cứu cơ bản trong sách Điều dưỡng nhi khoa của Nhà xuất bản Y học Hà Nội.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình cấp cứu cơ bản trong nhi khoa.</li> </ul>
2	Cấp cứu ngừng tim, ngừng thở	1				3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài cấp cứu ngừng tim, ngừng thở trong sách Điều dưỡng nhi khoa của</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc thêm kỹ thuật cấp cứu ngừng tim, ngừng thở trong sách Kỹ năng thực hành điều dưỡng - Nhà xuất bản Y học.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình cấp cứu ngừng tim, ngừng thở</li> </ul>
3	Hồi sức sơ sinh lúc đẻ	1				3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài hồi sức sơ sinh lúc đẻ trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</li> <li>- Đọc thêm kỹ thuật hồi sức sơ sinh lúc đẻ trong sách Kỹ năng thực hành điều dưỡng - Nhà xuất bản Y học.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình hồi sức sơ sinh lúc đẻ.</li> </ul>
4	Chăm sóc trẻ khó thở, co giật và shock	1	1	1		9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài chăm sóc trẻ khó thở, co giật và shock trong sách Điều dưỡng nhi khoa của</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc thêm kỹ thuật chăm sóc trẻ khó thở, co giật và shock trong sách Kỹ năng thực hành điều dưỡng - Nhà xuất bản Y học.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình chăm sóc trẻ khó thở, co giật và shock.</li> </ul>
5	Chăm sóc trẻ chấn thương: lồng ngực, ổ bụng, cột sống, sọ não	1		1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài chăm sóc trẻ chấn thương: lồng ngực, ổ bụng, cột sống, sọ não trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</li> <li>- Đọc thêm kỹ thuật chăm sóc trẻ chấn thương: lồng ngực, ổ bụng, cột sống, sọ não trong sách Kỹ năng thực hành điều dưỡng - Nhà xuất bản Y học.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình chăm sóc trẻ chấn thương: lồng ngực, ổ</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							bụng, cột sống, sọ não.
6	Chăm sóc trẻ bỏng nước	1				3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài chăm sóc trẻ bỏng nước trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</li> <li>- Đọc thêm kỹ thuật chăm sóc trẻ bỏng nước trong sách Kỹ năng thực hành điều dưỡng - Nhà xuất bản Y học.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình chăm sóc trẻ bỏng nước.</li> </ul>
7	Chăm sóc trẻ đẻ non	1				3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài chăm sóc trẻ đẻ non trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</li> <li>- Đọc thêm kỹ thuật chăm sóc trẻ đẻ non trong sách Kỹ năng thực hành điều dưỡng - Nhà xuất bản Y học.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							chăm sóc trẻ đẻ non.
8	Chăm sóc trẻ sơ sinh suy hô hấp	1				3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài chăm sóc trẻ sơ sinh suy hô hấp trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</li> <li>- Đọc thêm kỹ thuật chăm sóc trẻ sơ sinh suy hô hấp trong sách Kỹ năng thực hành điều dưỡng - Nhà xuất bản Y học.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình chăm sóc trẻ sơ sinh suy hô hấp.</li> </ul>
9	Chăm sóc trẻ sơ sinh vàng da	1				3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài chăm sóc trẻ sơ sinh vàng da trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</li> <li>- Đọc thêm kỹ thuật chăm sóc trẻ sơ sinh vàng da trong sách Kỹ năng thực hành điều dưỡng - Nhà xuất bản Y học.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình</li> </ul>



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							chăm sóc trẻ sơ sinh vàng da.
10	Chăm sóc trẻ viêm ruột hoại tử sơ sinh, nhiễm trùng rốn, nhiễm trùng huyết	1		1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài chăm sóc trẻ viêm ruột hoại tử sơ sinh, nhiễm trùng rốn, nhiễm trùng huyết trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</li> <li>- Đọc thêm kỹ thuật chăm sóc trẻ viêm ruột hoại tử sơ sinh, nhiễm trùng rốn, nhiễm trùng huyết trong sách Kỹ năng thực hành điều dưỡng - Nhà xuất bản Y học.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình chăm sóc trẻ viêm ruột hoại tử sơ sinh, nhiễm trùng rốn, nhiễm trùng huyết.</li> </ul>
11	Nuôi dưỡng trẻ sơ sinh	1				3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài nuôi dưỡng trẻ sơ sinh trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc thêm kỹ thuật nuôi dưỡng trẻ sơ sinh trong sách Kỹ năng thực hành điều dưỡng</li> <li>- Nhà xuất bản Y học.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình nuôi dưỡng trẻ sơ sinh.</li> </ul>
12	Chăm sóc trẻ thấp tim	1		1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách thức tổ chức dạy học.</li> <li>- Đọc bài chăm sóc trẻ thấp tim trong sách Điều dưỡng Nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</li> <li>- Đọc thêm nội dung chăm sóc trẻ thấp tim trong sách Điều dưỡng nhi khoa của Nhà xuất bản Y học Hà Nội.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình chăm sóc trẻ thấp tim.</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
13	Chăm sóc trẻ tim bẩm sinh	1		1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài chăm sóc trẻ tim bẩm sinh trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</li> <li>- Đọc thêm nội dung chăm sóc trẻ tim bẩm sinh trong sách Điều dưỡng nhi khoa của Nhà xuất bản Y học Hà Nội.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình chăm sóc trẻ tim bẩm sinh</li> </ul>
14	Chăm sóc trẻ suy tim	1		1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài chăm sóc trẻ suy tim trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</li> <li>- Đọc thêm nội dung chăm sóc trẻ suy tim trong sách Điều dưỡng nhi khoa của Nhà xuất bản Y học Hà Nội.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình chăm sóc trẻ suy tim.</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
15	Chăm sóc trẻ abces phổi	1				3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài chăm sóc trẻ abces phổi trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</li> <li>- Đọc thêm nội dung chăm sóc trẻ abces phổi trong sách Điều dưỡng nhi khoa của Nhà xuất bản Y học Hà Nội.</li> <li>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình chăm sóc trẻ abces phổi.</li> </ul>
16	Chăm sóc trẻ viêm khớp dạng thấp thiếu niên	1				3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài chăm sóc trẻ viêm khớp dạng thấp thiếu niên trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</li> <li>- Đọc thêm nội dung chăm sóc trẻ viêm khớp dạng thấp thiếu niên trong sách Điều dưỡng nhi khoa của Nhà xuất bản Y học Hà Nội.</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình chăm sóc trẻ viêm khớp dạng thấp thiếu niên.
17	Chăm sóc trẻ viêm phế quản phổi	1		1		6	- Đọc bài chăm sóc trẻ viêm phế quản phổi trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định. - Đọc thêm nội dung chăm sóc trẻ viêm phế quản phổi trong sách Điều dưỡng nhi khoa của Nhà xuất bản Y học Hà Nội. - Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình chăm sóc trẻ viêm phế quản phổi.
18	Chăm sóc trẻ có tràn dịch, tràn khí màng phổi	1				3	- Đọc bài chăm sóc trẻ có tràn dịch, tràn khí màng phổi trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định. - Đọc thêm nội dung chăm sóc trẻ có tràn

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>dịch, tràn khí màng phổi trong sách Điều dưỡng nhi khoa của Nhà xuất bản Y học Hà Nội.</p> <p>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình chăm sóc trẻ có tràn dịch, tràn khí màng phổi.</p>
19	Chăm sóc trẻ viêm tiểu phế quản	1				3	<p>- Đọc bài chăm sóc trẻ viêm tiểu phế quản trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.</p> <p>- Đọc thêm nội dung chăm sóc trẻ viêm tiểu phế quản trong sách Điều dưỡng nhi khoa của Nhà xuất bản Y học Hà Nội.</p> <p>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình chăm sóc trẻ viêm tiểu phế quản.</p>
20	Chăm sóc trẻ dị tật đường thở	1				3	<p>- Đọc bài chăm sóc trẻ dị tật đường thở trong sách Điều dưỡng nhi khoa của</p>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							trường Đại học Điều dưỡng Nam Định. - Đọc thêm nội dung chăm sóc trẻ dị tật đường thở trong sách Điều dưỡng nhi khoa của Nhà xuất bản Y học Hà Nội. - Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình chăm sóc trẻ dị tật đường thở.
21	Chăm sóc trẻ viêm thanh quản	1				3	- Đọc bài chăm sóc trẻ viêm thanh quản trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định. - Đọc thêm nội dung chăm sóc trẻ viêm thanh quản trong sách Điều dưỡng nhi khoa của Nhà xuất bản Y học Hà Nội. - Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình chăm sóc trẻ viêm thanh quản.
22	Chăm sóc trẻ hen phế quản	1				3	- Đọc bài chăm sóc trẻ hen phế quản trong sách Điều dưỡng nhi khoa của trường Đại

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>học Điều dưỡng Nam Định.</p> <p>- Đọc thêm nội dung chăm sóc trẻ hen phế quản trong sách Điều dưỡng nhi khoa của Nhà xuất bản Y học Hà Nội.</p> <p>- Thảo luận và đi đến thống nhất quy trình chăm sóc trẻ hen phế quản.</p>
	<b>Phần thực hành bệnh viện</b>						
1	Cấp cứu cơ bản				10	30	- Thực hành nhận định và cấp cứu bệnh nhi tại BV Nhi tỉnh Nam Định và các BV khác.
2	Cấp cứu ngừng tim, ngừng thở				5	15	- Thực hành nhận định và cấp cứu bệnh nhi ngừng tim, ngừng thở tại BV Nhi tỉnh Nam Định và các BV khác.
3	Chăm sóc trẻ đẻ non				5	15	- Thực hành nhận định và chăm sóc trẻ đẻ non tại BV Nhi tỉnh Nam Định và các BV



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							khác.
4	Chăm sóc trẻ sơ sinh suy hô hấp				5	15	- Thực hành nhận định và chăm sóc trẻ sơ sinh suy hô hấp tại BV Nhi tỉnh Nam Định và các BV khác.
5	Nuôi dưỡng trẻ sơ sinh				5	15	- Thực hành nhận định và chăm sóc nuôi dưỡng trẻ sơ sinh tại BV Nhi tỉnh Nam Định và các BV khác.
6	Chăm sóc trẻ thấp tim				10	30	- Thực hành nhận định và chăm sóc trẻ thấp tim tại BV Nhi tỉnh Nam Định và các BV khác.
7	Chăm sóc trẻ suy tim				10	30	- Thực hành nhận định và chăm sóc trẻ suy tim tại BV Nhi tỉnh Nam Định và các BV khác.
8	Chăm sóc trẻ viêm phế quản phổi				10	30	- Thực hành nhận định và chăm sóc trẻ viêm phế quản phổi tại BV Nhi tỉnh Nam

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp						
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành			
							Định và các BV khác.	
9	Chăm sóc trẻ có tràn dịch, tràn khí màng phổi				10	30	- Thực hành nhận định và chăm sóc trẻ có tràn dịch, tràn khí màng phổi tại BV Nhi tỉnh Nam Định và các BV khác.	
10	Chăm sóc trẻ viêm tiểu phế quản				10	30	- Thực hành nhận định và chăm sóc trẻ viêm tiểu phế quản tại BV Nhi tỉnh Nam Định và các BV khác.	
11	Chăm sóc trẻ dị tật đường thở				10	30	- Thực hành nhận định và chăm sóc trẻ dị tật đường thở tại BV Nhi tỉnh Nam Định và các BV khác.	
12	Chăm sóc trẻ hen phế quản				10	30	- Thực hành nhận định và chăm sóc trẻ hen phế quản tại BV Nhi tỉnh Nam Định và các BV khác.	
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						<b>Thi vấn đáp</b>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	<b>Tổng số</b>	<b>22</b>	<b>1</b>	<b>7</b>	<b>100</b>	<b>390</b>	

## 7.2 Chỉ tiêu thực hành bệnh viện

STT	Thực hành thủ thuật	QUAN SÁT ĐƯỢC	THAM GIA ĐƯỢC	THỰC HIỆN ĐƯỢC
1	Chăm sóc bệnh nhi non tháng			
2	Chăm sóc bệnh nhi bị ngạt			
3	Chăm sóc bệnh nhi bị suy hô hấp			
4	Cho trẻ sơ sinh ăn qua sonde			
5	Chuẩn bị và giúp bác sỹ bơm Surfactan			

6	Ủ ấm Kangaroo			
7	Xây dựng kế hoạch chăm sóc bệnh nhi thấp tim			
8	Xây dựng kế hoạch chăm sóc bệnh nhi suy tim			
9	Chuẩn bị dụng cụ và phụ giúp bác sỹ chọc dịch màng ngoài tim, dịch màng phổi			
10	Xây dựng kế hoạch chăm sóc bệnh nhi viêm tiểu phế quản			
11	Xây dựng kế hoạch chăm sóc bệnh nhi hen phế quản			
12	Xây dựng kế hoạch chăm sóc bệnh nhi viêm phế quản phổi			
13	Xây dựng kế hoạch chăm sóc bệnh nhi tràn dịch màng phổi			
14	Xây dựng kế hoạch chăm sóc bệnh nhi có dị tật đường thở.			
15	Chuẩn bị và phụ giúp bác sỹ đặt nội khí quản			
16	Tiến hành kỹ thuật vỗ rung ngực và dẫn lưu tư thế và cho bệnh nhi thở khí dung			

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình: 40%**

+ Chấm báo cáo chuyên đề của học viên theo nhóm (20%).

+ Nhận định chẩn đoán và thực hiện kế hoạch chăm sóc (20%).

- **Đánh giá kết thúc:** Hình thức thi vấn đáp: 50%

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp, chuẩn bị bài theo hướng dẫn đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá quá trình:**

+ Phần lý thuyết (Viết báo cáo chuyên đề theo nhóm):

Học viên chia nhóm, giảng viên cho học viên bốc ngẫu nhiên nhóm bệnh đã được học. Các nhóm viết báo cáo chuyên đề và nộp về cho giảng viên chấm.

+ Phần thực hành:

Học viên bốc thăm ngẫu nhiên bệnh nhi, thực hiện nhận định chẩn đoán, lập kế hoạch chăm sóc. Giảng viên quan sát chấm điểm.

- **Đánh giá kết thúc:** Hình thức thi vấn đáp.

### 8.8 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A (8,5 - 10)	Giỏi
	B (7,0 - 8,4)	Khá
	C (5,5 - 6,9)	Trung bình
	D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt:	F (dưới 4,0)	Kém

## 9. Thông tin giảng viên

TT	Họ và Tên	Trình độ CM/	Địa chỉ liên lạc
----	-----------	--------------	------------------

		<b>chuyên ngành</b>	
1	Vũ Văn Thành	Tiến sỹ/Y học	<a href="mailto:vuthanhdhdd@gmail.com">vuthanhdhdd@gmail.com</a>

## **HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG NGƯỜI LỚN NỘI KHOA**

### **1. Tên học phần:** Điều dưỡng người lớn nội khoa

- **Số tín chỉ:** 04 (02 lý thuyết/ 02 thực hành bệnh viện)
- **Mã học phần:** NR 561
- **Trình độ:** Thạc sỹ Điều dưỡng / Chuyên khoa I điều dưỡng
- **Phân bổ thời gian:**
  - + Lý thuyết: 32 tiết
  - + Thực hành bệnh viện: 100 tiết
- **Điều kiện tiên quyết:** Sau khi học xong các học phần cơ sở ngành
- **Loại học phần:** Tự chọn
- **Nhóm giảng viên giảng dạy:**
  1. TS. Ngô Huy Hoàng
  2. TS. Phạm Thị Thu Hương
  3. TS. Nguyễn Thị Minh Chính

### **2. Mục tiêu của học phần:**

Sau khi kết thúc học phần Điều dưỡng nội khoa người lớn, học viên có thể đạt được mục tiêu sau:

#### **2.1. Về kiến thức:**

- Tổng hợp được các vấn đề về nguyên nhân, các yếu tố nguy cơ, các biểu hiện lâm sàng, cận lâm sàng, các biện pháp điều trị nội khoa các bệnh nội khoa, các biện pháp hạn chế phòng ngừa mắc bệnh, hạn chế các biến chứng của bệnh và phục hồi sức khỏe sau mắc các bệnh nội khoa.

- Hệ thống được những chứng cứ cần có để xác lập các chẩn đoán điều dưỡng, trên cơ sở đó xây dựng được các mục tiêu chăm sóc điều dưỡng tương ứng đối với các vấn đề về sức khỏe thuộc lĩnh vực nội khoa.

- Tóm tắt được các nhóm can thiệp điều dưỡng/ biện pháp chăm sóc phù hợp với các mục tiêu chăm sóc mong đợi và cách đánh giá kết quả chăm sóc người bệnh nội khoa.

#### **2.2. Về kỹ năng:**

- Phát hiện được các vấn đề tồn tại thường gặp thuộc lĩnh vực điều dưỡng nội khoa.

- Xây dựng được các kế hoạch giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực điều dưỡng nội khoa dựa trên các chứng cứ khoa học.

- Tổ chức, thực hiện và quản lý được các hoạt động chăm sóc cơ bản trong lĩnh vực điều dưỡng nội khoa.

- Xây dựng được kế hoạch cho các hoạt động tư vấn, tuyên truyền và giáo dục người bệnh và cộng đồng về phòng mắc bệnh, hạn chế hậu quả của bệnh và nâng cao sức khỏe.

### 2.3. Về thái độ:

- Tôn trọng các chứng cứ khoa học và qui trình điều dưỡng trong xây dựng kế hoạch chăm sóc người bệnh. Chủ động, trung thực và chu đáo trong tất cả các hoạt động chăm sóc người bệnh.

- Thể hiện sự tôn trọng quyền của người bệnh, đạo đức nghề nghiệp của người điều dưỡng, hợp tác và tôn trọng đồng nghiệp trong các hoạt động chăm sóc.

### 3. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần Điều dưỡng nội khoa người lớn là khối kiến thức và kỹ năng trọng tâm về chăm sóc người lớn bệnh nội khoa. Học phần này hỗ trợ cho người điều dưỡng học các chuyên khoa khác có khả năng tiếp cận một cách toàn diện, hỗ trợ cho người điều dưỡng trình độ sau đại học có khả năng thực hiện chăm sóc người bệnh một cách toàn diện hơn.

Hỗ trợ người điều dưỡng ở trình độ sau đại học có thể làm việc độc lập và phối hợp các chuyên khoa khác nhau thông qua khả năng chủ động xây dựng và thực hiện được các kế hoạch chăm sóc một cách chuyên nghiệp cho người bệnh nội khoa.

### 4. Nội dung học phần:

TT	Tên chuyên đề	Số tiết		Ghi chú
		LT	LS	
<b>Lý thuyết</b>		<b>32</b>		
1	Chăm sóc người bệnh nội hô hấp	4		
2	Chăm sóc người bệnh nội tim mạch	4		
3	Chăm sóc người bệnh nội tiêu hóa	4		
4	Chăm sóc người bệnh nội tiết niệu	4		
5	Chăm sóc người bệnh nội tiết - chuyển hóa	4		

6	Chăm sóc người bệnh huyết học - miễn dịch	4		
7	Chăm sóc người bệnh nội cơ-xương-khớp	4		
8	Cấp cứu nội khoa	4		
<b>Thực hành bệnh viện</b>			<b>100</b>	
1	Thực hành chăm sóc người bệnh nội hô hấp		10	
2	Thực hành chăm sóc người bệnh nội tim mạch		15	
3	Thực hành chăm sóc người bệnh nội tiêu hóa		15	
4	Thực hành chăm sóc người bệnh nội tiết niệu		10	
5	Thực hành chăm sóc người bệnh nội tiết - chuyển hóa		10	
6	Thực hành chăm sóc người bệnh huyết học - miễn dịch		10	
7	Thực hành chăm sóc người bệnh cơ-xương-khớp		10	
8	Thực hành cấp cứu nội khoa		10	
Đánh giá quá trình			10	Xây dựng kế hoạch và thực hiện chăm sóc một người bệnh
<b>Thi kết thúc học phần</b>				Báo cáo tiểu luận

## 5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy

### \* Phần lý thuyết

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân
- Tiến trình thực hiện:



+ Tiếp cận vấn đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm

+ Giải quyết vấn đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý, tư vấn.

+ Hoàn thiện vấn đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách. Cá nhân hoàn thiện báo cáo chuyên đề/bài tập được giao.

#### **\* Phân thực hành tại bệnh viện**

- Giảng viên thực hiện việc giảng đầu giường trên các ca bệnh liên quan

- Học viên và giảng viên cùng thảo luận về các vấn đề nhận định được trên người bệnh tại hội trường bệnh viện

### **6. Giáo trình, tài liệu tham khảo:**

#### **6.1 Giáo trình bắt buộc**

- Ngô Huy Hoàng (2018), Điều dưỡng nội khoa (dùng cho đào tạo sau đại học), Trường đại học Điều dưỡng Nam Định.

#### **6.2 Tài liệu tham khảo**

- 1) Bộ Y tế - Bệnh viện Bạch Mai. (2011) *Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh nội khoa*. Hà Nội: NXBYH
- 2) Bộ Y tế. (2017) *Chăm sóc người lớn bệnh nội khoa*. Hà Nội: NXBYH
- 3) Lewis S.L., Bucher L., Heitkember M., and Harding M.M. (2017) *Medical-Surgical Nursing – Assessment and Management of Clinical Problems*, 10th edition. USA: Elsevier, Inc. Last digit print number 987654321
- 4) Phạm Văn Thức. (2012) *Phương pháp dạy - học lâm sàng*. Hà Nội: NXBYH

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

### 7.1 Lịch trình lên lớp

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	<b>Phản lý thuyết</b>						
1	Chăm sóc người bệnh nội hô hấp	2	0	2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên giới thiệu các yêu cầu và nội dung cơ bản về học phần</li> <li>- Học viên đọc nội dung liên quan đến học phần trong giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018)</li> <li>- Thảo luận nhóm các vấn đề cơ bản liên quan đến chăm sóc người bệnh nội hô hấp</li> <li>- Giảng viên tổng kết những điểm mấu chốt trong chăm sóc người bệnh có các vấn đề về hô hấp</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
2	Chăm sóc người bệnh nội tim mạch	2	0	2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc nội dung liên quan đến học phần trong giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018)</li> <li>- Thảo luận nhóm các vấn đề cơ bản liên quan đến chăm sóc người bệnh nội tim mạch</li> <li>- Giảng viên tổng kết những điểm mấu chốt trong chăm sóc người bệnh có các vấn đề về tim mạch</li> </ul>
3	Chăm sóc người bệnh nội tiêu hóa	2	0	2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc nội dung liên quan đến học phần trong giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018)</li> <li>- Thảo luận nhóm các vấn đề cơ bản liên quan đến chăm sóc người bệnh nội tiêu hóa</li> <li>- Giảng viên tổng kết những điểm mấu chốt</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
						chốt trong chăm sóc người bệnh có các vấn đề về tiêu hóa	
4	Chăm sóc người bệnh nội tiết niệu	2	0	2	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc nội dung liên quan đến học phần trong giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018)</li> <li>- Thảo luận nhóm các vấn đề cơ bản liên quan đến chăm sóc người bệnh nội tiết niệu</li> <li>- Giảng viên tổng kết những điểm mấu chốt trong chăm sóc người bệnh có các vấn đề về tiết niệu</li> </ul>	
5	Chăm sóc người bệnh nội tiết - chuyển hóa	2	0	2	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc nội dung liên quan đến học phần trong giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018)</li> <li>- Thảo luận nhóm các vấn đề cơ bản liên quan đến chăm sóc người bệnh nội tiết -</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							chuyên hóa - Giảng viên tổng kết những điểm mấu chốt trong chăm sóc người bệnh có các vấn đề về nội tiết - chuyển hóa
6	Chăm sóc người bệnh huyết học - miễn dịch	2	0	2		12	- Học viên đọc nội dung liên quan đến học phần trong giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018) - Thảo luận nhóm các vấn đề cơ bản liên quan đến chăm sóc người bệnh huyết học – miễn dịch - Giảng viên tổng kết những điểm mấu chốt trong chăm sóc người bệnh có các vấn đề về huyết học - miễn dịch
7	Chăm sóc người bệnh nội cơ-xương-khớp	2	0	2		12	- Học viên đọc nội dung liên quan đến học phần trong giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018)

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm các vấn đề cơ bản liên quan đến chăm sóc người bệnh cơ xương khớp</li> <li>- Giảng viên tổng kết những điểm mấu chốt trong chăm sóc người bệnh có các vấn đề về cơ xương khớp</li> </ul>
8	Cấp cứu nội khoa	2	0	2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc nội dung liên quan đến học phần trong giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018)</li> <li>- Thảo luận nhóm các vấn đề cơ bản liên quan đến chăm sóc người bệnh cấp cứu nội khoa</li> <li>- Giảng viên tổng kết những điểm mấu chốt trong chăm sóc người bệnh có các vấn đề về cấp cứu nội khoa.</li> </ul>
	<b>Phần thực hành bệnh viện</b>						

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
1	Thực hành chăm sóc người bệnh nội hô hấp				10	30	- Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa có người bệnh hô hấp
2	Thực hành chăm sóc người bệnh nội tim mạch				15	45	- Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa có người bệnh tim mạch
3	Thực hành chăm sóc người bệnh nội tiêu hóa				15	45	- Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa có người bệnh tiêu hóa
4	Thực hành chăm sóc người bệnh nội tiết niệu				10	30	- Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa có người bệnh tiết niệu
5	Thực hành chăm sóc người bệnh nội tiết - chuyển hóa				10	30	- Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa có người bệnh nội tiết – đái tháo đường
6	Thực hành chăm sóc người bệnh huyết học - miễn dịch				10	30	- Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa có người bệnh huyết học - miễn dịch

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
7	Thực hành chăm sóc người bệnh cơ-xương-khớp				10	30	- Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa có người bệnh cơ xương khớp
8	Thực hành cấp cứu nội khoa				10	30	- Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa cấp cứu / điều trị tích cực.
9	Đánh giá quá trình				10		- Học viên nộp báo cáo chăm sóc người bệnh theo nhóm bệnh về cho giảng viên - Giảng viên đánh giá và phản hồi cho người học
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						Báo cáo tiểu luận
	<b>Tổng số</b>	<b>16</b>	<b>0</b>	<b>16</b>	<b>100</b>	<b>366</b>	

**Ghi chú:** Các nội dung thực hành có thể thay đổi thứ tự một cách linh hoạt tùy thuộc vào thực tế người bệnh hiện có trong khoảng thời gian học viên ra bệnh viện thực hành.

## 7.2 Chỉ tiêu thực hành bệnh viện



STT	Thực hành thủ thuật	QUAN SÁT ĐƯỢC	THAM GIA ĐƯỢC	THỰC HIỆN ĐƯỢC
1	Xây dựng kế hoạch chăm sóc một người bệnh tim mạch			
2	Xây dựng kế hoạch chăm sóc một người bệnh tiêu hóa			
3	Xây dựng kế hoạch chăm sóc một người bệnh tiết niệu			
4	Xây dựng kế hoạch chăm sóc một người bệnh hô hấp			
5	Xây dựng kế hoạch chăm sóc một người bệnh huyết học – dị ứng			
6	Xây dựng kế hoạch chăm sóc một người bệnh nội tiết - chuyển hóa			
7	Xây dựng kế hoạch chăm sóc một người bệnh cơ xương khớp			
8	Xây dựng kế hoạch chăm sóc một người bệnh cấp cứu nội khoa			

**Ghi chú:** Việc đánh giá chỉ tiêu thực hành có thể thay đổi thứ tự, hoặc thay thế một cách linh hoạt tùy thuộc vào thực tế người bệnh và thủ thuật hiện có trong khoảng thời gian học viên ra bệnh viện thực hành.

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình: 40%**

+ Báo cáo cá nhân về các kế hoạch chăm sóc một người bệnh cụ thể: 40%

- **Đánh giá kết thúc:** Bài tiểu luận: 50%

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá quá trình:**

Giảng viên cho học viên chọn ngẫu nhiên một người bệnh trong khoa, học viên làm kế hoạch chăm sóc về người bệnh và nộp về cho giảng viên theo mẫu kế hoạch chăm sóc của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định. Học viên trình bày và được đánh giá bởi 02 giảng viên lâm sàng.

- **Đánh giá kết thúc học phần:** bài tiểu luận về vấn đề sức khỏe thuộc lĩnh vực nội khoa.

+ Học viên chuẩn bị trước một bài tiểu luận (2 - 3 trang A4 cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng 1.5): Xác định 1 vấn đề cụ thể thuộc chuyên khoa nội tiêu hóa, mô tả vấn đề, phân tích nguyên nhân của vấn đề, biện pháp khả thi để giải quyết vấn đề.

+ Báo cáo trước lớp (power point): Học viên trình bày tối đa không quá 10 phút/học viên. 2 Giảng viên đánh giá và hỏi thêm không quá 05 phút/học viên.

### 8.3 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A (8,5 - 10)	Giỏi
	B (7,0 - 8,4)	Khá
	C (5,5 - 6,9)	Trung bình
	D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt:	F (dưới 4,0)	Kém

### 9. Thông tin giảng viên

<b>TT</b>	<b>Họ và Tên</b>	<b>Trình độ CM/ chuyên ngành</b>	<b>Địa chỉ liên lạc</b>
1	Ngô Huy Hoàng	Tiến sỹ/Y học	ngohoang64@ndun.edu.vn
2	Phạm Thị Thu Hương	Tiến sỹ/ĐD	phamhuongddnd@gmail.com
3	Nguyễn Thị Minh Chính	Tiến sỹ/ĐD	nguyenminhchinhsdh@gmail.com

## HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG NGƯỜI LỚN NGOẠI KHOA

### 1. Tên học phần: Điều dưỡng người lớn Ngoại khoa

- **Số tín chỉ:** 04 (02 lý thuyết/ 02 thực hành bệnh viện)
- **Mã học phần:** NR 562
- **Trình độ:** Thạc sỹ điều dưỡng/ Điều dưỡng Chuyên khoa I
- **Phân bổ thời gian:**
  - + Lý thuyết: 32 tiết
  - + Thực hành bệnh viện: 100 tiết
- **Loại học phần:** Tự chọn
- **Nhóm giảng viên giảng dạy:**
  1. PGS. TS. Lê Thanh Tùng
  2. TS. Trịnh Hùng Mạnh
  3. TS. Nguyễn Thị Minh Chính

### 2. Mục tiêu của học phần:

Sau khi kết thúc học phần Điều dưỡng ngoại khoa người lớn, học viên có thể đạt được mục tiêu sau:

#### 2.1. Về kiến thức:

- Trình bày và phân tích được nguyên nhân, triệu chứng, tiến triển và biến chứng của một số bệnh ngoại khoa.
- Trình bày và giải thích được kế hoạch chăm sóc người bệnh có bệnh ngoại khoa.

#### 2.2. Về kỹ năng:

- Nhận định và phân tích được các vấn đề của người bệnh mắc các bệnh ngoại khoa.
- Xây dựng được kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc các bệnh ngoại khoa dựa trên các chứng cứ xác thực và tin cậy.
- Thực hiện thành thạo và giải thích được các kỹ thuật chăm sóc người bệnh ngoại khoa.
- Tổ chức, thực hiện, quản lý được các hoạt động điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh ngoại khoa.

- Xây dựng được kế hoạch, tổ chức và thực hiện được các hoạt động tư vấn, tuyên truyền và giáo dục người bệnh và cộng đồng về phòng mắc bệnh, hạn chế hậu quả của bệnh và nâng cao sức khỏe trong lĩnh vực ngoại khoa.

### 2.3. Về thái độ:

- Có thái độ đúng mực, có tinh thần trách nhiệm cao trong chăm sóc người bệnh.
- Tôn trọng quyền lợi của người bệnh, đạo đức nghề nghiệp của người điều dưỡng, hợp tác và tôn trọng đồng nghiệp trong các hoạt động chăm sóc.

### 3. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần Điều dưỡng Ngoại khoa người lớn là khối kiến thức và kỹ năng chuyên biệt về chăm sóc người bệnh Ngoại khoa người lớn. Học phần này giúp cho người điều dưỡng có trình độ sau đại học có khả năng độc lập xây dựng và thực hiện được các kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc các bệnh ngoại khoa một cách chuyên nghiệp.

### 4. Nội dung học phần:

TT	Tên chuyên đề	Số tiết		Ghi chú
		LT	LS	
<b>Lý thuyết</b>		<b>32</b>		
1	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa cơ bản	4		
2	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiêu hóa	4		
3	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiết niệu	4		
4	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa gan mật	4		
5	Chăm sóc người bệnh chấn thương-chấn thương chỉnh hình	8		
6	Chăm sóc người bệnh sọ não – cột sống	4		
7	Đánh giá quá trình	4		
<b>Thực hành bệnh viện</b>			<b>100</b>	
1	Thực hành chăm sóc người bệnh ngoại khoa cơ bản		15	
2	Thực hành chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiêu hóa		15	

3	Thực hành chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiết niệu		15	
4	Thực hành chăm sóc người bệnh ngoại khoa gan mật		15	
5	Thực hành chăm sóc người bệnh chấn thương-chấn thương chỉnh hình		15	
6	Thực hành chăm sóc người bệnh sọ não – cột sống		15	
Đánh giá quá trình			10	Xây dựng và thực hiện chăm sóc một người bệnh
<b>Thi kết thúc học phần</b>		60phút		Trắc nghiệm khách quan

## 5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy

### \* Phần lý thuyết

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân
- Tiến trình thực hiện:

+ Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm

+ Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý, tư vấn.

+ Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách. Cá nhân hoàn thiện báo cáo chuyên đề/bài tập được giao.

### \* Phần thực hành tại bệnh viện

- Giảng viên thực hiện việc giảng đầu giường trên các ca bệnh liên quan.
- Học viên và giảng viên cùng thảo luận về các vấn đề nhận định được trên người bệnh tại hội trường bệnh viện.

## **6. Giáo trình, tài liệu tham khảo:**

### **6.1 Giáo trình bắt buộc**

Lê Thanh Tùng (2018), Bài giảng Chăm sóc người bệnh ngoại khoa nâng cao (tài liệu lưu hành nội bộ).

### **6.2 Tài liệu tham khảo:**

- 1) Bộ Y tế. (2006) *Điều dưỡng cơ bản*. Hà Nội: Nhà xuất bản Y học.
- 2) Bộ Y tế. ( 2008 ) *Điều dưỡng ngoại khoa I,II* , Hà nội, Nhà xuất bản giáo dục
- 3) Bộ Y tế. ( 2009 ) *Điều dưỡng ngoại khoa I,II* , Hà nội, Nhà xuất bản Y học
- 4) Trường ĐH Y Hà Nội ( 2006 ) *Bệnh học ngoại khoa I, II*, Nhà xuất bản Y học
- 5) Trường ĐH Y Hà Nội ( 2006 ) *Bệnh học ngoại khoa ( sách giảng dạy sau đại học)*, Hà nội, Nhà xuất bản Y học.
- 6) Monahan, F.D., NeighborM. (2008) *Medical-Surgical Nursing*. 5<sup>nd</sup> ed. Philadelphia: W.B. Saunders Compan

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

### 7.1 Lịch trình lên lớp

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	<b>Phần lý thuyết</b>						
1	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa cơ bản	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập</li> <li>- Đọc nội dung về Chăm sóc người bệnh ngoại khoa cơ bản, giáo trình Chăm sóc người bệnh ngoại khoa nâng cao (Lê Thanh Tùng, 2018).</li> <li>- Đọc thêm các nội dung trong tài liệu Medical-Surgical Nursing (Monahan &amp; Neighbors, 2008).</li> <li>- Thảo luận và trả lời câu hỏi: Điều quan trọng nhất trong Chăm sóc người bệnh ngoại khoa cơ bản là gì?</li> </ul>



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc nội dung về Chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiêu hóa, giáo trình Chăm sóc người bệnh ngoại khoa nâng cao (Lê Thanh Tùng, 2018).</li> <li>- Đọc thêm các nội dung trong tài liệu Medical-Surgical Nursing (Monahan &amp; Neighbors, 2008) và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong Chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiêu hóa là gì?</li> </ul>
2	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiêu hóa	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong Chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiêu hóa</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần lưu ý khi Chăm</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
						<p>sóc người bệnh ngoại khoa tiêu hóa.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt cần lưu ý khi Chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiêu hóa.</li> <li>- Đọc nội dung về Chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiết niệu, trong giáo trình Chăm sóc người bệnh ngoại khoa nâng cao (Lê Thanh Tùng, 2018).</li> <li>- Đọc thêm các nội dung trong tài liệu Medical-Surgical Nursing (Monahan &amp; Neighbors, 2008) và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong Chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiết niệu là gì?</li> </ul>	
3	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiết niệu	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong Chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiết</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
						niệu - Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập - Thảo luận về các vấn đề cần lưu ý khi Chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiết niệu. - Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt cần lưu ý khi Chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiết niệu. - Đọc nội dung về Chăm sóc người bệnh ngoại khoa gan mật, trong giáo trình Chăm sóc người bệnh ngoại khoa nâng cao (Lê Thanh Tùng, 2018). - Đọc thêm các nội dung trong tài liệu Medical-Surgical Nursing (Monahan & Neighbors, 2008) và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong Chăm sóc người bệnh ngoại khoa gan mật là	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							gi?
	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa gan mật	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong Chăm sóc người bệnh ngoại khoa gan mật</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần lưu ý khi Chăm sóc người bệnh ngoại khoa gan mật.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt cần lưu ý khi Chăm sóc người bệnh ngoại khoa gan mật.</li> <li>- Đọc nội dung về Chăm sóc người bệnh chấn thương-chấn thương chỉnh hình, trong giáo trình Chăm sóc người bệnh ngoại khoa nâng cao (Lê Thanh Tùng, 2018).</li> <li>- Đọc thêm các nội dung trong tài liệu</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							Medical-Surgical Nursing (Monahan & Neighbors, 2008) và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong Chăm sóc người bệnh chấn thương-chấn thương chỉnh hình là gì?
	Chăm sóc người bệnh chấn thương-chấn thương chỉnh hình	4	2	2		24	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong Chăm sóc người bệnh chấn thương-chấn thương chỉnh hình</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần lưu ý khi Chăm sóc người bệnh chấn thương-chấn thương chỉnh hình.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt cần lưu ý khi Chăm sóc người bệnh chấn thương-chấn thương chỉnh hình.</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc nội dung về Chăm sóc người bệnh sọ não – cột sống, trong giáo trình Chăm sóc người bệnh ngoại khoa nâng cao (Lê Thanh Tùng, 2018).</li> <li>- Đọc thêm các nội dung trong tài liệu Medical-Surgical Nursing (Monahan &amp; Neighbors, 2008) và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong Chăm sóc người bệnh sọ não – cột sống là gì?</li> </ul>	
	Chăm sóc người bệnh sọ não – cột sống	2	1	1	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong Chăm sóc người bệnh sọ não – cột sống</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần lưu ý khi Chăm sóc người bệnh sọ não – cột sống.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							chốt cần lưu ý Chăm sóc người bệnh sọ não – cột sống.  - Học viên chia nhóm, giảng viên cho học viên bốc ngẫu nhiên nhóm bệnh đã được học. Các nhóm viết báo cáo tóm tắt về nội dung đã được giao
4	Đánh giá quá trình	4					- Học viên nộp bài báo cáo theo nhóm, giảng viên chấm và phản hồi cho học viên
	<b>Phần thực hành bệnh viện</b>						
1	Thực hành chăm sóc người bệnh ngoại khoa cơ bản				15	45	Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa ngoại, bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định
2	Thực hành chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiêu hóa				15	45	Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa ngoại, bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định
3	Thực hành chăm sóc người				15	45	Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	bệnh ngoại khoa tiết niệu						ngoại, bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định
4	Thực hành chăm sóc người bệnh ngoại khoa gan mật				15	45	Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa ngoại, bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định
5	Thực hành chăm sóc người bệnh chấn thương-chấn thương chỉnh hình				15	45	Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa ngoại, bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định
6	Thực hành chăm sóc người bệnh sọ não – cột sống				15	45	- Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa ngoại, bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định - Học viên tự chọn nhóm bệnh theo các chủ đề đã được học làm báo cáo chăm sóc trên người bệnh
7	Đánh giá quá trình				10		- Học viên nộp báo cáo chăm sóc người bệnh theo nhóm bệnh về cho giảng viên - Giảng viên hỏi, chấm và phản hồi cho người



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							học
	Thi kết thúc học phần						Bài thi trắc nghiệm 60 phút
	<b>Tổng số</b>	<b>16</b>	<b>8</b>	<b>8</b>	<b>100</b>	<b>354</b>	

## 7.2 Chỉ tiêu thực hành bệnh viện

STT	Thực hành thủ thuật	QUAN SÁT ĐƯỢC	THAM GIA ĐƯỢC	THỰC HIỆN ĐƯỢC
1	Tiếp đón người bệnh nhập viện			
2	Chuẩn bị người bệnh mổ cấp cứu			
3	Chuẩn bị người bệnh mổ có kế hoạch			
4	Truyền dịch tĩnh mạch, chăm sóc người bệnh khi đang truyền dịch			

5	Tiêm bắp thịt			
6	Tiêm tĩnh mạch			
7	Thử phản ứng thuốc			
8	Thay băng, chăm sóc vết mổ			
9	Chăm sóc thông tiểu			
10	Bơm rửa bàng quang qua sonde Folley			
11	Đo mạch, nhiệt độ, huyết áp			
12	Chăm sóc người bệnh khi đang truyền máu			
13	Chăm sóc dẫn lưu màng phổi			
14	Bó bột			
15	Chăm sóc người bệnh sau bó bột			
16	Phát thuốc uống cho người bệnh			
17	Lấy máu tĩnh mạch làm xét nghiệm			
18	Thay băng vết bỏng mới, vết bỏng nhiễm trùng			

19	Thay băng mô ghép da			
20	Hướng dẫn người bệnh tập vận động sau mổ			
21	Xây dựng kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc bệnh ngoại khoa cơ bản			
22	Xây dựng kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc bệnh ngoại khoa gan mật			
23	Xây dựng kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc bệnh ngoại khoa tiêu hóa			
24	Xây dựng kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc bệnh ngoại khoa tiết niệu			
25	Xây dựng kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc bệnh chấn thương chỉnh hình			
26	Xây dựng kế hoạch chăm sóc người bệnh sọ não – cột sống			
27	Xây dựng kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc bệnh chấn thương cơ bản			

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình: 40%**

+ Báo cáo theo nhóm về nội dung cần nhận định ở nhóm người bệnh được giao: 20%

+ Báo cáo cá nhân về các kế hoạch chăm sóc một người bệnh cụ thể: 20%

- **Đánh giá kết thúc:** Bài thi trắc nghiệm khách quan thời gian 60 phút: 50%

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá quá trình:**

+ Phần lý thuyết (Báo cáo theo nhóm):

Học viên chia nhóm, giảng viên cho học viên bốc ngẫu nhiên nhóm bệnh đã được học. Các nhóm viết báo cáo tóm tắt và nộp về cho giảng viên 01 file.doc/docx, dung lượng 5 – 10 trang A4, lề tiêu chuẩn 2.54cm, cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng single.

+ Phần thực hành (Báo cáo cá nhân):

Giảng viên cho học viên chọn ngẫu nhiên một người bệnh trong khoa, học viên làm kế hoạch chăm sóc về người bệnh và nộp về cho giảng viên theo mẫu kế hoạch chăm sóc của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định. Học viên sẽ hỏi vấn đáp và cho điểm cho học viên.

- **Đánh giá kết thúc:** bài trắc nghiệm khách quan về các nội dung đã học trong thời gian 45 phút

### 8.9 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A (8,5 - 10)	Giỏi
	B (7,0 - 8,4)	Khá
	C (5,5 - 6,9)	Trung bình
	D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu

b) Loại không đạt: F (dưới 4,0)

Kém

### 9. Thông tin giảng viên

<b>TT</b>	<b>Họ và Tên</b>	<b>Trình độ CM/ chuyên ngành</b>	<b>Địa chỉ liên lạc</b>
1	Lê Thanh Tùng	PGS. Tiến sỹ/Y học	tungpcnd@ndun.edu.vn
2	Trịnh Hùng Mạnh	Tiến sỹ/Y học	manhrhm@gmail.com
3	Nguyễn Thị Minh Chính	Tiến sỹ/ĐD	nguyenminhchinhsdh@gmail.com

## HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG SẢN PHỤ KHOA

### 1. Tên học phần: Điều dưỡng sản phụ khoa

- **Số tín chỉ:** 04 (02 lý thuyết/ 02 thực hành bệnh viện)
- **Mã học phần:** NR 565
- **Trình độ:** Thạc sỹ điều dưỡng/Điều dưỡng Chuyên khoa I
- **Loại học phần:** Tự chọn
- **Phân bổ thời gian:**
  - + Lý thuyết: 32 tiết
  - + Thực hành bệnh viện: 100 tiết
- **Nhóm giảng viên giảng dạy:**
  1. PGS. TS. Lê Thanh Tùng

### 2. Mục tiêu của học phần:

Sau khi kết thúc học phần Điều dưỡng sản phụ khoa, học viên có thể đạt được mục tiêu sau:

#### 2.1. Về kiến thức:

Phân tích được nguyên nhân, những biểu hiện lâm sàng và cận lâm sàng của các bệnh Sản – Phụ khoa thường gặp, phân tích và áp dụng được cơ sở khoa học và tính logic của qui trình điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh Sản - Phụ khoa.

Phân tích được những thay đổi bình thường và các bệnh lý của phụ nữ và thai nhi trong các giai đoạn của thai kỳ.

#### 2.2. Về kỹ năng:

- Phát hiện được các vấn đề về sức khỏe sinh sản và chăm sóc được cho người phụ nữ ở các độ tuổi khác nhau.

- Phát hiện được các vấn đề về sức khỏe bà mẹ và thai, Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc theo quy trình thích hợp cho thai phụ và thai nhi/ trẻ sơ sinh ở các giai đoạn khác nhau của thai kỳ.

- Tư vấn được cho người phụ nữ và gia đình về các nội dung cơ bản về sức khỏe sinh sản, tình dục, chăm sóc thai nhi và trẻ sơ sinh.

- Thực hiện thành thạo trên mô hình và/ hoặc khách hàng/ người bệnh các thủ thuật cơ bản về sản phụ khoa, sơ sinh.

- Lập, thực hiện, đánh giá và điều chỉnh phù hợp kế hoạch chăm sóc những trường hợp bất thường và các cấp cứu về sản khoa, tổ chức hướng dẫn thực hiện và lượng giá theo đúng quy trình điều dưỡng.

### 2.3. Về thái độ

- Hình thành và rèn luyện được thái độ khách quan đúng đắn dựa trên bằng chứng xác thực, ân cần, nghiêm túc trong chăm sóc khách hàng và người bệnh phụ khoa.

### 3. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần điều dưỡng sản phụ khoa sẽ cung cấp cho học viên các kiến thức và kỹ năng trong chăm sóc sức khỏe sinh sản qua các thời kỳ. Học viên sẽ được trang bị cơ sở khoa học và có thể thực hiện hiệu quả qui trình điều dưỡng trong chăm sóc sức khỏe sinh sản cho người phụ nữ qua các thời kỳ.

### 4. Nội dung học phần:

TT	Tên chuyên đề	Số tiết		Ghi chú
		LT	LS	
<b>Lý thuyết</b>		<b>32</b>		
1	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ khi không mang thai	8		
2	Chăm sóc sức khỏe bà mẹ trong thời kỳ mang thai	8		
3	Chăm sóc bà mẹ trong quá trình chuyển dạ	8		
4	Chăm sóc bà mẹ sau sinh và chăm sóc sơ sinh	8		
	Đánh giá quá trình	4		
<b>Thực hành bệnh viện</b>			<b>100</b>	
1	Chuẩn bị người bệnh mổ cấp cứu và mổ theo kế hoạch.		5	
2	Chăm sóc người bệnh ra máu đường âm đạo, làm thuốc âm đạo có tổn thương tại chỗ.		5	
3	Chăm sóc người bệnh u vú.		5	
4	Chăm sóc thai phụ nghén nặng.		5	

5	Chuẩn bị người bệnh, phương tiện..., tham gia và thực hiện các thủ thuật nạo buồng tử cung.		5	
6	Chăm sóc thai phụ chảy máu đường âm đạo.		5	
7	Chuẩn bị thai phụ mắc các bệnh nội khoa cấp và mạn. Chăm sóc thai phụ TSG – SG, tăng HA.		5	
8	Chuẩn bị thai phụ đang điều trị phẫu thuật.		5	
9	Chăm sóc người bệnh có các bệnh lý về thai. Chăm sóc thai phụ dọa sảy thai/sảy thai, dọa đẻ non/đẻ non.		5	
10	Chăm sóc, tư vấn khách hàng cần hỗ trợ sinh sản và chẩn đoán trước sinh.		5	
11	Chăm sóc thai phụ mắc các bệnh viêm sinh dục và bệnh lây truyền qua đường tình dục.		5	
12	Chăm sóc, tư vấn thai phụ nhiễm HIV- AIDS và/ hoặc viêm gan VR B.		5	
13	Theo dõi, chăm sóc sản phụ đẻ chỉ huy.		5	
14	Chăm sóc thai phụ đẻ khó, đẻ can thiệp.		5	
15	Chăm sóc theo dõi sản phụ đẻ không đau.		5	
16	Chăm sóc thai phụ chảy máu sau đẻ.		10	
17	Chăm sóc thai phụ chấn thương đường sinh dục do cuộc đẻ.		5	
18	Hồi sức sơ sinh ngạt.		10	
Đánh giá quá trình			5	Xây dựng và thực hiện chăm sóc một người bệnh
<b>Thi kết thúc học phần</b>		60phút		Trắc nghiệm



			khách quan
--	--	--	------------

## 5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy

### \* Phần lý thuyết

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân
- Tiến trình thực hiện:
  - + Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm
  - + Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý, tư vấn.
  - + Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách. Cá nhân hoàn thiện báo cáo chuyên đề/bài tập được giao.

### \* Phần thực hành tại bệnh viện

- Giảng viên thực hiện việc giảng đầu giường trên các ca bệnh liên quan
- Học viên và giảng viên cùng thảo luận về các vấn đề nhận định được trên người bệnh tại hội trường bệnh viện

## 6. Giáo trình, tài liệu tham khảo:

### 6.1 Giáo trình bắt buộc

Lê Thanh Tùng (2018), Bài giảng Chăm sóc sản phụ khoa (dùng cho đào tạo sau đại học), tài liệu lưu hành nội bộ.

### 6.2 Tài liệu tham khảo:

- 1) BM Điều dưỡng Phụ Sản, 2007, “Bài giảng điều dưỡng Sản Phụ khoa”, Trường ĐH Điều dưỡng Nam Định.
- 2) Đại học Y Hà Nội (2013), “Bài giảng Sản phụ khoa”, Nhà xuất bản Y học.
- 3) Phan Trường Duyệt, Đinh Thế Mỹ (2006), “Cấp cứu sản khoa”, Nhà XBYH.
- 4) Bài giảng Sản Phụ khoa, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội, 2001
- 5) Bài giảng Sản Phụ khoa, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội, 2002
- 6) Chương trình giáo dục Hộ sinh – Vụ khoa học đào tạo, Bộ y tế 2004

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

### 7.1 Lịch trình lên lớp

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp						
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành			
	<b>Phản lý thuyết</b>							
1	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ khi không mang thai	4	2	2		24	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập</li> <li>- Đọc bài Chăm sóc sức khỏe phụ nữ và nam học, bài giảng Chăm sóc sức sản phụ khoa (Lê Thanh Tùng, 2018).</li> <li>- Đọc thêm các nội dung trong tài liệu Bài giảng Sản phụ khoa (Đại học Y Hà Nội, 2013).</li> <li>- Thảo luận và trả lời câu hỏi: Nội dung quan trọng nhất liên quan đến các vấn đề về chăm sóc Chăm sóc sức khỏe phụ nữ và nam học là gì?</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc nội dung về Chăm sóc sức khỏe bà mẹ trong thời kỳ mang thai, bài giảng Chăm sóc sức sản phụ khoa (Lê Thanh Tùng, 2018).</li> <li>- Đọc thêm các nội dung trong tài liệu Bài giảng Sản phụ khoa (Đại học Y Hà Nội, 2013) và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong Chăm sóc sức khỏe bà mẹ trong thời kỳ mang thai là gì?</li> </ul>
2	Chăm sóc sức khỏe bà mẹ trong thời kỳ mang thai	4	2	2		24	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong Chăm sóc sức khỏe bà mẹ trong thời kỳ mang thai</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần lưu ý khi Chăm sóc sức khỏe bà mẹ trong thời kỳ</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>mang thai.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt cần lưu ý khi Chăm sóc sức khỏe bà mẹ trong thời kỳ mang thai.</li> <li>- Đọc nội dung về Chăm sóc bà mẹ trong quá trình chuyển dạ, bài giảng Chăm sóc sức sản phụ khoa (Lê Thanh Tùng, 2018).</li> <li>- Đọc thêm các nội dung trong tài liệu Bài giảng Sản phụ khoa (Đại học Y Hà Nội, 2013) và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong Chăm sóc bà mẹ trong quá trình chuyển dạ là gì?</li> </ul>
3	Chăm sóc bà mẹ trong quá trình	4	2	2		24	- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong Chăm sóc bà mẹ trong quá

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	chuyên dạ						<p>trình chuyên dạ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần lưu ý khi Chăm sóc bà mẹ trong quá trình chuyên dạ.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt cần lưu ý khi Chăm sóc bà mẹ trong quá trình chuyên dạ.</li> <li>- Đọc nội dung về Chăm sóc bà mẹ sau sinh và chăm sóc sơ sinh, bài giảng Chăm sóc sức sản phụ khoa (Lê Thanh Tùng, 2018).</li> <li>- Đọc thêm các nội dung trong tài liệu Bài giảng Sản phụ khoa (Đại học Y Hà Nội, 2013) và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							trong Chăm sóc bà mẹ sau sinh và chăm sóc sơ sinh là gì?
4	Chăm sóc bà mẹ sau sinh và chăm sóc sơ sinh	4				12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong Chăm sóc bà mẹ sau sinh và chăm sóc sơ sinh</li> <li>- Trình bày báo cáo trên lớp theo nhóm về nội dung đã chuẩn bị cho bài tập</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần lưu ý khi Chăm sóc bà mẹ sau sinh và chăm sóc sơ sinh.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt cần lưu ý khi Chăm sóc bà mẹ sau sinh và chăm sóc sơ sinh.</li> <li>- Học viên chia nhóm, giảng viên cho học viên bốc ngẫu nhiên nhóm bệnh đã được học. Các nhóm viết báo cáo tóm</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							tất về nội dung cần chăm sóc ở nhóm người bệnh được giao
5	Đánh giá quá trình	4					- Học viên nộp bài báo cáo theo nhóm, giảng viên chấm và phản hồi cho học viên
	<b>Phần thực hành bệnh viện</b>						
1	Chuẩn bị người bệnh mổ cấp cứu và mổ theo kế hoạch.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định
2	Chăm sóc người bệnh ra máu đường âm đạo, làm thuốc âm đạo có tổn thương tại chỗ.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định
3	Chăm sóc người bệnh u vú.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
4	Chăm sóc thai phụ nghén nặng.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định
5	Chuẩn bị người bệnh, phương tiện..., tham gia và thực hiện các thủ thuật nạo buồng tử cung.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định
6	Chăm sóc thai phụ chảy máu đường âm đạo.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định
7	Chuẩn bị thai phụ mắc các bệnh nội khoa cấp và mạn. Chăm sóc thai phụ TSG – SG, tăng HA.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định
8	Chuẩn bị thai phụ đang điều trị phẫu thuật.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định
9	Chăm sóc người bệnh có các bệnh lý về thai. Chăm sóc thai phụ dọa sảy				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	thai/sảy thai, dọa đẻ non/đẻ non.						
10	Chăm sóc, tư vấn khách hàng cần hỗ trợ sinh sản và chẩn đoán trước sinh.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định
11	Chăm sóc thai phụ mắc các bệnh viêm sinh dục và bệnh lây truyền qua đường tình dục.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định
12	Chăm sóc, tư vấn thai phụ nhiễm HIV- AIDS và/ hoặc viêm gan VR B.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định
13	Theo dõi, chăm sóc sản phụ đẻ chỉ huy.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định
14	Chăm sóc thai phụ đẻ khó, đẻ can thiệp.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định
15	Chăm sóc theo dõi sản phụ đẻ không				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	đau.						bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định
16	Chăm sóc thai phụ chảy máu sau đẻ.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định
17	Chăm sóc thai phụ chấn thương đường sinh dục do cuộc đẻ.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định
18	Hồi sức sơ sinh ngạt.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định. - Học viên tự chọn nhóm bệnh theo các chủ đề đã được học làm báo cáo chăm sóc trên người bệnh
	Đánh giá quá trình				5		- Học viên nộp báo cáo chăm sóc người bệnh theo nhóm bệnh về cho giảng viên - Giảng viên hỏi, chấm và phản hồi cho

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							người học
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						Bài thi trắc nghiệm 60 phút
	<b>Tổng số</b>	<b>16</b>	<b>8</b>	<b>8</b>	<b>100</b>	<b>354</b>	

## 7.2 Chỉ tiêu thực hành bệnh viện

STT	Thực hành thủ thuật	QUAN SÁT ĐƯỢC	THAM GIA ĐƯỢC	THỰC HIỆN ĐƯỢC
1	Thực hành kỹ năng CS người bệnh trước phẫu thuật			✓
2	Thực hành kỹ năng CS người bệnh sau phẫu thuật			✓
3	Thực hành kỹ năng lấy, bảo quản bệnh phẩm âm đạo, cổ tử cung		✓	
4	Thực hành kỹ năng phụ giúp làm thủ thuật chẩn đoán các bệnh lý sản phụ khoa		✓	

5	Thực hành kỹ năng phụ giúp làm thủ thuật can thiệp trong sinh.		Y	
6	Thực hiện các thủ thuật nạo buồng tử cung.		Y	
7	Làm thuốc âm đạo có tổn thương tại chỗ.			Y
8	Tư vấn khách hàng cần hỗ trợ sinh sản.			Y
9	Tư vấn khách hàng, thai phụ làm chẩn đoán trước sinh.		Y	
10	Chăm sóc thai phụ mắc các bệnh viêm sinh dục và STD.		Y	
11	Tư vấn thai phụ nhiễm HIV- AIDS/ viêm gan VR B		Y	
12	Thực hành kỹ năng giảm đau trong chuyển dạ		Y	
13	Thực hành kỹ năng khâu phục hồi rách CĐVHT, rách tầng sinh môn phức tạp		Y	
14	Thực hành kỹ năng hồi sức sơ sinh ngạt sau đẻ		Y	
15	Chẩn đoán, chăm sóc, theo dõi chuyển dạ			Y
16	Tư vấn cho sản phụ và gia đình về cuộc chuyển dạ			Y
17	Thực hành kỹ năng chăm sóc khi cương tắc sữa, áp xe vú			Y
18	Tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ			Y

19	Thực hành kỹ năng cho trẻ ăn bằng thìa, qua sonde			✓
20	Thực hành kỹ năng tắm, thay băng rốn, mặc áo cho trẻ nằm trong lồng ấp		✓	
21	Thực hành kỹ năng tiêm truyền tĩnh mạch, TM rốn cho trẻ		✓	
22	Thực hành kỹ năng chăm sóc trẻ thở oxy, chiếu đèn			✓
23	Chuẩn bị, phụ giúp và tiến hành đặt nội khí quản cho trẻ ngạt		✓	
24	Thực hành kỹ năng hỗ trợ người bệnh vận động sau mổ lấy thai, đẻ can thiệp			✓
25	Thực hành chuẩn bị kỹ thuật: nong CĐVHT, nạo buồng tử cung		✓	

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình: 40%:** Báo cáo theo nhóm về nội dung cần nhận định ở nhóm người bệnh được giao (20%). Báo cáo cá nhân về các kế hoạch chăm sóc một người bệnh cụ thể (20%)

- **Đánh giá kết thúc:** Bài thi trắc nghiệm khách quan thời gian 60 phút: 50%

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 10%

- **Đánh giá quá trình:**

+ Phần lý thuyết (Báo cáo theo nhóm):

Học viên chia nhóm, giảng viên cho học viên bốc ngẫu nhiên nhóm bệnh đã được học. Các nhóm viết báo cáo tóm tắt và nộp về cho giảng viên 01 file.doc/docx, dung lượng 5 – 10 trang A4, lề tiêu chuẩn 2.54cm, cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng single.

+ Phần thực hành (Báo cáo cá nhân):

Giảng viên cho học viên chọn ngẫu nhiên một người bệnh trong khoa, học viên làm kế hoạch chăm sóc về người bệnh và nộp về cho giảng viên theo mẫu kế hoạch chăm sóc của trường Đại học Điều dưỡng Nam Định. Học viên sẽ hỏi vấn đáp và cho điểm cho học viên.

- **Đánh giá kết thúc:** bài trắc nghiệm khách quan trong thời gian 45 phút

### 8.3 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A (8,5 - 10)	Giỏi
	B (7,0 - 8,4)	Khá
	C (5,5 - 6,9)	Trung bình
	D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt:	F (dưới 4,0)	Kém

## 9. Thông tin giảng viên

TT	Họ và Tên	Trình độ CM/chuyên ngành	Địa chỉ liên lạc
1	Lê Thanh Tùng	PGS. Tiến sỹ/Y học	tungpcnd@ndun.edu.vn

## HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG TÂM THẦN

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Điều dưỡng tâm thần
- **Mã học phần:** NR 563
- **Số tín chỉ:** 04 (02 lý thuyết/ 02 lâm sàng)
- **Đối tượng áp dụng:** Điều dưỡng Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa cấp I)
- **Loại học phần:** Tự chọn
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**
  - + Lý thuyết: 30 tiết
  - + Thực hành lâm sàng: 100 tiết
- **Giảng viên phụ trách:** TS. Trương Tuấn Anh

### 2. Mục tiêu của học phần.

Sau khi kết thúc học phần Điều dưỡng tâm thần, học viên có khả năng:

2.1 Giải thích được các khái niệm, nguyên nhân, triệu chứng, điều kiện cần thiết cho người điều dưỡng về ngành tâm thần (Chuẩn đầu ra 1).

2.2. Áp dụng những kiến thức cơ bản giúp người điều dưỡng có khả năng nhận định và chăm sóc người bệnh có các rối loạn tâm thần một cách hiệu quả. (Chuẩn đầu ra 1,2,3).

2.25 Hệ thống và giải thích được các biểu hiện lâm sàng hoặc vấn đề về rối loạn tâm thần có thể gặp ở người bệnh. (Chuẩn đầu ra 1,2,3).

2.26 Thực hiện được kỹ năng nhận định và xác định được các vấn đề hiện có và tiềm tàng của người bệnh tâm thần. (Chuẩn đầu ra 1,2,3,4).

### 3. Mô tả học phần:

Học phần: Điều dưỡng tâm thần sẽ cung cấp cho người điều dưỡng có những kiến thức hiểu biết đúng đắn về ngành tâm thần đồng thời có những kiến thức cơ bản giúp người điều dưỡng có khả năng nhận định và chăm sóc người bệnh tâm thần một cách hiệu quả.

**Học phần gồm 2 phần:** Lý thuyết và Thực hành lâm sàng

**Phần lý thuyết:** gồm 30 tiết

Phần này học viên sẽ tham gia học tại giảng đường thông qua các bài giảng, nghiên cứu tài liệu, thảo luận nhóm, trình bày và lý giải các bước nhận định về các bệnh tâm thần có hướng dẫn của giảng viên và tự thảo luận nhóm của học viên.

**Phần thực hành lâm sàng: 100 tiết**

Sau khi học lý thuyết, học viên sẽ thực hành các nội dung liên quan đến người bệnh tâm thần tại các bệnh viện tâm thần và cộng đồng. Học viên phải làm một bài kiểm tra cuối phần thực tập dưới hình thức nhận định tại giường và làm kế hoạch chăm sóc người bệnh.

**4. Nội dung học phần:**

STT	Nội dung	Số tiết			Ghi chú
		LT	TH	LS	
	<b>1. PHẦN LÝ THUYẾT</b>				
1.1	Đại cương về tâm thần học	3			
1.2	Phụ giúp bác sĩ khám và làm liệu pháp chữa bệnh tâm thần.	2			
1.3	Theo dõi và chăm sóc các trường hợp cấp cứu trong tâm thần	2			
1.4	Vệ sinh và phòng bệnh tâm thần	1			
1.5	Chăm sóc người bệnh tâm thần phân liệt	3			
1.6	Chăm sóc người bệnh Hysteria	3			
1.7	Chăm sóc người bệnh động kinh	3			
1.8	Chăm sóc người bệnh loạn thần do rượu	3			
1.9	Chăm sóc người bệnh rối loạn khí sắc	3			
1.10	Chăm sóc người bệnh rối loạn lo âu	3			
1.11	Chăm sóc người bệnh lạm dụng và nghiện chất ma túy.	3			
	<b>Đánh giá định kỳ</b>	<b>1</b>			
	<b>Tổng số tiết lý thuyết</b>	<b>30</b>			



<b>2. PHẦN THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN</b>					
2.1	Chăm sóc người bệnh tâm thần phân liệt			10	
2.2	Chăm sóc người bệnh Hysteria			10	
2.3	Chăm sóc người bệnh động kinh			10	
2.4	Chăm sóc người bệnh loạn thần do rượu			10	
2.5	Chăm sóc người bệnh rối loạn khí sắc			10	
2.6	Chăm sóc người bệnh rối loạn lo âu			10	
2.7	Chăm sóc người bệnh lạm dụng và nghiện chất ma túy			10	
2.8	Chăm sóc các trường hợp cấp cứu trong tâm thần			10	
	Đánh giá định kỳ			20	
	<b>Tổng số tiết thực hành</b>			<b>100</b>	
	<b>Thi kết thúc học phần</b>	<b>90 phút</b>			Tự luận

## **5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy**

### **\* Phần lý thuyết**

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân
- Tiến trình thực hiện:
  - + Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm
  - + Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý, tư vấn.
  - + Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách. Cá nhân hoàn thiện báo cáo chuyên đề/bài tập được giao.

### **\* Phần thực hành tại bệnh viện**

- Giảng viên thực hiện việc giảng đầu giường trên các ca bệnh liên quan

- Học viên và giảng viên cùng thảo luận về các vấn đề nhận định được trên người bệnh tại hội trường bệnh viện

## **6. Tài liệu học tập:**

### ***6.1 Giáo trình bắt buộc***

### ***6.2 Tài liệu tham khảo***

1. Bệnh học tâm thần, Nhà xuất bản QĐND-HN 2005.
2. Tâm thần học và tâm lý học, Nhà xuất bản QĐND-HN 2007.
3. Cơ sở lâm sàng tâm thần học NXBYH-HN 2003.
4. Tài liệu hướng dẫn chẩn đoán chăm sóc và quản lý người bệnh tâm thần tại cộng đồng, Nhà xuất bản lao động -HN 2008.
5. Rối loạn lo âu, Nhà xuất bản Y học-HN 2007.
6. Rối loạn cảm xúc lưỡng cực, Nhà xuất bản Y học-HN 2009.

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

### 7.1 Lịch trình lên lớp

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với SV
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	<b>Phản lý thuyết</b>						
1	Đại cương về tâm thần học	2		1		9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập</li> <li>- Thảo luận và trả lời câu hỏi: Điều quan trọng nhất trong nhận định các bệnh tâm thần mà người điều dưỡng cần nhớ khi nhận định người bệnh tâm thần là gì?</li> <li>- Đọc nội dung về nhận định về các bệnh tâm thần và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong nhận định các bệnh tâm thần là gì?</li> </ul>
2	Phụ giúp bác sĩ khám và làm liệu pháp chữa bệnh tâm thần	1		1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về nội dung cơ bản trong phụ giúp bác sĩ khám và làm liệu</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với SV
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
						<p>pháp chữa bệnh tâm thần.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần rong phụ giúp bác sĩ khám và làm liệu pháp chữa bệnh tâm thần.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong phụ giúp bác sĩ khám và làm các liệu pháp chữa bệnh tâm thần và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình thực hiện liệu pháp và chăm sóc người bệnh.</li> <li>- Đọc nội dung phụ giúp bác sĩ khám và làm liệu pháp chữa bệnh tâm thần, chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong phụ giúp bác sĩ khám và làm liệu pháp chữa bệnh tâm thần là gì?</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với SV
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
3	Theo dõi và chăm sóc các trường hợp cấp cứu trong tâm thần.	1		1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong theo dõi và chăm sóc các trường hợp cấp cứu trong tâm thần.</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần trong theo dõi và chăm sóc các trường hợp cấp cứu trong tâm thần.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong theo dõi và chăm sóc các trường hợp cấp cứu trong tâm thần. Nêu ra những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình chăm sóc người bệnh.</li> <li>- Đọc nội dung theo dõi và chăm sóc các trường hợp cấp cứu trong tâm thần, chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong theo dõi và chăm sóc các trường hợp cấp cứu trong tâm thần là gì?</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với SV
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
4	Vệ sinh và phòng bệnh tâm thần	1		0		3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản của vệ sinh và phòng bệnh tâm thần</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt cần trong vệ sinh và phòng bệnh tâm thần và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình chăm sóc người bệnh.</li> <li>- Đọc nội dung vệ sinh và phòng bệnh tâm thần và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong vệ sinh và phòng bệnh tâm thần là gì?</li> </ul>
5	Chăm sóc người bệnh tâm thần phân liệt	2		1		9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh tâm thần phân liệt.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt của tâm thần phân liệt và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với SV
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
						<p>chăm sóc người bệnh tâm thần phân liệt.</p> <p>- Đọc nội dung chăm sóc người bệnh tâm thần phân liệt và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh tâm thần phân liệt là gì?</p>	
6	Chăm sóc người bệnh Hysteria	2		1		<p>9</p> <p>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh Hysteria.</p> <p>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt của và những điểm sai lầm hay mắc phải trong chăm sóc người bệnh Hysteria.</p> <p>- Đọc nội dung chăm sóc người bệnh Hysteria và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh Hysteria là gì?</p>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với SV
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
7	Chăm sóc người bệnh động kinh	2		1		9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản của chăm sóc người bệnh động kinh.</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần trong chăm sóc người bệnh động kinh.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong chăm sóc người bệnh động kinh và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình chăm sóc người bệnh.</li> <li>- Đọc nội dung chăm sóc người bệnh động kinh và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh động kinh là gì?</li> </ul>
8	Chăm sóc người bệnh loạn thần do rượu	2		1		9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản của loạn thần do rượu.</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần loạn thần do rượu.</li> </ul>



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với SV
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt của loạn thần do rượu và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình chăm sóc người bệnh.</li> <li>- Đọc nội dung loạn thần do rượu và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh loạn thần do rượu là gì?</li> </ul>	
9	Chăm sóc người bệnh rối loạn khí sắc.	2		1		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh rối loạn khí sắc.</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần trong chăm sóc người bệnh rối loạn khí sắc.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong chăm sóc người bệnh rối loạn khí sắc và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình chăm sóc người</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với SV
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
						<p>bệnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc nội dung chăm sóc người bệnh rối loạn khí sắc và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh rối loạn khí sắc là gì?</li> </ul>	
10	Chăm sóc người bệnh rối loạn lo âu	2		1		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh rối loạn lo âu.</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần trong chăm sóc người bệnh rối loạn lo âu.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong chăm sóc người bệnh rối loạn lo âu và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình chăm sóc người bệnh.</li> <li>- Đọc nội dung chăm sóc người bệnh rối</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với SV
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							loạn lo âu và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh rối loạn lo âu là gì?
11	Chăm sóc người bệnh lạm dụng và nghiện chất ma túy	2		1		9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh lạm dụng và nghiện chất ma túy.</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần trong chăm sóc người bệnh lạm dụng và nghiện chất ma túy.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong chăm sóc người bệnh lạm dụng và nghiện chất ma túy và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình chăm sóc người bệnh.</li> <li>- Đọc nội dung chăm sóc người bệnh lạm dụng và nghiện chất ma túy chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với SV
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							bản trong chăm sóc người bệnh lạm dụng và nghiện chất ma túy là gì?
	<b>Đánh giá định kỳ</b>		1				
	<b>Phần thực hành bệnh viện</b>						
1	Chăm sóc người bệnh tâm thần phân liệt				10	30	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện tâm thần Nam Định
2	Chăm sóc người bệnh Hysteria.				10	30	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện tâm thần Nam Định
3	Chăm sóc người bệnh động kinh.				10	30	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện tâm thần Nam Định
4	Chăm sóc người bệnh loạn thần do rượu.				10	30	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện tâm thần Nam Định
5	Chăm sóc người bệnh rối loạn khí				10	30	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với SV
		*Lên lớp						
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành			
	sắc.						viện tâm thần Nam Định	
6	Chăm sóc người bệnh rối loạn lo âu.				10	30	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện tâm thần Nam Định	
7	Chăm sóc người bệnh lạm dụng và nghiện chất ma túy				10	30	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện tâm thần Nam Định	
8	Chăm sóc các trường hợp cấp cứu trong tâm thần				10	30	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện tâm thần Nam Định	
	<b>Đánh giá định kỳ</b>				20			
	<b>Thi kết thúc học phần</b>							
	<b>Tổng số</b>	<b>19</b>	<b>1</b>	<b>10</b>	<b>100</b>	<b>327</b>		

## 7.2 Chỉ tiêu thực hành bệnh viện:

STT	Thực hành thủ thuật	QUAN	THAM GIA	THỰC HIỆN
-----	---------------------	------	----------	-----------

		<b>SÁT ĐƯỢC</b>	<b>ĐƯỢC</b>	<b>ĐƯỢC</b>
1	Hỏi được các nội dung liên quan đến các vấn đề cần chăm sóc ở người bệnh tâm thần phân liệt.			
2	Thực hiện được các thủ thuật trong chăm sóc người bệnh tâm thần phân liệt theo đúng quy trình kỹ thuật.			
3	Hỏi được các nội dung liên quan đến các vấn đề cần chăm sóc ở người bệnh Hysteria			
4	Thực hiện được các thủ thuật trong chăm sóc người bệnh Hysteria theo đúng quy trình kỹ thuật.			
5	Hỏi được các nội dung liên quan đến các vấn đề cần chăm sóc ở người bệnh động kinh			
6	Thực hiện được các thủ thuật trong chăm sóc người bệnh động kinh theo đúng quy trình kỹ thuật.			
7	Hỏi được các nội dung liên quan đến các vấn đề cần chăm sóc ở người bệnh loạn thần do rượu			
8	Thực hiện được các thủ thuật trong chăm sóc người bệnh loạn thần do rượu theo đúng quy trình kỹ thuật.			
9	Hỏi được các nội dung liên quan đến các vấn đề cần chăm sóc ở người bệnh rối loạn khí sắc.			

10	Thực hiện được các thủ thuật trong chăm sóc người bệnh rối loạn khí sắc theo đúng quy trình kỹ thuật.			
11	Hỏi được các nội dung liên quan đến các vấn đề cần chăm sóc ở người bệnh rối loạn lo âu			
12	Thực hiện được các thủ thuật trong chăm sóc người bệnh rối loạn lo âu theo đúng quy trình kỹ thuật.			
13	Hỏi được các nội dung liên quan đến các vấn đề cần chăm sóc ở người bệnh lạm dụng và nghiện chất ma túy			
14	Thực hiện được các thủ thuật trong chăm sóc người bệnh lạm dụng và nghiện chất ma túy theo đúng quy trình kỹ thuật.			
15	Hỏi được các nội dung liên quan đến các vấn đề cần chăm sóc các trường hợp cấp cứu trong tâm thần.			
16	Thực hiện được các thủ thuật trong chăm sóc và xử trí người bệnh cấp cứu trong tâm thần theo đúng quy trình kỹ thuật.			

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình: 40%**

+ Làm bài tập kiểm tra :20%

+ Báo cáo cá nhân về việc nhận định và chăm sóc người bệnh: 20%

- **Đánh giá kết thúc: 50%.**

Bài thi tự luận thời gian 90 phút

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá quá trình:**

Phần thực hành (Báo cáo cá nhân): Học viên tự chọn nhóm bệnh theo các chủ đề đã được học làm báo cáo các nội dung đã nhận định được trên người bệnh nộp về cho giảng viên 01 file.doc/docx, dung lượng 5 – 10 trang A4, lề tiêu chuẩn 2.54cm, cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng single.

- **Đánh giá kết thúc:** bài thi tự luận về các nội dung đã học trong thời gian 60 phút

### 8.3 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A (8,5 - 10)	Giỏi
	B (7,0 - 8,4)	Khá
	C (5,5 - 6,9)	Trung bình
	D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt:	F (dưới 4,0)	Kém

## 9. Thông tin giảng viên

TT	Họ và Tên	Trình độ CM/ chuyên ngành	Địa chỉ liên lạc
----	-----------	------------------------------	------------------



1	Trương Tuấn Anh	Tiến sỹ/Y học	tuananhnga@gmail.com
---	-----------------	---------------	----------------------

## HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG CỘNG ĐỒNG

### 1. Thông tin chung về học phần

- **Tên học phần:** Điều dưỡng cộng đồng
- **Mã học phần:** NR 564
- **Số tín chỉ:** TS 4( 02 lý thuyết/01 thực hành/01 thực hành cộng đồng)
- **Loại học phần:** Tự chọn
- **Phân bổ giờ tín chỉ:**
  - + Nghe giảng lý thuyết: 12 tiết
  - + Thảo luận trên lớp: 15 tiết
  - + Bài tập 03 tiết
  - + Thực hành ở phòng thực hành: 30 tiết
  - + Thực hành tại cộng đồng: 50 giờ

### - Thông tin về giảng viên:

1. TS. Trần Văn Long : Email: [longtv1964@gmail.com](mailto:longtv1964@gmail.com)
2. TS. Đỗ Minh Sinh: email: [minhsinh82@gmail.com](mailto:minhsinh82@gmail.com)
3. TS. Phạm Thị Thu Hương: Email: [phamhuongddnd@gmail.com](mailto:phamhuongddnd@gmail.com)
4. ThS. Vũ Thị Thuý Mai

### 2. Mục tiêu học phần:

Sau khi học xong học phần này, học viên có khả năng

2.1. Giải thích được các khái niệm về cộng đồng, sức khỏe, điều dưỡng cộng đồng, các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe .

2.2. Phân tích được thực trạng tình hình sức khỏe của người dân trên thế giới và ở Việt nam; Mô hình bệnh tật; những thành tựu và thách thức đối với sức khỏe người dân

2.3. Giải thích và ứng dụng được các nguyên lý, mô hình dịch tễ học vào quy trình điều dưỡng cộng đồng

2.4. Giải thích được mục tiêu, đối tượng phục vụ, phương pháp can thiệp và quy trình điều dưỡng cộng đồng để chăm sóc sức khỏe cho cá nhân, gia đình, nhóm và cộng đồng. (2.1, 2.2, 3.1, 3.2; 4,5,6,7,8,9)

2.5. Phân tích và vận dụng thích hợp các chức năng nhiệm vụ của người điều dưỡng cộng đồng trong chăm sóc cho các đối tượng cụ thể tại cộng đồng (người cao tuổi; trẻ em; phụ nữ có thai...)

2.6. Có thái độ tích cực và tuân thủ pháp luật trong quá trình thực hiện các hoạt động điều dưỡng tại cộng đồng

### 3. Mô tả học phần :

Học phần này cung cấp cho học viên những kiến thức và kỹ năng của khoa học điều dưỡng cộng đồng. Học phần này giúp cho học viên được tiếp cận với người bệnh tại môi trường ngoài bệnh viện, đồng thời học viên cũng được tiếp cận với những người không bị bệnh và đặc biệt là bối cảnh, môi trường của con người có liên quan đến quá trình phát triển bệnh tật và những nguồn lực mà người dân có thể sử dụng trong việc bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ cho cá nhân, gia đình và cộng đồng của họ. Bên cạnh đó, học viên có cơ hội áp dụng những kiến thức, kỹ năng về điều dưỡng cộng đồng trong lượng giá, lập kế hoạch và triển khai hoạt động chăm sóc sức khoẻ cho cá nhân, gia đình, quần thể và cộng đồng.

#### **Vị trí, tầm quan trọng của học phần**

Bệnh tật phát sinh do rất nhiều nguyên nhân khác nhau, việc tìm hiểu trạng thái sức khoẻ của con người trong những điều kiện hoàn cảnh sống cụ thể là một công việc rất quan trọng của ngành y tế và của mỗi cán bộ y tế. Vì vậy, học phần này có vai trò quan trọng trong việc chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ cho con người đặc biệt ở giai đoạn sớm và sau khi xuất viện (hoà nhập với xã hội, với cộng đồng). Học phần này có mối liên quan đến hầu hết những môn y học (điều dưỡng) cơ sở, lâm sàng cũng như y học dự phòng.

Học phần gồm 3 phần: Lý thuyết, Thực hành tại trường, Thực tế tại cộng đồng

#### **Phần lý thuyết:**

Học phần này học viên sẽ học tại trường. Trong học phần này học viên sẽ phải học 6 buổi lý thuyết, tham gia các buổi thảo luận, và thực hiện một bài kiểm tra. Những nội dung hoạt động này nhằm giúp học viên có được những kiến thức cơ bản về chăm sóc sức khoẻ cộng đồng.

#### **Phần thực hành:**

Trước khi học phần thực hành, học viên phải học những nội dung của phần lý thuyết

**Phần thực hành có hai nội dung:** Phần học thực hành tại trường và phần thực tế tại cộng đồng:

**Phần thực hành tại trường** sẽ được thực hiện đồng thời với học phần thực tế tại cộng đồng. Trong thời gian này, học viên sẽ được học những kỹ năng cần thiết để có thể làm việc độc lập dưới cộng đồng như một cán bộ y tế thực thụ tại cơ sở. Trong học phần này, học viên phải đạt các kỹ năng cần thiết sau mỗi buổi học.

**Phần thực tế tại cộng đồng** sẽ được thực hiện khi kết thúc phần học thực hành tại trường và sẽ kéo dài liên tục trong vòng 2 tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (có thể cả ngày thứ bảy và chủ nhật). Học viên sẽ được chia thành các nhóm nhỏ (2 người) dưới sự quản lý, hướng dẫn và hỗ trợ của các giảng viên, trợ giảng và các cán bộ y tế của trạm để thực hiện những nội dung học phần. Nội dung học phần và cách thức đánh giá học viên sẽ được công bố ngay từ ngày đầu học viên đi thực tế. Ngoài những nội dung có trong đề cương thực tế, học

viên cũng phải tham gia trực tiếp vào các hoạt động ngoại khoá. Việc tham gia các hoạt động ngoại khoá do trường trạm y tế phân công. Trong thời gian thực tế tại cộng đồng học viên sẽ được vận dụng những kiến thức, kỹ năng điều dưỡng cộng đồng nói riêng, kiến thức, kỹ năng điều dưỡng nói chung và các học phần khác vào công tác chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân tại cơ sở thực tế. Trong thời gian 2 tuần thực tế tại cơ sở, giáo viên sẽ hỗ trợ, giúp đỡ học viên trong quá trình đi thực tế, đồng thời hướng dẫn học viên làm những công việc theo lịch trình. Trong thời gian này, học viên cũng sẽ được các cán bộ của trạm y tế (bao gồm cả y tế thôn) quản lý và hỗ trợ khi tiếp cận với cộng đồng.

#### 4. Nội dung chi tiết học phần

##### 4.1. Lý thuyết

STT	Nội dung chương/ bài	Số tiết		Ghi chú
		LT	TH	
Bài 1	Đại cương về điều dưỡng cộng đồng Các yếu tố ảnh hưởng tới sức khoẻ cộng đồng Các yếu tố thúc đẩy sự phát triển sức khoẻ cộng đồng ( chính sách y tế tại Việt Nam hiện nay) Nâng cao sức khoẻ và áp dụng các mô hình nâng cao sức khoẻ trong quy trình điều dưỡng cộng đồng	8		
Bài 2	Nguyên lý dịch tễ học, các đo lường dịch tễ học áp dụng trong đánh giá sức khoẻ cộng đồng	4		
Bài 3	Quy trình điều dưỡng cộng đồng	8		
Bài 4	Chăm sóc sức khoẻ cho các đối tượng trong cộng đồng (người già, trẻ em, phụ nữ có thai)	8		
	<b>Kiểm tra thường xuyên</b>	2		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>30</b>		

##### 4.2. Thực hành

STT	Nội dung	Số tiết	Địa điểm		Ghi chú
			Trường	Thực địa	

1	Định hướng các hoạt động đánh giá cộng đồng	2	Phòng HT 3		
2	Xây dựng công cụ đánh giá sức khoẻ cộng đồng	6	Phòng HT 3		
3	Thu thập số liệu phục vụ cho đánh giá sức khoẻ cộng đồng	10		Nam Vân – Mỹ Xá	
4	Phân tích số liệu phục vụ cho Chẩn đoán cộng đồng	4	Phòng HT 3		
5	Xây dựng công cụ để phân tích vấn đề sức khoẻ cộng đồng	8	Phòng HT 3		
6	Thu thập số liệu phục vụ cho phân tích vấn đề	10		Nam Vân – Mỹ Xá	
7	Phân tích số liệu phục vụ cho Chẩn đoán cộng đồng	4	Phòng HT 3		
8	Lập kế hoạch chăm sóc sức khoẻ cộng đồng	4	Phòng HT 3		
9	Thực hiện kế hoạch điều dưỡng	20		Nam Vân – Mỹ Xá	
10	Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch điều dưỡng	10		Nam Vân – Mỹ Xá	
11	Viết báo cáo	4	Phòng HT 3		
12	Trình bày báo cáo	20		Nam Vân – Mỹ Xá	

## **5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy:**

### **5.1. Phương pháp**

**5.1.1. Lý thuyết:** Lớp chia thành 2 nhóm: mỗi nhóm được giao chuẩn bị một chủ đề (cho mỗi buổi học) để trình bày trên phần mềm Powerpoint. Thời gian trình bày từ 10 - 15 phút. Sau đó thảo luận về các chủ đề sau:

- Tính chính xác của thông tin liên quan đến chủ đề được giao; bổ sung các thông tin cập nhật; những thông tin nào là quan trọng

- Nguồn tài liệu
- Ưu điểm, hạn chế của bài trình bày
- Làm thế nào để cải thiện bài trình bày
  - o Thuyết trình
  - o Làm bài tập nhóm
  - o Thảo luận nhóm
  - o Xemina

**5.1.2. Thực hành:**

Chia làm 2 giai đoạn:

- Giai đoạn I: Định hướng và lượng giá sức khỏe cộng đồng: lớp chia 2 nhóm lớn: thực hành phát triển công cụ lượng giá sức khỏe cộng đồng; tổ chức thu thập số liệu; phân tích số liệu và chẩn đoán cộng đồng

- Giai đoạn 2: Phân tích vấn đề, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá kế hoạch chăm sóc: Mỗi nhóm lớn chia thành nhiều nhóm nhỏ ( mỗi nhóm nhỏ không quá 05 học viên): Phát triển công cụ, thu thập và phân tích số liệu phục vụ cho phân tích vấn đề; xây dựng kế hoạch, thực hiện can thiệp điều dưỡng và đánh giá kết quả. Báo cáo cuối cùng được trình bày dưới 02 hình thức:

(1) Bản báo cáo dưới dạng word ( có quy định cụ thể trong đề cương thực tế)

(2) bản báo cáo Powerpoints : trình bày theo nhóm các kết quả đã thực hiện trong quá trình thực tế cộng đồng

**5.2. Phương tiện**

- Nguồn để tìm tài liệu	- Giấy: màu, A4, Ao
- Giáo trình	- Máy tính, máy chiếu
- Sách tham khảo	- Bộ câu hỏi lượng giá
- Phần, bảng	- Bảng kiểm
- Bút dạ	- Internet

## **6. Tài liệu học tập:**

### **6.1. Giáo trình**

1. Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định – Bộ môn Y tế cộng đồng (2016), Tập *Bài giảng điều dưỡng cộng đồng*, (tài liệu lưu hành nội bộ).

### **6.2. Tài liệu tham khảo**

2. Bộ Y tế - Vụ khoa học đào tạo (2003), *Điều dưỡng cộng đồng*, NXB Y học . Hà Nội

3. Janet Quillian (2000), Phạm Đức Mục dịch, *Sổ tay giảng dạy điều dưỡng cộng đồng* (bản thảo)

4. Joan M. Cookfair. Lĩnh vực đào tạo SIDA – INDEVELOP(1998), *Chăm sóc điều dưỡng ở cộng đồng*, NXB Y học . Hà nội

5. Gail A. Harkness and Rosanna F. DeMarco (2012), *Community and Public Health Nursing: Evidence for Practice*. Wolters Kluwer Health | Lippincott Williams & Wilkin

6. Mary A. Nies and M. MacEwen (2011). *community/public health nursing: Promoting for Health of Population*. China, Elsevier Saunders: 722.

7. WHO - Regional Office for South-East Asia (2010). *Framwork for Community Nursing Education*. New Delhi 110 002, India, Indraprastha Estate, Mahatma Gandhi Marg,.

### 7. Lịch trình thực hiện học phần

Số TT	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học , nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp						
		Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành tại trường	Thực hành CĐ		
1	<p>Đại cương về điều dưỡng cộng đồng</p> <p>Các yếu tố ảnh hưởng tới sức khỏe cộng đồng</p> <p>Các yếu tố thúc đẩy sự phát triển sức khỏe cộng đồng</p>	3		5			24	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giới thiệu quy định của môn học; tài liệu tham khảo; quy định đánh giá...</li> <li>- Nghiên cứu đề cương môn học; Tập bài giảng và các tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên;</li> <li>- Tập trung thảo luận làm rõ các khái niệm: cộng đồng; sức khỏe; điều dưỡng cộng đồng</li> <li>- Thảo luận về xu hướng bệnh tật tử vong và mô hình bệnh tật trên thế giới và ở Việt nam. Các thành tựu và thách thức.</li> <li>- Thảo luận về các yếu tố ảnh hưởng và thúc đẩy tình trạng sức khỏe của người dân</li> <li>- Thảo luận về các chính sách về y tế ở Việt Nam hiện nay, chú ý tới chính sách y tế công.</li> </ul>



Số TT	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học , nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp						
		Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành tại trường	Thực hành CD		
							<p>- Phân tích mô hình/ lý thuyết truyền thông thay đổi hành vi. Vận dụng vào thực tiễn</p> <p>- Nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị bài tập cụ thể như sau:</p> <p>Nhóm 1: Các nguyên lý về dịch tễ học ? quá trình phát triển tự nhiên của bệnh và các cấp độ dự phòng. Vận dụng vào việc lựa chọn các biện pháp can thiệp điều dưỡng cộng đồng</p> <p>Nhóm 2: các đo lường sử dụng trong dịch tễ học? trình bày , phiên giải số liệu? Vận dụng vào việc lượng giá sức khỏe cộng đồng</p>	
2	Nguyên lý dịch tễ học và áp dụng các mô hình dịch tễ học vào trong điều dưỡng cộng đồng	1	1	2			<p>Các nhóm trình bày kết quả thảo luận</p> <p>Tham gia xây dựng bài giảng bằng hình thức đóng góp ý kiến bổ sung đặc biệt là sử dụng kinh nghiệm của bản thân trong quá trình công</p>	

Số TT	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp						
		Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành tại trường	Thực hành CD		
							<p>tác.</p> <p>- Chú ý phân tích việc vận dụng các kiến thức, nguyên lý dịch tễ vào thực tiễn quy trình điều dưỡng cộng đồng ( tập trung vào phần nhận định; chẩn đoán và phân tích vấn đề).</p>	
3	Quy trình điều dưỡng cộng đồng	4		4			<p>24</p> <p>Các nhóm trình bày kết quả thảo luận</p> <p>Tham gia xây dựng bài giảng bằng hình thức đóng góp ý kiến bổ sung đặc biệt là sử dụng kinh nghiệm của bản thân trong quá trình công tác</p> <p>- Tập trung thảo luận về các vấn đề sau:</p> <p>+ Mục tiêu của điều dưỡng cộng đồng</p> <p>+ Đối tượng sử dụng dịch vụ</p> <p>+ Các cấp độ can thiệp và:</p>	

Số TT	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học , nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp						
		Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành tại trường	Thực hành CD		
							<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nội dung chính trong từng giai đoạn của quy trình điều dưỡng cộng đồng</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu học tập và tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài tập cụ thể như sau:</li> <li>- Nhóm 1:</li> <li>+ Chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ ; trẻ em và vị thành niên</li> <li>+ Chăm sóc sức khỏe cho người lớn và người già(chú ý tới các ưu tiên chăm sóc cho từng đối tượng; đây là cơ sở để xác định vấn đề sức khỏe sau này)</li> </ul>	
4	Chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng trong cộng đồng	4		4			<p>Các nhóm trình bày kết quả thảo luận</p> <p>Tham gia xây dựng bài giảng bằng hình thức đóng góp ý kiến bổ sung đặc biệt là sử dụng kinh nghiệm của bản thân trong quá trình công</p>	

Số TT	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học , nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp						
		Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành tại trường	Thực hành CD		
							tác - Tập trung thảo luận về các vấn đề sau: + Đặc điểm của các đối tượng dễ tổn thương + Mô hình bệnh tật ở từng nhóm đối tượng + Những ưu tiên chăm sóc cho từng nhóm + Can thiệp điều dưỡng cho từng nhóm	
	<b>Đánh giá quá trình</b>		<b>2</b>					
	<b>Thực tế cộng đồng</b> Tuần 1: - Định hướng các hoạt động đánh giá cộng đồng - Xây dựng công cụ đánh giá sức khỏe cộng				<b>2</b>		<b>6</b> Chia 2 nhóm lớn - Xác định các chỉ số cần thu thập ( dựa vào 19 nhóm chỉ số) - Xây dựng bộ công cụ theo các nhóm chỉ số đã xác định ( nghiên cứu kỹ thuật xây dựng bộ công cụ).	

Số TT	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học , nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp						
		Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành tại trường	Thực hành CD		
	<p>đồng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập số liệu phục vụ cho đánh giá sức khoẻ cộng đồng</li> <li>- Phân tích số liệu phục vụ cho Chẩn đoán cộng đồng</li> <li>- Xây dựng công cụ theo chủ đề đã được xác định</li> <li>- Tổ chức thu thập thông tin theo chủ đề đã chọn</li> </ul>				6	10	18	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thử nghiệm bộ công cụ trước khi xuống thực địa; tạo bản ghi trên phần mềm SPSS</li> </ul>
					4		30	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia thành nhóm nhỏ 02 người; mỗi nhóm nhỏ phỏng vấn tối thiểu 10 hộ gia đình ( 01 nhóm thực hiện thu thập các thông tin từ báo cáo của Trạm Y tế; PV sâu CBYT; lãnh đạo chính quyền, đoàn thể...)</li> </ul>
					8		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhập số liệu vào phần mềm và phân tích số liệu phục vụ cho chẩn đoán cộng đồng.</li> </ul>
							24	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia theo nhóm ( 05 người) xây dựng công cụ thu thập thông tin theo vấn đề sức khoẻ đã được lựa chọn ưu tiên; Thử nghiệm bộ câu hỏi và tạo bản ghi trên phần mềm SPSS</li> <li>- Mỗi nhóm phải đảm bảo tối thiểu 30 hộ gia đình</li> <li>- Tìm được nguyên nhân và phân tích nguyên</li> </ul>

Số TT	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học , nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp						
		Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành tại trường	Thực hành CD		
	- Phân tích số liệu - Lập kế hoạch can thiệp điều dưỡng				4		12	nhân của vấn đề - Lập kế hoạch can thiệp điều dưỡng
					4	15	12 45	

Số TT	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học , nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp						
		Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành tại trường	Thực hành CD		
	Tuần 2 - Xem lại kế hoạch can thiệp điều dưỡng - Làm công tác chuẩn bị Thực hiện kế hoạch can - Thực hiện can thiệp điều dưỡng - Đánh giá kế hoạch chăm sóc - Chuẩn bị báo cáo - Báo cáo kết quả				4	15  10  20	45  30  12 60	- Rà soát lại các điều kiện ( giấy mời; địa điểm; trang thiết bị; nội dung can thiệp ...) - Thực hiện KH chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng theo kế hoạch - Đánh giá kết quả.( lưu ý những điểm còn hạn chế)  - Chuẩn bị đầy đủ cả 02 bản báo cáo để chấm điểm
	<i>Giám sát</i>							

Số TT	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học , nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		Lên lớp						
		Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành tại trường	Thực hành CD		
	<i>Thi hết học phần</i>					20		Báo cáo kết quả thực tế
	<b>Tổng</b>	<b>12</b>	<b>3</b>	<b>15</b>	<b>30</b>	<b>50</b>	<b>390</b>	

*\* Ghi chú: lịch các tuần thực tế tại cộng đồng có thể thay đổi tùy theo tình hình cụ thể tại địa bàn thực tế.*



## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

**Phần lý thuyết:** theo yêu cầu cụ thể của từng buổi học và học viên phải đi học đầy đủ, đúng giờ, tham gia tích cực vào việc xây dựng nội dung bài giảng. Học viên bắt buộc phải chuẩn bị bài trước khi đến lớp, tham dự đầy đủ các buổi lên lớp và dự đủ các bài kiểm tra.

**Phần thực hành:** bắt buộc phải tham gia đầy đủ các buổi thực hành, làm các bài tập theo yêu cầu của giáo viên.

**Phần thực tế:** học viên phải đi thực tế đầy đủ, thực hiện đúng những yêu cầu của nội dung đề cương học phần đã đề ra. Học viên phải thực hiện sự quản lý và phân công của cán bộ y tế cơ sở (trường trạm y tế)

- Học viên ngồi trong lớp theo tổ (cả học lý thuyết và thực hành)
- Học viên phải tham gia đủ các giờ thực hành làm đủ các bài tập theo yêu cầu.
- Học viên tự nghiên cứu những chủ đề được giao.
- Khi thảo luận nhóm phải có biên bản của buổi thảo luận
- Học viên có quyền trao đổi, xin hướng dẫn của giảng viên bằng các phương tiện có được
- Học viên chủ động trong quá trình đi thực tế cộng đồng theo điều kiện thực tế của địa phương và đề cương học phần

### 8.1 Hình thức đánh giá

Điểm	Hình thức
Điểm chuyên cần (10%)	Tham gia học đầy đủ,
Đánh giá thực hành (20%)	Thực hiện theo nhóm gồm: phát triển bộ câu hỏi; kết quả giám sát việc thực hiện các hoạt động tại thực địa.
Điểm kiểm tra giữa kỳ (20%)	Trắc nghiệm trên máy
Điểm thi hết học phần (50%)	Báo cáo kết quả thực tế ( mỗi nhóm

### 8.2. Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

- a) Loại đạt: A (8,5 - 10)                      Giỏi  
                   B (7,0 - 8,4)                      Khá  
                   C (5,5 - 6,9)                      Trung bình  
                   D (4,0 - 5,4)                      Trung bình yếu
- b) Loại không đạt: F (dưới 4,0)              Kém

### 9. Thông tin giảng viên

Stt	Họ và Tên	Trình độ chuyên môn/ chuyên ngành	Địa chỉ liên lạc
1	Trần Văn Long	Tiến sỹ/Bác sỹ	0982887875 <a href="mailto:longtv1964@gmail.com">longtv1964@gmail.com</a>
2	Phạm Thị Thu Hương	Tiến sỹ/Điều dưỡng	<a href="mailto:phamhuongndun@gmail.com">phamhuongndun@gmail.com</a>
3	Đỗ Minh Sinh	Tiến sỹ/YTCC	0949679883 <a href="mailto:minhsinh82@gmail.com">minhsinh82@gmail.com</a>
4	Vũ Thị Thuý Mai	Thạc sỹ/YTCC	

## HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG THẦN KINH

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Điều dưỡng Thần kinh
- **Mã học phần:** NR 550
- **Số tín chỉ:** 02 (01 lý thuyết/ 01 lâm sàng)
- **Đối tượng áp dụng:** Điều dưỡng Sau đại học (Thạc sỹ/ Chuyên khoa cấp I)
- **Loại học phần:** Tự chọn
- **Phân bố giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**
  - + Lý thuyết: 15 tiết
  - + Thực hành lâm sàng: 50 tiết
- **Giảng viên phụ trách:** TS. Trương Tuấn Anh

### 2. Mục tiêu của học phần.

Sau khi kết thúc học phần Điều dưỡng thần kinh, học viên có khả năng:

2.1 Giải thích được các khái niệm, nguyên nhân, triệu chứng, điều kiện cần thiết cho người điều dưỡng về ngành thần kinh (Chuẩn đầu ra 1).

2.2. Áp dụng những kiến thức cơ bản giúp người điều dưỡng có khả năng nhận định thần kinh và chăm sóc người bệnh thần kinh một cách hiệu quả. (Chuẩn đầu ra 1,2,3).

2.27 Hệ thống và giải thích được các biểu hiện lâm sàng hoặc vấn đề về thần kinh có thể gặp ở người bệnh. (Chuẩn đầu ra 1,2,3).

2.28 Thực hiện được kỹ năng nhận định và xác định được các vấn đề hiện có và tiềm tàng của người bệnh. (Chuẩn đầu ra 1,2,3,4).

### 3. Mô tả học phần:

Học phần: Điều dưỡng thần kinh sẽ cung cấp cho người điều dưỡng có những kiến thức hiểu biết đúng đắn về ngành thần kinh đồng thời có những kiến thức cơ bản giúp người điều dưỡng có khả năng nhận định và chăm sóc người bệnh một cách hiệu quả.

**Học phần gồm 2 phần:** Lý thuyết và Thực hành lâm sàng

**Phần lý thuyết:** gồm 15 tiết

Phần này học viên sẽ tham gia học tại giảng đường thông qua các bài giảng, nghiên cứu tài liệu, thảo luận nhóm, trình bày và lý giải các bước nhận định có hướng dẫn của giảng viên và tự thảo luận nhóm của học viên.

**Phần thực hành lâm sàng:** 50 tiết

Sau khi học lý thuyết, học viên sẽ thực hành các nội dung liên quan đến người bệnh thần kinh tại bệnh viện. Học viên phải làm một bài kiểm tra cuối phần thực tập dưới hình thức nhận định tại giường và làm kế hoạch chăm sóc người bệnh.

#### 4. Nội dung học phần:

STT	Nội dung	Số tiết		Ghi chú
		LT	LS	
<b>1. PHẦN LÝ THUYẾT</b>				
1.1	Cách nhận định triệu chứng tổn thương hệ thần kinh	3		
1.2	Chăm sóc người bệnh tăng áp lực nội sọ	2		
1.3	Chăm sóc người bệnh viêm đa dây thần kinh	2		
1.4	Chăm sóc người bệnh liệt nửa người	2		
1.5	Chăm sóc người bệnh liệt hai chân	2		
1.6	Chăm sóc người bệnh đau dây thần kinh hông to	2		
1.7	Một số thăm dò trong thần kinh	2		
	<b>Tổng số tiết lý thuyết</b>	<b>15</b>		
<b>2. PHẦN THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN</b>				
2.1	Kỹ thuật nhận định tổn thương hệ thần kinh		10	
2.2	Chăm sóc người bệnh viêm tăng áp lực nội sọ		5	
2.3	Chăm sóc người bệnh viêm đa dây thần kinh		5	
2.4	Chăm sóc người bệnh liệt nửa người		5	
2.5	Chăm sóc người bệnh liệt hai chân		5	
2.6	Chăm sóc người bệnh đau dây thần kinh hông to		5	
	Kỹ thuật thăm dò trong thần kinh		5	
2.7	Đánh giá quá trình		10	

	<b>Tổng số tiết thực hành</b>		<b>50</b>	
	<b>Thi kết thúc học phần</b>	<b>60 phút</b>		Tự luận

## **5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy**

### **\* Phần lý thuyết**

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân
- Tiến trình thực hiện:
  - + Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm
  - + Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý, tư vấn.
  - + Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách. Cá nhân hoàn thiện báo cáo chuyên đề/bài tập được giao.

### **\* Phần thực hành tại bệnh viện**

- Giảng viên thực hiện việc giảng đầu giường trên các ca bệnh liên quan
- Học viên và giảng viên cùng thảo luận về các vấn đề nhận định được trên người bệnh tại hội trường bệnh viện

## **6. Tài liệu học tập:**

### **6.1 Giáo trình bắt buộc**

### **6.2 Tài liệu tham khảo**

1. Bệnh học tâm thần, Nhà xuất bản QĐND-HN 2005.
2. Tâm thần học và tâm lý học, Nhà xuất bản QĐND-HN 2007.
3. Cơ sở lâm sàng tâm thần học NXBYH-HN 2003.
4. Tài liệu hướng dẫn chẩn đoán chăm sóc và quản lý người bệnh tâm thần tại cộng đồng, Nhà xuất bản lao động -HN 2008.
5. Rối loạn lo âu, Nhà xuất bản Y học-HN 2007.
6. Rối loạn cảm xúc lưỡng cực, Nhà xuất bản Y học-HN 2009.

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

### 7.1 Lịch trình lên lớp

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp						
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành			
	<b>Phần lý thuyết</b>							
1	Cách nhận định triệu chứng tổn thương hệ thần kinh	2		1		9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu môn học, các quy định và cách tổ chức học tập</li> <li>- Thảo luận và trả lời câu hỏi: Điều quan trọng nhất trong nhận định các tổn thương hệ thần kinh mà người điều dưỡng cần nhớ khi nhận định người bệnh là gì?</li> <li>- Đọc nội dung về nhận định người bệnh thần kinh và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong nhận định tổn thương hệ thần kinh là gì?</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
2	Chăm sóc người bệnh tăng áp lực nội sọ	1		1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh tăng áp lực nội sọ.</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần trong chăm sóc người bệnh tăng áp lực nội sọ.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong chăm sóc người bệnh tăng áp lực nội sọ và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình chăm sóc người bệnh.</li> <li>- Đọc nội dung chăm sóc người bệnh tăng áp lực nội sọ và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh thần kinh là gì?</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
3	Chăm sóc người bệnh viêm đa dây thần kinh	1		1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh viêm đa dây thần kinh</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần trong chăm sóc người bệnh viêm đa dây thần kinh.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong chăm sóc người bệnh viêm đa dây thần kinh và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình chăm sóc người bệnh.</li> <li>- Đọc nội dung chăm sóc người bệnh viêm đa dây thần kinh và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh viêm đa dây thần kinh là gì?</li> </ul>



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
4	Chăm sóc người bệnh liệt nửa người	1		1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh liệt nửa người.</li> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần trong chăm sóc người bệnh liệt nửa người.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong chăm sóc người bệnh liệt nửa người và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình chăm sóc người bệnh.</li> <li>- Đọc nội dung chăm sóc người bệnh liệt nửa người và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh liệt nửa người là gì?</li> </ul>
5	Chăm sóc người bệnh liệt hai chân	1		1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>bản trong chăm sóc người bệnh liệt hai chân</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần trong chăm sóc người bệnh liệt hai chân.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong chăm sóc người bệnh liệt hai chân và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình chăm sóc người bệnh.</li> <li>- Đọc nội dung chăm sóc người bệnh liệt hai chân và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh liệt hai chân là gì?</li> </ul>
6	Chăm sóc người bệnh đau dây thần kinh hông to	1		1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh đau</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>dây thần kinh hông to</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần trong chăm sóc người đau dây thần kinh hông to.</li> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong chăm sóc người bệnh đau dây thần kinh hông to và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình chăm sóc người bệnh.</li> <li>- Đọc nội dung chăm sóc người bệnh đau dây thần kinh hông to và chuẩn bị theo nhóm để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản trong chăm sóc người bệnh đau dây thần kinh hông to là gì?</li> </ul>
7	Một số thăm dò trong thần kinh	1		1		6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận về các vấn đề cần trong thăm dò thần kinh.</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên tổng kết đưa ra những điểm mấu chốt trong thăm dò thần kinh và những điểm sai lầm hay mắc phải trong quá trình thực hiện.</li> <li>- Đọc nội dung và chuẩn bị để trả lời câu hỏi: Các nội dung cơ bản liên quan đến kỹ thuật thăm dò trong thần kinh.</li> </ul>
	<b>Phần thực hành bệnh viện</b>						
1	Kỹ thuật nhận định triệu chứng tổn thương hệ thần kinh				10	30	Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa thần kinh
2	Chăm sóc người bệnh tăng áp lực nội sọ				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa thần kinh
3	Chăm sóc người bệnh viêm đa dây thần kinh				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa thần kinh

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên/học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
4	Chăm sóc người bệnh liệt nửa người				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa thần kinh
5	Chăm sóc người bệnh liệt hai chân				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa thần kinh
6	Chăm sóc người bệnh đau dây thần kinh hông to.				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa thần kinh
7	Kỹ thuật thăm dò trong thần kinh				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại khoa thần kinh
8	Đánh giá quá trình				10		
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						
	<b>Tổng số</b>	<b>9</b>	<b>0</b>	<b>7</b>	<b>50</b>	<b>165</b>	

## 7.2 Chỉ tiêu thực hành bệnh viện:

STT	Thực hành thủ thuật	QUAN SÁT ĐƯỢC	THAM GIA ĐƯỢC	THỰC HIỆN ĐƯỢC
1	Hỏi được các nội dung liên quan đến các vấn đề cần chăm sóc ở người bệnh thần kinh			
2	Thực hiện kỹ thuật khám hệ thần kinh ở người bệnh			
3	Thực hiện được các thủ thuật trong chăm sóc người bệnh thần kinh theo đúng quy trình kỹ thuật.			
4	Hỏi được các nội dung liên quan đến các vấn đề cần chăm sóc ở người bệnh tăng áp lực nội sọ			
5	Thực hiện được các thủ thuật trong chăm sóc người bệnh tăng áp lực nội sọ theo đúng quy trình kỹ thuật.			
6	Hỏi được các nội dung liên quan đến các vấn đề cần chăm sóc ở người bệnh viêm đa dây thần kinh			
7	Thực hiện được các thủ thuật trong chăm sóc người bệnh viêm đa dây thần kinh theo đúng quy trình kỹ thuật.			
8	Hỏi được các nội dung liên quan đến các vấn đề cần chăm sóc ở người bệnh liệt nửa người			

9	Thực hiện được các thủ thuật trong chăm sóc người bệnh liệt nửa người theo đúng quy trình kỹ thuật.			
10	Hỏi được các nội dung liên quan đến các vấn đề cần chăm sóc ở người bệnh liệt hai chân			
11	Thực hiện được các thủ thuật trong chăm sóc người bệnh liệt hai chân theo đúng quy trình kỹ thuật.			
12	Hỏi được các nội dung liên quan đến các vấn đề cần chăm sóc ở người bệnh đau dây thần kinh hông to.			
13	Thực hiện được các thủ thuật trong chăm sóc người bệnh đau dây thần kinh hông to theo đúng quy trình kỹ thuật.			
14	Thực hiện kỹ thuật thăm dò thần kinh ở người bệnh đúng theo quy trình kỹ thuật			

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: (10%)**

- **Đánh giá quá trình: (40%)** Báo cáo cá nhân về việc nhận định và chăm sóc người bệnh trên lâm sàng

- **Đánh giá kết thúc: (50%)** Bài thi tự luận thời gian 60 phút

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá quá trình:** Phần thực hành (Báo cáo cá nhân): Học viên tự chọn nhóm bệnh theo các chủ đề đã được học làm báo cáo các nội dung đã nhận định được trên người bệnh nộp về cho giảng viên 01 file.doc/docx, dung lượng 5 – 10 trang A4, lề tiêu chuẩn 2.54cm, cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng single.

- **Đánh giá kết thúc:** bài thi tự luận về các nội dung đã học trong thời gian 60 phút

### 8.3 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A (8,5 - 10)	Giỏi
	B (7,0 - 8,4)	Khá
	C (5,5 - 6,9)	Trung bình
	D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt:	F (dưới 4,0)	Kém

## 9. Thông tin giảng viên

TT	Họ và Tên	Trình độ CM/ chuyên ngành	Địa chỉ liên lạc
1	Trương Tuấn Anh	Tiến sỹ/Y học	tuananhnga@gmail.com





## HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG THẨM HOẠ

### 1. Thông tin học phần

- **Tên học phần:** Điều dưỡng Thẩm hoạ

- **Mã học phần:** NR 551

- **Số tín chỉ:** 03 (02 lý thuyết/ 1 thực hành)

- **Đối tượng:** Điều dưỡng Sau đại học (Thạc sỹ điều dưỡng/Chuyên khoa I)

- **Loại học phần:** Tự chọn

- **Phân bố giờ giảng:**

+ Lý thuyết: 30 tiết

+ Thực hành tại trường: 32 tiết

- **Nhóm giảng viên phụ trách:**

1. TS. Trần Văn Long

2. TS. Vũ Văn Thành

3. TS. Đỗ Minh Sinh

### 2. Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, học viên có khả năng

2.6. Giải thích được các khái niệm cơ bản về thẩm hoạ và Điều dưỡng thẩm hoạ. Giải thích được cách phân loại thẩm hoạ, quy trình quản lý thẩm hoạ và ứng dụng điều dưỡng trong quy trình thẩm hoạ (Chuẩn đầu ra 3;4)

2.7. Phân tích được thực trạng thẩm hoạ trên thế giới và Việt Nam: xu thế, nguy cơ và thách thức. (Chuẩn đầu ra 2, )

2.8. Phân biệt được sự giống và khác nhau giữa điều dưỡng cấp cứu và điều dưỡng thẩm hoạ. Giải thích được khái niệm, nguyên tắc và quy trình phân loại nạn nhân. Các kỹ thuật cần thiết sử dụng trong đánh giá thể chất, tâm thần và chăm sóc nạn nhân trong các giai đoạn của chu kỳ của thẩm hoạ (Chuẩn đầu ra 5)

2.9. Vận dụng những kiến thức và đã học để thực hiện chăm sóc nạn nhân theo các giai đoạn của chu kỳ thẩm hoạ. (Chuẩn đầu ra 6)

2.10. Có thái độ nghiêm túc, tôn trọng các quy định của pháp luật trong quá trình tham gia chăm sóc nạn nhân của các vụ thẩm hoạ. (Chuẩn đầu ra 12)

### 3. Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Khi tham gia học học phần này, học viên sẽ được trang bị những kiến thức và kỹ năng chuyên biệt để chăm sóc nạn nhân trong các vụ thảm họa.

Học phần gồm 2 phần: lý thuyết và thực hành

Phần lý thuyết học viên được trang bị các kiến thức cơ bản về nguy cơ gây ra thảm họa, cách nhận định, phân loại, chăm sóc nạn nhân, cách huấn luyện đào tạo về điều dưỡng trong phòng chống thảm họa và vai trò của các đơn vị tham gia phòng chống thảm họa. Phần này học 7 buổi

Phần thực hành: học viên được hướng dẫn thực hiện các kỹ năng nhận định, phân loại, chăm sóc và phục hồi cho nạn nhân của các vụ thảm họa. Đồng thời hướng dẫn học viên các kỹ năng trong công tác chuẩn bị phòng chống thiên tai, thảm họa. Phần này được thực hiện theo phương pháp mô phỏng trong khoảng thời gian 6 buổi.

### 4. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung/Tên bài giảng	Số tiết		Ghi chú
		LT	TH	
1	Quản lý thảm họa	4	2	
2	Thực trạng thảm họa trên thế giới và ở Việt Nam	4	2	
3	Điều dưỡng trong thảm họa	12	24	
	<b>Kiểm tra thường xuyên</b>	2		
4	Chăm sóc tinh thần trong thảm họa	4		
5	Giáo dục Điều dưỡng	4	4	
	<b>Thi kết thúc học phần</b>			
<b>Tổng</b>		<b>30</b>	<b>32</b>	

### 5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy

### 5.3. Phương pháp:

Lớp chia thành 3 nhóm: mỗi nhóm được giao chuẩn bị một chủ đề ( cho mỗi buổi học) để trình bày trên phần mềm Powerpoint. Thời gian trình bày từ 10 - 15 phút. Sau đó thảo luận về các chủ đề sau:

- Tính chính xác của thông tin liên quan đến chủ đề được giao; bổ sung các thông tin cập nhật; những thông tin nào là quan trọng
- Nguồn tài liệu
- Ưu điểm, hạn chế của bài trình bày
- Làm thế nào để cải thiện bài trình bày
  - o Thuyết trình
  - o Làm bài tập nhóm
  - o Thảo luận nhóm
  - o Xemina

### 5.4. Phương tiện

- Nguồn để tìm tài liệu	- Giấy: màu, A4, Ao
- Giáo trình	- Máy tính, máy chiếu
- Sách tham khảo	- Bộ câu hỏi lượng giá
- Phần, bảng	- Bảng kiểm
- Bút dạ	- Internet

## 6. Giáo trình, tài liệu tham khảo:

### 6.1. Giáo trình bắt buộc:

The Japanese Red Cross Kyushu International College of Nursing in cooperation with The Nam Dinh University of Nursing (2012). *Điều dưỡng thảm họa. (luuhànhnôibộ)*

### 6.2. Tài liệu tham khảo:

1. ERIC K. NOJI. (1997), Thảm họa, những hậu quả về y tế công cộng (tài liệu dịch 2005)
2. WHO (2010), Annual Disaster Statistical Review 2009 The numbers and trends

3. WHO / WPRO, International Council of Nurses (2009), ICN Framework of Disaster Nursing competencies
4. UNDP (2012), Reducing Disaster Risk, A Challenge for Development
5. <http://www.preventionweb.net/english/professional/publications>
6. <http://phongchongthientai.vn/default.aspx>

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với SV
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	Phản lý thuyết						
1	Quản lý thảm họa	2		2	2	18	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giới thiệu về môn học và các quy định trong quá trình học tập.</li> <li>- Đọc trước tài liệu “ Điều dưỡng thảm họa” ; Tài liệu cập nhật từ <a href="http://www.preventionweb.net/english/professional/publications">http://www.preventionweb.net/english/professional/publications</a></li> <li>- Tham gia ý kiến đóng góp vào bài giảng để làm rõ : <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các khái niệm: hiểm họa; tính dễ tổn thương; thảm họa; rủi ro...</li> <li>+ Quy trình thảm họa và áp dụng điều trị theo quy trình thảm họa</li> </ul> </li> <li>- Chuẩn bị bài tập cho bài sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhóm 1: phân tích thực trạng</li> </ul> </li> </ul>

							<p>thảm họa trên thế giới? bài học kinh nghiệm</p> <p>+ Nhóm 2: Phân tích thực trạng thảm họa tự nhiên ở Việt Nam? Rút ra bài học kinh nghiệm gì?</p> <p>+ Nhóm 3: Phân tích thực trạng thảm họa do con người gây ra ở Việt Nam? Rút ra bài học kinh nghiệm gì?</p>
2	Thực trạng thảm họa trên thế giới và ở Việt Nam	2	2	2	2	18	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm trình bày kết quả bài tập</li> <li>- Thảo luận, tham gia vào quá trình xây dựng bài giảng theo gợi ý của giảng viên:</li> <li>- Thảo luận về các mối nguy hiểm/nguy cơ thảm họa tự nhiên trên thế giới và ở Việt Nam.</li> <li>- Đọc giáo trình; tài liệu tham khảo 1;3;5 và chuẩn bị bài tập cho buổi tiếp theo:</li> <li>- Nhóm 1: Khái niệm, nguyên tắc và quy trình phân loại nạn nhân:</li> <li>- Nhóm 2: Cách nhận định nạn nhân trong thảm họa</li> </ul>

							- Nhóm 3: Các kỹ thuật chăm sóc người bệnh tại hiện trường và theo chu kỳ thảm họa
3	Điều dưỡng trong thảm họa	1		3	8	36	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm trình bày kết quả bài tập</li> <li>- Thảo luận, tham gia vào quá trình xây dựng bài giảng theo gợi ý của giảng viên:</li> <li>- Chú ý tới đặc điểm của điều dưỡng trong thảm họa; quy trình phân loại nạn nhân</li> <li>- Đọc giáo trình và tài liệu tham khảo: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhóm 1: Chăm sóc cho người mắc bệnh mạn tính</li> <li>+ Nhóm 2: Chăm sóc cho những người khuyết tật</li> <li>+ Nhóm 3: chăm sóc nạn nhân giai đoạn phục hồi</li> </ul> </li> </ul>
4	Điều dưỡng trong thảm họa	1		3	8	36	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm trình bày kết quả bài tập</li> <li>- Thảo luận, tham gia vào quá trình xây dựng bài giảng theo gợi ý của giảng viên:</li> </ul>



							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chú ý tới đặc điểm của các đối tượng dễ bị tổn thương trong</li> <li>- Nghiên cứu giáo trình và tài liệu tham khảo, chuẩn bị bài theo chủ đề: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhóm 1: Chăm sóc trẻ em trong thảm họa? Liên hệ thực tiễn</li> <li>+ Nhóm 2: Chăm sóc phụ nữ trong thảm họa? Liên hệ thực tiễn</li> <li>+ Nhóm 3: Chăm sóc người già trong thảm họa? Liên hệ thực tiễn</li> </ul> </li> </ul>
5	Điều dưỡng trong thảm họa	1	3	8	36	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm trình bày kết quả bài tập</li> <li>- Thảo luận, tham gia vào quá trình xây dựng bài giảng theo gợi ý của giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chú ý phân tích các đặc điểm của các đối tượng dễ bị tổn thương và hoạt động điều dưỡng cần thiết.</li> <li>- Nghiên cứu giáo trình và tài liệu tham khảo, chuẩn bị bài theo chủ đề: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhóm 1: Phân tích các phản ứng Stress trong thảm họa? Quá trình phục hồi tâm lý của nạn nhân?</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>	

							<p>+ Nhóm 2: Chăm sóc tinh thần cho nạn nhân và người nhà nạn nhân? Lấy ví dụ minh họa</p> <p>+ Nhóm 3: Chăm sóc tinh thần cho người tham gia cứu nạn? Lấy ví dụ minh họa</p>
6	Chăm sóc tinh thần trong thảm họa	1		3		12	<p>- Các nhóm trình bày kết quả bài tập</p> <p>- Thảo luận, tham gia vào quá trình xây dựng bài giảng theo gợi ý của giảng viên:</p> <p>- Chú ý phân tích các biểu hiện của Stress và hoạt động điều dưỡng cần thiết.</p> <p>Nghiên cứu giáo trình và tài liệu tham khảo, chuẩn bị bài theo chủ đề:</p> <p>+ Nhóm 1: Phân tích sự cần thiết phải giáo dục điều dưỡng trong thảm họa? Các giai đoạn của giáo dục điều dưỡng trong thảm họa?</p> <p>+ Nhóm 2: Phân tích vai trò của các thành phần tham gia cứu hộ cứu nạn? Phương châm bốn tại chỗ trong phòng chống thiên tai, thảm họa?</p>

							+ Nhóm 3: Vai trò , mục tiêu của Y tế trong quá trình thảm họa?
7	Giáo dục điều dưỡng trong phòng chống thảm họa	1		3	4	24	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm trình bày kết quả bài tập</li> <li>- Thảo luận, tham gia vào quá trình xây dựng bài giảng theo gợi ý của giảng viên:</li> <li>- Chú ý phân tích các biểu hiện của Stress và hoạt động điều dưỡng cần thiết.</li> <li>- Xem lại các nội dung chính trong học phần</li> </ul>
	<b>Kiểm tra thường xuyên</b>	2					
	<b>Thực hành</b>						
1	Đánh giá nguy cơ				4	12	<p>Sử dụng tài liệu tham khảo để phân tích các nguy cơ thảm họa theo khu vực.</p> <p>Phân tích các nguy cơ có thể xảy ra và đề xuất biện pháp giảm nhẹ</p>
2	Xây dựng tình huống giả định				4	12	Theo hướng dẫn của giảng viên, học viên xây dựng 10 tình huống ( mỗi tình huống là một nạn nhân)

3	Phân tích tình huống giả định				4	12	Các nhóm trình bày tình huống đã xây dựng; thảo luận về tính chính xác, logic và phù hợp để có thể sử dụng trong thực hành phân loại nạn nhân
4	Xây dựng kịch bản thảm họa				4	12	Chia lớp thành 3 nhóm; mỗi nhóm xây dựng một kịch bản giả định về một thảm họa ( tối thiểu có 10 nạn nhân) Thảo luận về tính logic và thực tế của
5	Thực hành phân loại nạn nhân theo tình huống giả định				4	12	- Chia thành từng nhóm nhỏ 2 người một để nhận định nạn nhân ( mỗi nhóm thực hiện ít nhất 5 tình huống giả định; sau đó đổi vai) - Chia theo nhóm lớn để thực hiện phân loại nạn nhân
6	Thực hành chăm sóc nạn nhân theo tình huống giả định				4	12	7. Thực hành các kỹ thuật chăm sóc nạn nhân về thể chất 8. Thực hành chăm sóc tâm thần cho nạn nhân

<b>7</b>	Giáo dục điều dưỡng trong phòng chống thảm họa				4	12	9.Công tác xây dựng kế hoạch trong phòng chống thảm họa 10.Các hoạt động chuẩn bị cho việc phòng chống thiên tai thảm họa
	<b>Kiểm tra thực hành</b>				4		
	<b>Thi hết học phần</b>						
	<b>Tổng</b>	<b>11</b>		<b>19</b>	<b>32</b>	<b>264</b>	

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

Điểm	Hình thức
Điểm chuyên cần (10%)	Tham gia học đầy đủ,
Đánh giá thực hành (20%)	Thực hiện tình huống giả định theo nhóm
Điểm kiểm tra giữa kỳ (20%)	Trắc nghiệm trên máy
Điểm thi hết học phần (50%)	Thi viết cổ điển cải tiến thời gian 60 - 90 phút

### 8.2 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

- a) Loại đạt:
- |               |                |
|---------------|----------------|
| A (8,5 - 10)  | Giỏi           |
| B (7,0 - 8,4) | Khá            |
| C (5,5 - 6,9) | Trung bình     |
| D (4,0 - 5,4) | Trung bình yếu |
- b) Loại không đạt: F (dưới 4,0)      Kém

## 9. Thông tin giảng viên

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn/ chuyên ngành	Địa chỉ liên lạc
1	Trần Văn Long	Tiến sỹ/Bác sỹ	0982887875 <a href="mailto:longtv1964@gmail.com">longtv1964@gmail.com</a>
2	Vũ Văn Thành	Tiến sỹ/Bác sỹ	0912863129 <a href="mailto:vuthanhdhdd@gmail.com">vuthanhdhdd@gmail.com</a>
3	Đỗ Minh Sinh	Tiến sỹ/Y tế công cộng	0949679883 <a href="mailto:Minhsinh82@gmail.com">Minhsinh82@gmail.com</a>



## HỌC PHẦN: ĐIỀU DƯỠNG LÃO KHOA

### 1. Tên học phần: Điều dưỡng lão khoa

- **Số tín chỉ:** 02 (01 lý thuyết/ 01 thực hành)
- **Mã học phần:** NR 549
- **Trình độ:** Thạc sỹ Điều dưỡng / Chuyên khoa I điều dưỡng
- **Phân bổ thời gian:**
  - + Lý thuyết: 16 tiết
  - + Thực hành bệnh viện: 50 tiết
- **Loại học phần:** Tự chọn
- **Nhóm giảng viên giảng dạy:**
  1. TS. Ngô Huy Hoàng
  2. TS. Trần Văn Long
  3. TS. Phạm Thị Thu Hương
  4. TS. Nguyễn Thị Minh Chính

### 2. Mục tiêu của học phần:

#### 2.1. Về kiến thức:

- Hệ thống và giải thích được những biến đổi cơ thể ở người già, những thay đổi chức năng, những vấn đề sức khỏe thường gặp ở người cao tuổi.

- Phân tích và giải thích được những vấn đề sức khỏe/ chẩn đoán điều dưỡng gặp ở người cao tuổi dựa trên chứng cứ, đề xuất các mục tiêu, biện pháp/ can thiệp điều dưỡng phù hợp nhằm hỗ trợ những thiếu hụt chức năng ở cao tuổi, theo dõi và quản lý kết quả chăm sóc đối với những vấn đề sức khỏe thường gặp ở người cao tuổi.

#### 2.2. Về kỹ năng:

- Phát hiện được những vấn đề thiếu hụt chức năng ở người già. Xây dựng được kế hoạch chăm sóc đối với những vấn đề sức khỏe thường gặp ở người cao tuổi.

-Thực hiện được các biện pháp chăm sóc cơ bản nhằm hỗ trợ người cao tuổi trong sinh hoạt và khi mắc bệnh.

- Áp dụng được kiến thức đã học vào việc tư vấn nhằm phòng bệnh, duy trì và nâng cao sức khỏe cho người già.

#### 2.3. Về thái độ:

- Tôn trọng, khiêm tốn, ân cần và sẵn sàng hỗ trợ trong quá trình giao tiếp và thực hiện chăm sóc người già.



- Thể hiện sự tôn trọng quyền lợi của người già, tôn trọng đạo đức nghề nghiệp của người điều dưỡng.

### **3. Mô tả vắn tắt nội dung học phần**

Học phần Điều dưỡng lão khoa là khối kiến thức và kỹ năng chuyên biệt về chăm sóc điều dưỡng, hỗ trợ sức khỏe người già. Học phần Điều dưỡng lão khoa giúp cho người điều dưỡng chuyên khoa có khả năng độc lập, chủ động phát hiện các vấn đề sức khỏe người già, xây dựng và thực hiện các biện pháp chăm sóc và hỗ trợ phù hợp nhằm phòng bệnh, duy trì và nâng cao sức khỏe người già.

#### **\* Phần lý thuyết:**

Được thực hiện tại trường thông qua các hình thức gặp trực tiếp, thảo luận nhóm có hướng dẫn của giảng viên và tự thảo luận nhóm của học viên dựa trên vấn đề, giải quyết vấn đề dựa trên chứng cứ và các hoạt động học tập độc lập/tự học và trực tiếp khác. Học viên phải trả một điểm kiểm tra giữa phần lý thuyết thông qua trình bày một báo cáo trước nhóm, một bài thi hết học phần dưới hình thức thi vấn đáp tự luận.

Học lý thuyết được tiến hành theo phương pháp học dựa trên vấn đề dưới hình thức hoạt động nhóm, lấy người học làm trung tâm, phát huy vai trò làm việc độc lập của mỗi học viên và của nhóm theo từng vấn đề/chuyên đề thuộc lĩnh vực Lão khoa, từ đó hình thành nên kiến thức của bản thân người học. Mỗi vấn đề/chuyên đề sẽ được tiến hành như sau:

- + *Tiếp cận vấn đề*: giảng viên giới thiệu, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và nhóm
- + *Giải quyết vấn đề*: mỗi học viên và nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, viết báo cáo cá nhân/nhóm để xác định vấn đề, phân tích nguyên nhân và đề xuất biện pháp khả thi để giải quyết vấn đề, khi cần học viên liên hệ với giảng viên để được gợi ý, tư vấn.
- + *Hoàn thiện vấn đề*: cá nhân và nhóm, thảo luận, đóng góp ý kiến bổ sung, kết luận để hoàn thiện nhiệm vụ được giao.

#### **\* Phần thực hành lâm sàng:**

Tại khoa lão; khoa nội hoặc đơn vị chăm sóc có cao tuổi, học viên được trực tiếp giao tiếp, phát hiện các vấn đề sức khỏe ở người già, xây dựng các kế hoạch chăm sóc và hỗ trợ người già, rút kinh nghiệm sau mỗi trường hợp cụ thể. Từ đó hình thành cho học viên khả năng chủ động xây dựng các kế hoạch chăm sóc và hỗ trợ sức khỏe người già. Học viên phải làm một bài kiểm tra phần thực hành với hình thức lập kế hoạch và thực hiện chăm sóc một người già có sự giám sát và đánh giá của 2 cán bộ giảng dạy lâm sàng.

- *Tiếp cận với người cao tuổi*: giảng viên lựa chọn người cao tuổi, giao nhiệm vụ cho cá nhân và nhóm học viên
- *Thực hành của học viên*: học viên tiến hành nhận định, phát hiện các vấn đề cần chăm sóc dựa trên các biểu hiện lâm sàng và cận lâm sàng của người cao tuổi, đề ra

các mục tiêu chăm sóc phù hợp, các biện pháp chăm sóc để đạt được mục tiêu đã đề ra và thực hiện các biện pháp chăm sóc, tư vấn, hướng dẫn, giáo dục sức khỏe trong quá trình người cao tuổi được quản lý và điều trị tại khoa/ phòng có sự trợ giúp, hướng dẫn của giảng viên.

- *Tổng kết đánh giá trường hợp bệnh nhân:* thảo luận nhóm, đánh giá những kết quả đã đạt được trên người cao tuổi, đề xuất kế hoạch chăm sóc điều dưỡng tiếp theo, bình luận của giảng viên.

#### 4. Nội dung học phần:

TT	Tên chuyên đề	Số tiết		Ghi chú
		LT	TH	
<b>Lý thuyết</b>		<b>16</b>		
1	Những biến đổi cơ thể ở người cao tuổi	4		
2	Vấn đề sức khỏe thường gặp ở người cao tuổi	4		
3	Phục hồi sức khỏe cho người cao tuổi	4		
4	Chăm sóc người già bị sa sút trí tuệ	4		
<b>Thực hành</b>		<b>50</b>		
1	Nhận định tình trạng sức khỏe người cao tuổi	10		
2	Chăm sóc các vấn đề sức khỏe thường gặp ở người cao tuổi	10		
3	Thực hành các biện pháp phục hồi sức khỏe cho người cao tuổi	10		
4	Chăm sóc người già có sa sút trí tuệ	10		
Đánh giá quá trình		10		Xây dựng kế hoạch và thực hiện chăm sóc một người cao tuổi
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Báo cáo tiểu luận</b>		

## **5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy**

### **\* Phần lý thuyết**

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân

- Tiến trình thực hiện:

+ Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm

+ Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý, tư vấn.

+ Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách. Cá nhân hoàn thiện báo cáo chuyên đề/bài tập được giao.

### **\* Phần thực hành tại bệnh viện**

- Giảng viên thực hiện việc giảng đầu giường trên các ca bệnh liên quan

- Học viên và giảng viên cùng thảo luận về các vấn đề nhận định được trên người cao tuổi tại hội trường bệnh viện

## **6. Giáo trình, tài liệu tham khảo:**

### **6.1 Giáo trình bắt buộc**

- Ngô Huy Hoàng (2018), Điều dưỡng nội khoa (dùng cho đào tạo sau đại học), Trường đại học Điều dưỡng Nam Định.

### **6.2 Tài liệu tham khảo**

- 1) Bộ Y tế (2011). Hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Ban hành kèm theo *Thông tư Số: 35/2011/TT-BYT, ngày 15 tháng 10 năm 2011* của Bộ Y tế
- 2) Bộ Y tế (2017). *Chăm sóc người lớn bệnh nội khoa* (dùng cho đào tạo cử nhân điều dưỡng). Hà Nội: Nhà xuất bản Y học
- 3) Charlotte, E (2010). *Gerontological Nursing*, 8<sup>th</sup> edition. China: Lippincott Williams & Wilkins
- 4) Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh - Bộ môn lão khoa (2012). *Bệnh học người cao tuổi*. Tp Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Y học
- 5) Henry M. Seidel et al (2011). *Physical Examination*, 7<sup>th</sup> edition. USA: Mosby Inc
- 6) Theris, A.T and Kathleen, F.J (2010). *Ebersole and Hess' Gerontological Nursing - Healthy Aging*, 3<sup>rd</sup> edition. Canada: Mosby Elsevier

## 7. Lịch trình thực hiện học phần

### 7.1 Lịch trình lên lớp

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	<b>Phản lý thuyết</b>						
1	Những biến đổi cơ thể ở người cao tuổi	2	0	2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên giới thiệu các yêu cầu và nội dung cơ bản về học phần</li> <li>- Học viên đọc nội dung liên quan đến học phần trong giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018)</li> <li>- Thảo luận nhóm các vấn đề cơ bản liên quan đến biến đổi cơ thể ở người cao tuổi</li> <li>- Giảng viên tổng kết và hệ thống lại những biến đổi cơ thể ở người cao tuổi.</li> </ul>
2	Vấn đề sức khỏe thường gặp ở người cao	1	2	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc nội dung về các vấn đề sức khỏe ở người cao tuổi, giáo trình</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	tuổi						<p>Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về các vấn đề sức khỏe ở người cao tuổi</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã được chuẩn bị</li> <li>- Thảo luận các vấn đề sức khỏe thường gặp ở người cao tuổi</li> <li>- Đọc thêm các tài liệu ở mục 6.2 và trả lời các câu hỏi về những vấn đề cốt lõi trong quản lý các vấn đề sức khỏe ở người cao tuổi</li> <li>- Giảng viên tổng kết và hệ thống lại những vấn đề sức khỏe và biện pháp quản lý các vấn đề sức khỏe ở người cao tuổi.</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
3	Phục hồi sức khỏe cho người cao tuổi	1	2	1	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc nội dung về các biện pháp phục hồi sức khỏe cho người cao tuổi, giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018)</li> <li>- Làm bài tập nhóm về các biện pháp tổ chức thực hiện phục hồi sức khỏe cho người cao tuổi</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã được chuẩn bị</li> <li>- Đọc thêm các tài liệu ở mục 6.2 và trả lời các câu hỏi về những biện pháp khả thi, phù hợp để phục hồi sức khỏe cho người cao tuổi</li> <li>- Giảng viên tổng kết và hệ thống lại những biện pháp phục hồi sức khỏe cho người cao tuổi.</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
4	Chăm sóc người già bị sa sút trí tuệ	1	2	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc nội dung sa sút trí tuệ ở người cao tuổi, giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018)</li> <li>- Làm bài tập nhóm về phương pháp sàng lọc, tổ chức thực hiện chăm sóc, hỗ trợ, quản lý người cao tuổi có sa sút trí tuệ</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã được chuẩn bị</li> <li>- Đọc thêm các tài liệu ở mục 6.2 và trả lời các câu hỏi về những biện pháp khả thi, phù hợp để chăm sóc và quản lý người cao tuổi có sa sút trí tuệ</li> <li>- Giảng viên tổng kết và hệ thống lại những biện pháp hỗ trợ người cao tuổi có sa sút trí tuệ.</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
	<b>Phần thực hành bệnh viện</b>						
1	Nhận định tình trạng sức khỏe người cao tuổi				10	30	Thực hành nhận định sức khỏe người cao tuổi tại đơn nguyên hoặc cơ sở y tế có chăm sóc người cao tuổi
2	Chăm sóc các vấn đề sức khỏe thường gặp ở người cao tuổi				10	30	Thực hành chăm sóc các vấn đề sức khỏe người cao tuổi tại đơn nguyên hoặc cơ sở y tế có chăm sóc người cao tuổi
3	Thực hành các biện pháp phục hồi sức khỏe cho người cao tuổi sau mắc một số bệnh nội khoa				10	30	Thực hành các biện pháp phục hồi sức khỏe cho người cao tuổi sau mắc một số bệnh nội khoa tại đơn nguyên hoặc cơ sở y tế có chăm sóc người cao tuổi
4	Chăm sóc người già có sa sút trí tuệ				10	30	Thực hành một số biện pháp sàng lọc, hỗ trợ, chăm sóc người cao tuổi có sa sút trí tuệ tại đơn nguyên hoặc cơ sở y



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							tế có chăm sóc người cao tuổi sa sút trí tuệ.
5	Đánh giá quá trình				10		- Học viên nộp báo cáo chăm sóc người bệnh cho giảng viên - Giảng viên đánh giá và phản hồi cho người học
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						Báo cáo tiểu luận
	<b>Tổng số</b>	<b>5</b>	<b>6</b>	<b>5</b>	<b>50</b>	<b>168</b>	

**Ghi chú:** Các nội dung thực hành có thể thay đổi thứ tự một cách linh hoạt tùy thuộc vào thực tế người cao tuổi hiện có trong khoảng thời gian học viên đi thực hành tại đơn nguyên hoặc cơ sở y tế có quản lý và chăm sóc người cao tuổi.

## 7.2 Chỉ tiêu thực hành bệnh viện

STT	Thực hành thủ thuật	QUAN	THAM GIA	THỰC HIỆN
-----	---------------------	------	----------	-----------

		SÁT ĐƯỢC	ĐƯỢC	ĐƯỢC
1	Phát hiện các vấn đề sức khỏe và bệnh tật một người cao tuổi			
2	Xây dựng kế hoạch chăm sóc điều dưỡng hỗ trợ những thiếu hụt chức năng một hệ thống cơ thể ở người cao tuổi			
3	Xây dựng kế hoạch chăm sóc một người cao tuổi có các vấn đề sức khỏe và bệnh tật cụ thể			
4	Xây dựng kế hoạch chăm sóc điều dưỡng đối với một người cao tuổi có sa sút trí tuệ			
5	Tư vấn biện pháp nâng cao sức khỏe, phục hồi chức năng và phòng mắc bệnh cho một người cao tuổi cụ thể.			
6	Tư vấn cho người cao tuổi về tự chăm sóc một vấn đề sức khỏe hiện có			

**Ghi chú:** Việc đánh giá chỉ tiêu thực hành có thể thay đổi thứ tự, hoặc thay thế một cách linh hoạt tùy thuộc vào thực tế người bệnh và thủ thuật hiện có trong khoảng thời gian học viên ra bệnh viện thực hành.

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình: 40%**

+ Báo cáo cá nhân về các kế hoạch chăm sóc một người cao tuổi cụ thể: 40%

- **Đánh giá kết thúc: Bài tiểu luận: 50%**

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Học viên tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá quá trình:**

Học viên lựa chọn một/một nhóm người cao tuổi đang có những vấn đề sức khỏe tại đơn nguyên hoặc cơ sở y tế có quản lý và chăm sóc người cao tuổi, mô tả thực trạng vấn đề, phân tích nguyên nhân từ đó xây dựng một kế hoạch chăm sóc phù hợp và nộp về cho giảng viên theo mẫu kế hoạch chăm sóc của Trường đại học Điều dưỡng Nam Định. Học viên trình bày và được đánh giá bởi 02 giảng viên hướng dẫn thực hành.

- **Đánh giá kết thúc học phần:** bài tiểu luận về vấn đề sức khỏe thuộc lĩnh vực lão khoa.

+ Học viên chuẩn bị trước một bài tiểu luận (2 - 3 trang A4 cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng 1.5): Xác định 1 vấn đề cụ thể cần chăm sóc ở người cao tuổi, mô tả vấn đề, phân tích nguyên nhân của vấn đề, biện pháp khả thi để giải quyết vấn đề.

+ Báo cáo trước lớp (power point): Học viên trình bày tối đa không quá 10 phút/học viên. 2 Giảng viên đánh giá và hỏi thêm không quá 05 phút/học viên.

### 8.10 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A (8,5 - 10)	Giỏi
	B (7,0 - 8,4)	Khá
	C (5,5 - 6,9)	Trung bình
	D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt:	F (dưới 4,0)	Kém

## 9. Thông tin giảng viên

<b>TT</b>	<b>Họ và Tên</b>	<b>Trình độ CM/ chuyên ngành</b>	<b>Địa chỉ liên lạc</b>
1	Ngô Huy Hoàng	Tiến sỹ/Y học	ngohoang64@ndun.edu.vn
2	Trần Văn Long	Tiến sỹ/Y học	Longtv1964@gmail.com
3	Phạm Thị Thu Hương	Tiến sỹ/ĐD	phamhuongddnd@gmail.com
4	Nguyễn Thị Minh Chính	Tiến sỹ/ĐD	nguyenminhchinhsdh@gmail.com

## HỌC PHẦN: DINH DƯỠNG TIẾT CHẾ

### 1. Thông tin chung về học phần

- **Tên học phần:** Dinh dưỡng tiết chế
- **Mã học phần:** NR 552
- **Số tín chỉ:** 03 (02 lý thuyết/01 thực hành)
- **Đối tượng:** Điều dưỡng sau đại học (Thạc sỹ điều dưỡng/chuyên khoa I)
- **Loại học phần:** Tự chọn
- **Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:**
  - + Nghe giảng lý thuyết: 30 tiết
  - + Thực hành ở phòng thực hành: 30 tiết
- **Nhóm giảng viên phụ trách**
  1. PGS.TS. Nguyễn Thị Lâm
  2. PGS.TS. Vũ Thị Thu Hiền
  3. TS. Trần Văn Long

### 2. Mục tiêu của học phần:

Sau khi học xong học phần này, học viên có khả năng

- 2.1. Phân tích được vai trò của các chất dinh dưỡng đối với sức khỏe và bệnh tật ở người; (1)
- 2.2. Đánh giá được chính xác tình trạng dinh dưỡng của người lao động bình thường, của các đối tượng có tình trạng sinh lý đặc biệt (trẻ em, phụ nữ mang thai, người cao tuổi); và các trạng thái bệnh lý khác nhau. (1,2)
- 2.3. Phân tích được khẩu phần ăn cho người bệnh và người bình thường (1,2,3)
- 2.4. Vận dụng các kiến thức về khoa học dinh dưỡng vào việc lựa chọn thực phẩm một cách hợp lý, an toàn, cân đối để xây dựng khẩu phần ăn phù hợp, hiệu quả cho các đối tượng người bệnh và người bình thường.
- 2.5. Giải thích được nguyên tắc và công tác tổ chức khoa dinh dưỡng trong bệnh viện (5)
- 2.6. Có thái độ làm việc chuyên nghiệp, khoa học và tuân thủ pháp luật trong quá trình hoạt động nghề nghiệp. (10)

### 3. Mô tả học phần

- Học phần Dinh dưỡng tiết chế cung cấp những kiến thức của khoa học dinh dưỡng: dinh dưỡng căn bản, dinh dưỡng các lứa tuổi, ảnh hưởng của dinh dưỡng đến sức khỏe- bệnh tật,

phương pháp đánh giá tình trạng dinh dưỡng, cách xây dựng khẩu phần ăn cho người bình thường và người bệnh, kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm để có thể tư vấn cho người bệnh hiểu thêm về bệnh tật và cách sử dụng các chất dinh dưỡng trong công tác chăm sóc sức khỏe đồng thời cung cấp cho học viên những kỹ năng trong khi thực hiện nhiệm vụ của người điều dưỡng như: Kiểm tra, đánh giá được một số thực phẩm trong việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho nhân dân.

Nhu cầu ăn, uống là nhu cầu tối thiểu nhất của con người, ăn uống không chỉ ảnh hưởng tới sức khỏe con người mà nó còn có vai trò quan trọng đối với sự phát triển của con người.

Vì vậy, học phần này có vai trò quan trọng trong việc chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho con người. Do đó học phần này có liên quan đến hầu hết những môn y học (điều dưỡng) lâm sàng cũng như y học dự phòng.

Học phần Dinh dưỡng tiết chế gồm hai phần: lý thuyết và thực hành.

### **Phần lý thuyết: gồm 30 tiết**

Học viên sẽ được học phần này tại giảng đường gồm 8 buổi lý thuyết được trình bày dưới dạng thuyết trình, thảo luận nhóm, làm bài tập và thực hiện các bài tập nhóm. Tập giải quyết các vấn đề theo tình huống cụ thể dưới sự giám sát của các giảng viên và trợ giảng, đồng thời phải thực hiện 1 bài kiểm tra. Những buổi học này giúp cho học viên các kiến thức cơ bản về vai trò, nhu cầu các chất dinh dưỡng; ảnh hưởng của dinh dưỡng đến sức khỏe và bệnh tật; vai trò của dinh dưỡng trong điều trị; nguyên tắc xây dựng khẩu phần ăn cho người bình thường và người bệnh...

### **Phần thực hành: gồm 30 tiết**

Trước khi học phần thực hành, học viên phải học phần lý thuyết liên quan và chuẩn bị trước các nội dung thực hành.

Phần này học viên sẽ được thực hành các kỹ năng tại phòng thực hành của Bộ môn gồm 6 buổi. Học viên sẽ phải thực hiện các kỹ năng theo nhóm hoặc cá nhân dưới sự hướng dẫn của các giảng viên của bộ môn: Học viên sẽ được thực hiện các kỹ năng đánh giá tình trạng dinh dưỡng, xây dựng khẩu phần ăn cho người bình thường, người bệnh; kỹ năng đánh giá vệ sinh bếp ăn tập thể...

## **4. Nội dung chi tiết học phần**

<b>TT</b>	<b>Nội dung Chương/bài</b>	<b>Số tiết</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>PHẦN LÝ THUYẾT</b>			
Bài 1	Dinh dưỡng cơ bản	8	
Bài 2	Ảnh hưởng của dinh dưỡng đến sức khỏe và bệnh tật	2	

<b>TT</b>	<b>Nội dung Chương/bài</b>	<b>Số tiết</b>	<b>Ghi chú</b>
Bài 3	Phương pháp đánh giá tình trạng dinh dưỡng	1	
Bài 4	Vai trò của dinh dưỡng điều trị và tiết chế dinh dưỡng	1	
Bài 5	Nguyên tắc thực hành tiết chế dinh dưỡng	1	
Bài 6	Phương pháp xây dựng và đánh giá khẩu phần	1	
Bài 7	Tính nhu cầu dinh dưỡng người bệnh	2	
Bài 9	Dinh dưỡng điều trị trong các bệnh chuyển hoá	2	
Bài 10	Dinh dưỡng điều trị trong các bệnh tim mạch	2	
Bài 11	Dinh dưỡng điều trị trong các bệnh Gan – Mật	2	
Bài 12	Dinh dưỡng điều trị trong các bệnh Dạ dày – Tá tràng	2	
Bài 13	Dinh dưỡng điều trị trong các bệnh Thận	2	
Bài 14	Dinh dưỡng điều trị trong Nhi khoa	2	
Bài 15	Xây dựng, tổ chức khoa dinh dưỡng trong bệnh viện	2	
Bài 16	Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại bếp ăn tập thể và cơ sở cung cấp dịch vụ suất ăn sẵn	2	
	Đánh giá định kỳ		
	<b>Tổng</b>	<b>30</b>	
<b>PHẦN THỰC HÀNH TẠI PHÒNG THỰC HÀNH</b>			
Bài 1	Thực hành đánh giá tình trạng dinh dưỡng và tính nhu cầu năng lượng cho người bình thường các lứa tuổi	5	
Bài 2	Thực hành đánh giá tình trạng dinh dưỡng, tính nhu cầu năng lượng và xây dựng khẩu phần ăn cho người bệnh chuyển hoá	5	
Bài 3	Thực hành đánh giá tình trạng dinh dưỡng, tính nhu cầu năng lượng và xây dựng khẩu phần ăn cho người bệnh Tim mạch	5	

<b>TT</b>	<b>Nội dung Chương/bài</b>	<b>Số tiết</b>	<b>Ghi chú</b>
Bài 4	Thực hành đánh giá tình trạng dinh dưỡng, tinh nhu cầu năng lượng và xây dựng khẩu phần ăn cho người bệnh Thận	5	
Bài 5	Thực hành đánh giá tình trạng dinh dưỡng, tinh nhu cầu năng lượng và xây dựng khẩu phần ăn cho người bệnh đường tiêu hoá ( gan mật + Dạ dày – Tá tràng)	4	
Bài 6	Thực hành đánh giá tình trạng dinh dưỡng, tinh nhu cầu năng lượng và xây dựng khẩu phần ăn cho bệnh Nhi	5	
	<b>Số tiết thực hành</b>	<b>30</b>	
	<b>Tổng số</b>	<b>60</b>	

## 5. Phương pháp giảng dạy

- Phần học Lý thuyết:

- + Phương pháp giảng dạy bằng thuyết trình,
- + Thảo luận nhóm, hướng dẫn làm bài tập cá nhân/nhóm/tiểu luận.

- Phần học Thực hành:

- + Hướng dẫn kỹ năng thực hành, làm bài tập
- + Kiểm tra kỹ năng thực hành bằng bảng kiểm, chữa bài tập

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1 Giáo trình chính:

1. Trường ĐH điều dưỡng Nam Định- Bộ môn Y tế cộng đồng (2014). *Dinh dưỡng tiết chế*. (Tài liệu lưu hành nội bộ)

### 6.2 Tài liệu tham khảo:

1. Lê Thị Hợp (2004). "*Đánh giá tình trạng dinh dưỡng*", Dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm, Trường Đại học y Hà Nội, Nhà xuất bản y học, Hà nội, trang 173.
2. Trường Đại học Y khoa Hà Nội - Bộ môn Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm (2004). *Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm*, NXB Y học, Hà nội.



3. Viện Dinh dưỡng (2007). *Bảng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị cho người Việt Nam*, NXB Y học, Hà nội.
4. Viện Dinh dưỡng(2003). *Dinh dưỡng lâm sàng*, NXB Y học,Hà nội.
5. Trường Đại học Ykhoa Hà Nội (2002). *Bệnh học truyền nhiễm*, NXB Y học, Hà nội
6. Viện Dinh dưỡng (2007). *Bảng thành phần dinh dưỡng, thực phẩm Việt Nam*, NXB Y học, Hà nội.
7. *Bộ Y tế* (2004).*Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm*, NXBYH, Hà nội
8. *Bộ Y tế* (2000). *Hướng dẫn thực hành dinh dưỡng ở cộng đồng*, NXBYH, Hà nội
9. GS.TS. Hà Huy Khôi (2002). *Dinh dưỡng dự phòng các bệnh mãn tính*, NXBYH, Hà Nội.
10. Hà Huy Khôi – Từ Giấy (2005). *Dinh dưỡng hợp lý và sức khỏe*, NXBYH, Hà Nội
11. GS.TS. Hà Huy Khôi. *Góp phần xây dựng đường lối dinh dưỡng ở Việt Nam*. NXB Y học. Hà Nội 1998

### 7. Lịch trình thực hiện học phần

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
1 + 2	Dinh dưỡng cơ bản	5		3		24	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị bài học trước khi lên lớp</li> <li>- Tham gia phát biểu ý kiến, thảo luận nhóm</li> <li>- Chú trọng thảo luận:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhu cầu năng lượng</li> <li>+ Vai trò, Thành phần các chất dinh dưỡng trong thực phẩm:</li> </ul> </li> </ul> <p>Nghiên cứu tài liệu và tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài báo cáo:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Các phương pháp đánh giá tình trạng dinh dưỡng ( chú ý tới đánh giá tình trạng dinh dưỡng</li> </ol>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							lâm sàng) 2. Vai trò của dinh dưỡng điều trị và tiết chế dinh dưỡng
3	Ảnh hưởng của dinh dưỡng đến sức khỏe và bệnh tật						- Chuẩn bị bài học trước khi lên lớp - Trình bày kết quả thảo luận - Tham gia phát biểu ý kiến theo hướng dẫn của giảng viên:
	Phương pháp đánh giá tình trạng dinh dưỡng						Tập trung thảo luận về các phương pháp đánh giá tình trạng dinh dưỡng người bệnh trên lâm sàng ( thực tiễn các đơn vị)
	Vai trò của dinh dưỡng điều trị và tiết chế dinh dưỡng	2		2		12	Nghiên cứu tài liệu và tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài báo cáo: 1. Phương pháp

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
4	Nguyên tắc thực hành tiết chế dinh dưỡng	2		2		12	- Chuẩn bị bài học trước khi lên lớp
	Phương pháp xây dựng và đánh giá khẩu phần						
	Tính nhu cầu dinh dưỡng người bệnh						

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
5	Dinh dưỡng điều trị trong các bệnh chuyển hoá	1		1		6	<p>- Chuẩn bị bài học trước khi lên lớp</p> <p>- Tham gia phát biểu ý kiến, thảo luận nhóm, trình bày nội dung thảo luận</p> <p>Tập trung vào việc đánh giá tình trạng dinh dưỡng của người bệnh và xây dựng khẩu phần.</p> <p>Chuẩn bị :</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Dinh dưỡng điều trị trong bệnh Gan – Mật? Liên hệ TT</li> <li>2. Dinh dưỡng điều trị trong bệnh Dạ dày – Tá tràng</li> </ol>
	Dinh dưỡng điều trị trong các bệnh tim mạch	1		1		6	
	Dinh dưỡng điều trị trong các bệnh Gan – Mật	1		1		12	- Chuẩn bị bài học trước khi lên

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
6	Dinh dưỡng điều trị trong các bệnh Dạ dày – Tá tràng	1		1			lớp - Tham gia phát biểu ý kiến, thảo luận nhóm, trình bày nội dung thảo luận Tập trung thảo luận về các đặc điểm của bệnh và phương pháp xây dựng khẩu phần
	<b>Đánh giá quá trình</b>	1					
7	Dinh dưỡng điều trị trong các bệnh Thận	1		1		12	- Chuẩn bị bài học trước khi lên lớp - Tham gia phát biểu ý kiến, thảo luận nhóm, trình bày nội dung thảo luận - Tập trung thảo luận đặc điểm của trẻ, các bệnh hay gặp ở trẻ để xây dựng khẩu phần ăn phù
	Dinh dưỡng điều trị trong Nhi khoa	1		1			

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
						hợp	
8	Xây dựng, tổ chức khoa dinh dưỡng trong bệnh viện	1		1		6	- Chuẩn bị bài học trước khi lên lớp - Tham gia phát biểu ý kiến, thảo luận nhóm, trình bày nội dung thảo luận
	Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại bếp ăn tập thể và cơ sở cung cấp dịch vụ suất ăn sẵn	1		1		6	- Chuẩn bị bài học trước khi lên lớp - Tham gia phát biểu ý kiến, thảo luận nhóm, trình bày nội dung thảo luận
	<b>Phần thực hành</b>						
9	Thực hành đánh giá tình trạng dinh dưỡng và tình nhu cầu năng lượng cho người bình thường	1		1	3	15	- Chuẩn bị bài học trước khi lên

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với học viên
		*Lên lớp						
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành			
	các lứa tuổi						lớp - Tham gia thực hành kỹ năng, làm bài tập	
10	Thực hành đánh giá tình trạng dinh dưỡng, tình nhu cầu năng lượng và xây dựng khẩu phần ăn cho người bệnh chuyển hoá	1		1	3	15	- Chuẩn bị bài học trước khi lên lớp - Tham gia thực hành kỹ năng, làm bài tập	
11	Thực hành đánh giá tình trạng dinh dưỡng, tình nhu cầu năng lượng và xây dựng khẩu phần ăn cho người bệnh Tim mạch	1		1	3	15	- Chuẩn bị bài học trước khi lên lớp - Tham gia thực hành kỹ năng, làm bài tập	
12	Thực hành đánh giá tình trạng dinh dưỡng, tình nhu cầu năng lượng và xây dựng khẩu phần ăn cho người bệnh Thận	1		1	3	15	- Chuẩn bị bài học trước khi lên lớp - Tham gia thực hành kỹ năng,	



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							làm bài tập
13	Thực hành đánh giá tình trạng dinh dưỡng, tình nhu cầu năng lượng và xây dựng khẩu phần ăn cho người bệnh đường tiêu hoá ( gan mật + Dạ dày – Tá tràng)	1		1	3	15	- Chuẩn bị bài học trước khi lên lớp - Tham gia thực hành kỹ năng, làm bài tập
14	Thực hành đánh giá tình trạng dinh dưỡng, tình nhu cầu năng lượng và xây dựng khẩu phần ăn cho bệnh Nhi	1		1	3	15	- Chuẩn bị bài học trước khi lên lớp - Tham gia thực hành kỹ năng, làm bài tập
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						
	<b>Tổng số</b>	<b>24</b>		<b>21</b>	<b>18</b>	<b>186</b>	

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

**Phần lý thuyết:** theo yêu cầu cụ thể của từng buổi học và học viên phải đi học đầy đủ, đúng giờ, tham gia tích cực vào việc xây dựng nội dung bài giảng. Học viên bắt buộc phải chuẩn bị bài trước khi đến lớp, tham dự đầy đủ các buổi lên lớp và dự đủ các bài kiểm tra.

**Phần thực hành:** bắt buộc phải tham gia đầy đủ các buổi thực hành, làm các bài tập theo yêu cầu của giáo viên.

**Phần thực tế:** học viên phải đi thực tế đầy đủ, thực hiện đúng những yêu cầu của nội dung đề cương học phần đã đề ra. Học viên phải thực hiện sự quản lý và phân công của cán bộ y tế cơ sở (trường trạm y tế)

- Học viên ngồi trong lớp theo tổ (cả học lý thuyết và thực hành)
- Học viên phải tham gia đủ các giờ thực hành làm đủ các bài tập theo yêu cầu.
- Học viên tự nghiên cứu những chủ đề được giao.
- Khi thảo luận nhóm phải có biên bản của buổi thảo luận
- Học viên có quyền trao đổi, xin hướng dẫn của giảng viên bằng các phương tiện có được
- Học viên chủ động trong quá trình đi thực tế cộng đồng theo điều kiện thực tế của địa phương và đề cương học phần

### 8.1 Hình thức đánh giá

Điểm	Hình thức
Điểm chuyên cần (10%)	Tham gia học đầy đủ,
Đánh giá thực hành (20%)	Thực hiện theo nhóm gồm:Đánh giá tình trạng dinh dưỡng và xây dựng khẩu phần ăn theo nhóm bệnh
Điểm kiểm tra giữa kỳ (20%)	Trắc nghiệm trên máy
Điểm thi hết học phần (50%)	Báo cáo kết quả thực tế ( mỗi nhóm

### 8.2. Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt: A (8,5 - 10)	Giỏi
B (7,0 - 8,4)	Khá
C (5,5 - 6,9)	Trung bình
D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt: F (dưới 4,0)	Kém

### 9. Thông tin giảng viên

Stt	Họ và Tên	Trình độ chuyên môn/ chuyên ngành	Địa chỉ liên lạc
1	Trần Văn Long	Tiến sỹ/Bác sỹ	0982887875 <a href="mailto:longtv1964@gmail.com">longtv1964@gmail.com</a>
2	PGS. TS Cao Thị Thu Hương	Tiến sỹ/Bác sỹ	0912288323
3	PGS. TS Nguyễn Thị Lâm	Tiến sỹ/ Bác sỹ	0913248150
4	PGS. TS Vũ Thị Thu Hiền	Tiến sỹ/ Bác sỹ	0983640470

## HỌC PHẦN: CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH BẰNG Y HỌC CỔ TRUYỀN

### 1. Tên học phần: Chăm sóc người bệnh bằng y học cổ truyền

- **Số tín chỉ:** 03 (02 lý thuyết/ 01 thực hành bệnh viện)
- **Mã học phần:** NR 553
- **Trình độ:** Thạc sỹ Điều dưỡng / Chuyên khoa I điều dưỡng
- **Phân bổ thời gian:**
  - + Lý thuyết: 32 tiết
  - + Thực hành bệnh viện: 50 tiết
- **Điều kiện tiên quyết:** Sau khi học xong các học phần cơ sở ngành
- **Loại học phần:** Tự chọn
- **Nhóm giảng viên giảng dạy:**
  1. TS. Đỗ Minh Hiền
  2. ThS. Nguyễn Trường Sơn

### 2. Mục tiêu của học phần:

#### 2.1 Về kiến thức

- Tích lũy được các kiến thức về lĩnh vực điều dưỡng YHCT làm nền tảng cho việc thu tập và phân tích thông tin về sức khỏe và bệnh tật từ đó đưa ra các biện pháp chăm sóc phù hợp với nhu cầu của người bệnh YHCT, gia đình và cộng đồng

- Giải thích và phân tích được những chứng cứ cần có trên người bệnh để xác lập các chẩn đoán điều dưỡng, trên cơ sở xây dựng được các mục tiêu chăm sóc điều dưỡng tương ứng đối với các vấn đề về YHCT.

- Mô tả và giải thích được các biện pháp chăm sóc/can thiệp điều dưỡng nhằm đạt được mục tiêu chăm sóc và đánh giá được kết quả chăm sóc cho người bệnh bằng YHCT

#### 2.2. Về kỹ năng:

- Sử dụng các kiến thức điều dưỡng YHCT để xây dựng các nội dung, lập kế hoạch tư vấn cho người bệnh và cộng đồng về kiểm soát và phòng bệnh trong lĩnh vực YHCT

- Tổ chức, thực hiện, quản lý được các hoạt động điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh bằng YHCT. Thực hiện thành thạo các kỹ thuật chăm sóc trong lĩnh vực YHCT

- Xây dựng được kế hoạch, tổ chức và thực hiện được các hoạt động tư vấn, tuyên truyền và giáo dục người bệnh và cộng đồng về phòng mắc bệnh, hạn chế hậu quả của bệnh và nâng cao sức khỏe trong lĩnh vực YHCT.

### 2.3. Về thái độ:

- Tôn trọng, khiêm tốn, ân cần và sẵn sàng hỗ trợ trong quá trình giao tiếp và thực hiện chăm sóc người bệnh.

- Thể hiện sự tôn trọng quyền lợi của người già, tôn trọng đạo đức nghề nghiệp của người điều dưỡng.

### 3. Mô tả vấn đề nội dung học phần

Học phần Chăm sóc người bệnh bằng y học cổ truyền là khối kiến thức và kỹ năng chuyên biệt về chăm sóc điều dưỡng, hỗ trợ sức khỏe người bệnh dựa trên các nguyên lý và biện pháp chăm sóc theo y học cổ truyền. Học phần chăm sóc người bệnh bằng y học cổ truyền giúp cho người điều dưỡng có khả năng độc lập, chủ động phát hiện các vấn đề sức khỏe người bệnh, xây dựng và thực hiện các biện pháp chăm sóc và hỗ trợ phù hợp nhằm phòng bệnh, duy trì và nâng cao sức khỏe người bệnh theo y học cổ truyền.

#### \* Phần lý thuyết:

Được thực hiện tại trường thông qua các hình thức gặp trực tiếp, thảo luận nhóm có hướng dẫn của giảng viên và tự thảo luận nhóm của học viên dựa trên vấn đề, giải quyết vấn đề dựa trên chứng cứ và các hoạt động học tập độc lập/tự học và trực tiếp khác. Học viên phải trả một điểm kiểm tra giữa phần lý thuyết thông qua trình bày một báo cáo trước nhóm, một bài thi hết học phần dưới hình thức thi vấn đáp tự luận.

Học lý thuyết được tiến hành theo phương pháp học dựa trên vấn đề dưới hình thức hoạt động nhóm, lấy người học làm trung tâm, phát huy vai trò làm việc độc lập của mỗi học viên và của nhóm theo từng vấn đề/chuyên đề thuộc lĩnh vực y học cổ truyền, từ đó hình thành nên kiến thức của bản thân người học. Mỗi vấn đề/chuyên đề sẽ được tiến hành như sau:

- + *Tiếp cận vấn đề*: giảng viên giới thiệu, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và nhóm
- + *Giải quyết vấn đề*: mỗi học viên và nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, viết báo cáo cá nhân/nhóm để xác định vấn đề, phân tích nguyên nhân và đề xuất biện pháp khả thi để giải quyết vấn đề, khi cần học viên liên hệ với giảng viên để được gợi ý, tư vấn.
- + *Hoàn thiện vấn đề*: cá nhân và nhóm, thảo luận, đóng góp ý kiến bổ sung, kết luận để hoàn thiện nhiệm vụ được giao.

#### \* Phần thực hành lâm sàng:

Học viên được trực tiếp giao tiếp, phát hiện các vấn đề sức khỏe ở người bệnh, xây dựng các kế hoạch chăm sóc và hỗ trợ người bệnh, rút kinh nghiệm sau mỗi trường hợp cụ thể. Từ đó hình thành cho học viên khả năng chủ động xây dựng các kế hoạch chăm sóc và hỗ trợ sức khỏe người bệnh. Học viên phải làm một bài kiểm tra phần thực hành với hình

thức lập kế hoạch và thực hiện chăm sóc một người bệnh theo y học cổ truyền có sự giám sát và đánh giá của 2 cán bộ giảng dạy lâm sàng.

- *Tiếp cận với người bệnh:* giảng viên lựa chọn người bệnh, giao nhiệm vụ cho cá nhân và nhóm học viên
- *Thực hành của học viên:* học viên tiến hành nhận định, phát hiện các vấn đề cần chăm sóc dựa trên các biểu hiện lâm sàng và cận lâm sàng của người bệnh, đề ra các mục tiêu chăm sóc phù hợp, các biện pháp chăm sóc để đạt được mục tiêu đã đề ra và thực hiện các biện pháp chăm sóc, tư vấn, hướng dẫn, giáo dục sức khỏe trong quá trình người bệnh được quản lý và điều trị tại khoa/ phòng có sự trợ giúp, hướng dẫn của giảng viên.
- *Tổng kết đánh giá trường hợp người bệnh:* thảo luận nhóm, đánh giá những kết quả đã đạt được trên người bệnh, đề xuất kế hoạch chăm sóc điều dưỡng tiếp theo, bình luận của giảng viên.

#### 4. Nội dung học phần:

TT	Tên chuyên đề	Số tiết		Ghi chú
		LT	TH	
<b>Lý thuyết</b>		<b>32</b>		
1	Y lý Y học cổ truyền	4		
2	Châm cứu học	4		
3	Dưỡng sinh, xoa bóp bấm huyệt	4		
4	Chăm sóc người bệnh nội khoa YHCT	4		
5	Chăm sóc người bệnh sản phụ khoa YHCT	4		
6	Chăm sóc người bệnh Nam khoa YHCT	4		
7	Chăm sóc người bệnh Lão khoa YHCT	4		
	Đánh giá quá trình	4		
<b>Thực hành</b>			<b>50</b>	
1	Thực hành châm cứu		10	
2	Thực hành dưỡng sinh, xoa bóp bấm huyệt		10	

3	Thực hành chăm sóc người bệnh nội khoa bằng YHCT		5	
4	Thực hành chăm sóc người bệnh sản phụ khoa bằng YHCT		5	
5	Thực hành chăm sóc người bệnh nam khoa bằng YHCT		5	
6	Thực hành chăm sóc người bệnh lão khoa bằng YHCT		5	
Đánh giá quá trình			10	Xây dựng kế hoạch và thực hiện chăm sóc một người bệnh bằng YHCT
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Báo cáo tiêu luận</b>		

## 5. Phương pháp, phương tiện giảng dạy

### \* Phần lý thuyết

- Phương pháp giảng dạy: thuyết trình kết hợp thảo luận, tự học và làm bài tập cá nhân
- Tiến trình thực hiện:
  - + Tiếp cận vấn đề/chuyên đề: giảng viên thuyết trình, giới thiệu, đưa ra các chủ đề để các nhóm thảo luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân và cho nhóm
  - + Giải quyết vấn đề/chuyên đề: mỗi nhóm theo nhiệm vụ được phân công tự tìm đọc tài liệu, thảo luận, viết báo cáo bài tập. Khi cần học viên liên hệ với giảng viên để nhận được sự gợi ý, tư vấn.
  - + Hoàn thiện vấn đề/chuyên đề: Nhóm thảo luận, viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, tập thể lớp đóng góp ý kiến bổ sung dưới sự điều hành của giảng viên phụ trách. Cá nhân hoàn thiện báo cáo chuyên đề/bài tập được giao.

### \* Phần thực hành tại bệnh viện

- Giảng viên thực hiện việc giảng đầu giường trên các ca bệnh liên quan
- Học viên và giảng viên cùng thảo luận về các vấn đề nhận định được trên người bệnh tại hội trường bệnh viện

## **6. Giáo trình, tài liệu tham khảo:**

### **6.1 Giáo trình bắt buộc**

Bộ môn y học cổ truyền, 2018, *Bài giảng Chăm sóc người bệnh bằng y học cổ truyền*, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định

### **6.2 Tài liệu tham khảo**

1. Khoa y học cổ truyền, 2006, *Chuyên đề Nội khoa Y học cổ truyền*, Trường Đại học Y Hà Nội, Nhà xuất bản y học.
2. Bành Khùa & Đặng Quốc Khánh, 2002, *Những học thuyết cơ bản của Y học cổ truyền*, Nhà xuất bản Hà Nội
3. Bộ môn Y học cổ truyền, 2012, *Chăm sóc sức khỏe bằng y học cổ truyền*, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định
4. Phạm Vũ Khánh, 2011, *Lão khoa Y học cổ truyền*, Nhà xuất bản giáo dục
5. Khoa y học cổ truyền, 2005, *Bài giảng y học cổ truyền tập I - II*, Trường Đại học Y Hà Nội, Nhà xuất bản y học
6. Khoa y học cổ truyền, 2005, *Châm cứu*, Trường Đại học Y Hà Nội, Nhà xuất bản y học



## 7. Lịch trình thực hiện học phần

### 7.1 Lịch trình lên lớp

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp						
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành			
	<b>Phản lý thuyết</b>							
1	Y lý Y học cổ truyền	2	0	2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên giới thiệu các yêu cầu và nội dung cơ bản về học phần</li> <li>- Học viên đọc nội dung liên quan đến học phần trong giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018)</li> <li>- Thảo luận nhóm các vấn đề cơ bản liên quan đến y lý y học cổ truyền</li> <li>- Giảng viên tổng kết và hệ thống lại những lý luận trong y học cổ truyền về chăm sóc người bệnh.</li> </ul>	
2	Châm cứu học	2	0	2		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc nội dung về châm cứu, giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							<p>Huy Hoàng, 2018)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về chăm sóc người bệnh bằng châm cứu</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã được chuẩn bị</li> <li>- Thảo luận các vấn đề trong chăm sóc người bệnh bằng châm cứu</li> <li>- Đọc thêm các tài liệu ở mục 6.2 và trả lời các câu hỏi về những vấn đề cốt lõi trong chăm sóc người bệnh bằng châm cứu</li> <li>- Giảng viên tổng kết và hệ thống lại những vấn đề chăm sóc người bệnh bằng châm cứu</li> </ul>
3	Dưỡng sinh, xoa bóp bấm huyệt	2	1	1		12	- Học viên đọc nội dung về dưỡng sinh, xoa bóp bấm huyệt, giáo trình Điều

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
						<p>đưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập nhóm về chăm sóc người bệnh bằng dưỡng sinh, xoa bóp bấm huyệt</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã được chuẩn bị</li> <li>- Thảo luận các vấn đề trong chăm sóc người bệnh bằng dưỡng sinh, xoa bóp bấm huyệt</li> <li>- Đọc thêm các tài liệu ở mục 6.2 và trả lời các câu hỏi về những vấn đề cốt lõi trong chăm sóc người bệnh bằng dưỡng sinh, xoa bóp bấm huyệt</li> <li>- Giảng viên tổng kết và hệ thống lại những vấn đề chăm sóc người bệnh</li> </ul>	

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							bằng dưỡng sinh, xoa bóp bấm huyệt
4	Chăm sóc người bệnh nội khoa YHCT	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc nội dung về chăm sóc người bệnh nội khoa YHCT, giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018)</li> <li>- Làm bài tập nhóm về chăm sóc người bệnh nội khoa YHCT</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã được chuẩn bị</li> <li>- Thảo luận các vấn đề trong chăm sóc người bệnh nội khoa YHCT</li> <li>- Đọc thêm các tài liệu ở mục 6.2 và trả lời các câu hỏi về những vấn đề cốt lõi trong chăm sóc người bệnh nội khoa YHCT</li> <li>- Giảng viên tổng kết và hệ thống lại</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							những vấn đề chăm sóc người bệnh nội khoa YHCT
5	Chăm sóc người bệnh sản phụ khoa YHCT	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc nội dung về chăm sóc người bệnh sản phụ khoa YHCT, giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018)</li> <li>- Làm bài tập nhóm về chăm sóc người bệnh sản phụ khoa YHCT</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã được chuẩn bị</li> <li>- Thảo luận các vấn đề trong chăm sóc người bệnh sản phụ khoa YHCT</li> <li>- Đọc thêm các tài liệu ở mục 6.2 và trả lời các câu hỏi về những vấn đề cốt lõi trong chăm sóc người bệnh sản phụ khoa YHCT</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							- Giảng viên tổng kết và hệ thống lại những vấn đề chăm sóc người bệnh sản phụ khoa YHCT
6	Chăm sóc người bệnh Nam khoa YHCT	2	1	1		12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên đọc nội dung về chăm sóc người bệnh Nam khoa YHCT, giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018)</li> <li>- Làm bài tập nhóm về chăm sóc người bệnh Nam khoa YHCT</li> <li>- Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã được chuẩn bị</li> <li>- Thảo luận các vấn đề trong chăm sóc người bệnh Nam khoa YHCT</li> <li>- Đọc thêm các tài liệu ở mục 6.2 và trả lời các câu hỏi về những vấn đề cốt lõi trong chăm sóc người bệnh Nam khoa</li> </ul>

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							YHCT - Giảng viên tổng kết và hệ thống lại những vấn đề chăm sóc người bệnh Nam khoa YHCT
7	Chăm sóc người bệnh Lão khoa YHCT	2	1	1		12	- Học viên đọc nội dung về chăm sóc người bệnh Lão khoa YHCT, giáo trình Điều dưỡng nội khoa (Ngô Huy Hoàng, 2018) - Làm bài tập nhóm về chăm sóc người bệnh Lão khoa YHCT - Báo cáo kết quả làm việc nhóm theo nội dung đã được chuẩn bị - Thảo luận các vấn đề trong chăm sóc người bệnh Lão khoa YHCT - Đọc thêm các tài liệu ở mục 6.2 và trả lời các câu hỏi về những vấn đề cốt lõi

STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức				Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp					
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành		
							trong chăm sóc người bệnh Lão khoa YHCT - Giảng viên tổng kết và hệ thống lại những vấn đề chăm sóc người bệnh Lão khoa YHCT
	Đánh giá quá trình	4					
	<b>Phần thực hành bệnh viện</b>						
1	Thực hành châm cứu				10	30	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện y học cổ truyền Nam Định
2	Thực hành dưỡng sinh, xoa bóp bấm huyệt				10	30	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện y học cổ truyền Nam Định
3	Thực hành chăm sóc người bệnh nội khoa bằng YHCT				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện y học cổ truyền Nam Định



STT buổi giảng	Nội dung	Hình thức tổ chức					Tự học, nghiên cứu	Yêu cầu đối với giảng viên và học viên
		*Lên lớp						
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Thực hành			
4	Thực hành chăm sóc người bệnh sản phụ khoa bằng YHCT				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện y học cổ truyền Nam Định	
5	Thực hành chăm sóc người bệnh nam khoa bằng YHCT				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện y học cổ truyền Nam Định	
6	Thực hành chăm sóc người bệnh lão khoa bằng YHCT				5	15	Thực hành chăm sóc người bệnh tại bệnh viện y học cổ truyền Nam Định	
	Đánh giá quá trình				10		- Học viên nộp báo cáo chăm sóc người bệnh cho giảng viên - Giảng viên đánh giá và phản hồi cho người học	
	<b>Thi kết thúc học phần</b>						Báo cáo tiểu luận	
	<b>Tổng số</b>	<b>18</b>	<b>3</b>	<b>9</b>	<b>50</b>	<b>204</b>		

## 7.2 Chỉ tiêu thực hành bệnh viện

<b>STT</b>	<b>Thực hành thủ thuật</b>	<b>QUAN SÁT ĐƯỢC</b>	<b>THAM GIA ĐƯỢC</b>	<b>THỰC HIỆN ĐƯỢC</b>
1	Xây dựng kế hoạch chăm sóc người bệnh nội khoa cụ thể bằng YHCT			
2	Xây dựng kế hoạch chăm sóc người bệnh sản phụ khoa cụ thể bằng YHCT			
3	Xây dựng kế hoạch chăm sóc người bệnh nam khoa cụ thể bằng YHCT			
4	Xây dựng kế hoạch chăm sóc người bệnh lão cụ thể khoa bằng YHCT			
5	Thực hành kỹ thuật xoa bóp bấm huyệt trên một người bệnh cụ thể			
6	Thực hành hướng dẫn các biện pháp dưỡng sinh cho người bệnh cụ thể			

## 8. Tiêu chuẩn đánh giá học viên

### 8.1 Hình thức đánh giá

- **Tham gia học trên lớp: 10%**

- **Đánh giá quá trình: 40%** Báo cáo cá nhân về các kế hoạch chăm sóc một người bệnh cụ thể: 40%

- **Đánh giá kết thúc: Bài tiểu luận: 50%**

### 8.2 Các tiêu chí đánh giá

- **Tham gia trên lớp:** Tham gia đầy đủ và tích cực các buổi học trên lớp đạt 1,0 điểm

- **Đánh giá quá trình:** Học viên lựa chọn một/một nhóm người bệnh đang có những vấn đề sức khỏe tại bệnh viện Y học cổ truyền Nam Định, mô tả thực trạng vấn đề, phân tích nguyên nhân từ đó xây dựng một kế hoạch chăm sóc phù hợp và nộp về cho giảng viên theo mẫu kế hoạch chăm sóc của Trường đại học Điều dưỡng Nam Định. Học viên trình bày và được đánh giá bởi 02 giảng viên hướng dẫn thực hành.

- **Đánh giá kết thúc học phần:** bài tiểu luận về chăm sóc người bệnh bằng y học cổ truyền.

+ Học viên chuẩn bị trước một bài tiểu luận (2 - 3 trang A4 cỡ chữ Times New Roman 13, cách dòng 1.5): Xác định 1 vấn đề cụ thể của người bệnh, mô tả vấn đề, phân tích nguyên nhân của vấn đề, biện pháp khả thi để giải quyết vấn đề.

+ Báo cáo trước lớp (power point): Học viên trình bày tối đa không quá 10 phút/học viên. 2 Giảng viên đánh giá và hỏi thêm không quá 05 phút/học viên.

### 8.3 Tiêu chuẩn đánh giá

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:	A (8,5 - 10)	Giỏi
	B (7,0 - 8,4)	Khá
	C (5,5 - 6,9)	Trung bình
	D (4,0 - 5,4)	Trung bình yếu
b) Loại không đạt:	F (dưới 4,0)	Kém

## 9. Thông tin giảng viên

<b>TT</b>	<b>Họ và Tên</b>	<b>Trình độ CM/chuyên ngành</b>	<b>Địa chỉ liên lạc</b>
1	Đỗ Minh Hiền	Tiến sỹ/YHCT	
2	Nguyễn Trường Sơn	NCS/YHCT	bssonnd@gmail.com

*Nam Định, ngày 03 tháng 5 năm 2018*

**BAN GIÁM HIỆU  
ĐẠI HỌC**

**PHÒNG ĐÀO TẠO SAU**

